

Chương 1: Kinh doanh tại Hà Lan	6
Thông tin cơ bản.....	6
Tổng quan thị trường	15
Thách thức của thị trường.....	18
Cơ hội	18
Chiến lược thâm nhập thị trường.....	18
Triển vọng thị trường.....	20
 Chương 2: Chính trị và môi trường kinh tế	 26
Khái quát lịch sử:.....	26
Các điều kiện chính trị.....	28
Môi trường Kinh tế.....	37
Thương mại và Đầu tư.....	44
 Chương 3: Kinh doanh các sản phẩm và dịch vụ	 49
Kinh tế số.....	49
Dùng Đại lý hay Nhà phân phối	62
Thành lập văn phòng	65
Nhượng quyền	66
Tiếp thị/ marketing trực tiếp.....	67
Liên doanh/hợp đồng chuyển nhượng	70
Bán hàng cho công ty Nhà nước.....	70

Các kênh phân phối và bán hàng.....	71
Các yếu tố/kỹ thuật bán hàng	72
Thương mại điện tử	73
Xúc tiến thương mại và quảng cáo	75
Quy định pháp lý chung.....	77
Dược phẩm	78
Giá cả	81
Dịch vụ bán hàng / Hỗ trợ khách hàng.....	81
Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.....	83
Tuân thủ đúng các điều khoản trong hợp đồng	85
Các dịch vụ chuyên nghiệp địa phương	86
Chương 4: Giao thương Việt Nam – Hà Lan	88
Quan hệ ngoại giao Việt Nam – Hà Lan	88
Thương mại song phương Việt Nam – Hà Lan.....	92
Tình hình xuất, nhập khẩu của Việt Nam sang Hà Lan năm 2023.....	94
Tình hình xuất khẩu chính của Việt Nam sang Hà Lan năm 2023	98
Tình hình nhập khẩu của Việt Nam từ Hà Lan năm 2023.....	110
Đầu tư	122
Chương 5: Các quy định và tiêu chuẩn thương mại	125
Thuế nhập khẩu	125
Rào cản thương mại.....	126

Tiêu chuẩn nhập khẩu và chứng từ.....	127
Tài liệu nhập khẩu	131
REACH.....	132
WEEE và RoHS.....	133
Các chứng từ về sản phẩm nông nghiệp.....	133
Tạm nhập	134
Đóng gói và dán nhãn.....	134
Nhãn sinh thái.....	135
Nước xuất xứ nhãn hiệu.....	136
Hệ thống thuế quan chung Châu Âu (TARIC).....	137
Quy định của Hải quan và thông tin liên hệ	138
Những nỗ lực điều tiết chủ yếu của Hải quan và Tổng cục EC Liên minh Thuế	138
Định giá Hải quan.....	139
Hải quan và Bảo mật	139
Các tiêu chuẩn	140
Công bố Quy định kỹ thuật	147
Hiệp định Thương mại.....	150
Website EU.....	151
Chương 6: Môi trường đầu tư	152
Mở cửa cho đầu tư nước ngoài	152
Mở cửa cho đầu tư nước ngoài	154

Hiệp định đầu tư song phương và thuế.....	159
Chế độ pháp lý	159
Chính sách công nghiệp.....	165
Bảo vệ quyền sở hữu	169
Lĩnh vực tài chính.....	172
Doanh nghiệp nhà nước.....	175
Hành vi kinh doanh có trách nhiệm.....	176
Tham nhũng.....	180
Môi trường chính trị và an ninh.....	182
Chính sách và thực hành lao động.....	182
Quyền sở hữu tư nhân và thành lập cơ sở kinh doanh	186
Hiệp định đầu tư song phương	187
Thống kê đầu tư nước ngoài trực tiếp (FDI)	188
Chương 7: Tài trợ thương mại và dự án	190
Làm thế nào để nhận được khoản chi trả (Phương pháp thanh toán) ?	190
Hệ thống ngân hàng vận hành ra sao?	191
Dự án tài chính.....	192
Chương 8: Thông tin cần thiết khi đến Hà Lan.....	198
Tập quán kinh doanh	198
Tư vấn du lịch.....	203
Visa.....	203

Bưu chính viễn thông	204
Giao thông vận tải.....	204
Ngôn ngữ	205
Sức khỏe – y tế	205
Giờ địa phương, giờ hành chính và các ngày nghỉ lễ	205
Việc nhập tạm thời nguyên vật liệu và đồ dùng cá nhân.....	206
Chương 9: Các đầu mối liên lạc.....	207
Hiệp hội Thương mại và công nghiệp của quốc gia theo các ngành chính.....	207
Các sự kiện xúc tiến nổi bật.....	208

Chương 1: Kinh doanh tại Hà Lan

Thông tin cơ bản

Tên đầy đủ: Vương quốc Hà lan (Holland hoặc The Netherlands)

Thủ đô: Amsterdam

Múi giờ: UTC/GMT +1 giờ

Chính phủ: Theo thể chế Quân chủ Nghị viện

Vị trí địa lý: Nằm ở Tây Âu, tiếp giáp biển Bắc, nằm giữa Bỉ và Đức. Phần lớn lãnh thổ của Hà Lan nằm ngang hoặc thấp hơn mực nước biển. Địa hình chủ yếu là đồng bằng cực kỳ bằng phẳng duy chỉ có một vài ngọn đồi nằm phía đông nam.



Diện tích: 41.543 km²

- Đất liền: 33.893 km²
- Nước: 7.650 km²

Biên giới đất liền: 1.053 km

Đường bờ biển: 451 km

Khí hậu:

Khí hậu ôn đới; mùa hè mát mẻ và mùa đông ôn hòa. Hà Lan có khí hậu nhẹ với gió biển.

Hướng gió chính ở Hà Lan là hướng tây-nam ôn hòa với mùa hè mát và mùa đông không lạnh. Mùa hè ẩm thay đổi theo khoảng thời gian, thời tiết nóng quá mức là rất hiếm. khí hậu Hà Lan mang đặc điểm khí hậu đại dương ôn đới, nhiệt độ trung bình từ 10 độ C đến 25 độ C. Mùa đông ở Hà Lan không quá lạnh, bắt đầu từ gần cuối tháng 12 đến tháng 2. Mùa xuân từ cuối tháng 3 đến tháng 6, mùa hè từ cuối tháng 6 đến tháng 9, trời không quá nóng. Mùa thu từ gần cuối tháng 9 đến giữa tháng 12.

Tài nguyên thiên nhiên:

Khí tự nhiên, dầu khí, than bùn, đá vôi, muối, cát, sỏi, đất canh tác

Đất sử dụng (ước tính năm 2018):

- Đất nông nghiệp: 55,1% (Đất trồng trọt: 29,8%; Đất trồng thường xuyên: 1,1%; đồng cỏ cố định: 24,2%)
- Đất rừng 10,8%
- Đất khác: 34,1%

Thiên tai: lũ lụt

Các vấn đề hiện tại về môi trường

Ô nhiễm nước dưới dạng kim loại nặng, các hợp chất hữu cơ và chất dinh dưỡng như nitrat và phosphat; ô nhiễm không khí do xe cộ và các hoạt động tình chế; mưa axit

Dân số: 17.772.378 (ước tính tháng 2024)

Dân tộc (ước tính năm 2018)

- Hà Lan: 75,4%
- EU: 6,4%

- Thổ Nhĩ Kỳ: 2,4%
- Indonesia: 2%
- Moroccan: 2,4%
- Surinamese: 2,1%
- Dân tộc khác: 9,3%

Ngôn ngữ: tiếng Hà Lan

Tôn giáo (ước tính năm 2019)

- Công giáo La Mã: 20,1%
- Tin lành: 14,8% (dòng Cải Chính Hà Lan (Dutch Reformed), Giáo hội tin lành Hà Lan, Calvinist)
- Hồi giáo: 5%
- Đạo khác: 5,9% (gồm Hindu, đạo Phật, Do Thái giáo)
- Không theo đạo: 54,1%

Cấu trúc tuổi (theo ước tính năm 2014):

- 0 – 14 tuổi: 15,2% (nam 1.384.142/nữ 1.312.455)
- 15 – 64 tuổi: 64,1% (nam 5.750.034/nữ 5.640.691)
- ≥ 65 tuổi: 20,7% (nam 1.709.924/nữ 1.975.132)

Tỷ lệ phụ thuộc (theo ước tính năm 2021):

- Tỷ lệ phụ thuộc hoàn toàn: 54,9%

- Tỷ lệ phụ thuộc trẻ: 24%
- Tỷ lệ phụ thuộc già: 30,9%
- Tỷ số hỗ trợ tiềm năng: 3,2%

Độ tuổi trung bình (theo ước tính năm 2024)

- Tuổi trung bình: 42,2
- Nam: 40,0 tuổi
- Nữ: 43,5 tuổi

Tỷ lệ tăng dân số: 0,39% (ước tính năm 2024)**GDP theo sức mua:**

- 1,24 nghìn tỷ USD (ước tính năm 2023)
- 1,238 nghìn tỷ USD (ước tính năm 2022)
- 1,187 nghìn tỷ USD (ước tính năm 2021)

GDP được tính theo tỉ giá hối đoái (ước tính năm 2023): 1,118 nghìn tỷ USD**Tỷ lệ tăng trưởng thực của GDP:**

- 0,12% (ước tính năm 2023)
- 4,33% (ước tính năm 2022)
- 6,19% (ước tính năm 2021)

GDP tính theo đầu người (PPP):

- 69.300 USD (ước tính năm 2023)

- 70.000 USD (ước tính năm 2022)
- 67.700 USD (ước tính năm 2021)

Tổng ngạch tiết kiệm quốc dân (ước tính năm 2017): 31,2% GDP

GDP theo lĩnh vực (ước tính năm 2023):

- Tiêu dùng theo hộ gia đình: 43,5%
- Tiêu dùng của chính phủ: 25,3%
- Đầu tư vào tài sản cố định: 20,5%
- Đầu tư vào hàng tồn kho: -0,4%
- Xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ: 85%
- Nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ: -73,9%

GDP theo ngành (ước tính năm 2023):

- Nông nghiệp: 1,5%
- Công nghiệp: 19,4%
- Dịch vụ: 69,3%

Sản phẩm nông nghiệp:

sữa, củ cải đường, khoai tây, thịt lợn, hành tây, lúa mì, gà, cà chua, cà rốt/củ cải, sữa dê (2022)

Các ngành công nghiệp: Công nghiệp chế biến, kim loại và sản phẩm kỹ thuật, máy móc và thiết bị điện, hóa chất, dầu khí, xây dựng, vi điện tử, đánh cá

Tốc độ tăng trưởng sản xuất công nghiệp: -2,02% (ước tính năm 2023)

Lực lượng lao động: 9,999 triệu (ước tính năm 2023)

Lực lượng lao động theo lĩnh vực (ước tính năm 2015):

- Nông nghiệp: 1,2%
- Công nghiệp: 17%
- Dịch vụ: 81,2%

Tỉ lệ thất nghiệp:

- 3,56% (ước tính năm 2023)
- 3,52% (ước tính năm 2022)
- 4,21% (ước tính năm 2021)

Ngân sách nhà nước (ước tính năm 2019):

- Thu ngân sách: 396,687 tỉ USD
- Chi tiêu: 374,166 tỉ USD

Thuế và các khoản thu khác: 24,11% GDP (ước tính năm 2022)

Thặng dư (+) hoặc thâm hụt (-) ngân sách: -1,1% GDP (ước tính năm 2017)

Nợ công: 56,5% GDP (ước tính năm 2017)

Năm tài chính: Năm dương lịch

Tỉ lệ lạm phát (giá tiêu dùng):

- 3,84% (ước tính năm 2023)

- 10% (ước tính năm 2022)
- 2,68% (ước tính năm 2021)

Lãi suất cho vay của ngân hàng thương mại: 1,33% (ước tính đến ngày 31/12/2017)

Xuất khẩu:

- 949,983 tỷ USD (ước tính năm 2023)
- 944,421 tỷ USD (ước tính năm 2022)
- 865,094 tỷ USD (ước tính năm 2021)

Hàng hóa xuất khẩu: dầu mỏ tinh chế, thiết bị phát sóng, máy móc, thuốc đóng gói, dầu thô (2022).

Đối tác xuất khẩu (năm 2022): Đức 19%, Bỉ 14%, Pháp 9%, Anh 6%, Ý 5%

Nhập khẩu:

- 825,799 tỷ USD (ước tính năm 2023)
- 835,47 tỷ USD (ước tính năm 2022)
- 749,324 tỷ USD (ước tính năm 2021)

Hàng hóa nhập khẩu: dầu thô, dầu tinh chế, khí đốt tự nhiên, thiết bị phát sóng, máy tính (2022).

Đối tác nhập khẩu (năm 2022): Đức 14%, Trung Quốc 12%, Hoa Kỳ 9%, Bỉ 9%, Vương quốc Anh 5%

Tỷ giá hối đoái: Euro (EUR) trên mỗi đô la Mỹ

- 0,925 (ước tính năm 2023)

- 0,95 (ước tính năm 2022)
- 0,845 (ước tính năm 2021)
- 0,876 (ước tính năm 2020)
- 0,893 (ước tính năm 2019)

Số người dùng internet (2021):

- Tổng số người dùng: 16,56 triệu
- Tỷ lệ dân số: 92%

Điện thoại - đường dây cố định

- Tổng số đăng ký: 4,57 triệu (ước tính năm 2022)
- Đăng ký trên 100 dân: 26 (ước tính năm 2022)

Điện thoại - tổng số thuê bao di động: 20,737 triệu (ước tính năm 2022)**Hệ thống viễn thông (Đánh giá chung)**

- Hạ tầng viễn thông tại Hà Lan tiếp tục được nâng cấp nhờ vào các chương trình hiện đại hóa mà các nhà cung cấp dịch vụ (telcos) đang thực hiện. Các nhà cung cấp cáp quang khác cũng đã nhận được sự hỗ trợ từ các biện pháp quản lý, khuyến khích chính quyền địa phương can thiệp vào việc xây dựng cáp quang của telcos, tạo điều kiện cho các mạng truy cập mở nhằm làm cho việc triển khai rẻ hơn và nhanh hơn.
- Các Nhà mạng Di động (MNOs) cũng đang dần đóng cửa các mạng GSM và 3G, chuyển đổi quang phổ và tài sản vật lý của họ cho LTE và 5G. Trong khi đó, cơ quan quản lý cũng khuyến khích việc roaming GSM/3G trong thời gian chuyển

tiếp, nhằm bảo vệ các dịch vụ như máy với máy và các ứng dụng sử dụng dữ liệu thấp khác trong khi các MNO từng bước tắt mạng GSM/3G của riêng họ.

- Hà Lan hiện có một trong những tỷ lệ thâm nhập băng thông cố định cao nhất thế giới, với sự cạnh tranh hiệu quả giữa các nền tảng như DSL, Hybrid Fiber Coaxial (HFC) và mạng cáp quang. Trong quý III năm 2020, số lượng kết nối băng thông cáp lần đầu tiên giảm, trong khi phân khúc DSL đã lâu bị cáp quang vượt mặt. Đến cuối năm 2021, hơn một phần tư các kết nối băng thông cố định sử dụng hạ tầng cáp quang, trong khi DSL chỉ chiếm khoảng 29%.
- Gần 49% các kết nối cố định cung cấp dữ liệu trên 100Mb/s, trong khi thêm 43,7% cung cấp dữ liệu ít nhất 30Mb/s (năm 2022).

Phương tiện truyền thông phát sóng: Hơn 90% hộ gia đình tại Hà Lan được kết nối với hệ thống truyền hình cáp hoặc vệ tinh, cung cấp nhiều kênh truyền hình trong nước và quốc tế. Hệ thống phát thanh công cộng bao gồm nhiều đơn vị phát sóng, trong đó có 3 đài có phạm vi quốc gia và các đài còn lại hoạt động ở thị trường khu vực và địa phương. Có 2 công ty truyền hình thương mại lớn hoạt động trên toàn quốc, mỗi công ty sở hữu 3 hoặc nhiều hơn các kênh truyền hình, cùng với nhiều đài truyền hình thương mại ở thị trường khu vực và địa phương. Hà Lan cũng có gần 600 đài phát thanh, với sự kết hợp giữa các đài công cộng và tư nhân, cung cấp phủ sóng quốc gia hoặc khu vực.

Số sân bay: 45 (2024)

Số sân bay trực thăng: 184 (2024)

Đường ống: 14.000 km khí đốt, 2.500 km dầu và sản phẩm tinh chế, 3.000 km hóa chất (2017)

Đường sắt: tổng cộng: 3.055 km, 2.310 km điện khí hóa (ước tính năm 2022)

Đường bộ: 139.027 km (2022)

Cảng và bến:

- Cảng biển chính: IJmuiden, Vlissingen
- Bến tàu: Amsterdam (Nordsee Kanaal); Moerdijk (Hollands Diep River); Rotterdam (Rhine River); Terneuzen (Western Scheldt River)
- Cảng container: Rotterdam (TEUs) (12.385.168) (Năm 2016)
- Cảng LNG (nhập khẩu): Rotterdam

Nguồn: www.cia.gov

Tổng quan thị trường

Hà Lan nằm ở phía Tây châu Âu. Phía Đông của vùng đất thấp giáp với Đức, phía Nam giáp với Bỉ, phía Tây và Bắc giáp Biển Bắc. Bạn có thể thấy nước ở khắp nơi: sông, hồ, kênh, rạch.

Hà Lan có diện tích đất là 41.526 km² với 16.877.351 dân. Hà Lan là một đất nước nhỏ, dân số đông và có một vị trí chiến lược là hải cảng lớn nhất Châu Âu.

hoạt động ngoại thương hàng hóa và dịch vụ đóng góp hơn 60% GDP của Hà Lan. GDP bình quân đầu người theo số liệu 2014 là: 47.400 USD.

Các ngành công nghiệp chính của Hà Lan là luyện kim, thiết kế sản phẩm và nông nghiệp.

Hà Lan là trung tâm quan trọng của hệ thống kinh doanh toàn cầu với cơ sở hạ tầng phát triển tập trung về hệ thống vận chuyển hàng hóa tốt, con người và dữ liệu điện tử.

Những điểm phân phối chủ chốt bao gồm Rotterdam, cảng lớn nhất châu Âu, lớn thứ 3 thế giới và sân bay Amsterdam Schipol, sân bay lớn thứ tư ở châu Âu về vận chuyển hành khách và lớn thứ 3 về vận chuyển hàng hóa. Hà Lan có một vị trí và nền kinh tế vô

cùng thuận lợi để trở thành một trong những quốc gia hàng đầu thế giới về xuất nhập khẩu.

Các cuộc khảo sát và đánh giá quốc tế của các tổ chức đều đánh giá cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế Hà Lan, cũng như Hà Lan có môi trường đầu tư và kinh doanh đầy thuận lợi.

Quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Hà Lan là mối quan hệ thân thiết, lâu đời và bền vững. Kim ngạch thương mại giữa 2 nước tăng hàng năm Bên cạnh đó, Hà Lan cùng với Đức, Anh là các đối tác chính của Việt Nam khi xuất khẩu hàng hóa vào châu Âu.

Quốc gia này có mật độ dân số cao (17,5 triệu người) và nằm ở vị trí thương mại chiến lược. Hơn 170 triệu người tiêu dùng (hơn một phần ba dân số của Liên minh Châu Âu) sống trong vòng 300 dặm từ Hà Lan. Hà Lan còn là một trung tâm quan trọng trong mạng lưới kinh doanh toàn cầu, với hạ tầng phát triển cao phục vụ cho việc vận chuyển hàng hóa, con người và dữ liệu. Hà Lan đã tận dụng vị trí địa lý và nền kinh tế phát triển của mình để trở thành một trong những quốc gia thương mại hàng đầu thế giới.

Hà Lan là nền kinh tế lớn thứ mười bảy trên thế giới và lớn thứ năm trong Liên minh Kinh tế Châu Âu (Khu vực đồng euro), với tổng sản phẩm quốc nội (GDP) gần 1 nghìn tỷ USD vào năm 2022.an.

Hà Lan luôn được xếp hạng cao trên nhiều chỉ số quốc tế khác nhau. Chỉ số cạnh tranh IMD năm 2022 xếp hạng Hà Lan là nền kinh tế cạnh tranh thứ năm trên thế giới. Vị trí hàng đầu của Hà Lan trong bảng xếp hạng này là nhờ thành tích vượt trội của nước này trong các lĩnh vực thúc đẩy đổi mới và thịnh vượng bền vững, được thúc đẩy bởi các khoản đầu tư vào cơ sở hạ tầng đổi mới, tiếp cận nhân tài, thị trường lao động cạnh tranh và mạng lưới tài chính vững mạnh, cùng với các liên kết thương mại quốc tế chặt chẽ. Hà Lan cũng xếp thứ năm trong Chỉ số đổi mới toàn cầu năm 2022 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, thứ năm trong Báo cáo hạnh phúc thế giới của Liên hợp quốc năm 2023 và

thứ nhất trong Chỉ số năng lực tiếng Anh Education First năm 2022.

Những lý do các công ty nước ngoài nên cân nhắc xuất khẩu sang Hà Lan:

- Điểm khởi đầu lý tưởng tại châu Âu cho các công ty mới xuất khẩu đang tìm kiếm nhà phân phối châu Âu đầu tiên của họ.
- Một nhóm dân số giàu có, thân thiện, đánh giá cao các sản phẩm của ngoại quốc và có trình độ tiếng Anh lưu loát cao nhất tại lục địa này.
- Một cộng đồng doanh nghiệp sáng tạo đang tìm kiếm các sản phẩm mới, chất lượng cao.
- Mạng lưới hậu cần và phân phối tiên tiến nhất tại châu Âu.
- Có mối liên kết chặt chẽ với phần còn lại của châu Âu và xa hơn nữa.

Năm 2022, nền kinh tế Hà Lan chứng kiến mức tăng trưởng 4,5 phần trăm, sau mức tăng trưởng 4,9 phần trăm vào năm 2021, đánh dấu lần đầu tiên trong thế kỷ này, quốc gia này trải qua nhiều năm liên tiếp tăng trưởng kinh tế như vậy. Mức tăng trưởng này vượt xa các nước láng giềng như Bỉ, Pháp, Vương quốc Anh và Liên minh châu Âu nói chung, bất chấp những thách thức như cuộc xâm lược Ukraine của Nga và lạm phát gia tăng. Tăng trưởng chủ yếu được thúc đẩy bởi mức tiêu dùng hộ gia đình tăng và nhiều giờ làm việc hơn, với 441.000 việc làm mới được bổ sung, dẫn đến sự gia tăng lịch sử về việc làm được trả lương của dân số trong độ tuổi lao động. Mặc dù tiền lương không tăng nhanh như lạm phát, chi tiêu của người tiêu dùng cho giải trí, văn hóa, giao thông, chỗ ở và dịch vụ thực phẩm đã tăng. Ngoài ra, tăng trưởng kinh tế được thúc đẩy bởi chi tiêu lớn hơn ở các lĩnh vực chịu ảnh hưởng nặng nề bởi các biện pháp liên quan đến đại dịch vào năm 2020 và 2021. Đáng chú ý, tăng trưởng kinh tế của Hà Lan vào năm 2022 đã vượt xa các nền kinh tế xung quanh và mức trung bình của EU, mặc dù đã tụt hậu vào năm 2021 do sự suy thoái kinh tế ít nghiêm trọng hơn ở Hà Lan vào năm 2020 so với các nước láng

giềng. Triển vọng kinh tế vĩ mô tháng 8 năm 2023 của Văn phòng Phân tích Chính sách Kinh tế Hà Lan CBP dự đoán tăng trưởng GDP là 0,7 phần trăm vào năm 2023 và 1,4 phần trăm vào năm 2024.

Thách thức của thị trường

Ngoại trừ những trở ngại của khối EU, hầu như không có nhiều rào cản thương mại đáng kể ở Hà Lan.

Bởi đặc trưng về quy mô, khả năng tiếp cận thị trường và tính cạnh tranh của thị trường Hà Lan, những nhà nhập khẩu cần tham gia vào những chuỗi những nhà phân phối.

Những nhà xuất khẩu cần phải thích ứng hàng hóa và những giấy tờ chứng minh rõ ràng khi xuất hàng sang Hà Lan.

Cơ hội

Liên minh Châu Âu luôn chào đón những đối tác từ nước ngoài và có rất nhiều cơ hội hấp dẫn thu hút những nhà đầu tư Hoa Kỳ vào những dự án đầu tư và phát triển cơ sở hạ tầng đặc biệt là các công trình xây dựng đường cao tốc.

Chiến lược thâm nhập thị trường

Chìa khóa để thâm nhập thành công vào thị trường Hà Lan là hợp tác chặt chẽ với một đối tác địa phương. Một đại diện có kinh nghiệm sẽ có thể tư vấn về việc điều chỉnh sản phẩm cho phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật và sở thích của người tiêu dùng địa phương, cũng như logistics và chiến lược tiếp thị. Mặc dù Liên minh Châu Âu được coi là một thị trường duy nhất, nhưng chiến lược tiếp thị và sở thích của người tiêu dùng khác nhau rất nhiều giữa các quốc gia.

Từ đầu thế kỷ 17, Hà Lan đã là một quốc gia tân tiến, giàu có nhờ sự phát triển của ngành

ngoại thương. Nằm ngay ở vùng đồng bằng nơi nhiều con sông chính của châu Âu đổ vào Biển Bắc, Hà Lan được định vị khá lý tưởng để trở thành một trung tâm thương mại và giao thông cho tất cả các quốc gia ở Tây Âu. Thế kỷ 17 là thời kỳ hoàng kim của lịch sử Hà Lan với những con tàu đã chuyên chở 90% hàng hóa của châu Âu.

Hà Lan là một thị trường cạnh tranh cao, chìa khóa vàng kinh doanh cho các doanh nghiệp là sự nhã nhặn lịch sự, đặc biệt phải trả lời ngay những lời đề nghị về giá cả và đơn đặt hàng.

Ngày nay, ngoại thương vẫn là động lực phát triển chính của nền kinh tế Hà Lan. Thực tế, Hà Lan là một trong mười quốc gia xuất khẩu hàng đầu thế giới. Phillips là một công ty của Hà Lan và khoảng một nửa cổ phần của công ty Shell, Unilever là của Hà Lan. Nhiều công ty quốc tế đặt trụ sở chính tại Hà Lan.

Các nhà kinh doanh ở Hà Lan bảo thủ hơn những đối tác khác, do đó tốt nhất là hạn chế sử dụng “first name” cho đến khi hình thành mối quan hệ kinh doanh tốt.

Tình bằng hữu và sự tin tưởng lẫn nhau được đánh giá cao, và một khi sự tin tưởng được hình thành sẽ trở thành những mối quan hệ kinh doanh rất tốt.

Những đối tác mua bán từ Hà Lan rất quan tâm đến chất lượng, dịch vụ hậu mãi và chi phí vận chuyển. Cần phải kiểm tra kỹ lưỡng để đảm bảo ngày giao nhận hàng và những dịch vụ hậu mãi phải được sắp xếp trang trọng và chu đáo.

Những nhà xuất khẩu nên duy trì những mối liên lạc gần gũi với những nhà phân phối và khách hàng để trao đổi thông tin. Tăng cường hiểu biết thông qua những cuộc gặp mặt cá nhân định kỳ là một trong những cách tốt nhất giúp những nhà phân phối nắm bắt những chuyển biến mới và giúp tháo gỡ vấn đề một cách nhanh chóng.

Những nhà xuất khẩu nên quan tâm đến hoạt động kho bãi ở Hà Lan để bảo đảm cung cấp kịp thời và chính sách hậu mãi tốt cho những khách hàng EU và Hà Lan.

Những hoạt động xúc tiến mạnh mẽ và bền bỉ rất cần thiết khi ra mắt sản phẩm mới vì thói quen mua sắm của người tiêu dùng rất mạnh.

Những sản phẩm cần phải đáp ứng những yêu cầu về kỹ thuật cũng như thị yếu của khách hàng. Chỉ đơn thuần đóng gói bao bì với những thông tin là chưa đủ, khách hàng bị hấp dẫn bởi những sản phẩm đóng gói tốt và dễ sử dụng.

Phần lớn người Hà Lan luôn thẳng thắn và sẽ không làm phí thời gian của họ lẫn của bạn họ không quan tâm đến những sản phẩm của bạn.

Triển vọng thị trường

➤ An ninh mạng

Tổng quan

Hà Lan được quảng bá là cổng kết nối kỹ thuật số của Châu Âu và được coi là một trong những quốc gia có hạ tầng mạng mạnh mẽ nhất trên thế giới. Quốc gia này liên tục đứng đầu trong Chỉ số Kết nối Toàn cầu của DHL hàng năm. Kinh tế internet ở Hà Lan ước tính chiếm hơn 6% GDP của quốc gia này và dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng trong những năm tới. Gần như 100% các hộ gia đình tại Hà Lan có kết nối băng thông rộng. Khu vực Amsterdam chứa gần một phần ba số trung tâm dữ liệu của Châu Âu. Quốc gia này cũng là nơi đặt một trong những sàn giao dịch internet lớn nhất thế giới, Amsterdam Internet Exchange (AMS-IX), và nhiều công ty công nghệ lớn đã chọn Hà Lan làm nơi đặt trụ sở cho các hoạt động tại Châu Âu. Vì vậy, tội phạm mạng, gián điệp kỹ thuật số và sự gián đoạn các dịch vụ trực tuyến đang là mối quan ngại lớn.

Khu vực Hague đã khẳng định mình là trung tâm an ninh mạng trong thập kỷ qua. Chính phủ Hà Lan gần đây đã thành lập Diễn đàn toàn cầu về chuyên môn an ninh mạng tại Hague, nơi hiện là trụ sở của Trung tâm tội phạm mạng châu Âu (EC3) của Europol và Cơ quan thông tin và truyền thông NATO (NCI). Đây cũng là nơi đặt trụ sở của The

Hague Security Delta, cụm an ninh lớn nhất châu Âu, nơi các doanh nghiệp an ninh (mạng), cơ quan chính phủ và các tổ chức tri thức hợp tác. Hà Lan đang trở thành quốc gia dẫn đầu châu Âu về FinTech, AgTech và các giải pháp di động dựa trên công nghệ, tự hào có một cụm khởi nghiệp đáng kể.

Năm 2018, Trung tâm An ninh mạng Quốc gia (NCSC) đã công bố bản cập nhật cho "Chiến lược An ninh mạng Quốc gia" năm 2013. Cả hai tài liệu đều nêu rõ quan điểm dài hạn của chính phủ về an ninh mạng và đề ra các hành động cụ thể để chống lại các mối đe dọa mạng. Có thể truy cập toàn bộ báo cáo (bằng tiếng Anh) trên trang web của NCSC.

Do khó phân biệt chi tiêu an ninh mạng với chi tiêu CNTT chung của khu vực công và tư nhân, hiện không có số liệu cụ thể nào về quy mô thị trường an ninh mạng của Hà Lan. Một báo cáo năm 2019 của công ty bảo hiểm Hiscox kết luận rằng các công ty Hà Lan chi trung bình khoảng 1,9 triệu đô la cho an ninh mạng hàng năm. Con số này dự kiến sẽ tăng vào năm 2022. Chi tiêu của chính phủ Hà Lan cho an ninh mạng cũng sẽ tiếp tục tăng trong những năm tới. Cơ hội tại Hà Lan tương tự như ở Hoa Kỳ và các quốc gia tiên tiến, có mức độ số hóa cao khác. Người Hà Lan là những người đón nhận công nghệ mới khá sớm.

Cơ hội

Báo cáo "Đánh giá An ninh Mạng Hà Lan 2022" của NCSC đã chỉ ra sáu điểm chính liên quan đến an ninh mạng tại Hà Lan:

- Bảo mật các quy trình kỹ thuật số là yếu tố thiết yếu và vẫn quan trọng trong xã hội số hóa cao như hiện nay, và vì vậy, nó gắn liền không thể tách rời với an ninh quốc gia.
- Mối đe dọa kỹ thuật số đối với Hà Lan vẫn ở mức cao như trước đây. Tuy nhiên, mối đe dọa này luôn thay đổi liên tục.

- Các chủ đề chiến lược trong CSAN 2022 vẫn tiếp tục gây ra những khó khăn trong việc kiểm soát rủi ro.
- Giảm sự mất cân đối giữa mối đe dọa kỹ thuật số và khả năng phục hồi mà CSAN 2022 đề cập vẫn là một nhiệm vụ lớn.
- Mặc dù sự chú ý đến khả năng phục hồi của Công nghệ Vận hành (OT) như một yếu tố quan trọng của các quy trình thiết yếu ngày càng tăng, nhưng vẫn còn nhiều tiềm năng để cải thiện.
- Rủi ro kỹ thuật số đòi hỏi một phương pháp quản lý rủi ro rộng hơn và cần được xem xét như một phần không thể thiếu trong các rủi ro đối với an ninh quốc gia. Ở đây, góc nhìn "giả định vi phạm" (giả định rằng sẽ có sự cố mạng) có thể là một phương pháp hữu ích.

➤ Năng lượng

Vào năm 2022, Hà Lan sản xuất lượng năng lượng gần như tương đương với năm 2021 (118 tỷ kWh). Sản lượng năng lượng tái tạo tăng 20%, trong khi sản lượng năng lượng từ nhiên liệu hóa thạch giảm 11%. Các nguồn năng lượng tái tạo chiếm 40% tổng sản lượng điện, đánh dấu một sự gia tăng so với năm trước, khi tỷ lệ này chỉ đạt 33%. Năm nguồn năng lượng lớn nhất tại Hà Lan gồm: khí tự nhiên (40%), gió (18%), năng lượng mặt trời (15%), than (14%) và sinh khối (7%). Các nguồn năng lượng bổ sung bao gồm năng lượng hạt nhân, sản phẩm dầu mỏ và thủy điện. Quốc gia này có một nhà máy điện hạt nhân và hai cảng tiếp nhận khí tự nhiên hóa lỏng (LNG).

Mục tiêu chính của chính sách năng lượng Hà Lan là giảm khí carbon thông qua quá trình chuyển đổi năng lượng, hay còn gọi là Chuyển đổi Năng lượng. Hà Lan là một trong những quốc gia đầu tiên trong Liên minh Châu Âu công bố kế hoạch loại bỏ hoàn toàn khí tự nhiên khỏi cơ cấu năng lượng của mình. Nhu cầu chuyển đổi khỏi khí tự nhiên

càng trở nên cấp bách hơn ở Hà Lan sau cuộc xâm lược của Ukraine. Chính phủ Hà Lan cam kết giảm 55% lượng khí thải carbon vào năm 2030 so với mức của năm 1990. Vào tháng 4 năm 2023, chính phủ đã công bố kế hoạch chi 31 tỷ USD trong những năm tới để đảm bảo đạt được mục tiêu này. Điều này bao gồm việc áp dụng thuế carbon cao hơn đối với các công ty công nghiệp, cũng như tăng trợ cấp cho các xe điện cũ, việc cải tạo cách nhiệt và lắp đặt điện mặt trời cho các hộ gia đình.

Chương trình hỗ trợ năng lượng bền vững là một trong những công cụ quan trọng nhất để thúc đẩy giảm phát thải là chương trình hỗ trợ Khuyến khích Sản xuất Năng lượng Bền vững (SDE++), sử dụng các cuộc đấu thầu cạnh tranh để cấp trợ cấp hoạt động cho các dự án năng lượng tái tạo. Từ năm 2011 đến 2020, SDE+ đã phân bổ 60 tỷ EUR trợ cấp, được chi trả trong suốt một khoảng thời gian lên đến 15 năm, tùy thuộc vào lượng năng lượng tái tạo được sản xuất.

Vào năm 2020, SDE+ đã được mở rộng thành Chương trình Khuyến khích Chuyển đổi Năng lượng Bền vững (SDE++), sử dụng quy trình đấu thầu tương tự để cấp trợ cấp cho một tập hợp rộng hơn các công nghệ, căn cứ vào lượng CO₂ mà các công nghệ này giúp giảm thiểu, bao gồm cả công nghệ thu giữ và lưu trữ carbon (CCS) và hydrogen ít carbon. Thông tin chi tiết về chương trình này có thể được tìm thấy trên trang web của Netherlands Enterprise.

➤ Công nghệ thông tin và truyền thông

Mặc dù là một quốc gia tương đối nhỏ, Hà Lan có một ngành công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) phát triển mạnh mẽ. Vào quý 4 năm 2020, ngành ICT của Hà Lan có hơn 82.000 công ty. Các công ty ICT chiếm 4,3% tổng số công ty tại Hà Lan, và số lượng công ty ICT đã tăng trưởng ổn định trong suốt 10 năm qua. Gần 93% các công ty trong ngành hoạt động chủ yếu như các nhà cung cấp dịch vụ ICT, trong khi số lượng các công ty bán buôn ICT đang có xu hướng giảm. Tổng chỉ tiêu cho hàng hóa ICT của các công

ty, chính phủ và hộ gia đình đã đạt 20,7 tỷ USD vào năm 2019. Chi tiêu cho dịch vụ ICT cao hơn nhiều, lên tới 48 tỷ USD.

Ngành ICT của Hà Lan được hưởng lợi từ một hệ sinh thái thuận lợi cho sự phát triển. Hà Lan xếp vào nhóm các quốc gia EU hàng đầu với tỷ lệ dân số thành thạo sử dụng internet, máy tính và phần mềm cao. Môi trường công nghệ của quốc gia này cũng được hỗ trợ bởi cơ sở hạ tầng số mạnh mẽ. Người Hà Lan đứng thứ hai thế giới về kết nối trực tuyến, với 98% hộ gia đình có kết nối băng thông rộng. Nhờ vào những yếu tố này, chỉ số cạnh tranh toàn cầu của Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) xếp Hà Lan thứ ba thế giới về mức độ sẵn sàng công nghệ. Chính phủ Hà Lan hỗ trợ ngành ICT thông qua Chiến lược Số hóa và Chương trình Hành động Số (Digital Agenda), nhằm thúc đẩy giáo dục, tri thức và đổi mới sáng tạo, cơ sở hạ tầng nhanh chóng và mở, an ninh và niềm tin, cơ hội cho doanh nghiệp, cùng với sự số hóa trong các ngành công nghiệp, y tế, năng lượng và giao thông vận tải.

Quốc gia này đã và đang gia tăng nhu cầu đối với phần mềm làm việc từ xa, phần mềm hội nghị trực tuyến, phần mềm di động, phần mềm dựa trên điện toán đám mây và phần mềm mạng. Đồng thời, các giải pháp bảo mật mạng ngày càng trở nên quan trọng và nhu cầu đối với các sản phẩm bảo mật mạng, phát hiện và ngăn chặn xâm nhập cũng đang tăng trưởng.

Các lĩnh vực tiềm năng khác bao gồm thực tế tăng cường (AR) và thực tế ảo (VR), trí tuệ nhân tạo (AI), phần mềm quản lý lưu trữ, quản lý quan hệ khách hàng (CRM), hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP), quản lý ứng dụng và sản phẩm quản lý nội dung. Phần mềm trò chơi thực tế ảo (VR) dành cho thị trường người tiêu dùng cũng được kỳ vọng sẽ có triển vọng tốt trong những năm tới.

Mặc dù thiếu hụt nhân sự nghiêm trọng, triển vọng kinh tế của ngành ICT Hà Lan vẫn rất khả quan. Thị trường đã được hưởng lợi từ đại dịch COVID-19, vốn đã thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong môi trường làm việc. Vào quý I năm 2023, số lượng chuyên gia

ICT đạt hơn 552.000 người, tăng 39% so với trước đại dịch. Tuy nhiên, tình trạng thiếu hụt nhân sự vẫn còn tồn tại. Nhu cầu về công nghệ và tư vấn đã có sự chững lại nhưng vẫn ổn định. Vào năm 2022, thị trường ICT dự báo sẽ tăng trưởng khoảng 5%, thấp hơn một chút so với năm trước. Tuy nhiên, vào năm 2023, mức tăng trưởng dự kiến chỉ còn 1,4%. Tăng trưởng chủ yếu bị cản trở bởi sự thiếu hụt lao động. Khoảng 40% các công ty ICT cho rằng tình trạng thiếu nhân sự là yếu tố hạn chế khả năng tăng trưởng.

Vào năm 2020, chỉ có khoảng 17.000 sinh viên tốt nghiệp có sẵn để lấp đầy 83.000 vị trí tuyển dụng. Nhu cầu cao đối với nhân viên ICT cũng đã dẫn đến tỷ lệ biến động nhân sự cao, đạt đỉnh 25% vào năm 2021, chủ yếu do mức lương tăng mạnh khi nhân viên chuyển sang làm việc cho các công ty khác. Tuy nhiên, ngành ICT vẫn đang phát triển mạnh mẽ tại Hà Lan và các công ty ICT đã có mức tăng trưởng giá trị gia tăng lớn hơn so với nền kinh tế Hà Lan nói chung.

Chương 2: Chính trị và môi trường kinh tế

Khái quát lịch sử:

1384-1482: Vùng đất Thấp (Low Countries, gồm Hà Lan, Bỉ, Luxembourg và phía Bắc nước Pháp ngày nay) do nhà Burgundy (Pháp) cai quản. Năm 1482, Vùng đất Thấp rơi vào tay nhà Habsburg của Áo, gọi là Habsburg Netherlands. Năm 1543-1581, vùng đất Mười bảy Tỉnh ra đời theo Hiệp ước Venlo. Năm 1568, Hoàng tử William (nhà Orange) lãnh đạo các tỉnh phía bắc đứng lên chống lại ách thống trị của vua Philip II (Tây Ban Nha), mở đầu giai đoạn “chiến tranh 80 năm” (1568-1648).

Thế kỷ XVII: Kỷ nguyên vàng (Gold Age) phát triển rực rỡ của Hà Lan. Hà Lan dẫn đầu thế giới về thương mại, công nghiệp, nghệ thuật, khoa học và quân sự; đội thương thuyền thống trị thế giới và thuộc địa rộng lớn; trung tâm tài chính lớn nhất thế giới với các tổ chức tín dụng, ngân hàng, thị trường chứng khoán đầu tiên trên thế giới. Năm 1602, Công ty Đông Ấn Hà Lan ra đời, là tập đoàn đa quốc gia đầu tiên trên thế giới và là tập đoàn thương mại lớn nhất thế giới trong thế kỷ XVII. Năm 1621, Hà Lan lập Công ty Tây Ấn. Đông Ấn đã giúp Hà Lan thống trị thị trường Châu Á trong hai thế kỷ. Amsterdam, Utrecht và Rotterdam trở thành các thành phố cảng thương mại quan trọng.

1795-1806: Cộng hòa Batavia ra đời trên cơ sở lật đổ Cộng hòa Hà Lan do Cộng hòa Pháp hỗ trợ vũ trang. Batavia trở thành quốc gia phụ thuộc vào Pháp (client state). Vương quốc Hà Lan (ra đời năm 1806) giải thể năm 1810 và sáp nhập vào Pháp đến năm 1813. Vương quốc Hà Lan giai đoạn này gồm lãnh thổ Hà Lan ngày nay (trừ Limburg, một số phần của Zeeland, thêm phần Đông Frisia ngày nay thuộc Đức).

1813: Trong cuộc chiến Napoleon, quân Phổ và Nga đã giải phóng Hà Lan khỏi Pháp. Vùng đất Độc lập Thống nhất Hà Lan ra đời (Sovereign Principality of the United Netherlands) do Thái tử nhà Orange-Nassau William Frededrick trị vì. Hội nghị Vienna

quyết định Pháp phải từ bỏ quyền cai trị Nam Netherlands. Ngày 16/3/1815, Thái tử William tuyên bố lập Vương quốc Hà Lan với tên hiệu Vua William I (vị vua đầu tiên của Vương quốc Hà Lan ngày nay) và lãnh thổ gồm Cộng hòa Bảy tỉnh Thống nhất Hà Lan trước đây ở phía bắc, vùng Austrian/Southern Netherlands ở phía nam (trừ vùng Flanders vẫn thuộc Pháp) và vùng Liège. Công quốc Luxembourg tự trị và thuộc Liên bang Đức (German Confederation).

1830: Các tỉnh phía nam (vùng Austrian/Southern Netherlands) nổi dậy lập ra Vương quốc Bỉ trung lập, theo Công giáo và nói tiếng Pháp. Năm 1839, Hiệp ước London công nhận quy chế độc lập hoàn toàn của Đại Công quốc Luxembourg và liên minh cá nhân với vua Hà Lan. Năm 1890, Hà Lan từ bỏ liên minh cá nhân đối với Luxembourg sau khi vua William III qua đời.

1914-1918, 1939-1945: Hà Lan tuyên bố trung lập trong Chiến tranh thế giới thứ nhất, dù Đức xâm lược Bỉ và gây chiến ở các nước xung quanh. Hà Lan cũng tuyên bố trung lập trong chiến tranh thế giới lần thứ hai (1939-1945) và đất nước bị tàn phá nặng nề khi chiến tranh kết thúc.

Thập niên 60 – 90: Đời sống văn hóa xã hội của các nước phương Tây và Hà Lan biến động sâu sắc, dẫn đến sự thay đổi lớn về nữ quyền, kinh tế, môi trường... Thập niên 80 và 90, Hà Lan chứng kiến dòng người di cư mạnh mẽ vào tìm việc làm, dẫn đến sự đa dạng về ẩm thực, văn hóa, ngôn ngữ và tôn giáo. Những năm 1990, Hà Lan tiến hành cải cách hệ thống an sinh xã hội, cắt giảm chi tiêu công. Trong khuôn khổ EU, Hà Lan ủng hộ mạnh mẽ một ngân hàng trung ương Châu Âu độc lập, lạm phát thấp và đồng tiền ổn định.

Từ năm 2000 đến nay: Chính trị Hà Lan chủ yếu tranh luận về hội nhập của lao động di cư vào xã hội. Hà Lan tiếp tục phát triển thịnh vượng và trở thành một trong những nước đáng sống nhất thế giới.

Từ sau khi cuộc chiếm đóng của Pháp chấm dứt vào năm 1815, nước Hà Lan có một nền quân chủ nghị viện, đứng đầu là hoàng gia Hà Lan Oranien-Nassau. Hà Lan được coi là một trong những nước tự do nhất thế giới (về báo chí, mại dâm, sử dụng ma túy..) xuất phát từ đề cao chủ nghĩa cá nhân, nhân quyền.

Nữ hoàng vừa là nguyên thủ quốc gia vừa là thành phần của chính phủ bên cạnh Thủ tướng và các Bộ trưởng. Nữ hoàng có trách nhiệm đọc các bài phát biểu hàng năm, khai mạc quốc hội và thông qua kế hoạch năm của chính phủ vào ngày Thứ Ba tuần thứ ba của Tháng Chín. Nữ Hoàng có vai trò quan trọng trong việc lập chính phủ mới sau khi bầu nghị viện

Các điều kiện chính trị

➤ **Hiến pháp:**

Hiến pháp là nền tảng pháp lý của Hà Lan, quy định những nguyên tắc chính của nhà nước Hà Lan là Chế độ quân chủ, nền dân chủ thông qua đại diện; chế độ pháp quyền và phi tập trung hóa

Hiến pháp hiện nay có từ năm 1848 và đã được sửa đổi nhiều lần, gần đây nhất là vào năm 1983, bảo vệ quyền tự do cá nhân và chính trị, bao gồm tự do tín ngưỡng tôn giáo. Mặc dù nhà thờ và nhà nước riêng biệt nhau, một vài mối quan hệ lịch sử vẫn còn tồn tại, gia đình Hoàng gia thuộc Giáo hội Cải cách Hà lan (Tin lành). Quyền tự do ngôn luận cũng được bảo vệ.

➤ **Cơ cấu tổ chức của Chính phủ:**

Chính phủ quốc gia được dựa trên các nguyên tắc trách nhiệm của Bộ và Chính phủ nghị viện. Chính phủ quốc gia bao gồm 3 tổ chức chính: Vua, Hội đồng Bộ trưởng và Quốc hội. Ngoài ra còn có chính quyền địa phương.

➤ **Vai trò của Chính phủ**

Mặc dù khu vực tư nhân là nền tảng của nền kinh tế, Hà Lan có một khu vực quan trọng và sôi động công cộng. Chính phủ đóng một vai trò quan trọng thông qua các yêu cầu về giấy phép và các quy định liên quan đến khía cạnh hầu hết các hoạt động kinh tế, tuy nhiên, nhiều cơ quan tư vấn và khu vực tư nhân được kêu gọi chính phủ kế tiếp để làm giảm đáng kể gánh nặng hành chính và thu nhỏ các khu vực công. Trong quá khứ gần đây, một số quy định môi trường đã được tạm thời nới lỏng để tăng tốc độ các dự án cơ sở hạ tầng nhất định, đặc biệt là những người có liên quan đến các biện pháp kích thích kinh tế. Chính phủ đã giảm dần vai trò của nó trong nền kinh tế từ những năm 1980, nhưng nó đã bị buộc phải trở nên năng động hơn nữa là sự suy thoái kinh tế đã đòi hỏi sự can thiệp của mình.

Các tổ chức tài chính đã nhận được viện trợ chính phủ trong bối cảnh tất cả các khoản vay hầu như đã được thu hồi. Trường hợp ngoại lệ là Ngân hàng ABN Amro được quốc hữu hóa sẽ không được tái tư nhân hóa trước năm 2013. Chính phủ mới cũng nhắm tới mục tiêu tư nhân hóa các công ty vận tải công cộng tại các thành phố lớn nhất. Nói chung, quyền sở hữu các doanh nghiệp của chính phủ tiếp tục bị giới hạn.

➤ **Nguyên thủ quốc gia:**

Nguyên thủ quốc gia từ 1980 là Nữ Hoàng Beatrix. Con trai của bà, Willem-Alexander là người nối ngôi; cùng với người vợ là bà Màxima ông có 3 người con gái, Catharina-Amalia và Alexia. Theo Hiến pháp, Beatrix là thành viên của chính phủ và bổ nhiệm các bộ trưởng. Trên thực tế, sau khi bầu cử Hoàng hậu cử một thông tin viên hỏi các phái chính trị trong Quốc hội. Sau bản tường trình, Hoàng hậu cử một thành lập viên, người có thể sẽ là thủ tướng tương lai, thành lập chính phủ.

Ngày 30 tháng 4 năm 2013, nữ hoàng Beatrix thoái vị, con trai bà Willem-Alexander, Hoàng tử xứ Orange trở thành vua Hà Lan sau 123 năm nước này trị vì bởi các nữ hoàng.

➤ **Nội các**

Nội các hiện nay của Hà Lan bao gồm 1 Thủ tướng, 2 Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng, 14 Bộ trưởng, 9 Quốc Vụ Khanh.

Thủ tướng hiện nay là Dick Schoof, nhậm chức từ năm 2024.

➤ **Vua**

Vua là người đứng đầu danh nghĩa của nhà nước. Vai trò của Nữ Hoàng phần lớn là nghi lễ, nhưng ảnh hưởng của Bà là do phát sinh từ sự tôn kính truyền thống của Nhà Cam (House of Orange) và do Vua Hà Lan đã ban cho trong suốt hơn ba thập kỷ qua. Sự ảnh hưởng của Nữ Hoàng cũng xuất phát từ những phẩm chất vốn có của một Nữ hoàng và quyền lực của Bà trong việc bổ nhiệm các thành viên trong hội đồng bộ trưởng theo dõi các cuộc bầu cử.

➤ **Hội đồng Bộ trưởng**

Hội đồng Bộ trưởng lập kế hoạch và thi hành các chính sách của chính phủ. Nữ hoàng cùng với Hội đồng Bộ trưởng được gọi là “Crown”. Hầu hết các bộ trưởng cũng đứng đầu bộ Chính phủ, mặc dù hiện có các bộ trưởng không bộ (quốc vụ khanh). Các bộ trưởng chịu trách nhiệm chung và cá nhân trước Quốc hội. Không giống như hệ thống của Anh Quốc, các bộ trưởng Hà Lan không thể đồng thời là thành viên của Quốc Hội.

➤ **Hội đồng nhà nước**

Là một cơ quan tư vấn cho Chính phủ, bao gồm các thành viên Hoàng gia và các thành viên do Crown bổ nhiệm, nói chung có kinh nghiệm về chính trị, thương mại, ngoại giao hoặc quân sự. Nội các phải tham khảo ý kiến của Hội đồng nhà nước về các dự thảo luật trước khi được trình lên Quốc hội. Hội đồng nhà nước còn là tòa hành chánh cao nhất của

Hà Lan.

➤ **Quốc hội:**

Quốc hội bao gồm 2 viện. Việc bầu cử 150 thành viên của Viện thứ hai thông thường được tiến hành 4 năm một lần. Viện này thật ra là quốc hội, đại diện cho nhân dân và kiểm tra chính phủ.

Viện thứ nhất là Thượng viện bao gồm 75 đại diện của các hội đồng tỉnh và cũng được bầu 4 năm một lần. Công việc của Viện thứ nhất trước nhất là thẩm định những luật lệ do Viện thứ hai là Hạ viện đưa ra; trong những trường hợp nhất định Viện thứ nhất có thể ngăn chặn một đạo luật bằng quyền phủ quyết.

Theo lịch sử thì Chính phủ Hà Lan được dựa trên cơ sở sự ủng hộ của đa số phiếu trong cả hai viện của quốc hội. Giữa hai viện thì Hạ Nghị Viện quan trọng hơn. Hạ Nghị Viện có quyền lập pháp và chỉnh sửa bổ sung dự thảo luật do Hội đồng bộ trưởng trình lên. Viện này thật ra là quốc hội, đại diện cho nhân dân và kiểm tra chính phủ. Hạ Nghị Viện cùng với Thượng Nghị Viện có quyền chất vấn các bộ trưởng và Ban thư ký.

Hạ Nghị Viện có 150 thành viên, được bầu cử trực tiếp mỗi nhiệm kỳ 4 năm ngoại trừ khi Chính phủ bầu cử sớm - trên cơ sở chế độ bầu cử theo tỉ lệ có hệ thống trên toàn quốc gia. Hệ thống này có nghĩa các thành viên đại diện cho cả nước - và thường được bầu chọn trên một đảng viên, không phải trên cơ sở cá nhân. Ở đây không có ngưỡng cho đại diện đảng nhỏ. Các chiến dịch ngắn và liên quan, thường chỉ kéo dài khoảng một tháng, và ngân sách cho cuộc bầu cử của mỗi đảng thường chỉ dưới 2 triệu Dollar. Hệ thống bầu cử để tạo nên chính phủ liên minh hầu như là không thể tránh khỏi.

Thượng Nghị Viện có 75 thành viên là đại diện của các hội đồng tỉnh, được chọn lọc cho nhiệm kỳ 4 năm bởi 12 cơ quan lập pháp tỉnh. Thượng Viện không có chức năng làm luật hay chỉnh sửa luật, nhưng Thượng Viện phê chuẩn các dự thảo luật được Hạ Nghị Viện

trình được yêu cầu trước khi các dự thảo trở thành văn bản luật. Thượng Nghị Viện thông thường họp một tuần một lần, và các thành viên thường có công việc đảm nhiệm toàn thời gian khác.

Lãnh đạo chủ chốt:

- Nguyên thủ là Vua Willem - Alexander
- Chủ tịch Thượng viện: ông Jan Anthonie Bruijn (từ 7/2019).
- Chủ tịch Hạ viện: ông Martin Bosma (từ năm 2023).
- Thủ tướng: ông Mark Rutte (từ 26/10/2017).
- Bộ trưởng Ngoại giao: ông Caspar Veldkamp (từ năm 2024).

➤ Hệ thống pháp lý

Toà án Tối cao gồm các thẩm phán do Nữ hoàng bổ nhiệm suốt đời từ danh sách do Hạ viện đề cử. Hệ thống tư pháp được thực hiện bởi các thẩm phán được bổ nhiệm và không có chế độ Bồi thẩm đoàn. Dưới Toà Tối cao có 3 loại toà án khác: 61 toà án khu chuyên xét xử các vụ hình sự và dân sự nhỏ; 19 Toà án quận xử các vụ quan trọng hơn và 5 Toà Phúc thẩm xử khiếu nại từ các toà án cấp quận.

Ngoài ra hệ thống pháp lý Hà Lan còn có các toà án hành chính và toà án quân sự. Các toà án hành chính được chuyên môn hoá trong nhiều lĩnh vực như thương mại và công nghiệp, thuế, tài chính... Hiến pháp Hà Lan bác bỏ việc áp dụng xét xử bằng bồi thẩm đoàn và án tử hình.

- **Tòa án:**

Bộ máy tư pháp tòa án gồm 62 Tòa án bang, 19 tòa án quận, 5 tòa thượng thẩm và 1 tòa

án tối cao có 24 thẩm phán. Tất cả các quyết án được thực hiện bởi Vua. Các thẩm phán thông thường được bổ nhiệm trên danh nghĩa suốt đời phụng sự nhưng thực tế họ về hưu khi 70 tuổi.

- **Chính quyền địa phương:**

Cấp đơn vị hành chính đầu tiên là 12 tỉnh, mỗi tỉnh được điều hành bởi một hội đồng tỉnh được bầu cử ở địa phương và một điều hành tỉnh được bổ nhiệm bởi các thành viên của hội đồng tỉnh. Một tỉnh được đứng đầu chính thức bởi một ủy viên của nữ hoàng, được chỉ định bởi Vua.

- **Chính phủ hiện hành:**

Theo kết quả bầu cử Hạ viện ngày 15/3/2017, đảng về nhất là đảng cầm quyền VVD với 33/150 ghế; đứng thứ hai là đảng cực hữu chống nhập cư PVV (20 ghế), đứng thứ ba là đảng Dân chủ Thiên chúa giáo CDA và đảng Dân chủ D66 (19 ghế), thứ tư là đảng Xanh GL và đảng Xã hội SP (14 ghế). Có thể thấy, trong những năm gần đây, xu hướng cực hữu, bài ngoại xuất hiện và ngày càng có ảnh hưởng trong xã hội Hà Lan. Đảng cực hữu chống nhập cư PVV dù chỉ mới ra đời từ năm 2006 nhưng đã vươn lên thành đảng lớn thứ hai Hà Lan hiện nay.

- **Đảng phái:**

Chế độ bầu cử theo tỉ lệ đại diện và lịch sử đất nước phân hóa phức tạp giữa Công giáo, Tin lành, chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tự do đã dẫn đến đặc trưng đa đảng của nền chính trị Hà Lan. Chính trị truyền thống Hà Lan do 3 đảng lớn chi phối:

- + (i) Đảng Nhân dân vì Tự do và Dân chủ (VVD) là đảng tự do bảo thủ (kết hợp giữa chính sách tự do thị trường và quan điểm chính trị truyền thống về các vấn đề xã hội và đạo đức), chủ trương ủng hộ doanh nghiệp tư nhân và tự do kinh tế, ưu tiên an ninh

hơn tự do dân sự.

- + (ii) Công đảng (PvdA) theo xu hướng dân chủ xã hội (ủng hộ can thiệp kinh tế và xã hội để thúc đẩy công bằng xã hội trong khuôn khổ kinh tế chủ nghĩa tư bản), trung tá ôn hòa, tập trung vào các vấn đề việc làm, an sinh xã hội và y tế.
- + (iii) Đảng Dân chủ Thiên chúa giáo (CDA) theo xu hướng trung hữu với học thuyết cân bằng giữa “chủ nghĩa cá nhân” của đảng VVD và “chủ nghĩa nhà nước” của đảng PvdA.

- **Chính sách về thuốc gây nghiện**

Bất chấp các nỗ lực dài hạn của chính phủ nhằm chống sản xuất và mua bán ma túy, Hà Lan tiếp tục là điểm trung chuyển ma túy đáng kể vào châu Âu, (đặc biệt là cocaine), và là nhà sản xuất quan trọng và xuất khẩu các loại ma túy tổng hợp, đặc biệt là Ecstasy (MDMA), mặc dù sản xuất MDMA dường như có sự sụt giảm đáng kể trong những năm gần đây.

Trong tháng 7 năm 2008, Bộ Tư pháp và Nội chính thành lập một đội đặc nhiệm chống lại các tổ chức tội phạm đứng đằng sau các trại trồng cần sa. Vào tháng 9 năm 2009, Nội các phê chuẩn một văn bản trong đó chỉ ra chính sách về ma túy của Hà Lan trong tương lai. Các ý chính của văn bản này là chính phủ muốn duy trì chính sách hiện tại bán cần sa trong các quán cà phê. Đồng thời cắt giảm số lượng các quán cà phê và tìm cách ngăn chặn việc bán cần sa cho công dân Hà Lan. Việc kiểm soát 100% tại sân bay Schiphol ở Amsterdam trên các chuyến bay nội địa từ vùng Caribbean và một số nước Nam Mỹ và Tây Phi đã dẫn đến kết quả là có sự sụt giảm đáng kể số lượng ma túy vận chuyển từ các nước này.

Luật thuốc phiện của Hà Lan xử phạt tất cả các hành vi bất hợp pháp về ma túy như việc sở hữu, phân phối thương mại, sản xuất, nhập khẩu, xuất khẩu. Tuy nhiên, việc sử dụng

ma túy không phải là hành vi phạm tội. Luật phân biệt giữa ma túy “nặng” có những rủi ro không thể chấp nhận được (ví dụ như: heroin, cocaine, thuốc lắc) và ma túy “nhẹ” (các sản phẩm cần sa). Một trong những biện pháp chính của luật này là phân tách thị trường ma túy nặng và nhẹ do đó người sử dụng ma túy nhẹ ít có khả năng tiếp xúc với ma túy nặng. Bán các sản phẩm cần sa với số lượng nhỏ (dưới 5 gram) được khoan dung trong các quán cà phê nhưng phải được thực hiện dưới các điều kiện và quản lý nghiêm ngặt. Hoa Kỳ tiếp tục không đồng ý với khía cạnh này của chính sách ma túy Hà Lan. Việc buôn bán trái phép ma túy “nặng” bị truy tố mạnh mẽ. Nhìn chung, Bộ Y tế phối hợp các chính sách ma túy, trong khi Bộ Tư pháp có trách nhiệm thi hành luật. Ở cấp thành phố, chính sách được phối hợp trong tham vấn ba bên là thị trường, trường công tố viên công cộng và cảnh sát.

Hà Lan có nhiều dạng chương trình về cắt giảm nhu cầu và giảm tác hại đạt khoảng 80% trong số 24.000 đến 26.000 người nghiện thuốc phiện trong cả nước.

Số lượng người nghiện thuốc phiện đã ổn định trong vài năm qua, với số tuổi bình quân tăng lên 40, và số lượng người chết do quá liều liên quan đến thuốc phiện ổn định ở mức giữa 30 và 50 mỗi năm.

- **Chống khủng bố/ An ninh nội địa**

Hà Lan ủng hộ các nỗ lực chống khủng bố với lãnh đạo, nhân viên và vật chất gồm cả việc triển khai quân đội tới Afghanistan như là một phần của Lực lượng trợ giúp an ninh quốc tế (ISAF). Hà Lan là một bên trong tất cả 12 công ước chống khủng bố của Liên Hợp Quốc.

Trong tháng 8 năm 2004, Đạo luật về tội phạm khủng bố, thực hiện quyết định khung về chống khủng bố năm 2002 của Liên minh châu Âu (EU), trở nên có hiệu lực. Đạo luật này bổ sung cho Jihad và mục đích âm mưu tách riêng tội khủng bố nghiêm trọng với tội hình sự. Vào tháng Bảy năm 2009, Chính phủ Hà Lan quyết định bắt đầu một cuộc điều

tra bên ngoài vào tính hợp pháp và hiệu quả của các luật chống khủng bố Hà Lan và các quy định. Vào tháng Giêng năm 2008, tòa phúc thẩm ở The Hague tuyên bố trắng án cho bảy thành viên của nhóm khủng bố "Hofstad" tham gia vào một tổ chức tội phạm và khủng bố, cho thấy rằng "không có nghi ngờ gì về sự hợp tác lâu dài và theo hệ cấu trúc, và cũng không một hệ tư tưởng chung nào được chia sẻ ". Trong tháng Hai năm 2010, Tòa án tối cao bãi bỏ các phán quyết của tòa phúc thẩm và trích luận từ trường hợp cho tái thẩm các tòa án ở Amsterdam.

Trong tháng 10/2008, tòa phúc thẩm ở The Hague tôn trọng các phán quyết của bốn thành viên có tội trong của nhóm khủng bố "Piranha" để tham gia vào một tổ chức khủng bố. Luật sư Quốc phòng kháng cáo bản án lên Tòa án tối cao, nhưng các kháng cáo tiếp theo đã được thu hồi. Trong tháng sáu năm 2010, Văn phòng Điều phối viên chống khủng bố quốc gia (NCTb) duy trì mức độ đe dọa khủng bố ở mức "hạn chế." (Hà Lan có mối đe dọa bốn cấp độ: tối thiểu, hạn chế, đáng kể, và quan trọng.) Theo NCTb, điều này có nghĩa rằng cơ hội của một cuộc tấn công tại Hà Lan hoặc chống lại quyền lợi của Hà Lan là tương đối nhỏ nhưng không thể được loại trừ. NCTb tin rằng mối đe dọa của một cuộc tấn công chống lại các lợi ích của Hà Lan ở nước ngoài là lớn hơn trong nước và khu vực nơi mà các nhóm liên kết với al Qa'ida đang hoạt động hơn so với ở chính tại Hà Lan.

Người Hà Lan đóng một vai trò hàng đầu trong Liên minh châu Âu, Lực lượng thi hành hành động tài chính (FATF), và các cơ quan khác thành lập các giao thức tài chính để chống khủng bố. Họ đã hỗ trợ các nước thiếu năng lực thực hiện các biện pháp chống tài trợ khủng bố. Chính phủ Hà Lan có các bước để phong tỏa tài sản của các cá nhân và các tổ chức đưa vào Nghị quyết Hội đồng Bảo an (UNSCR) danh sách hợp nhất 1267 của Ủy ban trừng phạt. Vào tháng Tám năm 2008, luật Phòng chống rửa tiền và tài trợ khủng bố Luật (WWFT) đã trở thành hiệu quả. Luật này kết hợp Chỉ thị rửa tiền thứ ba của EU thành luật quốc gia Hà Lan. Hà Lan là một người tham gia tích cực trong hệ thống Sáng kiến an ninh Container (CSI) áp dụng tại Rotterdam, một trong những cảng bận rộn nhất

châu Âu.

➤ **Các văn phòng chính của chính phủ Hà Lan:**

- Vua - Willem-Alexander, Hoàng tử xứ Orange lên ngôi ngày 30/4/2013
- Thủ tướng – Mark Rutte
- Bộ trưởng Tài chính - Eelco Heinen (2024)
- Bộ trưởng và thứ trưởng bộ Kinh tế, Nông nghiệp và đổi mới - Maxime Verhagen
- Bộ Ngoại giao – Caspar Veldkamp (2024)
- Bộ Quốc phòng - Ruben Brekelmans (2024)
- **Đại sứ Hà Lan tại Hà Nội:**

Địa chỉ: Tầng 06, toà nhà Daeha Office Tower, 360 Phố Kim Mã.

Điện thoại: (04) 3 831 5650.

- **Tổng lãnh sự Hà Lan Tại TP. Hồ Chí Minh:**

Địa chỉ: 901, toà nhà Saigon Tower, 29 Lê Duẩn, Quận 1.

Điện thoại: (08) 3 823 5932.

Môi trường Kinh tế

Hà Lan được mệnh danh là “đất nước nhỏ với nhiều thành tựu lớn”. Nền kinh tế Hà Lan có trình độ phát triển cao và độ mở lớn, ngoại thương đóng góp tỉ trọng đáng kể. Đặc điểm địa lý và dân cư Hà Lan cùng với lịch sử phát triển kinh tế quốc dân, đặc biệt là Kỷ nguyên Vàng (Gold Age) của Hà Lan trong thế kỷ XVII đã định hình nền kinh tế Hà Lan

ngày nay.

Bằng việc tận dụng thế mạnh quốc gia ven biển, cửa khẩu của 3 con sông lớn ở Tây Âu để xây dựng cảng biển, phát triển giao thương và xây dựng hệ thống kênh đào; vị trí chiến lược nằm giữa các cường quốc kinh tế Anh - Pháp - Đức; đất đai màu mỡ, khí hậu ôn hòa cũng như khắc phục các khó khăn về điều kiện tự nhiên, đầu tư sâu rộng vào nghiên cứu và phát triển (R&D), Hà Lan đã đẩy mạnh phát triển ngành nông sản và thực phẩm, ngành làm vườn, quản lý nước, vận tải logistics, cảng biển năng lượng, hóa chất, công nghệ cao, khoa học đời sống và y tế. Đây là những lĩnh vực kinh tế mũi nhọn hàng đầu của Hà Lan, đưa Hà Lan trở thành điểm sáng trên bản đồ kinh tế thế giới về phát triển.

Hà Lan là một trong những quốc gia thành viên EU đầu tiên hội đủ điều kiện của Liên minh Kinh tế và Tiền tệ (EMU). Theo truyền thống, chính sách tài chính Hà Lan tìm cách cân bằng giữa tiếp tục cắt giảm chi tiêu công và thuế thấp hơn và các khoản đóng góp an sinh xã hội. Trong nửa đầu của thập niên hiện nay, chính phủ đấu tranh để giữ thâm hụt ngân sách trong giới hạn 3% GDP, qui định bởi Hiệp ước Châu Âu về tăng trưởng và ổn định.

6 ngành kinh tế mũi nhọn của Hà Lan gồm: Công nghệ cho vùng đồng bằng ven biển, dầu khí, hàng hải, làm vườn, thực phẩm, vận tải và logistics

➤ Công nghệ cho vùng đồng bằng ven biển

Người Hà Lan đã rút ra những kinh nghiệm quý giá trong xây dựng công trình thủy lực, phòng chống lũ lụt, công nghệ nền móng và cơ sở hạ tầng.

Các thế mạnh đặc trưng:

- Cách tiếp cận đặc trưng của Hà Lan dựa trên phương án quản lý tổng hợp với sự cộng tác cao. Được hình thành qua nhiều thế kỷ, phương thức hữu hiệu này ngày càng cần

thiết đối với toàn thế giới.

- Có hai công ty của Hà Lan nắm giữ một nửa thị trường thế giới trong lĩnh vực nạo vét. Họ đang thực hiện các dự án lấn biển rộng lớn, đồng thời nổi tiếng với việc thực thi các công trình xuất sắc trong điều kiện khó khăn (khu vực dân cư đông đúc, sóng lớn, điều kiện thổ nhưỡng phức tạp).
- Một số các công ty tư vấn Hà Lan có vai trò hàng đầu thế giới trong quản trị tài nguyên nước, xây dựng các công trình trên mặt nước và quy hoạch không gian.
- Phát triển và xây dựng hàng hải là một sở trường của Hà Lan. Cảng Rotterdam, cảng lớn thứ tư thế giới, đang được xúc tiến mở rộng với 1.000ha không gian cho các hoạt động công nghiệp và 750ha phục vụ giải trí và môi trường.
- Người Hà Lan đầu tư sâu vào cải tiến, nghiên cứu và phát triển công nghệ thông qua quan hệ hợp tác giữa khu vực công và tư nhằm hài hòa lợi ích và nguồn lực của chính phủ, doanh nghiệp, các đối tác nghiên cứu. Liên minh này gồm các viện nổi tiếng như Deltares và các trường đại học kỹ thuật, đặc biệt là trường Delft.

➤ **Ngành hàng hải**

Ngày nay, Hà Lan là quốc gia dẫn đầu trong lĩnh vực hàng hải với đội tàu nội địa lớn nhất châu Âu và là nhà sản xuất hàng đầu các du thuyền cao cấp và tàu chuyên dụng trên toàn cầu. Các doanh nghiệp trong lĩnh vực hàng hải của Hà Lan tập trung vào thị trường gia tăng giá trị dựa trên công nghệ hiện đại đòi hỏi trình độ chuyên môn cao, chất lượng tay nghề nổi bật và đổi mới dựa trên nghiên cứu.

Các thế mạnh đặc trưng:

- Hà Lan được biết đến trên toàn thế giới với đội tàu phức hợp (tàu nạo vét, tàu tuần tra cao tốc, tàu thi công xây dựng cho các tổ hợp công trình ngoài khơi, du thuyền lớn

cho những nhân vật giàu có và nổi tiếng, các tàu chuyên dụng gần bờ).

- Hà Lan giữ vị trí thống lĩnh trong lĩnh vực sản xuất những chiếc du thuyền sang trọng, đặc biệt là những sản phẩm theo đơn đặt hàng với chiều dài hơn 45m.
- Các nhà tư vấn Hà Lan chiếm vị trí hàng đầu thế giới trong lĩnh vực kỹ thuật hàng hải, nạo vét, và quy hoạch không gian, một phần do kinh nghiệm có được từ việc xây dựng các cảng Rotterdam và Amsterdam.
- Các viện nghiên cứu và phát triển công nghệ chuyên ngành của Hà Lan đang đặt nền móng cho sự đổi mới trong các lĩnh vực như đóng tàu, xây dựng hàng hải, công nghệ vật liệu và hệ sinh thái biển.

➤ **Ngành vận tải và Logistics**

Hà Lan đóng một vai trò quan trọng trong nền kinh tế toàn cầu hóa thông qua việc kết nối nhà sản xuất và người tiêu dùng trên toàn thế giới. Thành công của Hà Lan dựa trên sự kết hợp giữa ưu thế vượt trội về cơ sở hạ tầng với cung cấp dịch vụ đẳng cấp thế giới và vị trí địa lý ven biển ngay giữa trung tâm châu Âu. Sự kết hợp mạnh mẽ này giúp Hà Lan trở thành cửa ngõ của châu Âu, chiếm giữ các phần quan trọng của tuyến vận tải đường bộ và đường thủy của châu Âu. Hà Lan cũng ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin và đang đi đầu trong những nỗ lực tiến tới một ngành logistics bền vững về môi trường và ít tiếng ồn.

Các thế mạnh đặc trưng:

- Hà Lan là quốc gia được lựa chọn để đặt các trung tâm phân phối châu Âu: 57% các tập đoàn phát triển kinh tế (EDCs) của Mỹ và châu Á có mặt tại châu Âu đặt văn phòng tại Hà Lan.
- Tất cả các cảng lớn của Hà Lan đều sử dụng dịch vụ của các công ty chuyên về bảo

quản, trung chuyển, chế biến công nghiệp và dịch vụ phụ trợ, cũng như vận tải, đóng gói, kho bãi và phân phối.

- Hà Lan là quốc gia có nền vận tải đường bộ hàng đầu châu Âu và cũng là chủ tàu đường thủy nội địa lớn nhất. Đường sắt vận tải hai luồng Betuweroute cho phép nhanh chóng vận chuyển container và hàng hóa trọng tải lớn từ Rotterdam sang châu Âu.
- Từ cảng Rotterdam có thể đi đến tất cả các trung tâm kinh tế và công nghiệp lớn ở Tây Âu trong vòng 24 giờ.
- Với sáng kiến "Trung tâm hàng hóa thông minh của châu Âu", sân bay Amsterdam Schiphol, cảng Amsterdam và các khu vực tư nhân cùng hợp tác để biến Amsterdam thành một trung tâm vận chuyển đa phương thức nhanh nhất và đáng tin cậy nhất châu Âu.

➤ **Ngành dầu khí**

Cùng với sự phát triển của ngành hàng hải và các bến cảng, Hà Lan đã đạt được vị trí then chốt trên thị trường dầu mỏ và khí đốt thế giới. Hà Lan còn là nơi tập trung các viện nghiên cứu nổi tiếng như Trung tâm Nghiên cứu Năng lượng của Hà Lan, Trường Kinh doanh quốc tế - Viện Năng lượng Delta, Đại học Công nghệ Delft, TNO và MARIN. Các nhà sản xuất dầu mỏ và khí đốt của Hà Lan tiến hành nghiên cứu mang tính chất đột phá: Quy trình chuyển hóa khí thành chất lỏng đã được nghiên cứu phát triển tại các phòng thí nghiệm của Amsterdam Shell.

Các thế mạnh đặc trưng:

- Cảng Rotterdam là trung tâm kinh doanh dầu thô và các sản phẩm dầu của châu Âu. Các tàu chở dầu lớn nhất có thể cập bến tại cảng Rotterdam nơi hiện có năm nhà máy lọc dầu quốc tế, hơn 40 công ty hóa dầu và ba nhà sản xuất khí công nghiệp. Hàng

loạt hệ thống ống dẫn nổi Hà Lan với khu vực nội địa châu Âu.

- Hà Lan là một chuyên gia về lĩnh vực khai thác ngoài khơi với chuyên môn hàng đầu trong việc thăm dò dầu khí, thiết kế và chế tạo các thiết bị ngoài khơi, lắp đặt đường ống, nạo vét, nghiên cứu địa chấn, tháo lắp vận chuyển và lắp đặt các công trình ngoài khơi.
- Hà Lan không chỉ là nhà sản xuất khí thiên nhiên lớn mà còn là nhà cung cấp công nghệ khí đốt tiên tiến cũng như nhà môi giới khí đốt hàng đầu của châu Âu. 50 năm kinh nghiệm trong việc thiết lập quan hệ đối tác giữa khu vực nhà nước và tư nhân trong quản lý kinh doanh khí đốt đã biến Hà Lan trở thành "trung tâm khí đốt" của khu vực.
- Hà Lan là một đầu mối tri thức của ngành công nghiệp dầu khí với nhiều viện nghiên cứu nổi tiếng tham gia hoạt động trong nhiều dự án quốc tế. Hàng trăm nhân viên của tập đoàn sản xuất khí đốt lớn nhất của Nga Gazprom đã được đào tạo tại Viện Năng lượng Delta Groningen.

➤ **Ngành thực phẩm**

Ngành công nghiệp thực phẩm là một trong những đầu tàu chính của nền kinh tế Hà Lan. Tỉ trọng ngành này trên tổng sản phẩm công nghiệp lớn hơn so với tỉ trọng này của các nước khác trong Liên minh châu Âu. Ngoài ra, Hà Lan còn là nơi sản sinh ra hàng loạt các công ty đa quốc gia nổi tiếng trong lĩnh vực thực phẩm và bơ sữa.

Hà Lan cũng là trung tâm nghiên cứu phát triển trong lĩnh vực công nghệ thực phẩm, đặc biệt nhờ có công trình nghiên cứu của các trường đại học Wageningen, Groningen, Amsterdam, Utrecht và Maastricht.

Chương trình đổi mới công nghệ Thực phẩm và Dinh dưỡng có mục tiêu biến Hà Lan thành một khu vực có công nghệ thực phẩm hàng đầu ở châu Âu và nâng cao khả năng

cạnh tranh của ngành này.

Các thế mạnh đặc trưng:

- Khu vực Thung lũng Thực phẩm (Food Valley) là một tổ hợp nghiên cứu có tầm ảnh hưởng nhất châu Âu về thực phẩm nông sản và dinh dưỡng. Đây đồng thời là vườn ươm doanh nghiệp duy nhất tại châu Âu dành riêng cho các doanh nghiệp nông sản thực phẩm.
- Công ty nghiên cứu thực phẩm NIZO sở hữu cơ sở thử nghiệm và kiểm tra thực phẩm lớn nhất ở châu Âu sẵn sàng phục vụ cho toàn bộ ngành công nghiệp thực phẩm và nguyên phụ liệu.
- Một số tổ hợp thực phẩm lớn với công nghệ hiện đại hoạt động tại Hà Lan, trong số đó có thể kể đến: Trung tâm nghiên cứu về carbon hydrat trên phía Bắc, Zaanstreek First in Food gần Amsterdam và Foodsteps ở phía Nam.

➤ **Ngành làm vườn**

Khởi đầu xu hướng toàn cầu và dẫn đầu thị trường quốc tế trong một số lĩnh vực chính là tổ hợp những nhà làm vườn Hà Lan. Tổ hợp này chính là trung tâm của một mạng lưới quốc tế và trồng hoa, hoa củ, cây trang trí và rau quả.

Ngành làm vườn Hà Lan được chia ra thành năm lĩnh vực còn được gọi là Greenports, trong đó giới kinh doanh và các viện nghiên cứu làm việc cùng nhau trong quá trình sản xuất, nghiên cứu phát triển, giao vận, xây dựng cơ sở hạ tầng và xuất khẩu.

Ngành làm vườn đóng góp một phần đáng kể cho sự thịnh vượng của Hà Lan, thông qua sản lượng và chất lượng đáng kinh ngạc từ ngành sản xuất cũng như từ đổi mới công nghệ. Quốc gia này đã trở thành trung tâm chính trong thương mại toàn cầu về hoa cắt và cây cảnh với việc tạo ra chuỗi cung ứng có khả năng vận chuyển hoa từ Hà Lan tới New

York trong cùng một ngày sau khi cắt từ vườn.

Các thế mạnh đặc trưng:

- Là quốc gia dẫn đầu thế giới về nhà kính, tập trung vào nguyên lý và công nghệ cho phép sử dụng năng lượng hiệu quả và thích ứng với biến đổi khí hậu. Công nghệ mới bao gồm các bộ dịch chuyển, người máy, chiếu sáng tiên tiến, tiết kiệm năng lượng, nước và tái chế chất thải.
- Hà Lan là một quốc gia hàng đầu trong ngành gene thực phẩm, với mục đích là tăng năng suất, sản xuất bền vững và an toàn, tăng khả năng kháng bệnh và thích ứng với những thay đổi khẩu vị/thị hiếu.
- Hà Lan cũng đi đầu trong sự phát triển nguồn nhân giống, nuôi cấy mô, sản xuất và kinh doanh các hạt giống và cây con, chiếm tới 47% thị phần giống cây trồng ở châu Âu.

Thương mại và Đầu tư

Hà Lan đứng thứ ba thế giới về đầu tư trực tiếp nước ngoài với tổng dòng đầu tư vào và ra đạt 266 tỷ USD (sau Hoa Kỳ (690 tỷ USD) và Trung Quốc (317 tỷ USD) thứ ba thế giới về chỉ số sáng tạo toàn cầu (sau Thụy Sĩ và Thụy Điển); thứ tư thế giới về mức độ cạnh tranh của nền kinh tế (sau Thụy Sĩ, Hoa Kỳ và Singapore) và thứ bảy thế giới về chỉ số phát triển con người (sau Na Uy, Australia, Thụy Sĩ, Đức, Đan Mạch và Singapore).

Năm 2016, Hà Lan là nền kinh tế lớn thứ sáu EU (sau Đức, Anh, Pháp, Italy và Tây Ban Nha); đứng thứ 18 trên thế giới; đứng thứ 13 thế giới về thu nhập GDP bình quân đầu người.

Năm 2017, GDP tăng trưởng cao nhất trong vòng 10 năm nay, đạt mức 3,3% (tăng 1,1%

so với năm 2016), dự báo tăng 3,1% năm 2018 trước khi giảm xuống còn 2,3% năm 2019; tỉ lệ thất nghiệp ở mức 4,9% (thấp nhất kể từ năm 2007) và dự báo giảm xuống còn 3,9% năm 2018 và 3,5% năm 2019; tỉ lệ thất nghiệp ở mức 4,9% năm 2017 (thấp nhất kể từ năm 2007) và dự báo giảm xuống còn 3,9% năm 2018 và 3,5% năm 2019.

➤ **Thương mại**

Hà Lan nằm trong số 10 nước xuất nhập khẩu lớn nhất thế giới, nền kinh tế có độ mở cao và ngoại thương phát triển. Xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ của Hà Lan chiếm 81,4% GDP. Năm 2016, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Hà Lan đạt 569 tỷ USD (đứng thứ năm thế giới sau Trung Quốc, Hoa Kỳ, Đức và Nhật Bản; chiếm 3,6% tổng xuất khẩu thế giới) với các mặt hàng xuất khẩu chủ lực gồm máy móc và thiết bị, hóa chất, nhiên liệu, thực phẩm và nông nghiệp; gần 80% xuất khẩu của Hà Lan là sang Tây Âu (chủ yếu là Đức, Bỉ, Anh, Pháp và Italy); kim ngạch nhập khẩu hàng hóa đạt 504 tỷ USD (đứng thứ tám thế giới) với các mặt hàng máy móc và thiết bị vận tải, hóa chất, nhiên liệu, thực phẩm, quần áo, chủ yếu từ Đức, Bỉ, Trung Quốc, Hoa Kỳ, Anh và Pháp. Hà Lan là nhà xuất khẩu sản phẩm nông nghiệp lớn thứ hai thế giới (sau Hoa Kỳ, kim ngạch năm 2017 đạt 91,7 tỷ Euro). Đức là bạn hàng lớn nhất của Hà Lan.

➤ **Ưu tiên phát triển hiện nay:**

Hiện nay, nền kinh tế Hà Lan đã và đang hướng đến tăng trưởng xanh. Chính phủ xem tăng trưởng xanh là cần thiết để duy trì khả năng tăng trưởng kinh tế trong tương lai, đồng thời giảm thiểu tác động môi trường và lệ thuộc vào các nguồn tài nguyên đang dần khan hiếm. Trong báo cáo Chương trình Xanh của Chính phủ (Green Deal Program), Chính phủ tập trung vào tám lĩnh vực tăng trưởng xanh gồm năng lượng, kinh tế dựa trên nguồn lực sinh học, khí hậu, biến chất thải thành nguồn lực, nền kinh tế xoay vòng, môi trường, thực phẩm và tính cơ động. Căn cứ theo ba lĩnh vực tăng trưởng xanh do OECD đề ra (hiệu quả về môi trường, hiệu quả về nguồn lực, các công cụ chính sách xanh và các

cơ hội kinh tế), các lĩnh vực kinh tế hàng đầu của Hà Lan kể trên chiếm 40-80% hiệu quả về môi trường và hiệu quả về nguồn lực của nền kinh tế quốc dân.

So với nhiều nước thành viên EU, Hà Lan không phải là quốc gia đông dân (khoảng 16,8 triệu người), lại càng không rộng về diện tích lãnh thổ, nhưng với tiềm năng kinh tế riêng, Hà Lan trở thành nước “đầu tàu” của EU trong đầu tư và là thị trường nhập siêu lớn thứ 2 của Việt Nam (sau Vương quốc Anh và Bắc Ai-len).

Không có nhiều tài nguyên thiên nhiên, nhưng thế mạnh của Hà Lan là quốc gia ven biển, có cửa khẩu là 3 con sông lớn ở Tây Âu và nằm giữa các cường quốc kinh tế Anh, Pháp, Đức. Từ lâu đời Hà Lan đã khai thác tối đa và chú trọng phát triển ngành dịch vụ hàng hải, cảng biển và vận tải. Dịch vụ trở thành ngành quan trọng và phát triển bậc nhất Hà Lan, mỗi năm đóng góp hơn 70% cho tăng trưởng GDP. Đó là các lĩnh vực: cảng biển, sân bay, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, tư vấn... Hơn 30% lượng hàng hóa ra vào EU đi qua cảng Rotterdam với khoảng 377 triệu tấn/năm. Sân bay Shiphol được mệnh danh là “cổng vào châu Âu” với sức chứa 1,4 triệu tấn hàng hóa và 44-45 triệu lượt khách hàng/năm... Dễ hiểu vì sao Hà Lan giữ vai trò quan trọng là trung tâm đầu mối phân phối hàng hóa, vận chuyển trên thế giới và trở thành 1 trong 4 nước có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất EU; đồng thời cũng là 1 trong 6 nước xuất nhập khẩu lớn nhất thế giới.

Tổng kim ngạch xuất khẩu mấy năm đầu thập niên thứ hai thế kỷ XXI của Hà Lan luôn ở mức trên dưới 900 tỷ Euro/năm. Năm 2013, do ảnh hưởng khủng hoảng kinh tế toàn cầu chỉ số này giảm xuống 741,860 tỷ Euro, trong đó xuất khẩu đạt 390,060 tỷ Euro, nhập khẩu đạt 351,800 tỷ Euro. Thị trường và đối tác xuất nhập khẩu chính của Hà Lan là các nước trong khối EU, ngoài khu vực đáng kể có Mỹ và Trung Quốc...

Sau dịch vụ thương mại, ngành công nghiệp Hà Lan từ rất sớm được ứng dụng khoa học kỹ thuật hiện đại nên đem lại hiệu quả cao từ các lĩnh vực hóa dầu, máy móc thiết bị, điện tử viễn thông, tin học, hóa chất, công nghệ vi sinh... Hàng năm, ngành này đóng góp hơn 20% GDP cho cả nước. Cũng như công nghiệp, ngành nông nghiệp Hà Lan gồm ba lĩnh

vực chính: Trồng trọt, chăn nuôi, chế biến sữa và đánh cá... đều được ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến và cho hiệu quả cao. Hơn 50% tổng diện tích đất đai Hà Lan được khai thác và phát triển nông nghiệp rau, hoa quả, hạt giống với 90% sản phẩm được dành cho xuất khẩu. Hà Lan trở thành quốc gia có số lượng sản phẩm nông nghiệp xuất khẩu lớn thứ 2 thế giới.

Dịch vụ thương mại, công nghiệp và nông nghiệp đều phát triển, Hà Lan là quốc gia có nền kinh tế mạnh, tăng trưởng dẫn đầu châu Âu. Năm 2005, nếu GDP của Hà Lan là 609,890 tỷ USD thì 10 năm sau (2014) là 800 tỷ USD, thu nhập bình quân năm 2009 là 39.400 USD/người, năm 2014 tăng lên hơn 47.000 USD/người- cao nhất không chỉ với EU mà cả với các nước OECD.

➤ Các thành phần kinh tế

Ngành dịch vụ chiếm khoảng $\frac{3}{4}$ thu nhập quốc gia và là chủ chốt trong giao thông, phân phối, hậu cần giao nhận kho vận, và lĩnh vực tài chính như ngân hàng và bảo hiểm. Công nghiệp đóng góp $\frac{1}{4}$ tổng sản phẩm quốc nội và bị chi phối bởi các ngành về kim loại, lọc dầu, hóa chất, và công nghiệp chế biến thực phẩm. Ngành Nông nghiệp và thủy sản chiếm khoảng 2% GDP.

Mặc dù sản lượng dầu thô của Hà Lan rất nhỏ, trong năm 2009 Hà Lan là nhà sản xuất lớn thứ 2 và là nhà xuất khẩu ròng lớn thứ 2 về khí đốt tự nhiên tại châu Âu (đều sau Na uy). Vào đầu năm 2010, nước này đã có 1.4 nghìn tỷ feet khí đốt tự nhiên; chính phủ nước này đã kiếm được khoảng 14 tỷ USD hàng năm từ khai thác và chiết suất dầu khí thông qua thuế và các khoản nộp khác. Thành phố cảng Rotterdam là một trong những trung tâm quan trọng của thế giới về nhập khẩu dầu thô, mua bán, lọc dầu và sản xuất hóa dầu.

Nguồn nhập khẩu chính bao gồm Nga, Ả Rập xê út và Na Uy. Nguồn khí đốt trong nước được dự đoán sẽ hết vào năm 2030. Để duy trì là một người chơi về năng lượng sau khi

nguồn của mình cạn kiệt, Hà Lan nuôi dưỡng mối quan hệ năng lượng với các nước cung cấp dài hạn tiềm năng như Algeria, Kazakhstan, Libya, Qatar, và quan trọng nhất vẫn là Nga.

Ví dụ như Gasunie công ty đường dẫn khí Hà Lan, toàn bộ là sở hữu của chính phủ Hà Lan, nắm giữ 9% cổ phiếu trong công ty đường dẫn khí Gazprom's Nord Stream, dẫn khí đốt từ Nga về Đức qua biển Baltic.

Mục tiêu của Hà Lan là trở thành điểm trung chuyển khí đốt cho Tây Âu, có nghĩa là một trung tâm tập hợp khí đốt tự nhiên từ nhiều nguồn khác nhau (bao gồm cả Biển Bắc, khí Qatar và Algerien hóa lỏng tự nhiên (LNG), và Nga) sau đó phân phối chúng thông qua đường dẫn tới lục địa Châu Âu.

Hà Lan là một nước nhỏ đông dân, kinh tế của Hà Lan dựa vào công nghiệp (đặc biệt là hóa chất và chế biến kim loại), nông nghiệp thâm canh và rau quả, và cơ sở hạ tầng của Hà Lan có lợi thế từ vị trí địa lý của đất nước nằm ở trung tâm của mạng lưới giao thông Châu Âu. Các yếu tố này dẫn đến áp lực lớn đến môi trường. Chính phủ phối hợp chặt chẽ với ngành công nghiệp và các tổ chức phi chính phủ để đạt được các mục tiêu về môi trường.

Người Hà Lan hoan nghênh chỉ thị năm 2008 của Châu Âu về cắt giảm phát thải khí nhà kính 20% từ mức của năm 1990 và tăng năng lượng bắt nguồn từ các nguồn có thể tái tạo lên 20% vào năm 2020. Hà Lan đặt ra mục tiêu quốc gia về việc giảm lượng khí thải ở các lĩnh vực không nằm trong hệ thống mua bán khí thải của EU 16% trong năm 2020. Đồng thời, quốc gia này cũng có mục tiêu quốc gia về việc ràng buộc năng lượng khí thải 14% trong năm 2020. Tuy nhiên, nhiều chuyên gia năng lượng độc lập cho rằng mục tiêu quốc gia của Hà Lan khó có thể đạt được.

Chương 3: Kinh doanh các sản phẩm và dịch vụ

Kinh tế số

Tổng quan về nền kinh tế số

Mọi người đều tham gia; đó là nguyên tắc cơ bản của chiến lược số hóa của Hà Lan. Hà Lan là quốc gia đi đầu trong lĩnh vực số hóa, tập trung vào năm yếu tố chính: đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số trong khu vực SME; thúc đẩy đổi mới và kỹ năng số; tạo điều kiện thuận lợi cho các thị trường và dịch vụ số hiệu quả; duy trì và củng cố cơ sở hạ tầng số an toàn, đáng tin cậy và chất lượng cao; và tăng cường an ninh mạng.

Hà Lan có sự liên kết chặt chẽ với các mục tiêu thập kỷ số do Liên minh châu Âu đặt ra cho năm 2030 và xếp thứ ba trong số 27 quốc gia thành viên EU trong Chỉ số kinh tế và xã hội số năm 2022.

Cơ sở hạ tầng số:

- Kết nối tốc độ cao: Hà Lan nổi tiếng với cơ sở hạ tầng kỹ thuật số tiên tiến, giúp nước này xếp thứ hai thế giới về kết nối trực tuyến, với 98 phần trăm hộ gia đình có kết nối băng thông rộng. Nước này có một số tốc độ băng thông rộng cao nhất ở châu Âu, với mạng lưới cáp quang rộng khắp đảm bảo truy cập internet đáng tin cậy và nhanh chóng trên toàn quốc. Chỉ số cạnh tranh toàn cầu của WEF xếp hạng Hà Lan thứ ba thế giới về mức độ sẵn sàng về công nghệ.
- Trung tâm dữ liệu: Quốc gia này là trung tâm chính của các trung tâm dữ liệu vì một số tuyến cáp internet đã cập bờ tại Hà Lan. Amsterdam là một trong những địa điểm trung tâm dữ liệu quan trọng ở châu Âu. Các trung tâm dữ liệu này hỗ trợ nhiều dịch vụ kỹ thuật số, bao gồm điện toán đám mây, lưu trữ dữ liệu và lưu trữ. Do tình trạng thiếu hụt năng lượng, việc xây dựng các trung tâm dữ liệu mới tại

Hà Lan đã phải dừng lại.

Dịch vụ số và thương mại điện tử:

- **Tăng trưởng Thương mại Điện tử:** Thị trường thương mại điện tử của Hà Lan rất phát triển và tương đối trưởng thành, với sự tăng trưởng đáng kể trong lĩnh vực bán lẻ trực tuyến. Thị trường này chủ yếu do các công ty địa phương như Bol.com, Coolblue và Wehkamp chiếm ưu thế, nhưng Amazon cũng đang hoạt động tại Hà Lan. Sự gia tăng của thương mại điện tử được hỗ trợ bởi tỷ lệ sử dụng internet cao và một dân số am hiểu công nghệ.
- **Thanh toán Kỹ thuật số:** Hà Lan có một hạ tầng thanh toán kỹ thuật số được thiết lập tốt. iDEAL là một giải pháp thanh toán của Hà Lan, chiếm 70% thị phần cho các giao dịch trực tuyến, trong khi thẻ tín dụng chỉ chiếm 8%. Hệ thống này là độc quyền của các ngân hàng Hà Lan và có thể sẽ được thay thế bằng một hệ thống của EU trong vài năm tới.

Hệ sinh thái công nghệ và đổi mới sáng tạo:

- **Khởi Nghiệp:** Hà Lan, đặc biệt là Amsterdam và Eindhoven, có một hệ sinh thái khởi nghiệp sôi động và xếp hạng 13 trong Báo cáo Hệ sinh thái Khởi nghiệp Toàn cầu của Startup Genome. Quốc gia này hỗ trợ các công ty khởi nghiệp công nghệ thông qua các chương trình tăng tốc, ươm tạo và quỹ vốn đầu tư mạo hiểm. Những lĩnh vực đổi mới đáng chú ý bao gồm fintech, công nghệ sức khỏe và trí tuệ nhân tạo.
- **Nghiên cứu và Phát triển:** Các tổ chức nghiên cứu của Hà Lan như Đại học Công nghệ Delft và Tổ chức Nghiên cứu Khoa học Ứng dụng Hà Lan (TNO) thúc đẩy đổi mới trong nhiều lĩnh vực công nghệ, khuyến khích sự hợp tác giữa academia và ngành công nghiệp. Chỉ tiêu cho R&D ở Hà Lan khoảng 2,3% GDP của đất nước và dự kiến sẽ tăng lên khoảng 3% trong tương lai.

Chính phủ và Chính sách:

- Chính sách Kỹ thuật số: Chính phủ Hà Lan có một chính sách kỹ thuật số toàn diện nhằm nâng cao hạ tầng kỹ thuật số, thúc đẩy đổi mới và cải thiện kỹ năng số cho toàn dân. Các sáng kiến chính bao gồm Chương trình Hạ tầng Kỹ thuật số và các chính sách hỗ trợ các thành phố thông minh, khuyến khích giáo dục, tri thức và đổi mới, hạ tầng nhanh chóng và mở, an ninh và sự tin cậy, cơ hội cho doanh nghiệp, cùng với số hóa ngành công nghiệp, y tế, năng lượng và di chuyển.
- Quy định và Tuân thủ: Hà Lan thực thi các quy định mạnh mẽ liên quan đến bảo vệ dữ liệu, phù hợp với Quy định Chung về Bảo vệ Dữ liệu (GDPR) của EU. Quốc gia này cũng tham gia vào việc định hình các chính sách và tiêu chuẩn kỹ thuật số của EU.

Kỹ năng số và lực lượng lao động:

- Giáo dục và Đào tạo: Hà Lan chú trọng phát triển kỹ năng số thông qua các chương trình giáo dục và đào tạo nghề. Các cơ sở giáo dục cung cấp các khóa học chuyên biệt trong các lĩnh vực công nghệ như phát triển phần mềm, an ninh mạng và khoa học dữ liệu.
- Nguồn Nhân lực: Quốc gia này nổi tiếng với lực lượng lao động có tay nghề cao và đạo đức làm việc mạnh mẽ. Với tỷ lệ người nói tiếng Anh rất cao, Hà Lan là nơi lý tưởng cho các công ty nước ngoài thiết lập hoạt động. Tuy nhiên, chính phủ Hà Lan hiện đang hạn chế số lượng nhân viên nước ngoài và có tình trạng thiếu lao động, điều này khiến việc tiếp cận nguồn nhân lực trở thành một thách thức cho nhiều công ty.

Chính phủ điện tử và dịch vụ số:

- Dịch vụ Chính phủ: Chính phủ Hà Lan đã có những bước tiến đáng kể trong việc

số hóa các dịch vụ công, cung cấp một loạt các dịch vụ điện tử nhằm đơn giản hóa sự tương tác giữa công dân và các cơ quan chính phủ.

- **Danh tính Kỹ thuật số:** Quốc gia này sử dụng các hệ thống danh tính kỹ thuật số tiên tiến, chẳng hạn như DigiD, cho phép công dân truy cập an toàn vào nhiều dịch vụ trực tuyến khác nhau.

An ninh mạng và bảo vệ dữ liệu:

- **Đổi mới An ninh mạng:** Với tầm quan trọng ngày càng tăng của hạ tầng kỹ thuật số, Hà Lan đã thiết lập các biện pháp an ninh mạng mạnh mẽ. Trung tâm An ninh mạng Quốc gia (NCSC) đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ hạ tầng thiết yếu và ứng phó với các mối đe dọa mạng.
- **Bảo vệ Dữ liệu:** Việc tuân thủ GDPR đảm bảo rằng bảo vệ dữ liệu và quyền riêng tư là ưu tiên hàng đầu đối với các doanh nghiệp và tổ chức ở Hà Lan. "Autoriteit Persoonsgegevens" (Cơ quan Bảo vệ Dữ liệu) giám sát việc thực thi và cung cấp hướng dẫn về các thực tiễn bảo vệ dữ liệu.

Thương mại và quan hệ quốc tế:

- **Hội nhập EU:** Là một thành viên của Liên minh Châu Âu, Hà Lan hưởng lợi từ thị trường kỹ thuật số đơn nhất, giúp thúc đẩy thương mại và dịch vụ kỹ thuật số xuyên biên giới trong khu vực châu Âu.
- **Kết nối Toàn cầu:** Vị trí chiến lược và hạ tầng tiên tiến của Hà Lan đưa quốc gia này trở thành một nhân tố quan trọng trong thương mại kỹ thuật số toàn cầu và các hợp tác công nghệ quốc tế.

Thách thức

Quyền riêng tư dữ liệu:

Quyền riêng tư dữ liệu rất quan trọng ở Hà Lan và để ngăn chặn mọi hành vi lạm dụng dữ liệu cá nhân, Đạo luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân đã có hiệu lực. Đạo luật này quy định dữ liệu có thể và không thể được sử dụng cho mục đích gì. Để thực thi Đạo luật, chính phủ Hà Lan đã thành lập Cơ quan Bảo vệ Dữ liệu; cơ quan quản lý này đảm bảo mọi người đều tuân thủ luật pháp.

Năm 2016, quy định đã được sửa đổi theo Đạo luật Thông báo Vi phạm Dữ liệu. Bản sửa đổi này yêu cầu khi một công ty hoặc cơ quan chính phủ gặp phải vi phạm dữ liệu, phải báo cáo ngay cho Cơ quan Bảo vệ Dữ liệu Hà Lan. Trong một số trường hợp, công ty hoặc cơ quan chính phủ cũng có nghĩa vụ thông báo cho những cá nhân bị ảnh hưởng. Tuy nhiên, không phải mọi vi phạm dữ liệu đều cần phải báo cáo cho Cơ quan Bảo vệ Dữ liệu. Luật chỉ yêu cầu thông báo nếu vi phạm có khả năng dẫn đến những tác động tiêu cực đáng kể đến việc bảo vệ dữ liệu cá nhân hoặc nếu vi phạm đã gây ra tác hại nghiêm trọng.

Quyền riêng tư dữ liệu được quản lý và bảo vệ người dân ở Hà Lan. Do đó, điều quan trọng là phải tiếp tục đổi mới trong lĩnh vực này, với mục tiêu là công dân có thể kiểm soát dữ liệu của chính mình nhiều hơn. Nhìn chung, Hà Lan và Liên minh Châu Âu có chính sách bảo mật dữ liệu nghiêm ngặt hơn Hoa Kỳ và do đó, các công ty nước ngoài cần tiến hành nghiên cứu chuyên sâu để tuân thủ luật pháp.

Quy định về AI:

Hà Lan đã phê duyệt Luật AI của EU vào ngày 1 tháng 5 năm 2024. Luật này nhằm tạo ra một khuôn khổ quy định đảm bảo sự phát triển và triển khai công nghệ AI một cách an toàn và đạo đức, khuyến khích đổi mới trong khi bảo vệ các quyền và an toàn cơ bản. Luật áp dụng cho các hệ thống AI được sử dụng trong EU, bất kể nhà cung cấp AI có trụ sở ở đâu. Nó bao gồm một loạt các ứng dụng AI, từ các hệ thống có rủi ro cao đến các ứng dụng ít rủi ro hơn. Luật chính thức có hiệu lực trên toàn EU vào ngày 1 tháng 8 năm 2024 và sẽ hoàn toàn có hiệu lực trong vòng 24 tháng. Để thực hiện Luật AI ở Hà Lan,

chính phủ đã thành lập các cơ quan hành chính mới, bao gồm một cơ quan AI để thực thi các quy định mới. Thêm vào đó, một hội đồng khoa học bao gồm các chuyên gia độc lập sẽ hỗ trợ việc thực thi Luật. Chính phủ tin rằng AI có thể gây ra rủi ro, do đó, các hệ thống AI gây ra mối đe dọa không thể chấp nhận, như thao túng hành vi, sẽ bị cấm hoàn toàn. Các hệ thống AI có rủi ro hạn chế sẽ phải tuân thủ các nghĩa vụ minh bạch tối thiểu, trong khi các hệ thống có rủi ro cao sẽ phải đáp ứng các yêu cầu và nghĩa vụ nghiêm ngặt để gia nhập thị trường EU. Những biện pháp và quy định này của Liên minh Châu Âu và Hà Lan nhằm đảm bảo một hệ thống AI an toàn và đáng tin cậy cho toàn bộ thị trường nội bộ của EU.

Luồng dữ liệu xuyên biên giới:

Luồng dữ liệu xuyên biên giới tại Hà Lan được quy định bởi Liên minh Châu Âu thông qua khung pháp lý năm 2018 cho việc tự do luân chuyển dữ liệu không phải cá nhân. Quy định này cho phép các công ty lưu trữ dữ liệu không phải cá nhân ở bất kỳ đâu họ muốn, đồng thời đảm bảo dữ liệu có sẵn cho việc kiểm soát quy định và nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển đổi giữa các dịch vụ đám mây. Tuy nhiên, luồng dữ liệu phải tuân thủ các luật về an ninh mạng. Luồng dữ liệu cá nhân được quy định bởi Quy định Chung về Bảo vệ Dữ liệu (GDPR), đảm bảo việc tự do luân chuyển dữ liệu cá nhân trong EU, đồng thời bảo vệ dữ liệu khi nó rời khỏi biên giới của khu vực.

An ninh mạng:

Trong những năm qua, nhiều diễn biến khác nhau đã gây ra những mối đe dọa đáng kể đối với xã hội và nền kinh tế ở Hà Lan và EU, bao gồm chiến tranh ở Ukraine, COVID-19 và các mối đe dọa mạng. Để ứng phó, EU đã ban hành Chỉ thị về An ninh mạng và Thông tin (NIS2) vào năm 2020. Tại Hà Lan, chỉ thị này sẽ được đưa vào luật an ninh mạng quốc gia, thay thế cho luật trước đây dựa trên chỉ thị NIS cũ. Chính phủ Hà Lan hiện đang chuyển đổi chỉ thị này thành luật quốc gia và đang trong giai đoạn tham vấn với người dân, công ty và các cơ quan chính phủ để lấy phản hồi. Dự kiến luật sẽ có hiệu

lực vào năm 2025.

Năm 2019, chính phủ đã ban hành Chương trình nghị sự an ninh mạng quốc gia (NCSA), trong đó nêu rõ bảy mục tiêu chính để tăng cường an ninh mạng:

- Phát triển đủ năng lực kỹ thuật số để phát hiện, giảm thiểu và ứng phó hiệu quả với các mối đe dọa mạng.
- Góp phần vào hòa bình và an ninh quốc tế trong lĩnh vực kỹ thuật số.
- Đưa Hà Lan đi đầu trong việc phát triển phần cứng và phần mềm an toàn.
- Đảm bảo các quy trình kỹ thuật số phục hồi và duy trì cơ sở hạ tầng mạnh mẽ.
- Thiết lập các biện pháp phòng thủ hiệu quả chống lại tội phạm mạng.
- Dẫn đầu trong việc phát triển kiến thức về an ninh mạng.
- Triển khai một cách tiếp cận công-tư tích hợp mạnh mẽ đối với an ninh mạng.

Ngoài ra, chính phủ Hà Lan đã thành lập Trung tâm An ninh mạng Quốc gia (NCSC). Trung tâm này kết hợp kiến thức và chuyên môn về chiến thuật và hoạt động từ cả khu vực chính phủ và doanh nghiệp. Mục tiêu của trung tâm là hiểu rõ hơn về các mối đe dọa và diễn biến, ứng phó hiệu quả hơn với các sự cố và đưa ra quyết định nhanh hơn trong các trường hợp khẩn cấp.

Quy định về rủi ro trực tuyến:

Để ngăn chặn các hoạt động bất hợp pháp và có hại, EU đã giới thiệu Đạo luật Dịch vụ Kỹ thuật số (Digital Services Act - DSA), có hiệu lực cho tất cả các nền tảng từ ngày 17 tháng 2 năm 2024. Đạo luật này thiết lập một bộ quy tắc cho các nhà cung cấp dịch vụ kỹ thuật số, người dùng doanh nghiệp dịch vụ kỹ thuật số và công dân. Nó bao gồm các quy định bảo vệ quyền lợi cơ bản của công dân, nâng cao bảo vệ cho trẻ em trực tuyến và

giảm thiểu sự tiếp xúc với nội dung bất hợp pháp.

Hà Lan vẫn chưa thi hành DSA do sự chậm trễ từ phía chính phủ. Cơ quan Quản lý Người tiêu dùng và Thị trường (ACM) và Cơ quan Bảo vệ Dữ liệu (AP) đã được chỉ định là Điều phối viên Dịch vụ Kỹ thuật số; tuy nhiên, họ đang gặp phải sự chậm trễ vì dự thảo luật DSA của Hà Lan vẫn chưa hoàn thành. Bộ Kinh tế cho biết DSA ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực và lợi ích của nhiều bên khác nhau. Vì lý do đó, DSA không thể được triển khai trong vòng mười lăm tháng như quy định. Luật hiện hành điều chỉnh các vấn đề trực tuyến là Luật Truyền thông Hà Lan năm 2008, bao gồm các điều khoản liên quan đến phát sóng và truyền thông trực tuyến. Luật này giải quyết các vấn đề về tính đa dạng và nhằm bảo vệ trẻ em, đặt ra các tiêu chuẩn nhất định cho truyền thông trực tuyến. Chưa có dự đoán cụ thể về thời điểm DSA sẽ được triển khai hoàn toàn.

Những tiêu chuẩn phát triển

Hà Lan giữ vị trí nổi bật như một trung tâm kỹ thuật số, và chính phủ đặt mục tiêu tăng cường vị thế này. Một yếu tố chính được chính phủ đề xuất là hạ tầng kỹ thuật số nên hỗ trợ cho quá trình chuyển đổi năng lượng. Ngoài ra, chính phủ cũng muốn kết hợp nó với các mục tiêu rộng hơn về nền kinh tế bền vững và tuần hoàn.

Quy định thị trường cấp dưới quốc gia:

Liên minh Châu Âu đã thiết lập một khung pháp lý trong Đạo luật Tiếp thị Kỹ thuật số (DMA). Quy định như các công cụ tìm kiếm, cửa hàng ứng dụng và dịch vụ nhắn tin, và yêu cầu họ tuân thủ các nghĩa vụ và cấm đoán được nêu trong DMA. Quy định này đã có hiệu lực tại Hà Lan từ năm 2023. Theo những quy định này, Hà Lan dự định duy trì vị thế của mình như một trung tâm kỹ thuật số.

Thị trường lao động ICT chặt chẽ:

Hà Lan đang phải đối mặt với tình trạng thiếu hụt nhân viên ICT có tay nghề cao và tình

trạng này không được kỳ vọng sẽ sớm được giải quyết. Nhu cầu cao hơn đối với nhân viên ICT cũng dẫn đến tỷ lệ luân chuyển cao hơn, kết quả từ việc tăng lương đáng kể khi nhân viên chuyển sang một công ty mới. Khoảng 40 phần trăm các công ty ICT gặp phải tình trạng thiếu hụt nhân sự do hạn chế khả năng tăng trưởng.

Rào cản thương mại số:

Rào cản thương mại kỹ thuật số ở Hà Lan chủ yếu do các quy định được thực hiện bởi Liên minh Châu Âu. Các luật như Đạo luật Thị trường Kỹ thuật số, Đạo luật Dịch vụ Kỹ thuật số, Đạo luật Dữ liệu, Đạo luật Quản trị Dữ liệu Châu Âu và Đạo luật AI của EU tạo ra một môi trường thương mại kỹ thuật số được quản lý chặt chẽ hơn. Một số ví dụ về những rào cản này bao gồm các hạn chế đối với dòng chảy dữ liệu xuyên biên giới, thuế quan đối với các giao dịch điện tử và các biện pháp đánh thuế kỹ thuật số như thuế giá trị gia tăng. Việc tuân thủ các quy định phức tạp của EU có thể là một thách thức đối với doanh nghiệp, đặc biệt là những doanh nghiệp hoạt động ở nhiều quốc gia khác nhau. Hơn nữa, việc điều hướng các quy định cụ thể của Hà Lan bên cạnh các quy tắc chung của EU có thể tạo ra một môi trường pháp lý phức tạp cho thương mại kỹ thuật số.

Cơ hội thị trường

Nhu cầu đối với phần mềm làm việc từ xa, phần mềm hội nghị trực tuyến, phần mềm di động, phần mềm dựa trên đám mây và phần mềm mạng tiếp tục gia tăng. Đồng thời, các giải pháp an ninh mạng ngày càng trở nên quan trọng, với nhu cầu ngày càng tăng đối với các sản phẩm bảo mật mạng, phát hiện xâm nhập và các sản phẩm ngăn chặn.

Ngoài ra, các lĩnh vực hàng đầu khác bao gồm thực tế tăng cường và thực tế ảo, trí tuệ nhân tạo, phần mềm quản lý lưu trữ, Quản lý Quan hệ Khách hàng (CRM), Hoạch định Tài nguyên Doanh nghiệp, quản lý ứng dụng và các sản phẩm quản lý nội dung. Phần mềm trò chơi thực tế ảo dành cho thị trường tiêu dùng cũng được dự báo sẽ có triển vọng tốt trong những năm tới.

Trí tuệ nhân tạo:

Trí tuệ nhân tạo (AI) mang đến cơ hội cho thị trường và nền kinh tế Hà Lan. Chính phủ kỳ vọng rằng năng suất và hiệu quả của người lao động sẽ tăng lên ở nhiều lĩnh vực như y tế và giáo dục. Đầu tư vào AI cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) cũng rất quan trọng để đảm bảo họ duy trì tính cạnh tranh và cập nhật các đổi mới mới nhất.

AI sinh sinh (Generative AI) có triển vọng đầy hứa hẹn cho Hà Lan. Dự đoán rằng, với sự chấp nhận rộng rãi của Generative AI, GDP của đất nước có thể tăng thêm 85 tỷ USD trong một thập kỷ tới. Tổ chức như EIASI tại Đại học Kỹ thuật Eindhoven đang tập trung vào việc cung cấp phát triển AI để tạo điều kiện cho việc áp dụng ngay lập tức trong thực tế.

- NL AIC: một liên minh nhân mạnh vào năng lượng và tính bền vững với Trí tuệ nhân tạo, coi AI là nền tảng cho sự đổi mới nhằm mục đích giảm mức tiêu thụ năng lượng và tạo ra tác động tích cực đến khí hậu. Chính phủ cũng có kế hoạch tận dụng AI để phân tích thị trường lao động, bao gồm năng suất, số lượng và chất lượng công việc, hợp tác với Hội đồng Kinh tế và Xã hội (SER). Để đảm bảo sử dụng hiệu quả AI, chính phủ Hà Lan cam kết thúc đẩy đào tạo và giáo dục AI.
- AINed: Hà Lan đang nỗ lực thành lập một cơ sở thử nghiệm AI quốc gia an toàn và dễ tiếp cận, AINed. Được tài trợ một phần bởi Quỹ tăng trưởng quốc gia, AINed nhằm mục đích thúc đẩy quan hệ đối tác công tư để triển khai các ứng dụng AI tạo ra. Chương trình sẽ tạo điều kiện cho những tiến bộ thiết yếu có tầm quan trọng đáng kể về kinh tế và xã hội.
- GPT-NL: Một sáng kiến khác của chính phủ Hà Lan là tạo ra một mô hình mở có tên là GPT-NL. Mô hình này sẽ cung cấp thông tin chi tiết về các cơ chế AI và lý do đằng sau các kết luận do AI tạo ra. Chương trình sẽ dành cho các đối tác quan tâm đến việc đóng góp hoặc phát triển các giải pháp AI. GPT-NL được thiết kế để

hỗ trợ nghiên cứu tại các tổ chức học thuật và chính phủ và giảm sự phụ thuộc vào các thực thể thương mại. Việc phát triển GPT-NL sẽ diễn ra trong hai giai đoạn: năm đầu tiên (2023) sẽ tập trung vào việc phát triển mô hình hợp tác với các tổ chức học thuật, trong khi giai đoạn thứ hai sẽ tập trung vào việc triển khai và tích hợp với Snellius, Siêu máy tính quốc gia.

Thị trường trí tuệ nhân tạo (AI) dự kiến sẽ đạt 1,92 tỷ USD vào năm 2024, với tỷ lệ tăng trưởng hàng năm dự kiến là 28,56%. Sự tăng trưởng này được kỳ vọng sẽ đẩy quy mô thị trường lên 8,67 tỷ USD vào năm 2030. Các xu hướng hiện tại trong ngành AI bao gồm việc gia tăng áp dụng trong lĩnh vực y tế, cải thiện dịch vụ hỗ trợ và khách hàng, cũng như những tiến bộ trong phát triển chip AI. Hơn nữa, AI ngày càng được tích hợp với các công nghệ khác, chẳng hạn như Internet of Things (IoT) và blockchain, điều này được dự đoán sẽ thúc đẩy thêm sự phát triển của ngành.

Phân tích dữ liệu:

Tại Hà Lan, phân tích dữ liệu được áp dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực, bao gồm tài chính, y tế và giao thông, nhằm tối ưu hóa hoạt động và tạo ra cơ hội kinh doanh mới. Chẳng hạn, các cơ quan thực thi pháp luật của Hà Lan sử dụng phân tích dữ liệu cho công tác tuần tra, điều tra tội phạm và thu thập thông tin tình báo. Dữ liệu cũng được sử dụng để tính toán các tuyến đường vận chuyển tối ưu, giảm thiểu tiêu thụ nhiên liệu và đảm bảo giao hàng đúng hạn. Thêm vào đó, phân tích dữ liệu còn được áp dụng trong thể thao, như bóng đá, nơi các giải đấu hàng đầu của Hà Lan sử dụng nó để nâng cao hiệu suất của vận động viên.

Điện toán đám mây:

Hà Lan có một ngành điện toán đám mây phát triển mạnh mẽ, với nhiều nhà cung cấp cung cấp một loạt các dịch vụ để đáp ứng nhu cầu của các ngành khác nhau. Nhờ vào cơ sở hạ tầng công nghệ vững chắc và việc áp dụng rộng rãi điện toán đám mây, thị trường

đang bùng nổ. Các quy định của chính phủ có lợi cho ngành này cũng góp phần thúc đẩy tăng trưởng thị trường bằng cách giúp các nhà cung cấp xây dựng niềm tin của người dùng. Thêm vào đó, Hà Lan được biết đến là một trong những nước tiên phong trong việc áp dụng các đổi mới công nghệ. Vị trí địa lý của nước này cũng mang lại lợi thế, cung cấp khả năng truy cập có độ trễ thấp đến các thị trường lớn ở châu Âu. Quốc gia này cũng có kết nối quốc tế tốt, với các trung tâm giao thông lớn như Sân bay Schiphol và cảng Rotterdam.

Doanh thu của thị trường điện toán đám mây tại Hà Lan dự kiến sẽ đạt 11,66 tỷ USD vào năm 2024, với tỷ lệ tăng trưởng hàng năm dự kiến là 17,22%. Sự tăng trưởng này được kỳ vọng sẽ đưa khối lượng thị trường lên 25,81 tỷ USD vào năm 2029. Một xu hướng đáng chú ý là ngày càng nhiều doanh nghiệp chuyển hoạt động của họ sang đám mây để hưởng lợi từ tính linh hoạt cao hơn và tiết kiệm chi phí. Ngành điện toán đám mây ở Hà Lan chủ yếu do các công ty lớn của Mỹ chiếm ưu thế.

Internet vạn vật (IoT):

Theo thống kê, thị trường Internet of Things (IoT) dự kiến sẽ đạt 7,67 tỷ USD vào năm 2024. Ngành chiếm ưu thế nhất trong thị trường IoT là ngành ô tô, với khối lượng thị trường đạt 200 tỷ USD trong cùng năm. Tỷ lệ tăng trưởng hàng năm kép (CAGR) cho giai đoạn từ 2018 đến 2028 dự kiến sẽ vượt 16%. Hà Lan cũng đang chứng kiến sự tăng trưởng trong thị trường IoT, nhờ vào các khoản đầu tư vào mạng 5G và sự phát triển của ngành điện toán đám mây.

Công nghệ lượng tử:

Công nghệ lượng tử rất quan trọng khi châu Âu đặt mục tiêu dẫn đầu trong cuộc cách mạng lượng tử thứ hai. Để hỗ trợ mục tiêu này, EU đã giới thiệu sáng kiến Công nghệ Lượng tử Chiến lược (QTF) vào năm 2018. Chương trình nghiên cứu và đổi mới dài hạn này được thiết kế để hỗ trợ hàng trăm nhà nghiên cứu lượng tử trong suốt một thập kỷ.

QTF tài trợ cho các dự án trong bốn lĩnh vực chính: máy tính lượng tử, mô phỏng lượng tử, truyền thông lượng tử và cảm biến cũng như đo lường lượng tử.

Thị trường công nghệ lượng tử có giá trị hàng tỷ USD và dự kiến sẽ trải qua sự tăng trưởng mạnh mẽ trong thập kỷ tới, với tỷ lệ tăng trưởng hàng năm khoảng 20% đến 30%. Tại Hà Lan, chiến lược quốc gia về công nghệ lượng tử đang được thúc đẩy thông qua chương trình Quantum Delta NL. Sáng kiến này nhằm thúc đẩy đổi mới trong công nghệ lượng tử và tăng cường hợp tác quốc tế. Nó hướng tới xây dựng một hệ sinh thái hợp tác bằng cách kết nối các tổ chức khoa học, sinh viên, doanh nghiệp và các chuyên gia.

Công nghệ tài chính:

Ngành công nghệ tài chính (fintech) đang phát triển nhanh chóng tại Hà Lan, với nhiều trung tâm chính đóng vai trò quan trọng. Amsterdam là một trung tâm lớn cho lĩnh vực tài chính, Rotterdam nổi tiếng với lĩnh vực thương mại, và Delft cũng như Eindhoven có các trường đại học công nghệ nổi bật. Hà Lan có một lịch sử phong phú trong phát triển công nghệ tài chính, bắt đầu với việc giới thiệu máy rút tiền đầu tiên vào năm 1978, việc áp dụng thanh toán bằng thẻ ghi nợ vào năm 1990, và ra mắt iDEAL vào năm 2005, công nghệ đầu tiên cho phép thanh toán trực tuyến dễ dàng. iDEAL vẫn là phương thức thanh toán trực tuyến được sử dụng nhiều nhất tại Hà Lan, với tỷ lệ sử dụng đạt 97% vào năm 2023.

Để thúc đẩy hơn nữa ngành fintech, Bộ Tài chính đã giới thiệu một kế hoạch hành động fintech, được phát triển sau khi khảo sát cho thấy Hà Lan có vị thế tốt cho sự phát triển của fintech. Kế hoạch hành động tập trung vào ba lĩnh vực chính: Thứ nhất, nâng cao khả năng nhìn thấy của môi trường và lĩnh vực fintech Hà Lan cả trong nước và quốc tế; thứ hai, đảm bảo rằng các công ty fintech có quyền tiếp cận kiến thức và tài năng; và thứ ba, đảm bảo rằng luật pháp là tương lai bền vững và hỗ trợ đổi mới.

Hiện tại, quy mô thị trường được định giá là 4,42 tỷ USD, với mức tăng trưởng hàng năm

(CAGR) dự kiến là 2,3% trong giai đoạn 2024-2028. Đến năm 2030, thị trường dự kiến sẽ đạt tổng giá trị 5,18 tỷ USD. Các đối thủ chính trong ngành fintech tại Hà Lan bao gồm: Adyen; Bunq; Mollie; Orange Bank

An ninh mạng:

Thị trường an ninh mạng đã tăng trưởng đáng kể kể từ năm 2016, từ 83,32 tỷ USD lên 166 tỷ USD vào năm 2023. Sự tăng trưởng này được cho là do tầm quan trọng ngày càng tăng của an ninh mạng giữa bối cảnh đổi mới số nhanh chóng. Đại dịch COVID-19 đã làm nổi bật những điểm yếu trong làm việc từ xa, khiến nhiều tổ chức phải đối mặt với nhiều cuộc tấn công mạng hơn. Mặc dù cuộc khủng hoảng đã lắng xuống, thị trường an ninh mạng vẫn được dự báo sẽ tiếp tục phát triển nhanh chóng.

Đô thị thông minh:

Chiến lược Thành phố Thông minh (Smart Cities) được giới thiệu vào năm 2017 bởi một số thành phố lớn và nhỏ ở Hà Lan nhằm mục đích nâng cao chất lượng cuộc sống tại các thành phố, thúc đẩy các giải pháp đổi mới và tăng cường khả năng cạnh tranh quốc tế. Amsterdam Smart City là một trong những sáng kiến quan trọng hỗ trợ Chiến lược Thành phố Thông minh quốc gia. Sáng kiến này kết nối các chuyên gia đổi mới từ chính phủ, xã hội dân sự, doanh nghiệp và các tổ chức nghiên cứu. Nó tập trung vào việc định hình tương lai thông qua các chủ đề như năng lượng, di chuyển và kinh tế tuần hoàn. Amsterdam Smart City cung cấp cho mọi người không gian gặp gỡ và các khu làm việc (trực tuyến).

Dùng Đại lý hay Nhà phân phối

Hà Lan là quốc gia có số lượng các nhà nhập khẩu, các đại lý bán hàng và các phân phối có nhiều kinh nghiệm trong thương mại quốc tế. Các nhà phân phối chịu trách nhiệm đối với tài khoản của mình và phân phối thông qua quốc gia và Châu Âu, điều

hành 1 lượng lớn hàng hóa. Với tinh chất quy mô, dễ tiếp cận và cạnh tranh tự nhiên của thị trường Hà Lan, các nhà phân phối thường yêu cầu quyền phân phối độc quyền. Nếu nhà phân phối là 1 công ty có đủ khả năng và giàu kinh nghiệm, thì quyền phân phối độc quyền mang lại kết quả lợi nhuận nhất.

Từ khi Hà Lan trở thành 1 thị trường phức hợp, các công ty nước ngoài thường có 1 đại diện độc quyền ở nước sở tại, nhưng thường thì văn phòng này sẽ chỉ định cho người đại diện chịu trách nhiệm đối với 1 số ngành nhất định nếu bảo đảm được doanh số và tỷ suất lợi nhuận.

Một đại diện người Hà Lan đôi khi có thể tư vấn điểm khởi đầu hoàn hảo để tiến hành xuất khẩu sang các thị trường EU khác. Các công ty Hà Lan là những đơn vị giàu kinh nghiệm trong việc xử lý các vấn đề về hậu cần, thích ứng về ngôn ngữ, và là điểm kiểm kê hàng hóa đại diện cho những nhà xuất khẩu.

Các công ty mong muốn sử dụng hệ thống phân phối, nhượng quyền và đại lý tại chỗ để bảo đảm cho việc xây dựng mạng lưới ở đây đảm bảo tuân thủ luật pháp của EU cũng như của các nước thành viên. Điều luật số 86/653/EEC của Ủy ban Châu Âu quy định những tiêu chuẩn tối thiểu để bảo vệ những đại lý thương mại, là những đại diện bán hàng hoặc trao đổi hàng hóa dựa trên những nguyên tắc của họ. Về cơ bản, điều luật này quy định quyền và nghĩa vụ cho những đại diện thương mại, lợi nhuận phải trả cho những đại diện này; và đi đến việc ký hợp đồng đại lý, bao gồm lưu ý về việc mất mát hoặc tiền bồi thường phải trả cho đại lý đó. Các công ty nước ngoài nên đặc biệt lưu ý đến những quy định trong Điều luật này liên quan đến các bên. Vì vậy, việc đưa vào một điều khoản quy định cụ thể thay cho quy định của luật pháp được áp dụng trong trường hợp 1 tranh chấp không tuân thủ luật bởi toà án Châu Âu.

Địa chỉ truy cập chính:

<http://eur->

lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:31986L0653:EN:HTML

Ban Tổng giám đốc của Ủy ban Châu Âu về Cạnh tranh thực thi pháp luật có liên quan với những tác động về cạnh tranh trên thị trường nội địa theo nguyên tắc “thỏa thuận theo chiều dọc”. Theo thông tin chung, các công có ít hơn 250 nhân viên và doanh số bình quân hàng năm ít hơn €50 triệu Euro được xem là các công ty vừa và nhỏ. Châu Âu cũng bổ sung thêm quy định là các công ty có ảnh hưởng thấp hơn 10% thị phần đặc biệt cũng sẽ được miễn trừ (Commission Notice 2001/C 368/07).

Trang web liên kết chính:

http://eurlex.europa.eu/LexUriServ/site/en/oj/2011/c_368/c_36820011222en00130015.pdf

Châu Âu cũng xem xét xử lý vấn đề chậm thanh toán theo Điều luật Directive 2000/35/EC đã được duyệt lại vào năm 2010. Theo như văn bản đã được sửa đổi hiện nay, bao gồm tất cả các giao dịch trong phạm vi khối EU, dù là thuộc lĩnh vực tư nhân hay nhà nước, chủ yếu là đối phó với hậu quả của việc chậm thanh toán. Tuy nhiên, giao dịch với người tiêu dùng lại không thuộc phạm vi điều chỉnh của Điều luật này. Tóm lại, Điều luật đã được sửa đổi là dành cho 1 người bán khi hàng hoá/hay dịch vụ của họ không nhận được thanh toán trong 30 ngày kể từ thời hạn phải thanh toán sẽ được tính lãi suất chậm trả (theo tỷ lệ lãi suất trên 8% của Ngân hàng Trung ương Châu Âu) cộng với 40 Euro tiền phạt cho chi phí thu hồi. Đối với giao dịch giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp có thể thương lượng thời hạn là 60 ngày tùy thuộc vào từng điều kiện. Bên bán cũng có thể lấy lại quyền sở hữu hàng hoá đến khi việc thanh toán hoàn tất và có thể yêu cầu bồi thường cho các chi phí thu hồi này.

Các trang liên kết chính:

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/single-market-goods/documents/late-payments/index_en.htm

Các đại lý và nhà phân phối của các công ty có thể nắm bắt điểm thuận lợi từ nhân viên thanh tra của Châu Âu trong trường hợp là nạn nhân của việc quản lý không hiệu quả từ các viện hay cơ quan của Châu Âu. Các kiến nghị có thể gửi đến Thanh tra viên của Châu Âu về vấn đề kinh doanh và những vấn đề liên quan khi đăng ký văn phòng tại Châu Âu. Các Thanh tra viên có thể xử lý dựa trên những kiến nghị này thông qua việc điều tra những văn phòng hoạt động không tuân thủ theo luật pháp, không đáp ứng các nguyên tắc về quản trị tốt, hoặc xâm phạm những quyền lợi cơ bản. Ngoài ra, SOLVIT, mạng lưới các trung tâm địa phương, sẽ cung ứng những dịch vụ hỗ trợ trực tuyến cho công dân cũng như doanh nghiệp khi gặp những vấn đề trong quá trình giao dịch làm ăn ở thị trường đơn lẻ. Địa chỉ liên kết chính:

- <http://www.ombudsman.europa.eu/home/en/default.htm>
- http://ec.europa.eu/solvit/site/about/index_en.htm

Thành lập văn phòng

Hà Lan là quốc gia có môi trường pháp lý linh hoạt cho phép những công ty và cá nhân không phải là người bản xứ mở văn phòng tại đây. Không có những khác biệt pháp lý giữa công ty trong nước hay công ty thuộc sở hữu nước ngoài. Có thể thành lập văn phòng với luật riêng hoặc không dùng luật riêng. Nếu dùng luật riêng, doanh nghiệp không thể nắm được trách nhiệm pháp lý với số vốn mình đã đóng góp cho công ty.

Hầu hết những nhà đầu tư Hoa Kỳ tại Hà Lan thành lập công ty tư nhân với trách nhiệm pháp lý hữu hạn (BV). Các cty TNHH thường dùng tất cả các kiểu kinh doanh mạo hiểm. Tuy nhiên, một công ty nhà nước trách nhiệm hữu hạn (NV) thì thường sử dụng thông qua hình thức doanh nghiệp kinh doanh với số vốn kinh doanh do nhà nước cung cấp. Khi kết hợp với 1 công ty BV hay 1 doanh nghiệp NV, nhà đầu tư nước ngoài phải đăng ký văn bản ký kết hợp tác có công chứng, trong văn bản này phải bao gồm các điều khoản liên kết. Những công ty liên kết với 1 BV phải đóng tối thiểu 18,000 euro vốn cổ

tức. Khi liên kết với 1 NV thì đóng khoảng 45,000 euro.

Để hoàn tất hồ sơ liên kết, những người sáng lập phải đăng ký 1 công ty mới tại Phòng Đăng ký thương mại thuộc Ủy ban Quận nơi đặt văn phòng hoạt động chính. Các nhà thương mại đơn lẻ, nhóm cộng tác và đối tác trách nhiệm hữu hạn là những ví dụ về hình thức hoạt động hợp pháp mà không dùng luật riêng, với những nguyên tắc thực hành gồm doanh nghiệp là người chịu trách nhiệm pháp lý đối với những khoản nợ của công ty. Một hình thức doanh nghiệp cộng tác có thể có 2 hoặc 3 đối tác hợp tác kinh doanh dưới cùng 1 tên công ty mà không cần phải đáp ứng tất cả các quy định pháp lý như 1 công ty BV hay NV phải tuân thủ.

Nếu một nhà đầu tư nước ngoài không thích thành lập một đại diện hợp pháp tại Hà Lan, thì việc thành lập 1 chi nhánh là 1 lựa chọn tốt hơn. Thành lập 1 chi nhánh thì thủ tục dễ dàng hơn với chi phí ít hơn thành lập 1 công ty con. Tuy nhiên, 1 chi nhánh thì không phải là 1 đơn vị hợp pháp độc lập, vì vậy chi nhánh ở nước ngoài hoàn toàn chịu trách nhiệm pháp lý về những nghĩa vụ của mình.

Nhượng quyền

Có khoảng 670 đơn vị hoạt động dưới thức nhượng quyền tại Hà Lan với hơn 28.500 cửa hàng, 247.000 nhân viên, đạt doanh thu 39 tỷ USD trong năm 2009.

Không có những quy định cụ thể của chính phủ về nhượng quyền, và cũng không có những quy định hạn thâm nhập thị trường. Các đơn vị hoạt động nhượng quyền tuân thủ theo những quy định cạnh tranh của quốc gia và luật kinh doanh công bằng. Có 1 hệ thống hoạt động lâu năm gồm những chủ ngân hàng, luật sư, nhà tư vấn và những cố vấn chuyên về nhượng quyền.

Những lý do khiến cho 1 vài hình thức nhượng quyền kiểu Mỹ hoạt động ở Hà Lan là do chi phí nhượng quyền kiểu Mỹ rẻ hơn và cạnh tranh hơn so với hình thức nhượng quyền

địa phương. Những đơn vị hoạt động theo hình thức nhượng quyền của Hoa kỳ hoạt động thành công tại Hà Lan gồm McDonalds, Domino's Pizza, Pizza Hut, và ERA.

Tiếp thị/ marketing trực tiếp

Ngành công nghiệp chi tiêu hơn 1.5 tỷ USD hàng năm, trở thành ngành marketing lớn thứ ba sau truyền hình và tạp chí hàng ngày. Chi phí in ấn, xử lý và phân phối ở khá cao. Chi phí phân phối chiếm 1/3 tổng chi phí.

Một trong những ngành nghề năng động nhất sử dụng công cụ tiếp thị trực tiếp là ngành bán lẻ và dịch vụ tài chính. Đây là 2 ngành mà có ¾ thư tín tiếp thị trực tiếp là nhắm đến người tiêu dùng. Đối với tất cả các ngành hàng, thì mức tỷ lệ tiếp thị trực tiếp qua thư tin đạt mức trung bình, khoảng 60% - 40% gửi đến người tiêu dùng/kinh doanh.

Hệ thống luật pháp trải rộng của EU có tác động trực tiếp đến ngành marketing. Tuân thủ đúng các quy định là yêu cầu bắt buộc khi muốn marketing và bán hàng cho người tiêu dùng cá nhân. Cụ thể là các công ty cần tập trung xoay vào các thông tin rõ ràng cụ thể và đầy đủ nhất để cung cấp cho người tiêu dùng những ưu tiên khi mua hàng để có thể thu thập và sử dụng dữ liệu của người tiêu dùng khi họ tiếp cận mình. Thông tin dưới đây sẽ cung cấp tóm tắt tổng quan về những quy định quan trọng nhất trong luật lệ toàn EU về bán hàng từ xa và thương mại trực tuyến. Cần lưu ý rằng EU hiện đang kiểm tra lại pháp lý bảo vệ người tiêu dùng (liên kết 4 Quy định hiện hành vào 1 quyển sách luật riêng lẻ - “Điều luật về quyền lợi người tiêu dùng - the Consumer Rights Directive” – đã được đưa ra thảo luận và sẽ kiểm tra trong năm 2011). Các công ty nên được tư vấn về các thông tin sẵn có trên các trang liên kết để kiểm tra các chương có liên quan trong Cẩm nang Hướng dẫn thương mại quốc gia, và liên lạc với Bộ phận dịch vụ thương mại tại U.S Mission ở Liên minh châu Âu để được hướng dẫn chi tiết hơn.

➤ Xử lý dữ liệu khách hàng

EU có những quy định nghiêm ngặt bảo vệ các thông tin dữ liệu cá nhân, bao gồm việc sử dụng dữ liệu trong các hoạt động marketing trực tiếp. Để biết thông tin chi tiết về những quy định này, vui lòng tham khảo chương riêng ở trên.

➤ Các quy định dành cho bán hàng từ xa

Điều luật của Châu Âu về Bán hàng từ xa cho người tiêu dùng (Điều luật 97/7/EC và sửa đổi) nêu ra 1 số nghĩa vụ dành cho các công ty làm ăn kinh doanh loại hình này với người tiêu dùng. Nó có thể là 1 loạt các quy định khắt khe về “những việc được làm” và “những việc không được làm”, nhưng theo nhiều cách, điều luật này không thể hiện nhiều về việc 1 người tiêu dùng có quan hệ hướng dẫn thực hành tốt với hiệu lực pháp luật. Các nhà làm luật phải cung cấp thông tin rõ ràng cho chính người tiêu dùng cũng như nhà cung cấp, thông tin đầy đủ về giá cả bao gồm phí giao hàng, và cả thời hạn giá trị của sản phẩm, - và dĩ nhiên là phải bao gồm tất cả thông tin này trước khi tiến đến ký hợp đồng. Nhìn chung, khách hàng có quyền trả lại hàng hoá mà không cần bất kỳ yêu cầu giải thích nào trong vòng 7 ngày, và có quyền yêu cầu đòi bồi thường nếu hàng hoá bị hư/lỗi sau khi mua. Tương tự với Điều luật bán hàng tại cửa (Doorstep Selling Directive - điều luật số 85/577/EEC) cũng được xây dựng để bảo vệ người tiêu dùng từ những việc bán hàng bên ngoài 1 cơ sở kinh doanh thông thường (ví dụ như là bán hàng tại cửa nhà người mua) và về cơ bản đảm bảo được sự công bằng của hợp đồng. Các trang liên kết chính:

- Trang chủ Các vấn đề về khách hàng - Consumer Affairs Homepage:

http://ec.europa.eu/consumers/index_en.htm

- Bán hàng từ xa - Distance Selling:

http://ec.europa.eu/consumers/cons_int/safe_shop/dist_sell/index_en.htm

- Bán hàng trực tiếp tại nhà - Door-to-Door Selling:

http://ec.europa.eu/consumers/cons_int/safe_shop/door_sell/index_en.htm

➤ **Dịch vụ tài chính của bán hàng từ xa (Distance Selling of Financial Services)**

Dịch vụ tài chính là chủ đề của 1 điều luật riêng biệt có hiệu lực từ tháng 6/2002 (Điều luật số 2002/65/EC). Phần quy định pháp lý này sửa đổi 3 Điều luật ưu tiên đang tồn tại và được thiết kế bảo đảm cho quyền lợi của người tiêu dùng khi giao dịch tài chính khi mà người tiêu dùng và nhà cung cấp không trực tiếp gặp nhau. Ngoài việc cấm các hoạt động marketing có nội dung xấu, Điều luật xây dựng các tiêu chuẩn của việc trình bày thông tin hợp đồng. Do tính chất đặc biệt của thị trường tài chính, các chi tiết cụ thể cũng được nêu ra trong quá trình soạn thảo hợp đồng. Trang liên kết chính:

<http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:32002L0065:EN:NOT>

➤ **Marketing trực tiếp qua Internet**

Luật Thương mại điện tử (2000/31/EC) áp đặt các quy định chi tiết có liên quan chặt chẽ với kinh doanh marketing trực tiếp. Thông tin khuyến mãi không được lừa dối khách hàng và các điều khoản phải được đáp ứng đủ điều kiện cho khách hàng dễ dàng truy cập và rõ ràng. Điều luật này những marketing qua thư điện tử phải được xác định cho đối tượng nhận tin và yêu cầu các công ty nhắm đến khách hàng trực tuyến phải thường xuyên tham khảo ý kiến tại nước sở tại của khách hàng. Khi có đơn hàng được xác nhận, các nhà cung cấp dịch vụ phải nhanh chóng xác nhận thông qua phương tiện điện tử; mặc dù Điều luật không bắt buộc pháp lý cách thức đặt đơn hàng hay xác nhận đơn hàng. Đây là vấn đề thuộc luật quốc gia. Các nhà cung cấp dịch vụ điện tử (ví dụ như phần mềm, được Châu Âu xem là dịch vụ chứ không phải là hàng hoá cũng phải thu thuế giá trị gia tăng (xem thêm phần Thương mại điện tử dưới đây).

Liên kết chính: http://ec.europa.eu/internal_market/e-commerce/index_en.htm

Liên doanh/hợp đồng chuyển nhượng

Liên doanh và chuyển nhượng là hình thức phổ biến ở Hà Lan. Tư nhân hóa các công ty sở hữu nhà nước, bao gồm ngành viễn thông và giao thông công cộng, là mô hình tiềm năng khuyến khích các công ty Hoa Kỳ tham gia liên doanh đối tác với các công ty Hà Lan. Ví dụ như 1 công ty liên doanh có thể là 1 mô hình cộng tác hoặc công ty TNHH. Cấu trúc của 1 công ty liên doanh là 1 quá trình phức tạp và thường đòi hỏi phải có chuyên gia cố vấn.

Bán hàng cho công ty Nhà nước

Đại diện địa phương là yêu cầu cần phải có để bán hàng cho các chính phủ Hà Lan. Thị trường các công ty nhà nước của Châu Âu, bao gồm các tổ chức của Châu Âu và các nước thành viên, tổng cộng khoảng EUR 1,600 tỷ. Thị trường này quy định 3 Điều luật:

- Điều luật 2004/18 về Điều phối thủ tục trao giải thưởng cho các công trình công cộng, dịch vụ và Hợp đồng, và
- Điều luật Directive 2004/17 về Điều phối thủ tục cho các đối tượng hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ công cộng, gồm các lĩnh vực sau: nước, năng lượng, vận tải và dịch vụ bưu chính.
- Điều luật 2009/81 về Điều phối thủ tục trao giải thưởng cho các công trình cố định, hợp đồng cung ứng và dịch vụ do các đơn vị có thẩm quyền trong các lĩnh vực an ninh quốc phòng (được thực thi theo luật quốc gia trong các nước thành viên của EU vào tháng 8-2011).

Các điều luật về Biện pháp khắc phục bao gồm các phương tiện pháp lý dành cho các công ty đối mặt với các nguyên tắc thu mua phân biệt đối xử. Các điều luật này được thực thi theo pháp luật quốc gia của 27 nước thành viên EU

Mỹ và châu Âu có ký kết với tổ chức WTO tham gia thỏa thuận thu mua chính phủ (GPA), trong đó cấp quyền truy cập đến các dịch vụ và cung ứng phổ biến nhất và 1 số hợp đồng thi công công trình do các thủ tục cấp quốc gia có thẩm quyền thuộc các bên tham gia trong thỏa thuận. Thông thường, cam kết này có nghĩa là các công ty Hoa Kỳ có đủ điều kiện để bỏ thầu cung ứng và dịch vụ từ các đơn vị có thẩm quyền của Châu Âu.

Các kênh phân phối và bán hàng

Đóng góp 8% vào GDP, vận tải và phân phối là ngành kinh doanh chính hoạt động trong nền kinh tế Hà Lan. Hơn 400,000 nhân viên đang làm việc trong ngành vận tải và phân phối. Vị trí địa lý tạo cho Hà Lan là cửa khẩu vào thị trường Châu Âu. Điều này được minh họa qua những số liệu sau: Rotterdam, cảng biển lớn thứ 3 trên thế giới, đảm nhận khoảng 41% trên tổng lượng hàng hóa đường biển ở Châu Âu; Sân bay quốc tế Amsterdam Schiphol là sân bay lớn thứ 4 của Châu Âu; và chiếm 27% trên tổng hàng hóa vận tải bằng đường bộ toàn thế giới và khoảng 50% lượng hàng hóa chuyển vào nội địa của toàn Châu Âu là do Hà Lan thực hiện. Tổng lượng hàng hóa do Hà Lan đảm nhận trong ngành vận tải và phân phối chiếm khoảng 1,4 tỷ tấn hàng năm. Những ngành chính bao gồm hàng biển, vận chuyển nội địa, hàng đường bộ, hàng đường tàu lửa, hàng đường không và ống dẫn pipeline transportation. Ngành hậu cần (logistics) của Hà Lan là 1 điểm mạnh của mô hình logistic đúng giờ.

Giới thiệu hàng hóa vào thị trường Hà Lan tương đối đơn giản và có thể đạt kết quả khi dùng 1 số phương pháp. Giới thiệu sản phẩm thông qua người Hà Lan là 1 thuận lợi khi vào 1 thị trường đông đúc và có thể đạt kết quả thông qua bất kỳ phương pháp phân phối nêu dưới đây để có thể bao phủ toàn bộ khu vực, phụ thuộc vào doanh số bán hàng mong đợi các yêu cầu hỗ trợ sản xuất và kỹ thuật tiếp thị. Tuy nhiên, những phương pháp này phải áp dụng cùng sự lưu tâm đối với những thuận lợi của 1 đại diện địa phương phục vụ cho thị trường nội địa:

- Xây dựng văn phòng bán hàng để phục vụ cho toàn quốc và cung cấp kênh phân phối phân bố đều trên khắp EU.
- Bán hàng thông qua đại lý hoặc nhà phân phối, là những người hoạt động trong khu vực quy định, hoạt động trong liên minh Benelux (Bỉ - Hà Lan – Luxembourg) là ba nước đã ký Hiệp định chung về Thuế quan, hoặc hoạt động bán hàng trên toàn EU.
- Bán hàng thông quan việc xây dựng các nhà bán sỉ hoặc bán buôn
- Bán hàng trực tiếp cho các cửa hàng tổng hợp, các kênh bán lẻ, các hợp tác xã bán lẻ, hợp tác xã người tiêu dùng hoặc các tổ chức thu mua khác

Các yếu tố/kỹ thuật bán hàng

Luật EU được điều chỉnh bởi hệ thống luật quốc gia chi phối hoạt động độc quyền trong các thoả thuận về cung cấp và đại lý, hợp đồng mua bán, và các điều khoản hợp đồng. Nói chung, các công ty sản xuất và xuất khẩu nước ngoài có thể chỉ định người đại diện độc quyền và quyết định phương thức quảng bá để bán sản phẩm của họ. Có nhiều vùng lãnh thổ độc quyền thường có quy mô quốc gia.

Những nguyên tắc bán hàng với các nội dung lập quy có thể gây bất lợi cho nhà cung cấp với các chi phí của đối thủ cạnh tranh hay người tiêu dùng cuối cùng. Luật gần đây miễn giảm một vài thoả thuận hàng dọc giữa nhà sản xuất với người bán hàng cho họ, nhưng yêu cầu tiết lộ 1 thoả thuận thương mại trong nội công ty, và đưa ra quyền hạn để điều tra và thực thi các quyền hạn lập quy.

Thành công ở thị trường Hà Lan yêu cầu 1 cam kết dài hạn để phát triển thị trường và hỗ trợ bán hàng, đặc biệt là nếu các công ty nước ngoài vượt qua được trở ngại về địa lý với các đối thủ cạnh tranh Châu Âu. Các nhà nhập khẩu Hà Lan tin rằng các công ty cung ứng nước ngoài sẽ xây dựng 1 trật tự kinh doanh nội địa tại nước sở tại trước khi quan tâm đến 1 bộ phận bán hàng xuất khẩu, và họ sẽ nhanh chóng bỏ qua giai đoạn thông qua

nhà phân phối nội địa để làm ăn trực tiếp với khách hàng của mình.

Thương mại điện tử

Hà Lan nằm trong những quốc gia có số lượng băng thông kết nối internet quốc tế lớn nhất và số lượng truy cập internet cao nhất tại liên minh Châu Âu. Theo tổ chức “the Economic Intelligence Unit (EIU)” khảo sát về thương mại điện tử, Hà Lan xếp hạng thứ 8 trên thế giới nhờ dịch vụ băng thông rộng, internet- quy định pháp lý có liên quan và chương trình băng thông tần quy mô quốc gia. Trong 2004, chính phủ đã bắt tay thực hiện 1 chương trình hành động hướng đến việc tạo ra 1 khung văn bản lập quy để khuyến khích và tạo thuận để phát triển băng thông tần rộng.

Vào năm 2009, có hơn 8 triệu máy tính được kết nối internet và có hơn 12 triệu người sử dụng internet.

Chỉ thị Thương mại điện tử (2000/31/EC) cung cấp các quy định cho các dịch vụ trực tuyến trong khu vực EU. Nó đòi hỏi các nhà cung cấp phải tuân thủ theo các quy định trong nước, nơi họ thành lập và kinh doanh (nước xuất xứ). Nhà cung cấp dịch vụ trực tuyến phải tôn trọng các quy tắc bảo vệ người tiêu dùng như là tiết lộ thông tin khách hàng trên website của họ, các quảng cáo phải rõ ràng, nhất quán và bảo vệ chống thư rác cho khách hàng. Ủy ban châu Âu đã đưa ra kế hoạch làm việc trong năm 2012 để tạo điều kiện thuận lợi cho các dịch vụ trực tuyến qua biên giới và giảm các rào cản.

Từ năm 2003, EU bắt đầu áp dụng thuế GTGT cho các công ty cung cấp dịch vụ điện tử không thuộc EU muốn bán hàng cho người tiêu dùng không phải thương mại. các công ty Hoa Kỳ buộc phải thu và nộp thuế VAT cho cơ quan thu thuế có thẩm quyền của EU. Điều luật 2002/38/EC của Ủy ban Châu Âu đã phát triển hơn nữa các quy định của Châu Âu về cách tính thuế VAT. Các quy định này được kéo dài vô thời hạn theo Điều luật 2008/8/EC.

Các doanh nghiệp nước ngoài chủ yếu bị tác động bởi thay đổi luật năm 2003, cả với người tiêu dùng không kinh doanh hay những doanh nghiệp bán hàng ra ngoài EU cũng không cần tính phí 10% VAT trong các giao dịch này. Có một số các quyền lựa chọn phải tuân thủ trong kinh doanh. Điều luật đưa ra một nội dung đặc biệt nhằm đơn giản hóa quá trình đăng ký đối với mỗi quốc gia thành viên. Điều luật cho phép các công ty đăng ký với một cơ quan thuế duy nhất cho quyền lựa chọn của họ. Các công ty phải tính tỷ lệ phí VAT khác nhau tùy theo khách hàng, nhưng báo cáo và nộp thuế Vat chỉ cho 1 cơ quan duy nhất. Cơ quan thuế chịu trách nhiệm cung cấp điểm đăng ký dịch vụ duy nhất, sau đó chịu trách nhiệm phân bổ lại nguồn thu thuế trong số các cơ quan thuế khác của EU. Trang liên kết chính:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/taxation/vat/how_vat_works/e-services/index_en.htm

Mua sắm trực tuyến vẫn phổ biến ở Hà Lan, mặc dù số lượng chuyển đổi trực tuyến đã giảm nhẹ vào năm 2022 do các hạn chế về đại dịch được dỡ bỏ hoàn toàn. Vào năm 2022, 13,9 triệu người mua sắm ở Hà Lan đã chi hơn 36 tỷ đô la cho 347 triệu giao dịch mua hàng trực tuyến. Con số này cho thấy mức giảm chín phần trăm so với năm 2021 về tổng chi tiêu và giảm năm phần trăm về giao dịch. Số lượng giao dịch mua hàng của người mua sắm Hà Lan trực tiếp từ người bán ở nước ngoài là 34 triệu vào năm 2022. Đức là quốc gia phổ biến nhất cho các giao dịch mua hàng xuyên biên giới có nguồn gốc từ Hà Lan vào năm 2021, tiếp theo là Hoa Kỳ và Pháp.

Có một số nền tảng thương mại điện tử lớn ở Hà Lan. Vào năm 2018, Bol.com là nhà bán lẻ trực tuyến đầu tiên tại Hà Lan vượt quá một tỷ euro doanh thu. Vào đầu năm 2020, Amazon đã ra mắt một nền tảng của Hà Lan (Amazon.nl) và nhanh chóng giành được thị phần. Mười nhà bán lẻ trực tuyến hàng đầu tại Hà Lan năm 2022 như sau: bol.com, Albert Heijn, Coolblue, Amazon, Zalando, Wehkamp, Jumbo, Picnic, Apple và Ikea.

Chiếm hơn gần 70 phần trăm tổng số giao dịch, iDeal là phương thức thanh toán được sử

dùng phổ biến nhất tại Hà Lan. iDeal cho phép người tiêu dùng mua hàng thông qua chuyển khoản trực tuyến trực tiếp từ tài khoản ngân hàng của họ. Tất cả các ngân hàng Hà Lan đều liên kết với hệ thống này. Thẻ tín dụng, PayPal, chứng chỉ quà tặng, AfterPay và Klarna là các cơ chế thanh toán khác thường được sử dụng tại Hà Lan.

Chi tiêu trực tuyến thường tăng mạnh trước các ngày lễ sau: Ngày lễ tình nhân (14 tháng 2), Ngày của mẹ (Chủ Nhật thứ hai trong tháng 5), Ngày của cha (Chủ Nhật thứ ba trong tháng 6), Sinterklaas (5 tháng 12) và Giáng sinh (25 tháng 12).

Giá giao hàng và tốc độ giao hàng là những yếu tố quan trọng đối với người tiêu dùng Hà Lan khi quyết định có nên mua hàng trực tuyến hay không. Các dịch vụ giao hàng khác nhau tại Hà Lan cung cấp thời gian giao hàng khác nhau. Các dịch vụ giao hàng tiêu chuẩn ước tính thời gian vận chuyển từ hai đến ba ngày đối với các đơn hàng trong nước. Các dịch vụ giao hàng nhanh đảm bảo giao hàng vào một ngày và giờ cụ thể, thường có thêm chi phí. Một số nhà cung cấp dịch vụ giao hàng trong ngày trong nước cũng như giao hàng trong các khung giờ đã thỏa thuận trong ngày. Giao hàng nhanh hơn và các khung giờ giao hàng cụ thể ngày càng được khách hàng ưa chuộng. Khách hàng ngày càng mong đợi thông tin theo thời gian thực trong quá trình giao hàng. Họ cũng mong muốn được giao hàng và trả hàng với chi phí thấp hoặc miễn phí.

Xúc tiến thương mại và quảng cáo

Ước tính có khoảng 3 tỷ USD được sử dụng hàng năm cho việc quảng cáo. Trong những năm trước, ngành quảng cáo của Hà Lan thường phát triển đều ở 3 lĩnh vực chính: truyền thanh, truyền hình và thư trực tiếp. Vì mối quan hệ quy mô nhỏ ở thị trường nội địa của Hà Lan, các công ty thuộc lĩnh vực này thường hoạt động tích cực trên thị trường quốc tế. Ở Hà Lan, có hơn 1.300 đại diện quảng cáo hoạt động độc lập. Khoảng 25% của tổng thị trường Hà Lan là do các đại lý quảng cáo của Hoa Kỳ cung cấp dịch vụ. Đây là quốc gia thu hút các đại lý quảng cáo của Mỹ do quan niệm về quảng cáo ở thị trường này hoạt

động hiệu quả với những hỗ trợ của trang thiết bị kỹ thuật cũng như về thiết kế đồ họa và kỹ thuật sản xuất video. Những cải tiến về kỹ thuật giúp các công ty Hoa Kỳ thực hiện chiến dịch kiểm soát toàn cầu từ Hà Lan.

Chính phủ thực thi nghiêm túc luật pháp bao gồm cả lĩnh vực chơi game và xổ số cũng như các tập quán thương mại hạn chế. Các công ty quảng cáo và bán hàng nên được tư vấn địa phương về các quy định của pháp luật và chấp nhận của người tiêu dùng về phương pháp quảng bá hay tiếp thị.

Các công ty Hà Lan đã có chỗ đứng nghiên cứu thị trường về cách cung cấp phạm vi thường dùng của dịch vụ, bao gồm việc thẩm định cửa hiệu, khảo sát người tiêu dùng, kiểm tra sản phẩm và thái độ cũng như động cơ nghiên cứu. Nói chung, nếu kỹ thuật quảng cáo vận hành tốt đối với 1 dòng sản phẩm đặc biệt tại Hoa Kỳ và ở bất kỳ nơi nào tại EU, thì thị trường Hà Lan cũng nên tiếp thu để có thể tiếp cận.

Quảng cáo kỹ thuật số tiếp tục vượt trội hơn tất cả các hình thức quảng cáo khác tại Hà Lan. Theo một báo cáo của Deloitte, các công ty đã chi khoảng 2,7 tỷ USD cho quảng cáo kỹ thuật số ở Hà Lan vào năm 2020. Con số này chiếm 65% tổng chi tiêu quảng cáo của cả nước và tăng 6% so với năm 2019. Các gã khổng lồ toàn cầu như Google và Facebook chiếm ưu thế trong thị trường kỹ thuật số với 70% thị phần.

Các hình thức quảng cáo truyền thống như truyền hình, radio và tạp chí đã giảm liên tục trong suốt 10 năm qua. Các công ty nước ngoài quan tâm đến việc quảng cáo tại Hà Lan nên hợp tác chặt chẽ với một cơ quan marketing uy tín, đặc biệt là đối với các hình thức truyền thông truyền thống, vì người tiêu dùng Hà Lan mong đợi quảng cáo chất lượng cao được điều chỉnh phù hợp với thị trường địa phương.

Tên các đại diện về quảng cáo của Hà Lan, các tổ chức nghiên cứu thị trường, và các công ty tư vấn về quản lý và quan hệ công chúng có thể tìm tại các ấn phẩm sau đây:

➤ **International Directory of Market Research Houses and Services (Green Book) American Marketing Association**

➤ **Các tạp chí chính của Hà Lan:**

- **Algemeen Dagblad**
- **Het Financieele Dagblad**
- **De Volkskrant**
- **De Telegraaf**
- **NRC Handelsblad**

Quy định pháp lý chung

Luật cấm quảng cáo sai lệch quy định khác nhau ở các nước thành viên của EU. Để đối phó lại quy định không hoàn hảo tại thị trường nội địa, Ủy ban Châu Âu đã thông qua điều luật có hiệu lực từ tháng 10 năm 1986, để xây dựng tiêu chuẩn tối thiểu và khách quan về sự thật trong ngành quảng cáo. Điều luật đã được chỉnh sửa vào tháng 10 năm 1997 gồm cả quảng cáo có tính so sánh. Theo Điều luật, quảng cáo sai lệch được định nghĩa là “bất kỳ quảng cáo nào theo bất kỳ cách nào, gồm cả phần trình bày, lừa dối hoặc có khả năng lừa dối đối tượng nhắm đến, với lý do lừa đảo, gây ảnh hưởng đến thái độ kinh tế, hoặc những nguyên nhân đó gây tổn thương cho đối thủ cạnh tranh” các nước thành viên có thể ủy quyền để được bảo vệ theo luật quốc gia của mình.

Tính so sánh trong quảng cáo, theo điều kiện nhất định, được định nghĩa là “quảng cáo, mà trong đó 1 cách rõ ràng hay ngụ ý xác định 1 đối thủ cạnh tranh hay hàng hóa hoặc dịch vụ của đối thủ cạnh tranh đó”. Trong 1 vài trường hợp, các quốc gia thành viên có

thể hạn chế các hình thức quảng cáo sai lệch hoặc mang tính so sánh.

Điều luật dịch vụ truyền thông nghe nhìn của EU đưa ra quy định cho phép hoạt động phát thanh truyền hình trong EU. Từ năm 2009, quy định cho phép để có vị trí sản phẩm mang phong cách Mỹ trên truyền hình và chỉ được quảng cáo tối đa 3 giờ đã được bỏ. Tuy nhiên, quy định quảng cáo tối đa 12 phút trên mỗi giờ vẫn còn hiệu lực. Chương trình thiếu nhi sẽ áp dụng quy tắc ứng xử là giới hạn quảng cáo đồ ăn vặt cho trẻ em.

Thông qua của Điều Luật ủy ban năm 1999 về Kinh doanh hàng hóa tiêu dùng và bảo đảm liên kết, chi tiết kỹ thuật sản phẩm, được nêu trong quảng cáo, hiện đang được xem xét như 1 ràng buộc pháp lý cho phía người bán. (Để biết thêm thông tin về Điều Council Directive 1999/44/EC của Ủy ban về Kinh doanh hàng hóa tiêu dùng và bảo đảm liên kết, vui lòng xem thêm về Phần quy định pháp lý về bảo hành và dịch vụ hậu mãi nêu bên dưới)

EU ban hành Điều luật Directive 2005/29/EC liên quan đến các nguyên tắc bình đẳng kinh doanh với nỗ lực thắt chặt các quy định bảo vệ người tiêu dùng. Các quy định này cấm 1 số nguyên tắc tiếp thị lừa đảo hoặc có tính gây hấn như cấu trúc kim tự tháp, “bán hàng thanh lý” ở 1 cửa hàng chưa đóng cửa, và tạo giá cao làm cơ sở cho giảm giá để thực hiện các nguyên tắc quảng cáo sai lệch khác. Các quy định về quảng cáo cho trẻ em cũng được đặt ra. Trang liên kết chính:

- http://ec.europa.eu/avpolicy/reg/avms/index_en.htm

Dược phẩm

Quảng cáo dược phẩm dành cho người được quy định tại điều 2001/83/EC do ủy ban EU ban hành, được sửa đổi theo điều [Directive 2004/27/EC](#). Nói chung, quảng cáo dược phẩm sẽ bị cấm nếu sản phẩm chưa được cấp phép và công nhận hoặc là sản phẩm được cấp phát theo toa. Lưu ý về tác dụng chữa bệnh ở những nơi tự điều trị không hợp lý sẽ

không được phép, cũng như không được phân phối sản phẩm mẫu ra cho công chúng. Nội dung của quảng cáo nên tương thích với các đặc tính nêu trong nhãn của sản phẩm, và nên khuyến khích sử dụng sản phẩm hợp lý.

Quảng cáo dược phẩm cho chuyên môn nên gồm các đặc tính cần thiết của sản phẩm cũng như phải phân loại chúng. Ngăn cấm việc khuyến khích kê đơn thuốc hoặc cung cấp dược phẩm đặc biệt và hạn chế cung cấp sản phẩm mẫu.

Ủy ban đệ trình 1 khuôn khổ mới về thông tin cho các bệnh nhân sử dụng thuốc điều trị trong năm 2008. Khuôn khổ này hiện vẫn đang trong giai đoạn tranh cãi về việc cho phép ngành công nghiệp sản xuất thông tin không có yếu tố quảng bá về thuốc do họ sản xuất, cùng với việc tuân thủ các quy định nghiêm ngặt và sẽ phải áp dụng hệ thống kiểm soát và bảo đảm chất lượng hiệu quả.

➤ Các yêu cầu về dinh dưỡng và sức khỏe

Từ ngày 1/1/2007, quy định về yêu cầu dinh dưỡng và sức khỏe bắt đầu được áp dụng [Quy định 1924/2006 xây dựng các điều kiện áp dụng trên toàn EU về việc sử dụng dinh dưỡng như “ít béo” hoặc “hàm lượng vitamin C cao” và về sức khỏe như là “giúp giảm cholesterol”](#). Quy định này áp dụng đối với tất cả các loại thức ăn và đồ uống sản xuất cho con người tiêu thụ trên thị trường EU. Chỉ có những loại thực phẩm có hàm lượng dinh dưỡng cố định (hàm lượng muối/đường/chất béo thấp) sẽ được phép áp dụng. Yêu cầu về dinh dưỡng và sức khỏe chỉ được phép thể hiện trên nhãn hàng hóa nếu chúng thuộc 1 trong số các danh sách sản phẩm tích cực của EU. Thực phẩm đúng yêu cầu phải đúng theo những điều khoản trong Điều luật về nhãn dinh dưỡng [nutritional labeling directive 90/496/EC và phiên bản sửa đổi có hiệu lực vào năm 2011](#).

Sự phát triển của các loại dinh dưỡng, ban đầu dự kiến thông qua vào tháng 1 năm 2009 nhưng hiện đang hoãn lại. Các yêu cầu dinh dưỡng có thể không đáp ứng 1 chỉ tiêu, chẳng hạn như nếu chỉ có 1 chất dinh dưỡng (muối, đường hay béo) vượt quá mức giới

hạn cho phép, yêu cầu vẫn phải được nêu rõ ràng trên nhãn thể hiện mức độ cao đối với chất dinh dưỡng đặc biệt nào đó. Ví dụ, sản phẩm sữa chua sản xuất theo yêu cầu ít béo nhưng vẫn có chứa lượng đường cao nếu trên nhãn sản phẩm thể hiện rõ là “hàm lượng đường cao”. Yêu cầu đăng ký hàm lượng dinh dưỡng ở Liên minh Châu Âu đã được thành lập và cập nhật thường xuyên. Yêu cầu về sức khỏe y tế không thể không có tiêu chuẩn.

Vào tháng 11/2010, EFSA đề đưa ra 200 ý kiến tư vấn khoa học cho hơn 1.700 yêu cầu về “tổng quát” sức khỏe y tế. EFSA dự kiến hoàn thành việc đánh giá các yêu cầu sức khỏe y tế tổng quát ưu tiên do Ủy ban chủ trì vào cuối tháng 6/2011.

Thủ tục đơn giản hóa cho các yêu cầu về sức khỏe đã được xây dựng căn cứ trên các dữ liệu mang tính khoa học kỹ thuật mới.

➤ **Thực phẩm bổ sung**

Quy định 1925/2006, áp dụng từ 1/7/2007, quy định hài hòa các loại vitamin và khoáng chất bổ sung vào thực phẩm. Quy định liệt kê các loại vitamin và khoáng chất có thể bổ sung vào thực phẩm. Danh mục này đã được xem xét lại thời điểm gần đây nhất là tháng 11/2009 [revised in November 2009](#). Một danh mục các loại vitamin và khoáng chất cơ bản khác chưa được xây dựng xong. Đến thời điểm nay, luật lệ của các quốc gia thành viên sẽ chi phối việc sử dụng các chất cơ bản này.

Điều luật quảng cáo thuốc lá của EU nghiêm cấm quảng cáo thuốc lá trên các phương tiện truyền thông in ấn phẩm, đài phát thanh, và internet cũng như tài trợ cho các sự kiện hay hoạt động xuyên quốc gia. Quảng cáo ở rạp chiếu phim và trên các băng đĩa hay mua bán thì được phép, mặc dù những phương tiện này bị cấm ở nhiều quốc gia thành viên. Quảng cáo thuốc lá trên tivi cũng đã sớm bị cấm ở EU kể từ những năm đầu thập niên 1990 và bị chi phối bởi Điều luật TV không biên giới. EU dự kiến xem xét lại Điều luật sản xuất Thuốc lá vào năm 2012 với những thay đổi hợp lý như hình ảnh cảnh báo có hại

của thuốc lá ở cả 2 mặt của bao đựng thuốc lá, in lớn hơn cũng như bao bì đơn giản.

Giá cả

Hà Lan là thị trường cạnh tranh dễ tiếp cận đối với hàng hóa của nước ngoài. Với giá sản phẩm bán ở Hà Lan, các nhà xuất khẩu nước ngoài nên nhận ra chi phí bổ sung có thể làm giảm lợi nhuận so với các hàng hóa sẵn có ở trong nước

Mức 19% Thuế GTGT hay VAT được tính cho hầu hết hàng hóa bán tại Hà Lan. Hàng hóa nhập khẩu cũng phải theo thủ tục hải quan. Chi phí vận chuyển, giao nhận vận tải và phí môi giới hải quan sẽ làm giảm lợi nhuận, cũng như hoa hồng cho đại lý và nhà phân phối. nhìn chung, hoa hồng cũng như lợi nhuận bán lẻ ở Hà Lan cao hơn ở một số nước phát triển như Hoa Kỳ chẳng hạn.

Dịch vụ bán hàng / Hỗ trợ khách hàng

Người Hà Lan mua hàng từ các nguồn quốc tế và mong muốn mua hàng được thiết kế tốt, chất lượng cao và dịch vụ hậu mãi hiệu quả. Một hệ thống phục vụ hiệu quả nên được đưa vào kế hoạch phân phối.

Nhà xuất khẩu nước ngoài thường được tư vấn, sau khi tìm được công ty đại diện, sẽ chỉ cung cấp tài liệu về sản phẩm và hàng mẫu. Thông tin liên lạc thường xuyên và thăm viếng các công ty đại diện, đặc biệt là các đại diện mới được bổ nhiệm, theo doanh số theo mùa của cá nhân hay các nhà chuyên môn của công ty để có thể quyết định thông tin phát triển thị trường và hỗ trợ giải pháp để xử lý bất kỳ vấn đề gì. Nộp bảng báo cáo doanh số bán hàng thường xuyên là 1 cách liên kết quan trọng để đánh giá kết quả kinh doanh và nhận định các vấn đề có thể xảy ra.

Biết được sự khác biệt giữa các quốc gia thành viên về nhãn hàng hóa, ngôn ngữ sử dụng, bảo đảm pháp lý, và trách nhiệm, khắc phục để không làm thất vọng người tiêu dùng khi mua sắm không biên giới, các tổ chức EU đưa ra 1 số sáng kiến nhằm hài hòa quy định

của quốc gia. Nhà cung cấp trong và ngoài EU cần nhận thức những quy định hiện hành cũng như quy định sắp ban hành có ảnh hưởng đến việc kinh doanh, dịch vụ và hỗ trợ khách hàng.

➤ **Trách nhiệm pháp lý của sản phẩm**

Theo Điều luật 1985 về trách nhiệm pháp lý của các sản phẩm bị lỗi, đã được sửa đổi năm 1999, nhà sản xuất là người chịu trách nhiệm về thiệt hại đối với 1 khiếm khuyết trong sản phẩm của mình. Nạn nhân phải chứng minh sự tồn tại của khiếm khuyết và nêu ra hậu quả có liên quan giữa khiếm khuyết của sản phẩm và tổn thương của mình (đối với cơ thể lẫn vật chất). Trách nhiệm pháp lý của nhà sản xuất chỉ được giảm nhẹ trong trường hợp do lỗi sơ suất từ phía người mua.

➤ **An toàn sản phẩm**

Điều luật chung về an toàn sản phẩm năm 1992 giới thiệu yêu cầu an toàn chung ở cấp Liên minh Châu Âu để bảo đảm rằng các nhà sản xuất chỉ được tung ra thị trường các sản phẩm an toàn. Điều luật này đã được sửa đổi vào năm 2001 bao gồm nghĩa vụ đối với nhà sản xuất và nhà phân phối để thông báo cho Ủy ban trong trường hợp có vấn đề đối với 1 sản phẩm cụ thể, các điều khoản cho việc thu hồi, tạo mạng lưới An toàn sản phẩm EU, và cấm xuất khẩu sản phẩm sang nước thứ 3 khi sản phẩm đó không an toàn tại EU. Luật pháp đang được xem xét lại.

➤ **Quy định pháp lý về bảo hành và dịch vụ hậu mãi**

Theo Điều luật năm 2009 liên quan đến kinh doanh hàng hoá tiêu dùng và bảo hành, những nhà bán hàng chuyên nghiệp được yêu cầu phải đạt tối thiểu 2 năm bảo hành đối với tất cả hàng hoá tiêu dùng bán cho người sử dụng (áp dụng cho những người mua với mục đích ngoài thương mại, kinh doanh hoặc nghề nghiệp) được định nghĩa trong Điều

luật. Những quy định bồi thường sẵn có cho khách hàng trong trường hợp không tuân thủ là:

- Sửa chữa lại hàng hoá;
- Thay thế hàng hoá;
- Giảm giá bán; hoặc
- Hủy hợp đồng kinh doanh.

Các vấn đề khác liên quan đến quyền và bảo vệ người tiêu dùng, như Điều luật về Cách tiếp cận mới (the New Approach Directives), nhãn CE, kiểm tra chất lượng và bảo vệ dữ liệu được đề cập trong các phần sau.

Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ

Hà Lan có hệ thống quy định và pháp luật chung tốt nhằm bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Thực thi luật chống vi phạm bản quyền vẫn là mối quan tâm đối với các nhà sản xuất phần mềm và truyền thông kỹ thuật số. Bằng sáng chế cho các nhà đầu tư nước ngoài được cấp hồi tố cho đến ngày nộp hồ sơ gốc tại nước của mình, cung cấp ứng dụng thực hiện thông qua luật sư về bằng sáng chế Hà Lan trong vòng 1 năm kể từ ngày nộp đơn ban đầu. Bằng sáng chế có giá trị trong 20 năm.

➤ Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở Hà Lan

Một số nguyên tắc chung rất quan trọng để quản lý hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ (“IP”) ở Hà Lan. Đầu tiên, điều quan trọng là chiến lược toàn diện để bảo vệ IP của bạn. Thứ hai, IP được bảo vệ khác nhau ở Hà Lan so với ở Hoa Kỳ. Thứ ba, quyền sở hữu phải được đăng ký và thi hành tại Hà Lan, theo luật pháp địa phương. Nhãn hiệu thương mại Hoa Kỳ và đăng ký bản quyền của bạn sẽ không được bảo vệ tại Hà Lan. Không có chuyện 1

“bản quyền quốc tế” được tự động bảo vệ tác quyền trên khắp thế giới. Bảo vệ chống lại việc sử dụng trái phép ở 1 quốc gia cụ thể tùy thuộc vào luật quốc gia của nước đó. Tuy nhiên, hầu hết các nước cho phép bảo vệ quyền tác giả cho các công trình nước ngoài theo các điều kiện cơ bản, và những điều kiện này đã được đơn giản hóa theo hiệp ước và công ước bản quyền quốc tế.

Đăng ký bản quyền và nhãn hiệu thương phải là bước đầu tiên, quyền cơ bản đầu tiên, vì vậy bạn phải xem xét đáp ứng các yêu cầu về bản quyền và nhãn hiệu thương mại trước khi muốn bán sản phẩm hay dịch vụ của bạn tại thị trường Hà Lan. Điều quan trọng là các công ty cần hiểu rằng sở hữu trí tuệ chủ yếu là quyền riêng tư và chính phủ Hoa Kỳ không thể thực thi quyền cho cá nhân ở Hà Lan. Đây là trách nhiệm của người sở hữu các quyền này phải đăng ký ở nơi có liên quan, duy trì quyền tư vấn cho riêng mình. Các công ty có thể tìm kiếm lời khuyên từ các luật sư địa phương hoặc các nhà tư vấn sở hữu trí tuệ, là những chuyên gia về luật pháp Hà Lan.

Phải luôn cẩn thận khi làm việc với các đối tác tiềm năng. Đàm phán từ vị trí đối tác của bạn và cho họ những ưu đãi rõ ràng để thể hiện trong hợp đồng. Một đối tác tốt là một đồng minh quan trọng để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên, hãy xem xét cẩn thận khi cho phép đối tác của bạn đăng ký quyền sở hữu trí tuệ thay cho bạn. Điều này có gây rủi ro nếu đối tác của bạn đăng ký họ là sở hữu của quyền sở hữu trí tuệ và không chuyển nhượng quyền này khi kết thúc quan hệ đối tác. Luôn để mắt đến cấu trúc chi phí và giảm lợi nhuận (và các ưu đãi) sẽ không hay. Các dự án và kinh doanh tại Hà Lan đòi hỏi không ngừng lưu ý. Làm việc với cố vấn pháp lý quen thuộc với luật pháp Hà Lan để có 1 hợp đồng chắc chắn bao gồm các khoản không cạnh tranh, và các quy định bảo mật/không tiết lộ.

Cũng lưu ý rằng các công ty nhỏ và vừa hiểu tầm quan trọng của việc cùng nhau làm việc với các tổ chức và hiệp hội thương mại để hỗ trợ việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và tránh bị giả mạo.

➤ Các nguồn sở hữu trí tuệ

Để biết thông tin về những tồn tại và thực thi quyền sở hữu trí tuệ và Bộ công cụ sở hữu trí tuệ tại thị trường cụ thể, vui lòng tham khảo: <http://www.StopFakes.gov>

Trang web này có liên kết với trang web của USPTO để đăng ký nhãn hiệu thương mại và bằng sáng chế (cả ở Mỹ cũng như ở các quốc gia khác).

Tuân thủ đúng các điều khoản trong hợp đồng

Tất cả các công ty hoạt động tại Hà Lan phải đăng ký với Phòng thương mại địa phương. Đăng ký kinh doanh thương mại là 1 nguồn thông tin mở cho tất cả mọi người. Thông tin bao gồm tên của chủ sở hữu, là người mà có thẩm quyền ký hợp đồng và chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính.

Dịch vụ thương mại có thể cung cấp các thông tin cơ bản có giá trị về các công ty Hà Lan thông qua dịch vụ Hồ sơ công ty quốc tế (International Company Profile (ICP)). Để biết thêm thông tin vui lòng truy cập website của chúng tôi <http://www.buyusa.nl> hoặc có thể liên lạc với trực tiếp với bộ phận dịch vụ thương mại tại Trung tâm hỗ trợ xuất khẩu ở địa phương của bạn tại Hague (xem thông tin liên lạc ở phần dưới của mục này).

Cục Thương mại có thể cung cấp các thông tin đáng tin cậy của công ty Hà Lan qua dịch vụ International Profile. Các thông tin này có thể liên lạc trực tiếp với trung tâm hỗ trợ xuất khẩu tại địa phương ở Hague

Kiểm tra và có giấy chứng nhận an toàn sản phẩm và yêu cầu bắt buộc tại thị trường EU. Các công ty sản xuất và bán hàng của Việt Nam cần phải tuân thủ đúng theo quy định phù hợp với quy định pháp lý của EU là ưu tiên hàng đầu khi muốn xuất khẩu.

Các dịch vụ chuyên nghiệp địa phương

➤ Các trang web của Hà Lan:

- <http://www.ad.nl/>
- <http://www.fd.nl>
- <http://www.volkskrant.nl>
- <http://www.telegraaf.nl>
- <http://www.nrc.nl>
- <http://www.rai.nl/en/Pages/default.aspx>

➤ Các websites của EU:

- Kết hợp luật pháp của các nước thành viên liên quan đến các đại lý thương mại tự chủ/Coordination of the laws of the member states relating to self-employed commercial agents (Council Directive 86/653/EEC):

<http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:31986L0653:EN:HTML>

- Thỏa thuận về tầm quan trọng nhỏ không được đánh giá cao về đối thủ cạnh tranh theo điều 81 của Hiệp định thành lập liên bang EU/Agreements of Minor importance which do not appreciably restrict Competition under Article 81(1) of the Treaty establishing the European Community:

http://eurlex.europa.eu/LexUriServ/site/en/oj/2001/c_368/c_36820011222en00130015.pdf

- Cán bộ thanh tra Châu Âu:

<http://www.ombudsman.europa.eu/home/en/default.htm>

- Những quy định bán hàng từ xa:

http://ec.europa.eu/consumers/cons_int/safe_shop/dist_sell/index_en.htm

- Dịch vụ tài chính của bán hàng từ xa:

<http://eur->

lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:32002L0065:EN:NOT

- Các yêu cầu về dinh dưỡng và sức khỏe để sản xuất thực phẩm: [Regulation 1924/2006](#)

+ Quy định về nhãn dinh dưỡng: [Nutritional Labeling Directive 90/496/EC](#)

- Hệ thống hài hòa các vấn đề bản quyền và các quyền có liên quan trong Hội Thông tin – Quy định bản quyền - Harmonization of certain aspects of Copyright and related rights in the Information Society - Copyright Directive (2001/29/EC):

+ Cục Sở hữu trí tuệ Châu Âu - European Patent Office (EPO)

<http://www.european-patent-office.org>

+ Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới Madrid (WIPO): <http://www.wipo.int/madrid/en>

Chương 4: Giao thương Việt Nam – Hà Lan

Quan hệ ngoại giao Việt Nam – Hà Lan

Việt Nam và Hà Lan đã thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 9-4-1973, quan hệ Việt Nam-Hà Lan phát triển rất tốt đẹp, cởi mở, thẳng thắn và được coi là mẫu mực của quan hệ giữa Việt Nam và một quốc gia châu Âu. Ngày nay, Việt Nam và Hà Lan đã trở thành những đối tác quan trọng và ưu tiên của nhau tại khu vực. Hai bên thiết lập quan hệ đối tác chiến lược về ứng phó với biến đổi khí hậu và quản lý nước năm 2010, đối tác chiến lược về nông nghiệp bền vững và an ninh lương thực năm 2014.

Việc nâng cấp quan hệ song phương lên đối tác toàn diện vào năm 2019 thể hiện quyết tâm của Chính phủ hai nước đẩy mạnh hợp tác toàn diện, mở rộng hợp tác trên các lĩnh vực tiềm năng, hướng đến phát triển bền vững và cùng chung tay ứng phó hiệu quả với các thách thức toàn cầu.

Trải qua hơn 50 năm xây dựng và vun đắp, quan hệ Việt Nam-Hà Lan tiếp tục phát triển mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là đầu tư, thương mại, nông nghiệp bền vững và ứng phó với biến đổi khí hậu. Hai nước duy trì thường xuyên trao đổi đoàn các cấp, có nhiều cơ chế hợp tác song phương; phối hợp chặt chẽ, ủng hộ lẫn nhau tại các diễn đàn, tổ chức quốc tế như: Liên hợp quốc, khuôn khổ quan hệ ASEAN-EU, ASEAN-Hà Lan, Việt Nam-EU...

➤ Các chuyến thăm cao cấp gần đây

Về phía Việt Nam:

- Tháng 01/1995: Phó Thủ tướng Phan Văn Khải thăm Hà Lan
- Tháng 10/2000: Phó Chủ tịch Quốc hội Mai Thúc Lân thăm Hà Lan;

- Tháng 10/2001: Thủ tướng Phan Văn Khải đi thăm Hà Lan và một số nước Tây Âu khác;
- Từ 5 – 16/9/2008: Phó Chủ tịch Quốc hội Huỳnh Ngọc Sơn thăm làm việc tại Hà Lan trong chuyến thăm làm việc tại Thụy Sĩ, Hà Lan, Bỉ;
- Từ 19 – 20/9/2008: Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Gia Khiêm thăm Hà Lan;
- Từ 23 – 25/9/2008: Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Cao Đức Phát thăm Hà Lan.

Về phía Hà Lan:

- Tháng 1/2001: Thủ tướng Hà Lan Wim Kok thăm Việt Nam (6/1995); Chủ tịch UB Đối ngoại Quốc hội Hà Lan thăm Việt Nam;
- Hoàng thân Claus, phu quân của Nữ hoàng Béatrix đã đi thăm Việt Nam không chính thức vào năm 1993, dự kiến đi thăm và làm việc tại Việt Nam lần thứ 2 vào tháng 3/2000, nhưng sau đó đã hoãn vì lý do sức khỏe;
- Tháng 10/2004: Bộ trưởng Ngoại giao Bernard Rudolf Bot dự Hội nghị ASEM 5 tại Việt Nam;
- Tháng 10/2005: Thái tử Hà Lan Willem Alexander thăm làm việc tại Việt Nam với tư cách là nhà bảo trợ cho quan hệ đối tác nước toàn cầu, tìm hiểu về quản lý nước ven bờ, lưu vực sông và giảm nhẹ thiên tai;
- Tháng 9/2006: Bộ trưởng Hợp tác phát triển Agnes van Argenne thăm và làm việc tại Việt Nam;
- Từ 16 – 20/3/2008: Bộ trưởng Thương mại Frank Heemskerk và Bộ trưởng Hợp tác phát triển Bert Koenders thăm Việt Nam.

➤ **Các Hiệp định, Thỏa thuận hai nước đã ký:**

- Hiệp định Hợp tác hàng không (10/1993).
- Hiệp định Khuyến khích và bảo hộ đầu tư (3/1994).
- Thỏa thuận Hồi hương người tỵ nạn Việt Nam từ Tiệp Khắc chạy sang Hà Lan (6/1994).
- Hiệp định Tránh đánh thuế hai lần (01/1995).
- Thỏa thuận về Hợp tác kinh tế, khoa học kỹ thuật (01/1995).
- Hiệp định khung về Hợp tác phát triển (10/2000).
- Thỏa thuận Đối tác chiến lược về Ứng phó với Biến đổi Khí hậu và Quản lý nước (4/10/2010).
- Bản ghi nhớ về Hợp tác năng lượng (9/2011).
- Nghị định thư sửa đổi Hiệp định về vận chuyển hàng không (9/2011).
- Bản ghi nhớ về Hợp tác quốc phòng (9/2011).
- Bản ghi nhớ về Hợp tác trong lĩnh vực dịch vụ Thích ứng với Biến đổi khí hậu và Quản lý nước (9/2011).
- Bản ghi nhớ về Hàng hải, phát triển quản lý cảng và nạo vét (2012).

- Thỏa thuận Hợp tác giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam và Bộ Kinh tế, Nông nghiệp và Đổi mới Hà Lan (3/2013).
- Thỏa thuận hợp tác nghiên cứu giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam và Bộ Kinh tế, Nông nghiệp và Đổi mới Hà Lan về nghiên cứu cúm gia cầm (5/2013).
- Bản ghi nhớ giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam và Bộ Kinh tế, Nông nghiệp và Đổi mới Hà Lan về hợp tác nâng cấp chuỗi sản phẩm thịt lợn của Việt Nam về tiêu chuẩn số lượng, chất lượng và an toàn (10/2013).
- Thỏa thuận Đối tác Chiến lược về Nông nghiệp bền vững và An ninh lương thực (6/2014).
- Bản ghi nhớ hợp tác giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam và Bộ Kinh tế, Nông nghiệp và Đổi mới Hà Lan trong lĩnh vực trồng trọt (9/2014).
- Bản ghi nhớ hợp tác về "Quy hoạch tài nguyên nước cho lưu vực sông Hồng - sông Thái Bình giai đoạn 2020 - 2030, tầm nhìn 2050" (9/2014).
- Bản ghi nhớ về hợp tác Hàng không dân dụng Việt Nam - Hà Lan (10/2016).
- Bản ghi nhớ về Hợp tác quản lý an toàn thực phẩm (7/2017).
- Ý định thư về các dự án Chuyển đổi quy mô lớn ở Đồng bằng sông Cửu Long (7/2017).
- Ý định thư về Hợp tác phòng chống thiên tai (7/2017).

- Bản ghi nhớ về Triển khai chương trình hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng DRIVE (7/2017).
- Thỏa thuận về việc Damen đóng 06 tàu tuần tra đa năng cho Cảnh sát Biển Việt Nam (7/2017).
- Ý định thư Hợp tác tăng cường kiến thức về tài nguyên nước ở Việt Nam giữa Viện Tài nguyên nước và Đại sứ quán Hà Lan tại Việt Nam (ký nhân phiên họp Ủy ban hỗn hợp 7 ngày 9/4/2019).
- Thỏa thuận thực hiện Dự án Chương trình tri thức Hà Lan (OKP) - Trường Đại học Tài nguyên Môi trường Hà Nội, Trường Đại học Thủy lợi, Trường Đại học Công nghệ Delft và Đại học Twente Hà Lan (ký nhân phiên họp Ủy ban hỗn hợp 7 ngày 9/4/2019).
- Biên bản thực hiện "Xây dựng Quy hoạch tổng thể Đồng bằng sông Cửu Long đến 2030, tầm nhìn 2050" giữa Vụ Quản lý quy hoạch - Bộ Kế hoạch Đầu tư và Tập đoàn Royal Haskoning DHV (ký nhân phiên họp Ủy ban hỗn hợp 7 ngày 9/4/2019)

Thương mại song phương Việt Nam – Hà Lan

Trong nhiều thập kỷ qua, Hà Lan là một trong những nhà tài trợ phát triển chính thức lớn nhất của EU cho Việt Nam. Hợp tác giữa hai nước trong giai đoạn đầu chủ yếu tập trung vào lĩnh vực hợp tác phát triển khi Chính phủ Hà Lan viện trợ cho Việt Nam khắc phục hậu quả chiến tranh, hỗ trợ kỹ thuật để phát triển khu vực nông nghiệp.

Tuy diện tích nhỏ nhưng Hà Lan là nước xuất khẩu nông sản đứng thứ hai thế giới nhờ áp dụng công nghệ cao và liên tục đổi mới, sáng tạo trong nông nghiệp, họ có thể giúp Việt

Nam rất nhiều trong việc nâng cao giá trị của các sản phẩm nông nghiệp.

Đáng chú ý, từ đầu năm đến nay, thị phần nhiều mặt hàng chủ lực của Việt Nam tại Hà Lan tăng đáng kể so với cùng kỳ năm ngoái như: dệt may, cao su, cà phê, sắn và sản phẩm từ sắn;... Hiện, một số mặt hàng Việt Nam đang chiếm tỷ trọng rất cao trong tổng nhập khẩu của Hà Lan như hạt tiêu (chiếm khoảng 50%), hạt điều (chiếm hơn 70%)...

Trong khi đó, mặt hàng gạo của Việt Nam cũng có nhiều tiềm năng xuất khẩu sang Hà Lan nhưng thị phần còn khá thấp, mới chiếm 1,4% tổng nhập khẩu mặt hàng này của Hà Lan.

Trong điều kiện Hà Lan là cửa ngõ cho các loại hàng hóa vào thị trường EU thì việc tăng cường xúc tiến đẩy mạnh xuất khẩu gạo vào Hà Lan là một cách tiếp cận nhanh chóng và hiệu quả khu vực này nói chung. Do đó, ngoài việc đáp ứng các tiêu chuẩn chung của EU về nông sản nhập khẩu thì gạo Việt Nam phải luôn giữ được sự ổn định về chất lượng như độ dẻo và mùi thơm phải duy trì được một năm. Ngoài ra, doanh nghiệp xuất khẩu cần chủ động tiếp cận thị trường thông qua hội chợ triển lãm quốc tế về nhãn hàng riêng.

CÁN CÂN THƯƠNG MẠI HÀ LAN-VIỆT NAM THÁNG 6 NĂM 2024

(Nguồn: Tổng cục Thống kê, Đvt: triệu USD)

XUẤT KHẨU		NHẬP KHẨU		CÁN CÂN THƯƠNG MẠI			
Ư' TH T6	Ư' TH 6T	Ư' TH T6	Ư' TH 6T	Giá trị		Tỷ lệ (%)	
				UTH T6	UTH 6T	UTH T6	UTH 6T
1.030,0	6.012,7	62,0	352,0	968,0	5.660,7	94,0	94,1

➤ Hợp tác thương mại hiệu quả

Quan hệ thương mại Việt Nam - Hà Lan không ngừng phát triển, kim ngạch thương mại

khá lớn và tăng đều hàng năm khoảng trên 20%. Trong năm 2010, với kim ngạch xuất khẩu gần 1,7 tỷ USD, Hà Lan đã vượt qua Anh và Pháp để trở thành thị trường xuất khẩu lớn thứ hai của Việt Nam tại EU. Năm 2016, kim ngạch thương mại hai chiều đạt 6,68 tỷ USD, và trong năm 2017 đạt 7,7 tỷ USD. Các mặt hàng xuất khẩu chính của Việt Nam sang Hà Lan gồm máy vi tính - sản phẩm điện tử - linh kiện, điện thoại các loại và linh kiện, giày dép, dệt may, hạt điều. Các mặt hàng nhập khẩu chính từ Hà Lan gồm máy móc - thiết bị - dụng cụ - phụ tùng khác, linh kiện ô tô và phụ tùng, sữa và sản phẩm sữa, sản phẩm hóa chất, dược phẩm. Ngoài ra, Hà Lan còn là thị trường xuất khẩu chủ lực của Việt Nam trong 9 tháng/2024 đạt 1,18 tỷ USD, tăng tới 71% so với cùng kỳ năm trước.

Những năm gần đây, Hà Lan luôn là một trong những nhà đầu tư châu Âu lớn nhất tại Việt Nam. Tính đến tháng 12 năm 2017, đối với những dự án FDI còn hiệu lực, Hà Lan xếp thứ 11 trong số 116 quốc gia và lãnh thổ đầu tư tại Việt Nam với 304 dự án có tổng số vốn đăng ký là 8,17 tỉ USD và là nhà đầu tư Châu Âu lớn nhất tại Việt Nam.

Tình hình xuất, nhập khẩu của Việt Nam sang Hà Lan năm 2023

Theo Tổng cục Hải quan các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Hà Lan năm 2023 gồm máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện; máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác; điện thoại các loại và linh kiện; giày dép các loại; hàng dệt, may;.... Ngược lại, Việt Nam chủ yếu nhập khẩu các mặt hàng như máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác; dược phẩm; sản phẩm hóa chất; linh kiện, phụ tùng ô tô; chế phẩm thực phẩm khác;....

5 hàng xuất khẩu chính của Việt Nam sang Hà Lan năm 2023

Nguồn: Tổng cục Hải quan (ĐVT: triệu USD)

Tên sản phẩm	Giá trị xuất	% Thay đổi	Tỷ trọng
--------------	--------------	------------	----------

	khẩu năm 2023	so với cùng kỳ năm 2022	trong xuất khẩu của VN năm 2023, %
Tổng cộng	10.238,7	-1,9%	
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	2.402,55	-3,77%	4,2%
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	2.000,74	-1,31%	4,6%
Điện thoại các loại và linh kiện	1.197,94	+48,11%	2,3%
Giày dép các loại	1.003,86	-5,68%	5,0%
Hàng dệt, may	976,58	-5,34%	2,9%

5 mặt hàng nhập khẩu chính của Việt Nam từ Hà Lan năm 2023

Nguồn: Tổng cục Hải quan (ĐVT: triệu USD)

Tên sản phẩm	Giá trị nhập khẩu năm 2023	% Thay đổi so với cùng kỳ năm 2022	Tỷ trọng trong nhập khẩu của VN năm 2023, %
Tổng cộng	666,8	-0,31%	
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	105,79	+0,76%	0,3%

Dược phẩm	68,49	+16,50%	2,0%
Sản phẩm hóa chất	47,01	-27,07%	0,6%
Linh kiện, phụ tùng ô tô	45,67	+13,93%	1,1%
Chế phẩm thực phẩm khác	31,72	-14,48%	2,6%

Nguồn: Tổng cục Hải quan

Giao thương Việt Nam-Hà Lan 6 tháng đầu năm 2024

(Nguồn: Tổng cục Thống kê, Đvt: triệu USD)

XUẤT KHẨU								
NĂM 2024			NĂM 2023		TỶ LỆ (%)			
T5	T6	6T	T6	6T	T6 SO VỚI T5	T6 SO VỚI CÙNG KỲ	6T SO VỚI CÙNG KỲ	
1.010,5	1.030,0	6.012,7	851,5	4.833,2	+1,9	+21,0	+24,4	
NHẬP KHẨU								
NĂM 2024			NĂM 2023		TỶ LỆ (%)			
T5	T6	6T	T6	6T	T6 SO VỚI T5	T6 SO VỚI CÙNG KỲ	6T SO VỚI CÙNG KỲ	
66,3	62,0	352,0	62,6	304,8	-6,4	-1,0	+15,5	

➤ **Kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai nước trong thời gian qua:**

Đvt: nghìn USD

Năm	2019	2020	2021	2022	2023
Việt Nam xuất khẩu sang Hà Lan	6.403.949	6.942.434	7.300.803	7.568.986	8.239.039
Việt Nam nhập khẩu từ Hà Lan	1.143.780	1.085.374	1.129.840	1.228.423	1.377.722
Kim ngạch xuất nhập khẩu	7.547.729	8.027.808	8.430.643	8.797.409	9.616.761

Nguồn: Trademap

Việt Nam là nhà nhập khẩu xếp thứ 52 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ. Thị phần của Việt Nam tại Hà Lan khá khiêm tốn, chỉ 0,2%. Nhà nhập khẩu hàng hóa lớn nhất là Đức (22,7%); kế đến là Bỉ (11,7%); Pháp (8,1%);... Ở chiều ngược lại, Việt Nam là nhà xuất khẩu xếp thứ 17 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ cung ứng hàng hoá vào Hà Lan, với thị phần 1,2%. Những quốc gia có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất sang Hà Lan là Đức (16,9% thị phần); kế là Hoa Kỳ (10,4%); vị trí thứ 3 là Bỉ (10,2%)

Tình hình xuất khẩu chính của Việt Nam sang Hà Lan năm 2023

(HS 85): Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên

(HS 84): Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng

(HS 64): Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự

(HS 88): Phương tiện bay, tàu vũ trụ, và các bộ phận của chúng

(HS 61): Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc

(HS 62): Quần áo và các hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc

(HS 90): Dụng cụ và thiết bị quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra, chính xác, y tế hoặc phẫu thuật; các bộ phận và phụ kiện của chúng

(HS 08): Quả và quả hạch ăn được; vỏ quả thuộc họ cam quýt hoặc các loại dưa

(HS 42): Các sản phẩm bằng da thuộc; yên cương và bộ yên cương; các mặt hàng du lịch, túi xách và các loại đồ chứa tương tự; các sản phẩm làm từ ruột động vật (trừ tơ từ ruột con tằm)

(HS 09): Cà phê, chè, chè Paragoay và các loại gia vị

Mã HS	Hàng hóa	Kim ngạch xuất khẩu (Đvt: Nghìn USD)		% tăng trưởng xuất khẩu năm 2023 so với năm 2022
		Năm 2022	Năm 2023	
Tổng xuất khẩu		7.568.986	8.239.039	8,9%

85	Máy điện và thiết bị điện...	2.717.054	3.614.543	33,0%
84	Lò phản ứng hạt nhân...	1.097.418	1.110.078	1,2%
64	Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự	656.439	723.422	10,2%
88	Phương tiện bay, tàu vũ trụ, và các bộ phận của chúng	230.866	326.000	41,2%
61	Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc	351.863	317.357	-9,8%
62	Quần áo và các hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc	324.366	310.916	-4,1%
90	Dụng cụ và thiết bị quang học...	237.056	279.798	18,0%
08	Quả và quả hạch ăn được...	235.444	238.214	1,2%
42	Các sản phẩm bằng da thuộc...	223.925	178.282	-20,4%
09	Cà phê, chè, chè Paragoay và các loại gia vị	81.021	124.573	53,8%

Nguồn: Trademap

(HS 85): Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên

Đvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	68.695.960	69.607.715	79.411.429	75.642.346	73.583.133
Nhập khẩu từ Việt Nam	3.143.748	3.629.312	3.604.213	2.717.054	3.614.543

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 85) sang Hà Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 3,61 tỷ USD, tăng 33,03% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 4 sang thị trường Hà Lan, với 4,91% thị phần và Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 27,12%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Hà Lan gồm:

- (HS 8517): Bộ điện thoại, kể cả điện thoại di động (telephones for cellular networks) hoặc điện thoại dùng cho mạng không dây khác; thiết bị khác để truyền và nhận tiếng, hình ảnh hoặc dữ liệu khác, kể cả các thiết bị viễn thông nối mạng hữu tuyến hoặc không dây (như loại sử dụng trong mạng nội bộ hoặc mạng diện rộng), trừ loại thiết bị truyền và thu của nhóm 84.43, 85.25, 85.27 hoặc 85.28.
- (HS 8528): Màn hình và máy chiếu, không gắn với thiết bị thu dùng trong truyền hình; thiết bị thu dùng trong truyền hình, có hoặc không gắn với máy thu thanh sóng vô tuyến hoặc thiết bị ghi hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh.
- (HS 8542): Mạch điện tử tích hợp
- (HS 8531): Thiết bị phát tín hiệu âm thanh hoặc hình ảnh (ví dụ, chuông, còi báo, bảng chỉ báo, báo động chống trộm hoặc báo cháy), trừ các thiết bị thuộc nhóm 85.12 hoặc

85.30.

- (HS 8504): Máy biến điện, bao gồm máy biến dòng và máy biến áp, thiết bị biến đổi điện tĩnh như bộ chỉnh lưu và cuộn cảm.

(HS 84): Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng

Dvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	62.632.418	62.206.557	72.270.917	70.864.252	71.992.197
Nhập khẩu từ Việt Nam	636.833	790.258	796.857	1.097.418	1.110.078

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 84) sang Hà Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 1,11 tỷ USD, tăng 1,15% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 17 sang thị trường Hà Lan, với 1,54% thị phần và Đức là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 22,14%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Hà Lan gồm:

- (HS 8443) Máy in sử dụng các bộ phận in như khuôn in (bát chữ), ống in và các bộ phận in khác của nhóm 84.42; máy in khác, máy copy (copying machines) và máy fax, có hoặc không kết hợp với nhau; bộ phận và các phụ kiện của chúng.
- (HS 8471): Máy xử lý dữ liệu tự động và các khối chức năng của chúng; đầu đọc từ tính hay đầu đọc quang học, máy truyền dữ liệu lên các phương tiện truyền dữ liệu dưới dạng mã hóa và máy xử lý những dữ liệu này, chưa được chi tiết hay ghi ở nơi khác.

- (HS 8411): Tua bin phản lực, tua bin cánh quạt và các loại tua bin khí khác.
- (HS 8473): Bộ phận và phụ kiện (trừ vỏ, hộp đựng và các loại tương tự) chỉ dùng hoặc chủ yếu dùng với các máy thuộc các nhóm từ 84.70 đến 84.72
- (HS 8470): Máy tính và các máy ghi, sao và hiển thị dữ liệu loại bỏ túi có chức năng tính toán; máy kế toán; máy đóng dấu miễn cước bưu phí, máy bán vé và các loại máy tương tự, có gắn bộ phận tính toán; máy tính tiền.

(HS 64): Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự

Dvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	4.804.159	4.407.858	5.296.346	6.036.649	5.756.622
Nhập khẩu từ Việt Nam	513.873	432.161	555.022	656.439	723.422

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 64) sang Hà Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 723,42 triệu USD, tăng 10,20% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 4 sang thị trường Hà Lan, với 12,54% thị phần và Đức là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 18,93%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Hà Lan gồm:

- (HS 6404): Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt.
- (HS 6403): Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc.
- (HS 6402): Các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ bằng cao su hoặc plastic.
- (HS 6405): Giày, dép khác.

- (HS 6406): Các bộ phận của giày, dép (kể cả mũi giày đã hoặc chưa gắn đế trừ đế ngoài); miếng lót của giày, dép có thể tháo rời, gót giày và các sản phẩm tương tự; ghệt, quần ôm sát chân và các sản phẩm tương tự, và các bộ phận của chúng.

(HS 88): Phương tiện bay, tàu vũ trụ, và các bộ phận của chúng

Đvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	3.331.042	2.155.539	2.680.858	3.924.179	4.620.844
Nhập khẩu từ Việt Nam	41.400	50.214	47.961	230.866	326.000

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 88) sang Hà Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 326,00 triệu USD, tăng 41,21% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 3 sang thị trường Hà Lan, với 7,05% thị phần và Đức là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 39,63%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Hà Lan gồm:

- (HS 8802): Phương tiện bay khác (ví dụ, trực thăng, máy bay); tàu vũ trụ (kể cả vệ tinh) và tàu bay trong quỹ đạo và phương tiện đẩy để phóng tàu vũ trụ.
- (HS 8803): Các bộ phận của các mặt hàng thuộc nhóm 88.01, 88.02 hoặc 88.06.
- (HS 8804): Dù (kể cả dù điều khiển được và dù lượn) và dù xoay; các bộ phận và phụ kiện của chúng.
- (HS 8805): Thiết bị phóng dùng cho phương tiện bay; dàn hãm tốc độ dùng cho tàu sân bay hoặc thiết bị tương tự; thiết bị huấn luyện bay mặt đất; các bộ phận của các thiết bị trên
- (HS 8801): Khí cầu và khinh khí cầu điều khiển được; tàu lượn, tàu lượn treo và các

phương tiện bay khác không dùng động cơ.

(HS 61): Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc

Đvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	7.079.759	6.508.463	8.124.429	8.925.638	8.035.195
Nhập khẩu từ Việt Nam	229.062	209.751	246.030	351.863	317.357

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 61) sang Hà Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 317,36 triệu USD, giảm 9,81% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 6 sang thị trường Hà Lan, với 3,95% thị phần và Đức là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 19,27%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Hà Lan gồm:

- (HS 6110): Áo bó, áo chui đầu, áo cài khuy (cardigans), gilê và các mặt hàng tương tự, dệt kim hoặc móc.
- (HS 6109): Áo phông, áo ba lỗ (singlet) và các loại áo lót khác, dệt kim hoặc móc.
- (HS 6104): Bộ comlê, bộ quần áo đồng bộ, áo jacket, áo khoác thể thao, áo váy dài, váy, chân váy, quần dài, quần yếm có dây đeo, quần ống chèn và quần soóc (trừ quần áo bơi), dùng cho phụ nữ hoặc trẻ em gái, dệt kim hoặc móc.
- (HS 6115): Quần tất, quần áo nịt, bít tất dài (trên đầu gối), bít tất ngắn và các loại hàng bít tất dệt kim khác, kể cả nịt chân (ví dụ, dùng cho người giãn tĩnh mạch) và giày dép không đế, dệt kim hoặc móc.
- (HS 6105): Áo sơ mi nam giới hoặc trẻ em trai, dệt kim hoặc móc.

(HS 62): Quần áo và các hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc

Dvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	7.458.826	6.847.798	8.247.511	9.013.025	8.219.372
Nhập khẩu từ Việt Nam	244.614	221.314	212.800	324.366	310.916

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 62) sang Hà Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 310,92 triệu USD, giảm 4,15% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 8 sang thị trường Hà Lan, với 3,78% thị phần và Đức là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 18,80%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Hà Lan gồm:

- (HS 6201) Áo khoác ngoài, áo choàng mặc khi đi xe (carcoats), áo khoác không tay, áo choàng không tay, áo khoác có mũ trùm (kể cả áo jacket trượt tuyết), áo gió, áo jacket chống gió và các loại tương tự, dùng cho nam giới hoặc trẻ em trai, trừ các loại thuộc nhóm 62.03.
- (HS 6203) Bộ com-lê, bộ quần áo đồng bộ, áo jacket, áo blazer, quần dài, quần yếm có dây đeo, quần ống chên và quần soóc (trừ quần áo bơi), dùng cho nam giới hoặc trẻ em trai.
- (HS 6202): Áo khoác ngoài, áo choàng mặc khi đi xe (carcoats), áo khoác không tay, áo choàng không tay, áo khoác có mũ (kể cả áo jacket trượt tuyết), áo gió, áo jacket chống gió và các loại tương tự, dùng cho phụ nữ hoặc trẻ em gái, trừ loại thuộc nhóm 62.04.
- (HS 6210): Quần áo may từ các loại vải thuộc nhóm 56.02, 56.03, 59.03, 59.06 hoặc

59.07.

- (HS 6204): Bộ com-lê, bộ quần áo đồng bộ, áo jacket, áo blazer, váy liền thân (1), chân váy (skirt), chân váy dạng quần, quần yếm có dây đeo, quần ống chèn và quần soóc (trừ quần áo bơi) dùng cho phụ nữ hoặc trẻ em gái.

(HS 90): Dụng cụ và thiết bị quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra, chính xác, y tế hoặc phẫu thuật; các bộ phận và phụ kiện của chúng

Đvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	26.145.421	26.009.161	31.533.548	33.965.285	36.926.377
Nhập khẩu từ Việt Nam	174.731	202.018	206.040	237.056	279.798

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 90) sang Hà Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 279,80 triệu USD, tăng 18,03% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 17 sang thị trường Hà Lan, với 0,76% thị phần và Hoa Kỳ là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 29,67%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Hà Lan gồm:

- (HS 9021): Dụng cụ chỉnh hình, kể cả nạng, băng dùng trong phẫu thuật và băng cố định; nẹp và các dụng cụ cố định vết gãy khác; các bộ phận nhân tạo của cơ thể người; thiết bị trợ thính và dụng cụ khác được lắp hoặc mang theo, hoặc cấy vào cơ thể, để bù đắp khuyết tật hoặc sự suy giảm của một bộ phận cơ thể.
- (HS 9018): Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực.
- (HS 9032): Dụng cụ và thiết bị điều chỉnh hoặc điều khiển tự động.

- (HS 9001): Sợi quang và bó sợi quang; cáp sợi quang trừ các loại thuộc nhóm 85.44; vật liệu phân cực dạng tấm, lá; thấu kính (kể cả thấu kính áp tròng), lăng kính, gương và các bộ phận quang học khác bằng vật liệu bất kỳ, chưa lắp ráp trừ loại bằng thủy tinh chưa gia công về mặt quang học.
- (HS 9025): Tỷ trọng kế và các dụng cụ đo dạng nổi tương tự, nhiệt kế, hỏa kế, khí áp kế, ẩm kế, có hoặc không ghi, và tổ hợp của chúng.

(HS 08): Quả và quả hạch ăn được; vỏ quả thuộc họ cam quýt hoặc các loại dưa

Đvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	7.463.830	8.197.355	8.494.520	7.881.878	8.268.037
Nhập khẩu từ Việt Nam	230.866	279.313	302.935	235.444	238.214

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 08) sang Hà Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 238,21 triệu USD, tăng 1,18% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 12 sang thị trường Hà Lan, với 2,88% thị phần và Nam Phi là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 12,49%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Hà Lan gồm:

- (HS 0801): Dừa, quả hạch Brazil và hạt điều, tươi hoặc khô, đã hoặc chưa bóc vỏ hoặc lột vỏ. tra cứu mã hs số 0801 của Việt Nam là Đối với Dừa, quả hạch Brazil và hạt điều, tươi hoặc khô, đã hoặc chưa bóc vỏ hoặc lột vỏ.
- (HS 0805): Quả thuộc họ cam quýt, tươi hoặc khô. tra cứu mã hs số 0805 của Việt Nam là Đối với Quả thuộc họ cam quýt, tươi hoặc khô.. tra Mã 2017 HTS hoặc Mã HSN cho Quả thuộc họ cam quýt, tươi hoặc khô. ở Việt Nam.

- (HS 0811): Quả và quả hạch, đã hoặc chưa hấp chín hoặc luộc chín trong nước, đông lạnh, đã hoặc chưa thêm đường hoặc chất làm ngọt khác.
- (HS 0810): Quả khác, tươi.
- (HS 0802): Quả hạch khác, tươi hoặc khô, đã hoặc chưa bóc vỏ hoặc lột vỏ.

(HS 42): Các sản phẩm bằng da thuộc; yên cương và bộ yên cương; các mặt hàng du lịch, túi xách và các loại đồ chứa tương tự; các sản phẩm làm từ ruột động vật (trừ tơ từ ruột con tằm).

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	2.224.860	1.802.220	2.153.792	2.319.732	2.232.013
Nhập khẩu từ Việt Nam	273.100	208.926	171.679	223.925	178.282

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 42) sang Hà Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 178,28 triệu USD, giảm 20,38% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 4 sang thị trường Hà Lan, với 7,99% thị phần và Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 21,43%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Hà Lan gồm:

- (HS 4202): Hòm, vali, xách đựng đồ nữ trang, cặp tài liệu, cặp sách, túi, cặp đeo vai cho học sinh, bao kính, bao ống nhòm, hộp camera, hộp nhạc cụ, bao súng, bao súng ngắn và các loại đồ chứa tương tự; túi du lịch, túi đựng đồ ăn hoặc đồ uống có phủ lớp cách, túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, ba lô, túi xách tay, túi đi chợ, xách.
- (HS 4203): Hàng may mặc và đồ phụ trợ quần áo, bằng da thuộc hoặc bằng da tổng hợp.

- (HS 4201): Yên cương và bộ yên cương dùng cho các loại động vật (kể cả dây kéo, dây dắt, miếng đệm đầu gối, đai hoặc rọ bịt mõm, vải lót yên, túi yên, áo chó và các loại tương tự), làm bằng vật liệu bất kỳ.
- (HS 4205): Sản phẩm khác bằng da thuộc hoặc da tổng hợp.
- (HS 4206): Sản phẩm làm bằng ruột động vật (trừ tơ từ ruột con tằm), bằng màng ruột già (dùng trong kỹ thuật dát vàng), bằng bong bóng hoặc bằng gân.

(HS 09): Cà phê, chè, chè Paragoay và các loại gia vị.

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	1.618.029	1.759.340	1.943.536	2.216.441	2.109.195
Nhập khẩu từ Việt Nam	37.056	41.147	50.504	81.021	124.573

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 09) sang Hà Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 124,57 triệu USD, tăng 53,75% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 4 sang thị trường Hà Lan, với 5,91% thị phần và Đức là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 17,84%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Hà Lan gồm:

- (HS 0901): Cà phê, rang hoặc chưa rang, đã hoặc chưa khử chất caphêin; vỏ quả và vỏ lụa cà phê; các chất thay thế cà phê có chứa cà phê theo tỷ lệ nào đó.
- (HS 0904): Hạt tiêu thuộc chi Piper; quả ớt thuộc chi Capsicum hoặc chi Pimenta, khô, xay hoặc nghiền.
- (HS 0908): Hạt nhục đậu khấu, vỏ nhục đậu khấu và bạch đậu khấu.
- (HS 0906): Quế và hoa quế.

- (HS 0909): Hạt của hoa hồi, hoa hồi dạng sao, thì là, rau mùi, thì là Ai cập hoặc carum; hạt bách xù (juniper berries).

Tình hình nhập khẩu của Việt Nam từ Hà Lan năm 2023

(HS 88): Phương tiện bay, tàu vũ trụ, và các bộ phận của chúng

(HS 84): Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng

(HS 85): Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên

(HS 30): Dược phẩm

(HS 06): Cây sống và các loại cây trồng khác; củ, rễ và loại tương tự; cảnh hoa và cảnh lá trang trí Tra cứu mã hs số 06 của Việt Nam là Đối với Cây sống và các loại cây trồng khác; củ, rễ và loại tương tự; cảnh hoa và cảnh lá trang trí

(HS 90): Dụng cụ và thiết bị quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra, chính xác, y tế hoặc phẫu thuật; các bộ phận và phụ kiện của chúng

(HS 39): Plastic và các sản phẩm bằng plastic

(HS 87): Xe cộ trừ phương tiện chạy trên đường xe lửa hoặc xe điện, và các bộ phận và phụ kiện của chúng

(HS 23): Phế liệu và phế thải từ ngành công nghiệp thực phẩm; thức ăn gia súc đã chế biến

(HS 89): Tàu thủy, thuyền và các kết cấu nổi

Mã HS	Hàng hóa	Kim ngạch nhập khẩu (Đvt: Nghìn USD)		% tăng trưởng nhập khẩu năm 2023 so với năm 2022
		Năm 2022	Năm 2023	
Tổng nhập khẩu		1.228.423	1.377.722	12,2%
88	Phương tiện bay, tàu vũ trụ, và các bộ phận của chúng	179.571	327.257	82,2%
84	Lò phản ứng hạt nhân...	272.910	284.055	4,1%
85	Máy điện và thiết bị điện...	99.945	130.744	30,8%
30	Dược phẩm	92.817	80.678	-13,1%
06	Cây sống và các loại cây trồng khác...	51.472	49.548	-3,7%
90	Dụng cụ và thiết bị quang học...	43.806	41.761	-4,7%
39	Plastic và các sản phẩm bằng plastic	33.608	41.539	23,6%
87	Xe cộ trừ phương tiện...	43.817	35.818	-18,3%
23	Phế liệu và phế thải từ ngành công nghiệp thực phẩm...	23.114	30.387	31,5%
89	Tàu thủy, thuyền và các kết cấu nổi	13.306	26.081	96,0%

Nguồn: Trademap

(HS 88): Phương tiện bay, tàu vũ trụ, và các bộ phận của chúng

Đvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	2.259.366	1.692.931	2.001.964	2.145.744	2.893.063
Xuất khẩu sang Việt Nam	50.556	31.302	44.292	179.571	327.257

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 88) từ Hà Lan với tổng giá trị nhập khẩu đạt 327,26 triệu USD, tăng 82,24% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 3 từ thị trường Hà Lan, với 11,31% thị phần và Hoa Kỳ là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 25,62%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Hà Lan gồm:

- (HS 8802): Phương tiện bay khác (ví dụ, trực thăng, máy bay); tàu vũ trụ (kể cả vệ tinh) và tàu bay trong quỹ đạo và phương tiện đẩy để phóng tàu vũ trụ.
- (HS 8803): Các bộ phận của các mặt hàng thuộc nhóm 88.01 hoặc 88.02..
- (HS 8805): Thiết bị phóng dùng cho phương tiện bay; dàn hãm tốc độ dùng cho tàu sân bay hoặc thiết bị tương tự; thiết bị huấn luyện bay mặt đất; các bộ phận của các thiết bị trên
- (HS 8801): Khí cầu và khinh khí cầu điều khiển được; tàu lượn, tàu lượn treo và các phương tiện bay khác không dùng động cơ.
- (HS 8804): Dù (kể cả dù điều khiển được và dù lượn) và dù xoay; các bộ phận và phụ kiện của chúng.

(HS 84): Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng

Đvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	77.806.349	75.692.294	90.246.549	87.208.741	98.157.102
Xuất khẩu sang Việt Nam	350.249	320.814	309.985	272.910	284.055

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 84) từ Hà Lan với tổng giá trị nhập khẩu đạt 284,05 triệu USD, tăng 4,08% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 39 từ thị trường Hà Lan, với 0,29% thị phần và Đức là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 12,10%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Hà Lan gồm:

- (HS 8411): Tua bin phản lực, tua bin cánh quạt và các loại tua bin khí khác.
- (HS 8415): Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt.
- (HS 8471): Máy xử lý dữ liệu tự động và các khối chức năng của chúng; đầu đọc từ tính hay đầu đọc quang học, máy truyền dữ liệu lên các phương tiện truyền dữ liệu dưới dạng mã hóa và máy xử lý những dữ liệu này, chưa được chi tiết hay ghi ở nơi khác.
- (HS 8421): Máy ly tâm, kể cả máy làm khô bằng ly tâm; máy và thiết bị lọc hay tinh chế chất lỏng hoặc chất khí.
- (HS 8479): Máy và thiết bị cơ khí có chức năng riêng biệt, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác thuộc Mã này

(HS 85): Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên

Đvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	60.341.935	61.814.161	70.217.626	63.809.492	65.809.190
Xuất khẩu sang Việt Nam	54.196	65.284	78.798	99.945	130.744

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 85) từ Hà Lan với tổng giá trị nhập khẩu đạt 130,74 triệu USD, tăng 30,82% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 48 từ thị trường Hà Lan, với 0,20% thị phần và Đức là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 24,01%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Hà Lan gồm:

- (HS 8517): Bộ điện thoại, kể cả điện thoại di động (telephones for cellular networks) hoặc điện thoại dùng cho mạng không dây khác; thiết bị khác để truyền và nhận tiếng, hình ảnh hoặc dữ liệu khác, kể cả các thiết bị viễn thông nối mạng hữu tuyến hoặc không dây (như loại sử dụng trong mạng nội bộ hoặc mạng điện rộng), trừ loại thiết bị truyền và thu của nhóm 84.43, 85.25, 85.27 hoặc 85.28.
- (HS 8503): Các bộ phận chỉ dùng hoặc chủ yếu dùng cho các loại máy thuộc nhóm 85.01 hoặc 85.02.
- (HS 8504): Máy biến điện, bao gồm máy biến dòng và máy biến áp, thiết bị biến đổi điện tĩnh như bộ chỉnh lưu và cuộn cảm.
- (HS 8542): Mạch điện tử tích hợp.
- (HS 8537): Bảng, panel, giá đỡ, bàn, tủ và các loại hộp và đế khác, được lắp với hai

hoặc nhiều thiết bị thuộc nhóm 85.35 hoặc 85.36, dùng để điều khiển hoặc phân phối điện, kể cả các loại trên có lắp các dụng cụ hoặc thiết bị thuộc Chương 90, và các thiết bị điều khiển số, trừ các thiết bị chuyển mạch thuộc nhóm 85.17.

(HS 30): Dược phẩm

Đvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	30.085.568	34.058.965	37.185.688	28.574.085	34.196.051
Xuất khẩu sang Việt Nam	84.209	98.719	118.864	92.817	80.678

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 30) từ Hà Lan với tổng giá trị nhập khẩu đạt 80,68 triệu USD, giảm 13,08% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 49 từ thị trường Hà Lan, với 0,24% thị phần và Đức là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 18,27%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Hà Lan gồm:

- (HS 3004): Thuốc (trừ các mặt hàng thuộc nhóm 30.02, 30.05 hoặc 30.06) gồm các sản phẩm đã hoặc chưa pha trộn dùng cho phòng bệnh hoặc chữa bệnh, đã được đóng gói theo liều lượng (kể cả các sản phẩm thuộc loại dùng để hấp thụ qua da) hoặc làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ.
- (HS 3006): Các mặt hàng dược phẩm ghi trong Chú giải 4 của Chương này.
- (HS 3002): Máu người; máu động vật đã điều chế dùng cho chữa bệnh, phòng bệnh hoặc chẩn đoán bệnh; kháng huyết thanh, các phần phân đoạn khác của máu và các sản phẩm miễn dịch, có hoặc không được cải biến hoặc thu được từ quy trình công nghệ

sinh học; vắc xin, độc tố, vi sinh nuôi cấy (trừ các loại men) và các sản phẩm tương tự; tế bào nuôi cấy, có hoặc không cải biến.

- (HS 3005): Bông, gạc, băng và các sản phẩm tương tự (ví dụ, băng để băng bó, cao dán, thuốc đắp), đã thấm tẩm hoặc tráng phủ dược chất hoặc làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ dùng cho y tế, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y.
- (HS 3001): Các tuyến và các bộ phận cơ thể khác dùng để chữa bệnh, ở dạng khô, đã hoặc chưa làm thành dạng bột; chiết xuất từ các tuyến hoặc các bộ phận cơ thể khác hoặc từ các dịch tiết của chúng dùng để chữa bệnh; heparin và các muối của nó; các chất khác từ người hoặc động vật được điều chế dùng cho phòng bệnh hoặc chữa bệnh, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác.

(HS 06): Cây sống và các loại cây trồng khác; củ, rễ và loại tương tự; cành hoa và cành lá trang trí Tra cứu mã hs số 06 của Việt Nam là Đối với Cây sống và các loại cây trồng khác; củ, rễ và loại tương tự; cành hoa và cành lá trang trí

Dvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	10.651.093	10.950.998	14.086.937	12.098.285	12.413.420
Xuất khẩu sang Việt Nam	41.712	44.214	35.297	45.691	55.017

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 06) từ Hà Lan với tổng giá trị nhập khẩu đạt 55,02 triệu USD, tăng 20,41% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 28 từ thị trường Hà Lan, với 0,44% thị phần và Đức là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 26,18%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Hà Lan gồm:

- (HS 0601): Củ, thân củ, rễ củ, thân ống và thân rễ, ở dạng ngủ, dạng sinh trưởng hoặc ở dạng hoa; cây và rễ rau diếp xoăn, trừ các loại rễ thuộc nhóm 12.12.
- (HS 0603): Cành hoa và nụ hoa dùng làm hoa bó hoặc để trang trí, tươi, khô, đã nhuộm, tẩy, thấm tẩm hoặc xử lý cách khác.
- (HS 0602): Cây sống khác (kể cả rễ), cành giâm và cành ghép; hệ sợi nấm.
- (HS 0604): Tán lá, cành và các phần khác của cây, không có hoa hoặc nụ hoa, các loại cỏ, rêu và địa y, phù hợp để bó hoa hoặc trang trí, tươi, khô, đã nhuộm, tẩy, thấm tẩm hoặc xử lý cách khác.

(HS 90): Dụng cụ và thiết bị quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra, chính xác, y tế hoặc phẫu thuật; các bộ phận và phụ kiện của chúng

<i>Dvt: Nghìn</i> <i>USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	34.369.328	33.752.581	41.283.452	41.661.586	46.271.829
Xuất khẩu sang Việt Nam	64.177	76.154	54.540	51.472	49.548

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 90) từ Hà Lan với tổng giá trị nhập khẩu đạt 49,55 triệu USD, giảm 3,74% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 62 từ thị trường Hà Lan, với 0,11% thị phần và Đức là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 13,46%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Hà Lan gồm:

- (HS 9018): Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể

cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực.

- (HS 9022): Thiết bị nhập khẩu tia X hoặc tia phóng xạ alpha, beta, gamma hoặc các bức xạ ion hóa khác, có hoặc không dùng cho mục đích y học, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị chụp hoặc thiết bị điều trị bằng các tia đó, ống phát tia X và thiết bị tạo tia X khác, thiết bị tạo tia cường độ cao, bảng và bàn điều.
- (HS 9014): La bàn xác định phương hướng; các thiết bị và dụng cụ dẫn đường khác.
- (HS 9021): Dụng cụ chỉnh hình, kể cả nạng, băng dùng trong phẫu thuật và băng cố định; nẹp và các dụng cụ cố định vết gãy khác; các bộ phận nhân tạo của cơ thể người; thiết bị trợ thính và dụng cụ khác được lắp hoặc mang theo, hoặc cấy vào cơ thể, để bù đắp khuyết tật hoặc sự suy giảm của một bộ phận cơ thể.
- (HS 9026): Dụng cụ và máy đo hoặc kiểm tra lưu lượng, mức, áp suất hoặc biến số khác của chất lỏng hoặc chất khí (ví dụ, dụng cụ đo lưu lượng, dụng cụ đo mức, áp kế, nhiệt kế), trừ các dụng cụ và thiết bị thuộc nhóm 90.14, 90.15, 90.28 hoặc 90.32.

(HS 39): Plastic và các sản phẩm bằng plastic.

Đvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	24.035.591	23.699.039	32.363.148	32.600.478	27.056.533
Xuất khẩu sang Việt Nam	15.234	21.775	49.239	43.806	41.761

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 39) từ Hà Lan với tổng giá trị nhập khẩu đạt 41,76 triệu USD, giảm 4,67% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 51 từ thị trường Hà Lan, với 0,15% thị phần và Đức là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 22,87%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Hà Lan gồm:

- (HS 3901): Các polyme từ etylen, dạng nguyên sinh.
- (HS 3915): Phế liệu, phế thải và mẫu vụn, của plastic.
- (HS 3926): Các sản phẩm khác bằng plastic và các sản phẩm bằng các vật liệu khác của các nhóm từ 39.01 đến 39.14 (trừ lá chắn chống bạo loạn, kính phản quang và màn lưới thấm thuốc diệt muỗi).
- (HS 3923): Các sản phẩm dùng trong vận chuyển hoặc đóng gói hàng hóa, bằng plastic; nút, nắp, mũ van và các loại nút đậy khác, bằng plastic.
- (HS 3912): Xenlulo và các dẫn xuất hóa học của nó, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác, dạng nguyên sinh.

(HS 87): Xe cộ trừ phương tiện chạy trên đường xe lửa hoặc xe điện, và các bộ phận và phụ kiện của chúng

Đvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	25.179.881	22.372.612	26.083.089	27.257.222	30.869.382
Xuất khẩu sang Việt Nam	57.626	54.214	80.697	33.608	41.539

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 87) từ Hà Lan với tổng giá trị nhập khẩu đạt 41,53 triệu USD, tăng 23,60% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 53 từ thị trường Hà Lan, với 0,13% thị phần và Đức là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 21,34%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Hà Lan gồm:

- (HS 8708): Bộ phận và phụ kiện của xe có động cơ thuộc các nhóm từ 87.01 đến 87.05.
- (HS 8703): Ô tô và các loại xe khác có động cơ được thiết kế chủ yếu để chở người (trừ các loại thuộc nhóm 87.02), kể cả ô tô chở người có khoang hành lý chung (station wagons) và ô tô đưa.
- (HS 8714): Phụ tùng và phụ kiện xe đạp và xe máy không động cơ.
- (HS 8716): Rơ-môóc và bán rơ-môóc; xe khác, không có cơ cấu đẩy cơ khí; các bộ phận của chúng.
- (HS 8705): Xe chuyên dùng có động cơ, trừ các loại được thiết kế chủ yếu dùng để chở người hay hàng hóa (ví dụ, xe cứu hộ, xe cần cẩu, xe chữa cháy, xe trộn bê tông, xe quét đường, xe phun tưới, xe sửa chữa lưu động, xe chụp X-quang).

(HS 23): Phế liệu và phế thải từ ngành công nghiệp thực phẩm; thức ăn gia súc đã chế biến.

Dvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	5.267.191	5.687.503	6.431.256	6.908.330	6.765.940
Xuất khẩu sang Việt Nam	26.086	36.200	50.594	43.817	35.818

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 23) từ Hà Lan với tổng giá trị nhập khẩu đạt 35,82 triệu USD, giảm 18,26% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 22 từ thị trường Hà Lan, với 0,53% thị phần và Bỉ là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 24,38%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Hà Lan gồm:

- (HS 2309): Chế phẩm dùng trong chăn nuôi động vật.
- (HS 2301): Bột mịn, bột thô và bột viên, từ thịt hoặc phụ phẩm thịt sau giết mổ, từ cá hay động vật giáp xác, động vật thân mềm hay động vật thủy sinh không xương sống khác, không thích hợp dùng làm thức ăn cho người; tóp mỡ.
- (HS 2306): Khô dầu và phế liệu rắn khác, đã hoặc chưa xay hoặc ở dạng viên, thu được từ quá trình chiết xuất chất béo hoặc dầu thực vật, trừ các loại thuộc nhóm 23.04 hoặc 23.05.
- (HS 2308): Nguyên liệu thực vật và phế liệu thực vật, phế liệu và sản phẩm phụ từ thực vật, ở dạng bột viên hoặc không ở dạng bột viên, loại dùng trong chăn nuôi động vật, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác.
- (HS 2307): Bã Rượu Vang; Cặn Rượu.

(HS 89): Tàu thủy, thuyền và các kết cấu nổi

Đvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	4.101.496	4.638.814	5.986.256	3.783.665	4.897.326
Xuất khẩu sang Việt Nam	883	2.569	460	23.114	30.387

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 89) từ Hà Lan với tổng giá trị nhập khẩu đạt 30,39 triệu USD, tăng 31,47% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 12 từ thị trường Hà Lan, với 0,62% thị phần và Quần đảo Cayman là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 59,73%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Hà Lan gồm:

- (HS 8907): Kết cấu nổi khác (ví dụ, bè mảng, thùng chứa chất lỏng, ketxon giếng kín,

cầu lên bờ, các loại phao nổi và móc hiệu).

- (HS 8906): Tàu thuyền khác, kể cả tàu chiến và xuồng cứu sinh trừ thuyền dùng mái chèo.
- (HS 8903): Du thuyền hạng nhẹ và các loại tàu thuyền khác phục vụ nghỉ ngơi, giải trí hoặc thể thao; thuyền dùng mái chèo và canô.
- (HS 8904): Tàu kéo và tàu đẩy.
- (HS 8905): Tàu đèn hiệu, tàu cứu hỏa, tàu hút nạo vét (tàu cuốc), cần cẩu nổi và tàu thuyền khác mà tính năng di động trên mặt nước chỉ nhằm bổ sung cho chức năng chính của các tàu thuyền này; ụ nổi sửa chữa tàu; dàn khoan hoặc dàn sản xuất nổi hoặc nửa nổi nửa chìm.

Đầu tư

Các dự án đầu tư của Hà Lan hoạt động tại 29 tỉnh, thành phố trên lãnh thổ Việt Nam, trong đó có một số dự án lớn tại tỉnh Quảng Ninh, thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Dương... Ngoài một số dự án đầu tư lớn trên, các dự án đầu tư của Hà Lan nhìn chung có quy mô vừa và nhỏ. Nhiều dự án đầu tư của các tập đoàn lớn hoạt động hiệu quả như Heineken, Unilever, Royal Dutch Shell, Friesland Campina, Akzo Nobel Coating, Philips. Những con số trên là dấu hiệu tích cực và sẽ gia tăng nhanh hơn trong tương lai. Về phía Việt Nam đã có 7 dự án đầu tư vào Hà Lan với tổng số vốn đầu tư đăng ký khoảng 6,5 triệu USD.

Hà Lan là nhà đầu tư lớn nhất của Liên minh Châu Âu EU vào Việt Nam. Riêng 9 tháng năm 2024, các nhà đầu tư Hà Lan có 17 dự án FDI cấp mới tại Việt Nam với tổng vốn đăng ký gần 58,02 triệu USD trong tổng 161,04 triệu USD vốn đăng ký, đứng thứ 13/114 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư tại Việt Nam. Tính lũy kế đến tháng 9/2024, quốc gia này có 448 dự án FDI với tổng số vốn hơn 14,56 tỷ USD.

Các dự án đầu tư của Hà Lan đầu tư vào 17 ngành, lĩnh vực tại Việt Nam, nhưng tập

trung nhiều nhất trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo với 117 dự án với số vốn 4,3 tỷ USD vốn đăng ký, chiếm đến 41,6% tổng vốn đầu tư, lĩnh vực sản xuất phân phối điện đứng thứ hai với 3 dự án, tổng vốn đầu tư gần 3,1 USD chiếm 29,6% tổng vốn đầu tư. Còn lại là những ngành khác như: khai khoáng chiếm 7,5% tổng vốn đầu tư, bán buôn bán lẻ chiếm 5,5% tổng đầu tư,...

Hà Lan hiện đã có đầu tư tại 32/64 (kể cả Dầu khí ngoài khơi) tỉnh thành phố của Việt Nam. Với 01 dự án quy mô lớn lên tới 2,14 tỷ USD, Quảng Ninh là địa phương dẫn đầu về vốn đầu tư của Hà Lan tại Việt Nam, chiếm 20,7% tổng vốn đầu tư. Đứng thứ hai là TP Hồ Chí Minh với 164 dự án, tổng vốn đầu tư gần 2 tỷ USD, chiếm 19,3% tổng vốn đầu tư. Đây cũng là địa bàn thu hút nhiều dự án đầu tư của Hà Lan nhất cả nước (chiếm 42,9% số dự án). Bà Rịa – Vũng Tàu đứng thứ ba với 09 dự án, tổng vốn đầu tư trên 1,7 tỷ USD, chiếm 16,4% tổng vốn đầu tư. Tiếp theo là Bình Dương, Đồng Nai và các địa phương khác.

➤ **Một số dự án đầu tư lớn của Hà Lan vào Việt Nam:**

- + Dự án Công ty TNHH điện lực AES-TKV Mông Dương (BOT Nhiệt điện Mông Dương 2), cấp phép ngày 8/4/2010 với tổng vốn đầu tư đăng ký là 2,147 tỷ USD do AES Mong Duong Holdings B.V đầu tư với mục tiêu thiết kế, xây dựng, vận hành nhà máy nhiệt điện than 1200 MW tại tỉnh Quảng Ninh.
- + Dự án Hợp đồng hợp tác kinh doanh dầu khí Nam Côn Sơn, cấp phép ngày 15/12/2000 với tổng vốn đầu tư đăng ký là 607,08 triệu USD, nhà đầu tư là BP Pipelines - Hà Lan và ConocoPhilips Vietnam - Nauiy, đầu tư vào lĩnh vực thiết kế, xây dựng, vận hành đường ống khí trong khu vực dầu khí ngoài khơi.
- + Dự án Cty điện lực TNHH BOT Phú Mỹ 3 với tổng vốn đầu tư đăng ký là 450 triệu USD, cấp phép ngày 22/5/2011, do BP Holdings BV, Sembcorp Utilities Cor., Kyuden Inter - Nhật đầu tư, địa điểm thực hiện tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, dự án đầu

tư vào lĩnh vực xây dựng nhà máy nhiệt điện cs 716,8 MW cho Tổng Công ty Điện Việt Nam.

Nguồn:

- <http://euvietnam.com>
- www.baohaiquan.vn/

Chương 5: Các quy định và tiêu chuẩn thương mại

Thuế nhập khẩu

Hà Lan áp dụng mức thuế nhập khẩu tiêu chuẩn EU dựa trên hệ thống quốc tế Harmonized System về phân loại hàng hóa. Hệ thống này được thiết kế để phân loại hàng hóa có nguồn gốc từ nước ngoài để thuận lợi cho mục đích tiêu dùng và thống kê. Hệ thống gồm có 99 chương được xếp theo các lĩnh vực như nông nghiệp, hóa chất, nguyên vật liệu thô hay các sản phẩm công nghiệp. Những chương đầu sẽ đề cập đến những sản phẩm chủ yếu, nông sản; những chương sau sẽ nói đến những loại hàng hóa kỹ thuật cao và phức tạp hơn.

Hệ thống phân loại HS sử dụng tối thiểu 6 số, phù hợp với hệ thống chung của các quốc gia áp dụng hệ thống Harmonized System. Những số thêm vào để phù hợp với nhu cầu thống kê của từng quốc gia và thêm vào những thông tin chi tiết cần thiết.

Những yêu cầu mô tả về hàng hóa, chất liệu, và những thông tin chi tiết cần phải cung cấp để phù hợp với nhu cầu của khách hàng và để dễ dàng trong việc phân loại.

TARIC-hệ thống thuế quan đồng nhất của các nước EU, được thiết kế với nhiều điều luật áp dụng cho những loại hàng hóa nhập khẩu và xuất khẩu ở EU. Để biết thêm thông tin chi tiết về mức thuế áp dụng cho các loại hàng hóa, tham khảo TARIC.

Những quy định trong TARIC có thể tham khảo thêm từ hệ thống Harmonized System. Những thông tin mới nhất cập nhật ở đây.

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/tariff_aspects/customs_tariff/index_en.htm

Hà Lan cấm hoặc hạn chế nhập khẩu các mặt hàng sau:

- Chất thải

- Chất phóng xạ và vật liệu hạt nhân
- Tiền mặt và chứng khoán vượt ngưỡng nhất định
- Thú cưng
- Hàng giả
- Các loài động vật và thực vật được bảo vệ
- Sản phẩm động vật và thực phẩm
- Cây cối, hoa, trái cây và rau quả (sản phẩm kiểm dịch thực vật)
- Vũ khí, đạn dược và vũ khí giả và chất nổ
- Thuốc
- Ma túy và tiền chất ma túy
- Hàng hóa văn hóa (như nghệ thuật và đồ cổ)
- Tàu thuyền giải trí (thuyền)
- Ô tô và xe máy

Rào cản thương mại

Những doanh nghiệp nước ngoài rất ít phàn nàn về thương mại đối với các doanh nghiệp Hà Lan. Xu hướng chung của các doanh nghiệp Hà Lan tập trung vào các ngành công nghiệp hỗ trợ và là một đối tác thương mại quan trọng ở Châu Âu.

Những doanh nghiệp ở Hà Lan thường phàn nàn về văn hóa kinh doanh phức tạp ở Hà Lan trong đó có sự can thiệp thường xuyên và chặt chẽ của công đoàn, các cơ quan chính phủ, các hiệp hội ngành hàng. Điều này bắt nguồn từ truyền thống luôn hướng đến đạt sự

đồng thuận và né tránh các xung đột trong nước.

Ngoài ra còn có một xu hướng đặc biệt lớn trong chỉ tiêu của chính phủ là ưa thích mua hàng từ châu Âu nếu mặt hàng đó không có ở Hà Lan. Hà Lan tự nhận mình là một thành viên châu Âu tốt, họ tìm thấy nhiều lợi thế chính trị trong việc mua bán với các quốc gia cùng khối EU, và nếu các đối tác là tương đối bình đẳng như nhau về mọi mặt thì Hà Lan cũng ưu tiên lựa chọn các đối tác từ châu Âu.

Để tham khảo thêm thông tin về các rào cản thương mại, xin tham khảo thêm báo cáo Thương Mại Quốc Gia về các rào cản thương mại quốc tế viết bởi USTR trên website:

http://www.ustr.gov/sites/default/files/uploads/reports/2009/NTE/asset_upload_file348_15473.pdf

Thông tin về những rào cản sản phẩm nông nghiệp có thể tham khảo tại website:

<http://www.fas.usda.gov/posthome/useu/>

Để báo cáo và trình bày về những rào cản thương mại và cần hỗ trợ để tháo gỡ một số rào cản, có thể liên lạc với Trung Tâm Điều Hành Thương Mại hay qua website:

<http://www.trade.gov/tcc>

Tiêu chuẩn nhập khẩu và chứng từ.

Thuế giá trị gia tăng, thường được gọi là VAT, được áp dụng cho các loại hàng hóa và dịch vụ trong nước..Khác với các nghĩa vụ hải quan, giống nhau cho các thành viên EU, thuế VAT được định khác nhau cho các quốc gia khác nhau. Tại mỗi giai đoạn khác nhau của chuỗi sản xuất và phân phối, người bán sẽ cho biết thông tin chi tiết để tính thuế VAT thích hợp. Thuế VAT thường không tính chung với hóa đơn. Các doanh nghiệp thường trừ thuế VAT đối với các sản phẩm và dịch vụ từ khách hàng để giảm bớt nghĩa vụ thuế phải trả của mình đối với chính phủ. Quá trình này lặp lại qua từng giai đoạn cho đến khi sản phẩm và dịch vụ đến tay người tiêu dùng cuối cùng. Sau đây là tóm tắt về biểu thuế

VAT; Không áp dụng cho các nhà xuất khẩu. 6% áp dụng cho các mặt hàng thiết yếu như lương thực thực phẩm, dược phẩm, giao thông vận tải. 19% đối với các loại hàng hóa tiêu chuẩn và hầu hết các loại hàng hóa còn lại.

Đối với các mặt hàng nhập khẩu vào Hà Lan, thuế VAT được áp dụng cùng mức với hàng nội địa. Thuế suất VAT áp dụng dựa trên tiêu chuẩn C.I.F trên giá trị thuế ngay tại cửa khẩu, cộng với thuế thông thường, thuế tiêu thụ đặc biệt, các khoản thu hoặc chi phí khác (không bao gồm thuế V.A.T) được thu nhập bởi hải quan tại thời điểm nhập khẩu. Tổng số này thể hiện giá trị giao dịch của hàng nhập khẩu sau khi đã khấu trừ các thủ tục hải quan.

Các nhà nhập khẩu phải chịu trách nhiệm thanh toán thuế hải quan, thuế VAT và bất kỳ khoản phí khác tại thời điểm thanh toán thông qua các thủ tục hải quan. Hàng xuất khẩu từ Hà Lan sẽ được miễn thuế giá trị gia tăng vì hàng hóa đó không được tiêu thụ trong nước, nhưng sẽ phải chịu mức thuế của đất nước hàng xuất khẩu đó đến. Nhà nhập khẩu cần phải đăng ký trái phiếu tạm thời về số tiền hải quan và thuế để đảm bảo rằng hàng hóa sẽ không bị chuyển đi nước khác.

Liên minh châu Âu đang tìm cách hài hòa tỉ lệ thuế VAT trong 27 quốc gia thành viên EU. Hội đồng EU đang thông qua chỉ dẫn chung để có một thuế suất gần như nhau đối với thuế giá trị gia tăng cho một giai đoạn chuyển tiếp dài, chẳng hạn như là tìm cách thiết lập mức thuế suất tối thiểu VAT cho hầu hết các sản phẩm, nâng kiểm soát thuế ở các biên giới quốc gia, và xác định những sản phẩm sẽ được miễn hay giảm thuế. Mỗi quốc gia sẽ giữ lại cơ quan hiện hành để thực thi công việc thu thuế hiện tại.

Thuế tiêu thụ đặc biệt là loại thuế áp dụng đối với một số loại hàng hóa như nước giải khát, rượu bia, thuốc lá, đường, và các sản phẩm từ dầu khí. Thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt và các nghĩa vụ hải quan phải được thực hiện đầy đủ bởi nhà nhập khẩu. Các nước thành viên của liên minh châu Âu có mức thuế suất gần như là giống nhau.

Có một số loại hàng hóa nhất thiết phải có được giấy phép nhập khẩu, những mặt hàng này chủ yếu là hàng nông sản và lương thực thực phẩm. Những mặt hàng khác yêu cầu giấy phép gồm than đá, than non nhiên liệu, một số sản phẩm từ kim loại, các sản phẩm may mặc, và các mặt hàng liên quan đến vũ khí đạn dược. Giấy phép nói chung được cấp phép nhanh chóng nếu đạt chuẩn và được cấp bởi các phòng thương mại của Hà Lan. Để có thể được cấp giấy phép có thể gửi thư đường bưu điện đến:

Cơ quan hải quan Hà Lan CDIU.

Địa chỉ: CDIU P.O. Box 30003, 9700 RD Groningen, The Netherlands

Phone: +31 50 523 9111; Fax: +31 50 523 0698

Giấy phép không được phép chuyển nhượng và được sử dụng cho một số loại hàng hóa với số lượng cho phép. Nhìn chung, hệ thống phân loại hàng hóa tương đồng với với các loại hàng hóa được bảo vệ và tương ứng với các vị trí thuế quan.

Một số mặt hàng nhất định, nhất là lương thực thực phẩm thường có những quy định đặc biệt và phải có nhãn đầy đủ thông tin về nhà sản xuất, thành phần, thể tích, và nước xuất xứ. Do các quy định và các yêu cầu này tương đối phức tạp, các thông tin cần phải cung cấp đầy đủ trước khi giao hàng. Khi các dịch vụ đối với nhà nhập khẩu không có sẵn, thông tin có thể được lấy từ các cơ quan đại diện từ phía Hà Lan được liệt kê ở cuối ấn phẩm này.

Hàng hóa xuất sang Hà Lan cần có thêm một bản sao của hóa đơn vận chuyển và các hóa đơn thương mại để phù hợp với các yêu cầu hải quan. Không có yêu cầu của các lãnh sự nhưng chứng nhận xuất xứ phải phù hợp với các yêu cầu đã ra.

Mặc dù không có những yêu cầu đặc biệt đối với các hóa đơn thương mại nhưng những thông tin sau đây cần phải có:

- Địa điểm và ngày giao hàng (Tên công ty)

- Địa chỉ của người bán và người mua.
- Phương pháp vận chuyển.
- Số, dấu hiệu nhận biết của kiện hàng.
- Mô tả hàng hóa bằng các mô tả bình thường về loại, chất lượng, trọng lượng (thô và tịnh đơn vị mét)
- Những yếu tố làm tăng hay giảm giá trị hàng hóa.
- Thỏa thuận giá cả.
- Đơn vị tính.

Tổng chi phí sản xuất từ nhà máy cộng với phí vận chuyển, bảo hiểm, giao hàng, các điều khoản thanh toán và chữ ký xác nhận của công ty có trách nhiệm gửi hàng

Giấy vận chuyển cần phải mang tên của bên nhận và người nhận cần xuất trình những chứng từ gốc để chứng minh quyền sở hữu đối với hàng hóa.

Giấy chứng nhận nguồn gốc thì cần thiết đối với một số mặt hàng như những mặt hàng từ ngành dệt. Giấy chứng nhận gốc phải được xác định rõ trực tiếp từ nhà nhập khẩu hay từ cơ quan hải quan. Thư tín dụng có những điều khoản nói về xuất xứ của nhà cung cấp. Các cơ quan hải quan sẽ chấp nhận giấy chứng nhận xuất xứ do những cơ quan thẩm quyền địa phương cấp.

Hệ thống biểu thuế TARIC được thiết kế để áp dụng các quy tắc cho những loại hàng hóa được xuất và nhập khẩu ở các nước liên minh châu Âu. Để tìm hiểu thêm về mức thuế áp dụng cho các loại hàng hóa, tham khảo thêm TARIC.

Các nước thành viên châu Âu duy trì các danh mục các thông tin về hàng hóa nhập khẩu cho phép của họ. Ví dụ danh mục các hàng hoặc nhập khẩu của Đức bao gồm hàng hóa với

những giấy phép được yêu cầu, mã số, các hạn chế áp dụng, các giấy phép liên quan được cấp từ cơ quan thẩm quyền. Danh mục các sản phẩm nhập khẩu cũng bao gồm những yêu cầu cần thiết áp dụng cho Đức và các nước châu Âu. Để biết thêm thông tin liên quan đến các giấy phép nhập khẩu, vui lòng tham khảo thêm ý kiến các thành viên liên quan và những hướng dẫn chi tiết từ EU.

Tài liệu nhập khẩu

Đối với các sản phẩm phi nông nghiệp: Mẫu chính thức của tờ khai hải quan là SAD (Single Administrative Document). Hiệp hội Thương mại Tự do châu Âu (EFTA) bao gồm Na Uy, Iceland, Thụy Sĩ, và Liechtenstein cũng sử dụng các quy định của SAD. Tuy nhiên, các hình thức khác có thể được sử dụng cho mục đích này. Thông tin về các hình thức xuất nhập khẩu nằm trong mục VII, Hội đồng Quy chế số 2454/93 (EEC), trong đó đưa ra quy định cho việc thực hiện Quy chế Hội đồng (EEC) số 2913/92 về thành lập Cộng đồng Luật Hải quan (điều 205 đến 221). Các điều từ 222 đến 224 cung cấp cho các tờ khai hải quan trên máy vi tính và các điều từ 225 đến 229 cung cấp cho các tờ khai bằng miệng thông thường.

Hàng hóa để xuất trình cho hải quan phải có một bản tóm tắt được nộp kèm khi thực hiện các thủ tục hải quan. Các cơ quan thường cho một khoảng thời gian để làm bản tóm tắt về hàng hóa, Tờ khai được thực hiện theo quy định đưa ra của hải quan. Tuy nhiên, các cơ quan hải quan cho phép sử dụng một số tài liệu thương mại có chứa những thông tin mô tả hàng hóa để thay cho tờ khai.

Tờ khai tóm tắt có thể được nộp khi người mang hàng hóa hay người lãnh trách nhiệm vận chuyển vào lãnh thổ các nước trong khối hoặc người đứng tên mang theo tờ khai tóm tắt này.

Đối với các loại hàng hóa không phải xuất xứ từ khối EU phải được sự kiểm tra và phê duyệt của cơ quan hải quan để cho phép có thể sử dụng loại hàng hóa đó hay không. Khi

hàng hóa đã được mô tả bởi bảng tóm tắt, các thủ tục hải quan sẽ được thực hiện trong:

- 45 ngày kể từ ngày tờ khai tóm tắt được nộp trong trường hợp hàng hóa được vận chuyển bằng đường biển.
- 20 ngày kể từ ngày tờ khai tóm tắt được nộp trong trường hợp hàng hóa không phải vận chuyển bằng đường biển.
- Trong một số trường hợp, cơ quan hải quan có thể rút ngắn khoảng thời gian hơn hoặc gia hạn kéo dài thời gian.

Dự án mã hóa các thủ tục hải quan hiện đại (MCC) của liên minh châu Âu dự định sẽ áp dụng hoàn toàn vào năm 2013 mặc dù có nhiều lo ngại cho rằng thời hạn này có thể không phù hợp do dự án quá phức tạp. Một số hoạt động trong MCC đã được thực hiện rộng rãi ở EU như EORI. Hệ thống MCC sẽ thay thế hệ thống hiện hành 2913/92 và sẽ làm đơn giản hóa một số thủ tục phức tạp như là giảm thiểu một số công việc giấy tờ, tập trung vào tính rõ ràng đơn giản,...

REACH

REACH là một cải cách lớn trong chính sách về các loại hóa chất của EU được thông qua vào tháng 12 năm 2006 và trở thành điều luật chung của 27 thành viên EU vào tháng 6 năm 2007 (điều 1907/2006). Hầu như tất cả các ngành từ sản xuất xe ô tô đến dệt may đều bị tác động bởi chính sách này. REACH (Registration, Evaluation and Authorization and Restriction of Chemicals) viết tắt cho đăng kí, đánh giá, cấp phép và hạn chế hóa chất. Kể từ ngày 1 tháng sáu 2008, REACH yêu cầu các hóa chất sản xuất hoặc nhập khẩu vào EU với khối lượng trên 1 tấn/ năm phải đăng kí với cơ quan về hóa chất trung ương châu Âu (ECHA) về những thông tin về tài sản, cách sử dụng và phương thức xử lý. Để biết thêm thông tin từ về các chất, có thể yêu cầu các cơ quan các cơ quan chức năng EU cung cấp thêm.

WEEE và RoHS

EU quy định về chất thải thiết bị và điện tử thông qua WEEE (Waste Electrical and Electronic Equipment). Mặc dù WEEE không quy định về các thủ tục hải quan liên quan nhưng các nhà xuất khẩu phải có một số nghĩa vụ tài chính nhất định. Hà Lan yêu cầu các nhà xuất khẩu phải đăng ký các sản phẩm của mình với cơ quan WEEE quốc gia hay phải làm việc với cơ quan địa phương nước sở tại. Cũng như các điều luật quy định của WEEE, các quy định về các chất nguy hại như chì, cadmium, thủy ngân, chromium, PBBs và PBDEs được quy định trong (RoSH). Các quy định về RoSH này không phát sinh thêm thủ tục hải và các giấy tờ chứng minh nhập khẩu.

Tuy nhiên, các nhà xuất khẩu có thể yêu cầu các cơ quan thực thi châu Âu RoSH hay của khách hàng để cung cấp những bằng chứng thẩm định phù hợp về sản phẩm phù hợp với các quy định của RoSH trong từng trường hợp cụ thể. Các quy định trong WEEE và RoSH đang ngày được bổ sung và sửa đổi để mở rộng phạm vi các loại thiết bị điện tử.

Các chứng từ về sản phẩm nông nghiệp

Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật được yêu cầu cho hầu hết các loại trái cây tươi, rau quả và các nguyên liệu từ thực vật khác.

Giấy chứng nhận vệ sinh: đối với các mặt hàng bao gồm các sản phẩm từ động vật, các nước EU yêu cầu các lô hàng phải có giấy chứng nhận do các cơ quan thẩm quyền của nước xuất khẩu. Điều này áp dụng cho bất kể sản phẩm nào được dùng cho con người, y học, thức ăn chăn nuôi, phân bón, nghiên cứu. Đại đa số các chứng chỉ này là đồng nhất trong các nước EU. Trong quá trình chuyển giao, một số yêu cầu khác phải tuân theo từ một số quốc gia. Ngoài những chứng nhận y tế hợp pháp của khối liên minh châu Âu, còn có thêm một số chứng chỉ khác dùng trong thương mại quốc tế. Những giấy chứng nhận này có thể được dùng tương đối đồng nhất trong hệ thống pháp luật các nước EU để xác nhận nguồn gốc hải quan và chất lượng.

Giấy chứng nhận vệ sinh đối với các loại thủy sản. Đối với các sản phẩm là thủy sản phải có giấy chứng nhận chuẩn phù hợp với sức khỏe. Do đó thủy sản khi nhập sang EU phải bao gồm một giấy chứng nhận y tế cộng đồng theo quy định trong quy chế EC 1250.2008. Ngoài ra để xuất thủy sản vào khối EU còn đòi hỏi phải xuất trình giấy tờ liên quan đến việc đánh bắt để chứng minh thủy hải sản được đánh bắt một cách hợp pháp. Để biết thông tin về tài liệu hướng dẫn nhập khẩu đối với thủy hải sản, xin vui lòng liên hệ với văn phòng thủy sản NOAA.

Tạm nhập

Theo kết quả những thỏa thuận hải quan, thủ tục hải quan đơn giản được áp dụng cho các doanh nghiệp xuất khẩu sang châu Âu cho việc nhập khẩu tạm thời các sản phẩm thương mại và các thiết bị công nghiệp. Sổ tạm nhập tái xuất (Carnet) là một tài liệu hướng dẫn hải quan tạo điều kiện để hàng hóa hay thiết bị tạm nhập ra nước ngoài. Carnet quy định các loại hàng hóa được nhập không phải nộp tiền thuế hay tiền gửi bảo mật. Carnet giúp tiết kiệm thời gian cho các thủ tục hải quan vì tất cả đã được sắp xếp trước.

Hà Lan tham gia vào Công ước quốc tế để tạo thuận lợi cho các nhà nhập khẩu đối với các mẫu sản phẩm thương mại và các vật liệu dùng làm quảng cáo. Các mẫu có giá trị không đáng kể được miễn giảm thuế để thúc đẩy doanh số bán hàng. Để xác định xem các mẫu có giá trị đáng kể hay không , giá trị của nó được so sánh với một lô hàng thương mại của cùng một sản phẩm. Việc cấp phép sẽ không được thực hiện nếu mẫu hàng được bán trong tương lai bị cắt, đục khoét,...

Đóng gói và dán nhãn

Nhìn chung, Hà Lan chặt chẽ tuân theo yêu cầu và quy định dán nhãn của EU. Sự khác biệt xảy ra chủ yếu liên quan đến việc ghi nhãn sản phẩm nông nghiệp và thực phẩm.

Tất cả các nhãn hiệu yêu cầu các đơn vị hệ met mặc dù việc ghi nhãn kép cũng được chấp

nhận cho đến cuối tháng Mười Hai năm 2009. Việc sử dụng các ngôn ngữ trên nhãn là một chủ đề của Ủy ban Truyền thông, khuyến khích thông tin đa ngôn ngữ, trong khi vẫn giữ quyền của các nước thành viên yêu cầu sử dụng ngôn ngữ của nước tiêu thụ.

EU đã yêu cầu rằng một số sản phẩm phải được bán với số lượng được chuẩn hóa. Hội đồng Chỉ thị 2007/45/EC, để thay thế 80/232/EC vào tháng Tư năm 2009, giúp hài hòa bao bì của rượu vang và rượu mạnh trên toàn EU. Hiện có kích cỡ quốc gia sẽ được hủy bỏ với một số ngoại lệ cho sản xuất trong nước.

Nhãn sinh thái

Luật pháp EU vào năm 1992, sửa đổi năm 2000, phân biệt các sản phẩm thân thiện môi trường và dịch vụ thông qua một chương trình ghi nhãn tự nguyện được gọi là nhãn sinh thái. Hiện nay, chương trình này áp dụng cho 28 loại sản phẩm trong 7 chuyên mục: sản phẩm làm sạch, các thiết bị, sản phẩm giấy, quần áo, dầu nhờn, sản phẩm gia dụng, sản phẩm làm vườn và dịch vụ du lịch. Biểu tượng một bông hoa màu xanh lá cây chính là một nhãn hiệu tự nguyện. Các nhãn sinh thái được trao cho các nhà sản xuất có thể cho thấy rằng sản phẩm của họ ít có hại cho môi trường hơn các sản phẩm tương tự. “Nhãn hiệu xanh” này cũng nhằm mục đích khuyến khích người tiêu dùng mua sản phẩm xanh. Tuy nhiên, hệ thống không thiết lập các tiêu chuẩn sinh thái mà các nhà sản xuất được yêu cầu phải đáp ứng để đưa sản phẩm ra trên thị trường. Sản phẩm không có nhãn sinh thái EU vẫn có thể nhập vào EU miễn là họ đáp ứng được các tiêu chuẩn và quy định về sức khỏe, độ an toàn, và môi trường hiện hành.

Nhãn sinh thái EU là một chương trình tốn kém (lên đến 1.300 EUR đăng ký và lên đến EUR 25.000 / năm cho việc sử dụng các nhãn, với việc giảm 25% cho doanh nghiệp nhỏ) và do đó đã không được sử dụng rộng rãi cho đến nay. Tuy nhiên, nhãn sinh thái có thể là một công cụ tiếp thị tốt và, do nhu cầu ngày càng tăng về sản phẩm xanh ở châu Âu, có khả năng là các nhãn sinh thái sẽ ngày càng trở thành sự lựa chọn cho người tiêu dùng

xanh.

Tên nhà sản xuất phải có trên bao bì. Không bắt buộc phải có tên của nhà nhập khẩu trên nhãn, nhưng nên có, vì pháp luật nhấn mạnh về vai trò của nhà nhập khẩu. Các sản phẩm an toàn nói chung chỉ thị quy định cụ thể: "(A) một dấu hiệu cho các đặc trưng và chi tiết của nhà sản xuất và giấy chứng nhận các sản phẩm, bằng phương tiện của sản phẩm hoặc bao bì của nó, hay khi áp dụng cho lô sản phẩm của hàng hóa đó, trừ trường hợp không cung cấp dấu hiệu vẫn được xem xét là hợp lý "

Ngoài ra, nhà sản xuất phải quyết định về việc lựa chọn vật liệu sử dụng cho bao bì để giảm thiểu tác động đến môi trường. Nhà sản xuất đó cũng cần xem xét việc đăng ký một chương trình tái chế.

Việc sử dụng các ngôn ngữ trên nhãn là chủ đề của một Ủy ban truyền thông năm 1993, các ý chính trong đó khuyến khích thông tin đa ngôn ngữ trong khi vẫn giữ các quyền tự do của các thành viên trong bang trong việc yêu cầu sử dụng ngôn ngữ của nước tiêu thụ. Hiện nay, các yêu cầu ngôn ngữ là một vấn đề quốc gia, trong đó các nước thành viên xác định ngôn ngữ thích hợp / ngôn ngữ cần thiết cho các nhãn trên các sản phẩm trong ngành công nghiệp nhất định.

Nước xuất xứ nhãn hiệu

Chỉ với ngoại lệ nhỏ, không có yêu cầu chung để đánh dấu hàng hoá nhập khẩu với các nước xuất xứ. Thủ tục vận chuyển hàng hóa bằng đường biển ra điều kiện rằng các gói hàng nên được đánh dấu của người nhận hàng và được đánh số, trừ khi lô hàng bao gồm các gói hàng có thể dễ dàng xác định mà không cần đánh số. Yêu cầu đối với sản phẩm cụ thể nên được lấy từ nhà nhập khẩu. Việc nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh hàng hóa của Hà Lan mà không có dấu hiệu đó có nghĩa là hàng hoá được sản xuất Hà Lan hoặc có xuất xứ bị cấm.

Dấu xác nhận tiêu chuẩn cho vàng và bạc là cần thiết trước khi các sản phẩm vàng bạc có thể được chào bán. Lỗi sản xuất chỉ cho phép có lượng dung sai nhỏ. Dấu xác nhận tiêu chuẩn có thể được thực hiện bởi văn phòng xác nhận tiêu chuẩn Hà Lan sau khi nhập khẩu.

Hà Lan áp dụng các tiêu chuẩn sản phẩm EU và quá trình phê duyệt cấp giấy chứng nhận. Hà Lan sử dụng yêu cầu Hiệp ước 1958 của Rome để kết hợp trong các luật quốc gia với các chỉ thị của EU. Với sự phát triển của một tiêu chuẩn sản phẩm duy nhất, các nhà xuất khẩu có thể thấy được rằng sẽ dễ dàng hơn để thực hiện theo một tiêu chuẩn EU hơn là việc phải đáp ứng một số tiêu chuẩn riêng của quốc gia khi xuất khẩu sang châu Âu.

Một số hàng nhập khẩu vào Hà Lan và Liên minh châu Âu bị cấm hoặc bị yêu cầu có giấy phép nhập khẩu. Những sản phẩm này thuộc danh mục hàng hóa chiến lược hay không thân thiện với môi trường. Ví dụ về các hàng hoá đó bao gồm vũ khí và đạn dược, các loài động vật và thực vật cần được bảo vệ, và ma túy.

Các công ty xuất khẩu sang Hà Lan hoặc các nước khác thuộc Liên minh châu Âu có thể gọi đường dây nóng thông tin hải quan để biết các quy định.

Hệ thống thuế quan chung Châu Âu (TARIC)

Được thiết kế để hiển thị các quy tắc khác nhau áp dụng cho các sản phẩm cụ thể đang được nhập khẩu vào lãnh thổ hải quan của EU, hoặc trong một số trường hợp, khi xuất khẩu từ EU. Để xác định xem một sản phẩm có bị cấm hoặc hạn chế, kiểm tra TARIC cho các sản phẩm đó bởi các mã sau:

- CITES: Công ước về buôn bán quốc tế các loài có nguy cơ tuyệt chủng
- PROHI: Đình chỉ nhập khẩu

- RSTR: Hạn chế nhập khẩu

Quy định của Hải quan và thông tin liên hệ

Hàng hoá nhập vào lãnh thổ hải quan của EU từ một nước ngoài EU được gọi là “hàng hóa phi cộng đồng” Một số quy tắc cần tôn trọng được áp dụng đối với các mặt hàng này. Nguyên tắc chính là các hàng hóa phải được chỉ định “ hải quan chấp thuận hay sử dụng”

Một trong những cách mà bạn có thể chỉ định điều trị hải quan chấp thuận hoặc sử dụng với hàng hoá là đặt chúng trong “thủ tục hải quan”

Bằng cách sử dụng các thủ tục và dưới chính sách miễn thuế nhập khẩu, các loại thuế nhập khẩu, chính sách thương mại và các biện pháp chính sách nông nghiệp khác sẽ giúp giới thiệu cộng đồng phi hàng hoá vào Hà Lan hoặc nước EU khác, để sau đó có các mặt hàng này được xử lý (trải qua một hoạt động chế biến) ở Hà Lan hay ở nơi khác trong EU, và cuối cùng để tái xuất khẩu hàng hoá đã được xử lý (các sản phẩm bồi thường) và chuyển các hàng hóa đó ra khỏi EU.

Những nỗ lực điều tiết chủ yếu của Hải quan và Tổng cục EC Liên minh Thuế

Sáng kiến Hải quan điện tử - Thỏa thuận với EU về việc phát triển, hiện đại hoá hải quan để cải thiện và tạo thuận lợi thương mại tại các nước thành viên EU.

Các sáng kiến hải quan điện tử cơ bản dựa trên ba phần sau đây của pháp luật:

- An ninh và an toàn bổ sung sửa đổi Bộ luật Hải quan, trong đó tin học hóa tất cả
- các thủ tục liên quan đến an ninh và an toàn;
- Quyết định về môi trường giảm thiểu giấy tờ cho hải quan và thương mại (Quyết định Hải quan điện tử) mà bộ khung cơ bản và thời hạn chính cho các dự án hải quan điện tử;

- Bộ luật Cộng đồng Hải quan được hiện đại hóa này cung cấp, hỗ trợ cho việc hoàn thành quá trình tin học hoá hải quan.

Định giá Hải quan

Hầu hết các loại thuế quan và thuế giá trị gia tăng (VAT) được thể hiện như là một tỷ lệ phần trăm của giá trị hàng hóa được kê khai nhập khẩu. Vì vậy, nó là cần thiết để xử lý một tập hợp các quy tắc cho việc thiết lập giá trị của hàng hoá, mà sau đó sẽ phục vụ cho việc tính thuế hải quan.

EU nhập khẩu vượt quá 2 nghìn tỷ € giá trị của hàng hóa (ước tính năm 2008). Việc định giá là cực kỳ quan trọng vì các giá trị của thương mại cần được định lượng chính xác cho các mục đích sau:

- Phân tích chính sách kinh tế và thương mại
- Áp dụng các biện pháp chính sách thương mại
- Thu thuế nhập khẩu và thuế thích hợp
- Số liệu thống kê xuất khẩu và nhập khẩu

Những mục tiêu trên được đáp ứng bằng cách sử dụng một dụng cụ duy nhất – đó là các quy định về trị giá hải quan. EU áp dụng một khái niệm quốc tế gọi là “trị giá hải quan.”

Giá trị của hàng hoá nhập khẩu là một trong ba yếu tố của thuế cung cấp cơ sở cho việc đánh giá của các khoản nợ hải quan, vốn là thuật ngữ kỹ thuật cho số tiền thuế đã được thanh toán, những yếu tố khác là nguồn gốc của hàng hóa và biểu giá thuế hải quan.

Hải quan và Bảo mật

Vào cuối tháng 7 năm 2003, Ủy ban trình bày với một loạt các biện pháp để giải quyết vấn đề an ninh Quốc hội và Hội đồng. Những biện pháp này có thể được tìm thấy trong

hai thông tin liên lạc và đề nghị sửa đổi Luật Hải quan Cộng đồng. gói này tập hợp các khái niệm cơ bản nằm dưới các mô hình quản lý an ninh biên giới mới cho đối ngoại của EU, như một hệ thống đánh giá rủi ro hài hoà. Việc sửa đổi, an ninh cho cộng đồng Hải Mã (Quy chế (EC) n ° 648/2005 của 13 Tháng 4, 2005) đã được xuất bản trong Tạp chí chính thức của Liên minh Châu Âu ngày 04 tháng 5 năm 2005. Với sửa đổi này, Liên minh châu Âu giới thiệu một số biện pháp thắt chặt an ninh xung quanh hàng hoá qua biên giới quốc tế. Các biện pháp này sẽ có nghĩa là kiểm tra nhanh hơn và mục tiêu tốt hơn. Kết quả cho thấy rất khả quan với cơ quan hải quan, công chúng và ngành công nghiệp.

Các biện pháp bao gồm ba thay đổi quan trọng cho Bộ luật Hải quan:

- Yêu cầu thương nhân cung cấp cho cơ quan hải quan với thông tin về hàng hóa trước khi nhập khẩu hoặc xuất khẩu từ Liên minh châu Âu (xem trước khi đến / đi trước tuyên bố);
- Cung cấp cho thương nhân thương mại đáng tin cậy với các biện pháp tạo thuận lợi bởi quyền điều hành kinh tế (AEO);
- Giới thiệu một cơ chế để thiết lập thống nhất cộng đồng tiêu chuẩn lựa chọn rủi ro được điều khiển và hỗ trợ bởi hệ thống máy vi tính.

Các tiêu chuẩn

➤ Tổng quan

Hà Lan sử dụng các tiêu chuẩn cụ thể của Hà Lan 2.000, tiêu chuẩn EU 6.000 và tiêu chuẩn quốc tế 9.000. NEN quản lý hơn 31.000 tiêu chuẩn tại Hà Lan. Bao gồm các tiêu chuẩn quốc tế (ISO, IEC), Châu Âu (EN) và quốc gia (NEN). Có hơn 800 ủy ban tiêu chuẩn tại Hà Lan với tổng cộng khoảng 5.000 thành viên ủy ban.

Như là một thành viên của EU, Hà Lan áp dụng các tiêu chuẩn sản phẩm và phê duyệt việc cấp giấy chứng nhận quá trình được phát triển bởi Liên minh châu Âu. Các Hiệp ước Rome yêu cầu tất cả các thành viên EU chấp thuận việc kết hợp các chỉ thị vào pháp luật quốc gia. Sự chậm trễ trong việc thực hiện Chỉ thị này ở cấp quốc gia là phổ biến. Là một phần của chương trình thiết lập các tiêu chuẩn chung cho tất cả các nước thành viên, EU quy định các khu vực sản phẩm chủ chốt để bảo vệ sức khỏe và an toàn của người tiêu dùng cũng như môi trường.

Các nhà sản xuất hoặc đại diện phải đặt một dấu CE trên tất cả các sản phẩm quy định trước khi chúng có thể được bán trên Hà Lan. Việc thử nghiệm sản phẩm áp dụng và các yêu cầu chứng nhận cho các loại sản phẩm cá nhân được quy định tại Chỉ thị EU khác nhau. Các nhãn hiệu CE chỉ liên quan đến sự an toàn bắt buộc, y tế, và các yêu cầu về môi trường được thành lập bởi EU. Nó không chỉ ra sự phù hợp với tiêu chuẩn sản phẩm châu Âu. Quốc gia đánh dấu sự phù hợp với tiêu chuẩn sản phẩm vẫn tương thích với các nhãn hiệu CE và cả hai có thể được áp dụng cho sản phẩm. Các nhãn hiệu CE thay thế nhãn hiệu an toàn tất cả các quốc gia cho các sản phẩm quy định. Tiêu chuẩn chất lượng quốc tế ISO 9000 được sử dụng rộng rãi.

Sản phẩm được thử nghiệm và chứng nhận tại quốc gia xuất khẩu với các tiêu chuẩn quốc tế có thể có để được xét nghiệm lại và tái xác nhận yêu cầu của EU như là một kết quả của cách tiếp cận khác của EU để bảo vệ sức khỏe và an toàn của người tiêu dùng cũng như môi trường.

Trường hợp sản phẩm không phải là quy định kỹ thuật cụ thể của pháp luật EU, họ luôn luôn phải chịu Chỉ thị của Ban Tổng sản phẩm an toàn EU cũng như cần phải đáp ứng các yêu cầu bổ sung của mỗi quốc gia.

Tiêu chuẩn Liên minh châu Âu thiết kế dựa theo phương pháp tiếp cận mới được áp dụng hài hoà trên 27 nước thành viên EU và các nước khu vực kinh tế châu Âu để cho phép dòng chảy tự do của hàng hóa. Một tính năng của phương pháp tiếp cận mới là CE.

Trong khi sự hài hòa hóa luật pháp EU có thể tạo điều kiện tiếp cận với các thị trường đơn EU, các nhà sản xuất cần phải nhận thức rằng các quy định (bắt buộc) và tiêu chuẩn kỹ thuật (tự nguyện) cũng có thể hoạt động như rào cản thương mại nếu tiêu chuẩn quốc tế khác với của Liên minh châu Âu.

➤ **Tiêu chuẩn nông nghiệp**

Việc thành lập các quy tắc và tiêu chuẩn hài hoà của EU trong lĩnh vực thực phẩm đã được tiếp diễn liên tục trong nhiều thập kỷ, nhưng cho đến tháng 1 năm 2002 đã công bố một đạo luật thực phẩm nói chung thiết lập các nguyên tắc chung về pháp luật thực phẩm của EU. Quy chế này giới thiệu nguồn gốc bắt buộc thông qua chuỗi thức ăn và thực phẩm như trong quy chế ngày 01 tháng 1 năm 2005.

➤ **Các tổ chức tiêu chuẩn**

- **KEMA Quality BV**
- **TNO Certification BV TNO chứng nhận BV**

➤ **Tiêu chuẩn EU**

Thiết lập các tiêu chuẩn EU là một quá trình dựa trên sự đồng thuận về sáng kiến của ngành công nghiệp hoặc uỷ quyền của Ủy ban châu Âu và được thực hiện theo tiêu chuẩn cơ quan độc lập, hoạt động ở cấp quốc gia, châu Âu và quốc tế. Có nhiều khuyến khích cho các tổ chức phi chính phủ, chẳng hạn như các nhóm môi trường và người tiêu dùng để tích cực tham gia tiêu chuẩn châu Âu.

Nhiều tiêu chuẩn ở EU được thông qua từ cơ quan tiêu chuẩn quốc tế như Tổ chức tiêu chuẩn quốc tế (ISO). Việc soạn thảo các tiêu chuẩn EU cụ thể được xử lý bởi ba tiêu chuẩn Châu Âu tổ chức:

- CENELEC, Ủy ban châu Âu về Tiêu chuẩn kỹ thuật điện (<http://www.cenelec.eu/Cenelec/Homepage.htm>)
- ETSI, Viện Tiêu chuẩn Viễn thông châu Âu: (<http://www.etsi.org/>)
- CEN, Ủy ban châu Âu về Tiêu chuẩn hoá, xử lý tất cả các tiêu chuẩn khác

<http://www.cen.eu/cenorm/homepage.htm>

Tiêu chuẩn được tạo ra hoặc sửa đổi bởi các chuyên gia trong ủy ban kỹ thuật hoặc các nhóm làm việc. Các thành viên của CEN và CENELEC là cơ quan tiêu chuẩn quốc gia của các nước thành viên, trong đó có "ủy ban giám sát" theo dõi và tham gia các tiêu chuẩn châu Âu đang diễn ra. CEN và CENELEC tiêu chuẩn được bán bởi các nước thành viên cơ quan tiêu chuẩn cá nhân. ETSI khác ở chỗ nó cho phép trực tiếp tham gia vào các ủy ban kỹ thuật từ các công ty EU không có lợi ích ở châu Âu và cho đi một số tiêu chuẩn riêng của mình miễn phí trên website của mình. Ngoài ba tiêu chuẩn phát triển các tổ chức, Ủy ban châu Âu đóng vai trò quan trọng trong việc tiêu chuẩn hóa thông qua tài trợ của mình về sự tham gia trong quá trình tiêu chuẩn hóa các công ty nhỏ và vừa và các tổ chức phi chính phủ, chẳng hạn như các nhóm môi trường và người tiêu dùng. Ủy ban này cũng cung cấp tiền cho cơ quan tiêu chuẩn khi nhiệm vụ phát triển tiêu chuẩn cho Tổ chức tiêu chuẩn châu Âu để hài hoà với tiêu chuẩn sẽ được liên kết với pháp luật về kỹ thuật của EU.

Do xúc tiến mạnh mẽ của EU của hệ thống quy định và tiêu chuẩn của nó cũng như tài trợ hào phóng của mình cho sự phát triển của nó, chế độ tiêu chuẩn của EU là rộng và sâu - mở rộng cũng vượt ra ngoài biên giới chính trị của EU bao gồm các thành viên liên kết (các quốc gia mà hy vọng trở thành đầy đủ các thành viên trong tương lai) như Albania, Belarus, FYR Macedonia, và Thổ Nhĩ Kỳ trong số các quốc gia khác.

Một loại khác được gọi là "cơ quan đối tác tiêu chuẩn hoá " bao gồm các tổ chức tiêu chuẩn của Úc, không có khả năng trở thành một thành viên CEN hoặc liên kết vì lý do

chính trị và địa lý. Nhiều quốc gia khác là mục tiêu của chương trình mở rộng của EU hỗ trợ kỹ thuật, mà là nhằm mục đích xuất khẩu tiêu chuẩn EU và Quy chuẩn kỹ thuật cho các nước đang phát triển, đặc biệt là ở châu Phi Địa Trung Hải và các nước Balkan, cũng như các chương trình cho Trung Quốc và Mỹ Latinh.

Để biết những gì CEN và CENELEC có trong các hệ thống để tiêu chuẩn hóa trong tương lai, cách tốt nhất là hãy truy cập trang web của họ. Khu vực CEN trang cung cấp tổng quan của khu vực và / hoặc Ủy ban kỹ thuật trong khi CENELEC cung cấp khả năng tìm kiếm cơ sở dữ liệu của nó.

Cổng thông tin của ETSI (http://portal.etsi.org/Portal_Common/home.asp)

Với sự cần thiết phải thích nghi nhanh hơn với nhu cầu thị trường, tiêu chuẩn Châu Âu tổ chức đã được tìm kiếm "phân phối mới" - đó là những sản phẩm đạt tiêu chuẩn như phân phối trong một khoảng thời gian ngắn hơn. Trong khi vài trong số này "phân phối mới" có liên quan đến luật pháp EU, mong đợi được rằng họ cuối cùng sẽ là cơ sở cho các tiêu chuẩn EU. Website: <http://www.cen.eu/cenorm/products/cwa/index.asp>

➤ **Đánh giá sự phù hợp**

- **Tổ chức kiểm định quốc gia là KEMA (chi tiết địa chỉ trên). Các cơ quan đánh giá sự phù hợp là: NEN**
- **Pháp chế EU**

Đánh giá sự phù hợp là một bước bắt buộc đối với các nhà sản xuất trong quá trình tuân thủ pháp luật EU cụ thể. Mục đích của việc đánh giá hợp chuẩn là để đảm bảo tính thống nhất về sự phù hợp trong tất cả các khâu, từ thiết kế đến sản xuất, để tạo điều kiện chấp nhận các sản phẩm cuối cùng. EU cung cấp cho các nhà sản xuất sản phẩm pháp luật một số sự lựa chọn đối với đánh giá sự phù hợp, tùy thuộc vào mức độ rủi ro liên quan đến

việc sử dụng các sản phẩm của họ. Nó bao gồm cấp giấy chứng nhận, kiểm tra loại và kiểm soát chất lượng sản xuất hệ thống, để toàn bộ hệ thống bảo đảm chất lượng. Tổ chức đánh giá sự phù hợp trong các nước thành viên cá nhân được liệt kê theo Nando, Ủy ban châu Âu của website:

<http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/>

Để thúc đẩy thị trường chấp nhận sản phẩm cuối cùng, có một số chương trình đánh giá sự phù hợp tự nguyện. Hệ thống chứng nhận của CEN là Keymark, các nhãn hiệu CENCER, và hội thảo CEN thỏa thuận (CWA) Chứng nhận quy .. CENELEC có sáng kiến riêng của mình. ETSI không cung cấp dịch vụ đánh giá sự phù hợp.

- **Giấy chứng nhận sản phẩm**

Để bán sản phẩm trên thị trường EU của 27 nước thành viên cũng như Na Uy, Liechtenstein và Iceland, hàng xuất khẩu được yêu cầu phải áp dụng đánh dấu CE bất cứ khi nào sản phẩm của họ được bảo vệ bởi pháp luật về một sản phẩm cụ thể.

Quy định CE về cung cấp sản phẩm đưa ra cho các nhà sản xuất một số lựa chọn và yêu cầu quyết định để xác định an toàn / vấn đề sức khỏe cần được giải quyết, với mức đánh giá nào là thích hợp nhất cho quá trình sản xuất, và có hoặc không sử dụng tiêu chuẩn EU một cách hài hòa. Không có cách nào dễ dàng cho các nhà xuất khẩu Mỹ hiểu và trải qua quá trình đánh dấu CE, nhưng hy vọng phần này cung cấp một số nền tảng và làm rõ thêm về vấn đề này.

Sản phẩm sản xuất theo tiêu chuẩn được thông qua bởi CEN, CENELEC và ETSI, và công bố trên Tạp chí chính thức như các tiêu chuẩn hài hoà, được coi là phù hợp với yêu cầu của Chỉ thị EU. Nhà sản xuất sau đó áp dụng các đánh dấu CE và các vấn đề tuyên bố sự phù hợp. Thực hiện được những điều này, sản phẩm sẽ được phép lưu hành tự do trong EU. Một nhà sản xuất có thể chọn không sử dụng tiêu chuẩn EU hài hoà, nhưng sau

đó phải chứng minh rằng sản phẩm đáp ứng sự an toàn cần thiết và yêu cầu thực hiện cần có.

Rào cản thương mại xảy ra trong quá trình thiết kế, hơn là khi tiêu thụ trên thị trường, tiêu chuẩn được phát triển bởi các tổ chức tiêu chuẩn hóa liên quan châu Âu, và khi các công ty nước ngoài không có quyền truy cập đến quá trình chuẩn hóa thông qua sự hiện diện của châu Âu.

Các CE chủ yếu biểu thị cho các cơ quan kiểm soát quốc gia của các nước thành viên, và sử dụng nó đơn giản hóa các nhiệm vụ giám sát thị trường thiết yếu của sản phẩm điều chỉnh.

Các CE không cần bao gồm thông tin chi tiết kỹ thuật về sản phẩm, nhưng phải có đủ thông tin để cho phép các thanh tra để theo dõi các sản phẩm trở lại cho nhà sản xuất hoặc đại diện được ủy quyền thành lập vào EU. Thông tin chi tiết này không nên xuất hiện bên cạnh dấu CE, mà là trên tờ khai phù hợp (do nhà sản xuất hoặc được ủy quyền đại lý phải có khả năng cung cấp bất kỳ lúc nào, cùng với các tập tin kỹ thuật của sản phẩm), hoặc các tài liệu kèm theo sản phẩm.

➤ **Cấp phép**

Cơ quan cấp phép Hà Lan được gọi là "Raad voor Accreditatie (RvA). Tổ chức này thực hiện cấp phép cho các tổ chức gián tiếp hoặc trực tiếp thực hiện giám sát hoặc các hoạt động giám sát trong tất cả các khu vực cần thiết, cả tư nhân và công, bao gồm: cơ quan Chứng nhận, cơ quan Thanh tra, kiểm tra các cơ quan, hiệu chuẩn các phòng Kiểm định và thử nghiệm chất lượng.

- **Raad voor Accreditatie (RvA) P.O. Box 2768, 3500 GT Utrecht**

Điện thoại: +31 30 239 45 00

Fax: +31 30 239 45 39

Email: postmaster@rva.nl

Website: <http://www.rva.nl/home/>

Phòng Độc lập kiểm định và thử nghiệm chất lượng, được gọi là cơ quan thông báo, đã được chính thức công nhận bởi cơ quan có thẩm quyền quốc gia để kiểm tra và xác nhận yêu cầu của EU.

Tổ chức "Cấp phép Châu Âu" (European Accreditation) là một tổ chức đại diện cho cơ quan công nhận quốc gia công nhận. Thành viên được mở cửa cho cơ quan công nhận quốc gia được công nhận ở các nước trong khu vực địa lý châu Âu có thể chứng minh rằng họ hoạt động một hệ thống công nhận tương thích với EN45003 hoặc ISO/ IEC Guide 58. Đây còn là một tổ chức đại diện cho cơ quan công nhận quốc gia công nhận. Thành viên được cơ quan công nhận quốc gia công nhận là các nước trong khu vực địa lý châu Âu có thể chứng minh rằng họ hoạt động một hệ thống công nhận tương thích với EN45003 hoặc ISO / IEC Guide 58.

Công bố Quy định kỹ thuật

Đề xuất quy định kỹ thuật và các quy định cuối cùng được công bố bởi các NEN (xem ở trên). Các tổ chức nước ngoài có thể nhận xét trực tiếp với Cơ quan chứng nhận. Đề xuất quy định kỹ thuật và các quy định cuối cùng được công bố bởi các NEN

Tạp chí Official là công báo chính thức của Liên minh châu Âu. Nó được công bố hàng ngày trên Internet và bao gồm hai series bao gồm dự thảo và thông qua pháp luật cũng như các trường hợp pháp luật, các nghiên cứu của Ủy ban, và nhiều thứ khác... Nó liệt kê các số tham chiếu tiêu chuẩn liên quan đến pháp luật Đề xuất quy định kỹ thuật và các quy định cuối cùng được công bố bởi các NEN (xem ở trên). Mỹ nhân có thể bình luận trực tiếp cho Cơ quan chứng nhận.

Tạp chí Official - công báo chính thức của Liên minh châu Âu. Nó được công bố hàng ngày trên Internet và bao gồm hai series bao gồm dự thảo và thông qua pháp luật cũng như các trường hợp pháp luật, các nghiên cứu của Ủy ban, và nhiều hơn nữa. Quy định kỹ thuật quốc gia được công bố trên trang web

Các nước thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) bắt buộc tuân theo Hiệp định về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) . Hiệp định báo cáo với WTO tất cả các quy định kỹ thuật đề xuất có thể ảnh hưởng đến thương mại với các nước thành viên khác.

➤ Quy định về nhãn bao bì

Nhìn chung, Hà Lan chặt chẽ tuân theo yêu cầu và quy định dán nhãn của EU. Sự khác biệt xảy ra chủ yếu liên quan đến việc ghi nhãn sản phẩm nông nghiệp và thực phẩm.

Chỉ với ngoại lệ nhỏ, không có yêu cầu chung để đánh dấu hàng hoá nhập khẩu với các nước xuất xứ. Thủ tục vận chuyển hàng hóa bằng đường biển có điều kiện rằng các gói hàng nên được đánh dấu của người nhận hàng và được đánh số, trừ khi lô hàng bao gồm các gói hàng có thể dễ dàng xác định mà không cần đánh số. Yêu cầu đối với sản phẩm cụ thể nên được lấy từ nhà nhập khẩu. Việc nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh hàng hóa của Hà Lan không có dấu hiệu đó có nghĩa là hàng hoá được sản xuất Hà Lan hoặc có xuất xứ bị cấm.

Dấu xác nhận tiêu chuẩn cho vàng và bạc là cần thiết trước khi các sản phẩm vàng bạc có thể được chào bán. Lỗi sản xuất chỉ cho phép có lượng dung sai nhỏ. Dấu xác nhận tiêu chuẩn có thể được thực hiện bởi văn phòng xác nhận tiêu chuẩn Hà Lan sau khi nhập khẩu.

Hà Lan áp dụng các tiêu chuẩn sản phẩm EU và quá trình phê duyệt cấp giấy chứng nhận. Hà Lan là yêu cầu của Hiệp ước 1958 của Rome để kết hợp trong các luật quốc gia

của các chỉ thị của EU. Với sự phát triển của một tiêu chuẩn sản phẩm duy nhất, Hoa Kỳ xuất khẩu có thể thấy được rằng sẽ dễ dàng hơn để thực hiện theo một tiêu chuẩn EU hơn là việc phải đáp ứng một số tiêu chuẩn riêng của quốc gia khi xuất khẩu sang châu Âu

➤ Các yêu cầu của EU

Các nhà sản xuất nên nhớ rằng, ngoài các đề án bắt buộc và tự nguyện ghi nhãn của EU, đề án tự nguyện ghi nhãn của các quốc gia vẫn có thể được áp dụng. Các đề án có thể được đánh giá cao bởi người tiêu dùng, và do đó, trở thành không thể tránh khỏi cho các mục đích tiếp thị.

Các nhà sản xuất nên lưu ý rằng tất cả các nhãn hiệu yêu cầu các đơn vị hệ mét (m) mặc dù ghi nhãn kép là cũng chấp nhận được. Việc sử dụng các ngôn ngữ trên nhãn là chủ đề của Ủy ban Truyền thông, khuyến khích thông tin đa ngôn ngữ, trong khi vẫn giữ quyền của các nước thành viên yêu cầu sử dụng ngôn ngữ của nước tiêu thụ.

EU đã có yêu cầu rằng một số sản phẩm phải được bán với số lượng được tiêu chuẩn hóa. Hội đồng Chỉ thị 2007/45/EC đã hài hòa bao bì của rượu vang và rượu mạnh trên toàn EU. Hiện có kích cỡ quốc gia sẽ được hủy bỏ với một số ngoại lệ cho sản xuất trong nước.

➤ Các loại nhãn sinh thái

Các nhãn sinh thái EU là nhãn tự nguyện mà các nhà xuất khẩu nước ngoài có thể hiển thị trên các sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn cao về nhận thức môi trường. Các tiêu chí cho việc hiển thị các nhãn sinh thái rất nghiêm ngặt, bao gồm toàn bộ vòng đời của sản phẩm từ sản xuất, sử dụng của nó, và xử lý. Những tiêu chí được xem xét mỗi 3-5 năm để lưu tâm đến các tiến bộ trong quy trình sản xuất. Hiện đang có 23 nhóm sản phẩm khác nhau, và khoảng 250 giấy phép đã được trao cho hàng trăm sản phẩm.

Ứng dụng để hiển thị các nhãn sinh thái cần được hướng dẫn đến cơ quan chức năng của các nước thành viên nơi có sản phẩm được bán. Lệ phí áp dụng sẽ ở mức nào đó giữa 300€ và 1300 € tùy thuộc vào các xét nghiệm cần thiết để xác minh nếu sản phẩm đủ điều kiện. Các nhãn sinh thái cũng mang một khoản phí hàng năm bằng 0,15% lượng doanh số bán hàng hàng năm của nhiều sản phẩm trong cộng đồng châu Âu.

Tuy nhiên, mức phí tối thiểu hàng năm hiện được đặt tại 500 € và tối đa là 25.000 €. Sẽ có nhiều kế hoạch cải cách đáng kể cho nhãn sinh thái trong tương lai gần, làm giảm ứng dụng và phí hàng năm đồng thời mở rộng phạm vi sản phẩm đáng kể. Nó cũng có thể là tiêu chuẩn đủ điều kiện trong tương lai có thể lưu tâm đến lượng khí thải carbon.

Hiệp định Thương mại

Hà Lan đã được một thành viên của Liên minh châu Âu (EU) kể từ khi thành lập vào năm 1958. Liên minh châu Âu hình thành một liên minh thuế quan cho phép thương mại tự do giữa các nước thành viên, nhưng thu mức thuế chung cho việc nhập khẩu đến từ các nước không thuộc Liên minh châu Âu như Hoa Kỳ, Nhật Bản, và Canada. Liên minh châu Âu cũng có một chính sách nông nghiệp chung, chính sách liên vận tải, và chuyển dịch tự do hàng hóa và vốn trong phạm vi các nước thành viên. Theo thỏa thuận đạt được giữa Liên minh châu Âu và các thành viên của Hiệp hội Thương mại Tự do châu Âu (EFTA) miễn thuế cho các sản phẩm công nghiệp thương mại đã đạt được trong tất cả 31 quốc gia. Các khoản thuế, chẳng hạn như thuế giá trị gia tăng (GTGT) và thuế tiêu thụ đặc biệt, được áp dụng trong nước đến cuối cùng. Hiện nay, thuế suất thuế GTGT khác nhau giữa các quốc gia khác nhau. Xem "Thuế giá trị gia tăng" cho các mức giá của Hà Lan.

Ngoài các nước EFTA, Hà Lan và Liên minh các quốc gia châu Âu khác mở rộng ưu đãi thuế quan cho một số quốc gia khác thuộc vùng lãnh thổ ở Trung và Đông Âu và Địa Trung Hải có quan hệ lịch sử Liên minh châu Âu, và nước kém phát triển ở châu Phi, vùng Caribbean, và khu vực Thái Bình Dương. Việc cấp mức thuế giảm cho các nước

đang phát triển là theo Hệ thống ưu đãi tổng quát (GSP).

Website EU

- CENELEC, Ủy ban châu Âu về Tiêu chuẩn kỹ thuật điện:

<http://www.cenelec.eu/Cenelec/Homepage.htm>

- ETSI, Viện Tiêu chuẩn Viễn thông châu Âu: <http://www.etsi.org/>

- CEN, Ủy ban châu Âu về Tiêu chuẩn hoá, xử lý tất cả các tiêu chuẩn khác:

<http://www.cen.eu/cenorm/homepage.htm>

- ETSI - Cổng thông tin - E-Tiêu chuẩn hóa:

http://portal.etsi.org/Portal_Common/home.asp

- CEN - Các diễn đàn khu vực: <http://www.cen.eu/cenorm/sectors/index.asp>

- Eur-lex - Truy cập vào Luật châu Âu Liên minh:

<http://eur-lex.europa.eu/en/index.htm>

Chương 6: Môi trường đầu tư

Mở cửa cho đầu tư nước ngoài

Hà Lan luôn được xếp hạng là một trong những nền kinh tế công nghiệp cạnh tranh nhất thế giới. Nơi đây sở hữu môi trường kinh doanh và đầu tư hấp dẫn và vẫn là địa điểm chào đón đầu tư kinh doanh từ nhiều nơi.

Điểm mạnh của nền kinh tế Hà Lan bao gồm khí hậu chính trị và kinh tế vĩ mô ổn định của Hà Lan, một khu vực tài chính phát triển cao, vị trí chiến lược, lực lượng lao động có trình độ học vấn cao và năng suất, cơ sở hạ tầng vật chất và truyền thông chất lượng cao. Các nhà đầu tư vào Hà Lan tận dụng lợi thế về hậu cần cạnh tranh cao của mình, được neo giữ bởi cảng biển lớn nhất và một trong những sân bay lớn nhất châu Âu. Trong lĩnh vực viễn thông, Hà Lan có một trong những mức độ thâm nhập internet cao nhất trong Liên minh châu Âu (EU) ở mức 93 phần trăm và là nơi có một trong những trung tâm truyền dữ liệu lớn nhất thế giới, Amsterdam Internet Exchange.

Hà Lan là một trong những nước tiếp nhận và nguồn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) lớn nhất thế giới và là một trong những nước tiếp nhận đầu tư trực tiếp lớn nhất từ Hoa Kỳ. Điều này có thể là do nền kinh tế cạnh tranh của Hà Lan, môi trường thuế thân thiện với doanh nghiệp trong lịch sử và nhiều hiệp ước đầu tư có chứa các biện pháp bảo vệ nhà đầu tư. Hà Lan là điểm đến lớn thứ hai của FDI Hoa Kỳ vào năm 2022 sau Vương quốc Anh. Chính sách thuế của Hà Lan tiếp tục phát triển để đáp ứng các nỗ lực của EU nhằm hài hòa chính sách thuế giữa các quốc gia thành viên.

Cục Kế hoạch Trung ương Hà Lan (CPB) đã công bố dự báo kinh tế năm 2024 vào tháng 9 năm 2023. Ngân sách chính phủ cho năm tài chính 2024 là 432 tỷ đô la (403 tỷ euro), tăng so với mức 377 tỷ đô la (351 tỷ euro) năm 2023. Ngân sách giữ mức thâm hụt năm 2024 ở mức 2,4 phần trăm GDP và đặt mục tiêu, trong số những mục tiêu khác, là giảm

nghèo, tăng cường khả năng sẵn sàng của quân đội, hiện thực hóa các mục tiêu về biến đổi khí hậu của Hà Lan và hỗ trợ Ukraine. Sau một đợt tăng giá ban đầu sau cuộc xâm lược Ukraine vô cớ của Nga, giá năng lượng đã giảm đáng kể. Cục Phân tích Chính sách Kinh tế Hà Lan ước tính lạm phát sẽ dao động quanh mức 3,8 phần trăm vào năm 2024, tương đương với năm 2023. Tăng trưởng GDP năm 2024 ước tính là 1,5 phần trăm và tỷ lệ thất nghiệp dự kiến sẽ dao động quanh mức 4 phần trăm. Do một số yếu tố, bao gồm một tỷ lệ đáng kể (48 phần trăm) dân số lao động Hà Lan làm việc bán thời gian, các doanh nghiệp tiếp tục gặp khó khăn trong việc tuyển dụng nhân viên có trình độ.

Sự bất ổn trong quá trình thực hiện chính sách của chính phủ có thể sẽ làm giảm sức hấp dẫn của môi trường đầu tư tại Hà Lan trong suốt năm 2024. Các đảng phái chính trị thiên hữu đang tham gia vào các cuộc đàm phán thành lập nội các đang diễn ra sau cuộc bầu cử quốc hội vào tháng 11 năm 2023. Một số đảng phái chính trị có khả năng tham gia vào nội các tương lai đã lên tiếng ủng hộ việc giải thể Quỹ Khí hậu trị giá 37,6 tỷ đô la (35 tỷ euro) của nội các sắp mãn nhiệm và/hoặc đảo ngược các cam kết của Hà Lan theo Thỏa thuận Paris. Nội các sắp mãn nhiệm đã đặt mục tiêu giảm phát thải CO₂ ít nhất 55% vào năm 2030, cung cấp nguồn tài trợ cho các nhà máy điện hạt nhân và mở rộng cơ sở hạ tầng hydro của Hà Lan, cùng với các sáng kiến khác.

Ngoài việc bày tỏ lo ngại về sự bất ổn chính trị, các bên liên quan trong ngành đã nêu rõ tình trạng thiếu nhà ở và không gian vật lý, tình trạng tắc nghẽn lưới điện và hạn chế của thị trường lao động là những trở ngại đối với môi trường kinh doanh của Hà Lan. Các công ty đã nêu ra những thách thức trong việc đảm bảo giấy phép xây dựng cần thiết để mở rộng hoặc khởi động hoạt động tại một số thành phố. Mặc dù chính phủ đã có các sáng kiến để giảm bớt tình trạng tắc nghẽn lưới điện, nhưng việc triển khai vẫn còn chậm. Các công ty muốn kết nối hoặc mở rộng dấu chân của họ trên lưới điện đã báo cáo rằng họ đang được đưa vào danh sách chờ. Tình trạng thiếu hụt trên thị trường nhà ở – một phần do không có khả năng xin giấy phép xây dựng nhà ở mới – là một trong những yếu tố được các quan chức chính phủ trích dẫn để hạn chế dòng người nước ngoài đổ vào.

Tuy nhiên, các nhà lãnh đạo ngành đã nhiều lần cảnh báo rằng việc tiếp cận với lao động có tay nghề cao từ nước ngoài là chìa khóa để duy trì sức khỏe của môi trường kinh doanh và đổi mới của Hà Lan.

Mở cửa cho đầu tư nước ngoài

Chính sách đối với đầu tư trực tiếp nước ngoài

Thương mại và các chính sách đầu tư của Hà Lan nằm trong số có tính chất mở nhất trên thế giới, với một lượng hàng hóa xuất nhập khẩu kết hợp vượt GDP. Hà Lan là nhà cung cấp đứng thứ hai vốn đầu tư về cổ phiếu FDI ra nước ngoài của OECD (FDI là tỷ lệ phần trăm của GDP). Hà Lan cũng xếp thứ hai trong số những nước nhận viện trợ của FDI (về cổ phiếu nội địa). Chính phủ Hà Lan vẫn duy trì chính sách tự do đối với đầu tư trực tiếp nước ngoài và tuân thủ các luật đầu tư OECD.

Người Hà Lan tuân thủ theo quy định hỗ trợ qua lại với Liên minh châu Âu trong các dịch vụ ngân hàng và đầu tư. Các quy định liên quan đến ưu đãi của chính phủ, các quy tắc quốc gia về việc thành lập và tiếp cận thị trường vốn đều được thi hành trên cơ sở không phân biệt đối xử. Luật kinh doanh và các quy định của pháp luật phù hợp với thông lệ và tiêu chuẩn pháp lý quốc tế và áp dụng chung cho các công ty nước ngoài và Hà Lan.

Nhiều cuộc khảo sát quốc tế đã xếp Hà Lan nằm trong số các nước công nghiệp hóa có nền kinh tế cạnh tranh nhất nhất thế giới cũng như có môi trường kinh doanh và đầu tư thuận lợi nhất. Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) Chỉ số cạnh tranh toàn cầu xếp Hà Lan ở vị trí thứ 8 trong số các nền kinh tế cạnh tranh nhất thế giới. The Economist Intelligence Unit (EIU) xếp Hà Lan đứng thứ 7 trong bảng xếp hạng môi trường kinh doanh toàn cầu năm 2008 đến giai đoạn năm 2012. Hà Lan nổi tiếng với môi trường tài chính thuận lợi. Sự hướng dẫn chính xác về thuế cho các nhà đầu tư nước ngoài cung cấp các nghĩa vụ thuế dài hạn một cách minh bạch. Cuối cùng, những quyết định tiến bộ về

thuế (ATR) kết hợp với hiệp định tiến bộ về giá cả (APT) là những sự bảo đảm được đưa ra bởi các thanh tra thuế địa phương liên quan đến các cam kết thuế dài hạn cho lĩnh vực sản xuất xanh (đầu tư vào đất đai, cơ sở hạ tầng để hỗ trợ cho một doanh nghiệp mới).

Mặc dù có điều kiện đầu tư, kinh doanh thuận lợi, một số tổ chức phải chịu chi phí tiền lương tương đối cao, gánh nặng hành chính, sự không hoàn hảo trong cấu trúc cơ sở hạ tầng đường bộ, và một thị trường lao động kém linh hoạt đã làm tắc nghẽn tiềm năng thu hút đầu tư nước ngoài trực tiếp vào Hà Lan. Ủy ban châu Âu đưa ra quyết định trong năm 2003 rằng Hà Lan cung cấp cho các công ty chế độ ưu đãi thuế quốc gia là vi phạm nguyên tắc cạnh tranh châu Âu. Phản ứng với quyết định này, chính phủ Hà Lan thông qua luật cấm các công ty trong năm 2005 tại Hà Lan sử dụng các tập đoàn thỏa thuận tài chính (CFA). Các quy tắc về việc mua lại, sáp nhập, tiếp quản, và tái đầu tư bị phân biệt đối xử. Tất cả các công ty phải tuân theo những quy tắc nhất định nhằm kiểm soát việc sáp nhập và tiếp quản. Hội đồng Kinh tế Xã hội (SER), một cơ quan tư vấn bao gồm đại diện của chính phủ, doanh nghiệp và lao động, thi hành việc sáp nhập Hà Lan và các quy tắc tiếp quản. Các quy tắc của SER được xác định định, đầu tiên và trước hết là để bảo vệ lợi ích của các cổ đông và nhân viên. Chúng bao gồm các yêu cầu đối với việc công bố kịp thời các kế hoạch sáp nhập, mua lại và yêu cầu đối với các cuộc thảo luận với công đoàn. Các cuộc khảo sát giữa các công ty châu Âu đã xếp Hà Lan đứng thứ 2 cho sự minh bạch của thông lệ quản trị doanh nghiệp của mình. Trong giải pháp thay thế cạnh tranh của KPMG (Hướng dẫn địa điểm kinh doanh quốc tế) của năm 2010, Hà Lan đứng thứ 3 trên toàn thế giới và đứng thứ nhất ở châu Âu về chi phí kinh doanh thuận lợi. Về chi phí thuế, Hà Lan nắm giữ các vị trí tương tự. Mặc dù chính sách mở cửa, xây dựng các biện pháp bảo vệ chống lại các công ty tiếp quản thù địch trên thực tế có thể bị chặn mua lại hoặc bị thôn tính bởi các nhà đầu tư Hà Lan và nước ngoài. Tuy nhiên, người Hà Lan đang tiến hành giảm bớt những rào cản này. Một bộ luật quản trị doanh nghiệp của tổ chức là tìm cách cải thiện tính minh bạch trong quan hệ quản lý cổ đông cũng như cấu trúc và trách nhiệm quản lý, có hiệu lực vào năm 2004. Các công ty quản

trị luật tự nguyện được giám sát bởi Ủy ban về quản trị doanh nghiệp, cũng có thể đề xuất điều chỉnh bộ luật trong các lĩnh vực như điều hành tiền lương, quản lý rủi ro, quyền và trách nhiệm của các cổ đông. Mặc dù vậy, trách nhiệm chính của Ủy ban là giám sát. Trong báo cáo thẩm định tháng 12 năm 2010, Ủy ban nhấn mạnh rằng các công ty quản trị luật có một nhân vật tự điều tiết, và do đó được sự ủng hộ rộng rãi. Ủy ban kết luận hơn nữa luật này là rất hiệu quả trong lĩnh vực thể chế cổ đông lớn.

Hà Lan vẫn duy trì chính sách xuất, nhập khẩu khẩu ưu đãi hoặc không có phân biệt đối xử. Hà Lan cũng tuân theo tất cả điều kiện thương mại quốc tế (ví dụ như Hiệp định Wassenaar). Tóm lại, hạn chế của Hà Lan trong nước về đầu tư nước ngoài vẫn còn tối thiểu. Chính phủ trung hữu nhậm chức vào tháng 10 năm 2010 nhấn mạnh tầm quan trọng của kinh doanh và thương mại, và nhằm mục đích tạo ra một môi trường kinh doanh quốc tế thân thiện hơn. Môi trường đầu tư của Hà Lan, tuy nhiên, sẽ ngày càng bị ảnh hưởng bởi chính sách của EU.

Năm 2022, Hà Lan là nền kinh tế lớn thứ 18 trên thế giới và là nền kinh tế lớn thứ năm tại Liên minh châu Âu với tổng sản phẩm quốc nội (GDP) hơn 1 nghìn tỷ đô la, theo Ngân hàng Thế giới. Hà Lan luôn được xếp hạng là một trong những nền kinh tế công nghiệp cạnh tranh nhất thế giới trong các bảng xếp hạng toàn cầu đánh giá khả năng cạnh tranh, đổi mới và khả năng tiếp cận cơ sở hạ tầng. Theo OECD và Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), năm 2022, Hà Lan là nguồn và nơi tiếp nhận đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) lớn thứ hai trên thế giới, mặc dù Hà Lan không phải là điểm đến cuối cùng của phần lớn khoản đầu tư này.

Chính phủ Hà Lan duy trì các chính sách tự do đối với FDI, đã khẳng định mình là nền tảng cho đầu tư của nước thứ ba với khoảng 145 thỏa thuận đầu tư đang có hiệu lực và tuân thủ Bộ quy tắc tự do hóa và Tuyên bố về đầu tư quốc tế của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), bao gồm cam kết Đối xử quốc gia và tuân thủ các hướng dẫn có liên quan.

Cơ quan thuế Hà Lan cung cấp dịch vụ khách hàng ở mức độ cao cho các nhà đầu tư nước ngoài, tìm cách cung cấp hướng dẫn thuế minh bạch, chính xác giúp các nghĩa vụ thuế dài hạn trở nên dễ dự đoán hơn. Phán quyết thuế trước (ATR) và Thỏa thuận định giá trước (APA) là các đảm bảo do thanh tra thuế địa phương đưa ra liên quan đến các cam kết thuế dài hạn cho một khoản mua lại hoặc đầu tư mới cụ thể. Chính sách thuế của Hà Lan tiếp tục phát triển khi EU tìm cách hài hòa các biện pháp thuế giữa các quốc gia thành viên. Mô tả chi tiết hơn về chính sách thuế của Hà Lan dành cho nhà đầu tư nước ngoài có thể được tìm thấy tại <https://investinholland.com/why-invest/incentives-taxes/>. Các tập đoàn và chi nhánh của các tập đoàn nước ngoài tại Hà Lan hiện phải chịu mức thuế doanh nghiệp là 25 phần trăm đối với lợi nhuận chịu thuế, đưa Hà Lan vào nhóm thứ ba ở giữa trong số các mức thuế doanh nghiệp của các quốc gia EU và thấp hơn mức thuế của các nước láng giềng lớn hơn. Mức thuế thu nhập doanh nghiệp tại Hà Lan hiện là 15 phần trăm đối với 395.000 euro đầu tiên của lợi nhuận chịu thuế và 25,8 phần trăm đối với lợi nhuận chịu thuế vượt quá 395.000 euro.

Thuế doanh nghiệp của Hà Lan thường cho phép miễn cổ tức và thu nhập từ vốn có nguồn gốc từ công ty con nước ngoài. Các cuộc khảo sát về cơ cấu thuế doanh nghiệp của các quốc gia thành viên EU lưu ý rằng cả mức thuế doanh nghiệp và mức thuế doanh nghiệp thực tế tại Hà Lan đều ở mức trung bình của EU. Tuy nhiên, cơ cấu thuế doanh nghiệp của Hà Lan được xếp hạng là một trong những cơ cấu cạnh tranh nhất ở châu Âu khi xét đến các biện pháp có lợi khác như khả năng cơ quan thuế cung cấp cho các công ty sự rõ ràng về cách xử lý thuế trong tương lai thông qua các phán quyết và thỏa thuận "trước" như ATR và/hoặc APA. Hà Lan cũng không có thuế lợi nhuận chi nhánh và không đánh thuế khấu trừ đối với tiền lãi và tiền bản quyền.

Những giới hạn về Kiểm soát của Nước ngoài và Quyền sở hữu và Thành lập Tư nhân

Với một vài ngoại lệ, Hà Lan không phân biệt giữa công dân nước ngoài và trong nước

khi thành lập và vận hành các công ty tư nhân. Chính phủ đã thoái vốn hoàn toàn khỏi nhiều dịch vụ công, nhưng trong một số lĩnh vực chiến lược, đầu tư tư nhân – bao gồm cả đầu tư nước ngoài – có thể bị áp đặt các hạn chế hoặc điều kiện. Các lĩnh vực này bao gồm giao thông, năng lượng, quốc phòng và an ninh, tài chính, dịch vụ bưu chính, phát thanh công cộng và truyền thông.

Những đánh giá chính sách đầu tư

Gần đây, Hà Lan chưa trải qua đợt đánh giá chính sách đầu tư của OECD, Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) hoặc UNCTAD.

Tạo điều kiện thuận lợi cho kinh doanh

Tất cả các công ty phải đăng ký với Phòng Thương mại Hà Lan và xin số thuế từ cơ quan thuế, điều này cho phép đăng ký nhanh chóng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs) có dưới 50 nhân viên: đường dẫn đăng ký.

Cổng thông tin doanh nghiệp của Hà Lan tại business.gov.nl – được duy trì bởi chính phủ Hà Lan – cung cấp một danh sách kiểm tra chung để bắt đầu kinh doanh tại Hà Lan: danh sách kiểm tra khởi nghiệp.

Đầu tư ra nước ngoài

Để duy trì vị trí trong top mười quốc gia xuất khẩu lớn nhất thế giới, Bộ trưởng Bộ Thương mại Quốc tế và Hợp tác Phát triển thuộc Bộ Ngoại giao Hà Lan phối hợp với các cơ quan xúc tiến thương mại của chính phủ và khu vực tư nhân để thiết lập chương trình “nhiệm vụ thương mại nước ngoài” hàng năm. Cơ quan Doanh nghiệp Hà Lan (Netherlands Enterprise Agency) [<https://english.rvo.nl/>] đứng đầu trong việc tổ chức các nhiệm vụ thương mại được thiết kế riêng và theo chủ đề để đồng hành cùng các chuyến thăm nhà nước và các phái đoàn chính thức khác ra nước ngoài. Mọi doanh nghiệp được thành lập tại Hà Lan đều có thể tham gia các nhiệm vụ này. Tính đến tháng 3 năm 2024,

Hà Lan chưa triển khai cơ chế kiểm tra đầu tư ra nước ngoài.

Hiệp định đầu tư song phương và thuế

Hà Lan có các hiệp ước đầu tư song phương (BIT) hoặc các hiệp ước bao gồm các chương đầu tư với khoảng 100 quốc gia hoặc khu vực. Ngoài ra, Hà Lan còn là thành viên của Khung toàn diện OECD về Xói mòn cơ sở thuế và Chuyển lợi nhuận và là bên tham gia thỏa thuận vào tháng 10 năm 2021 của Khung toàn diện về giải pháp hai trụ cột cho các thách thức về thuế toàn cầu, bao gồm thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu.

Chế độ pháp lý

Tính minh bạch của hệ thống quản lý

Pháp luật và các quy định có ảnh hưởng đến đầu tư trực tiếp, như các điều luật về môi trường và các quy định về sức khỏe và an toàn, được áp dụng cho các công ty trong nước và nước ngoài. Pháp luật về thuế của Hà Lan tạo điều kiện thu hút nhân sự Hà Lan sống và làm việc tại Hà Lan. Hiện nay, các nhân viên người nước ngoài đã được chuyển giao cho Hà Lan trong một hợp đồng tạm thời có thể sử dụng điều luật 30%. Điều luật này quy định rằng 30% tổng thu nhập của nhân viên đó ở Hà Lan không phải chịu thuế theo luật thuế thu nhập cá nhân Hà Lan. Điều này được áp dụng cho tối đa là mười năm. Hơn nữa, người nước ngoài bị coi là người không cư trú, có nghĩa là có thu nhập từ các nguồn của Hà Lan thì bị đánh thuế ở Hà Lan.

Luật và quy định thương mại của Hà Lan tuân theo các tiêu chuẩn và thực tiễn pháp lý quốc tế, áp dụng công bằng cho cả công ty nước ngoài và công ty Hà Lan. Các quy tắc về mua lại, sáp nhập, thầu tóm và tái đầu tư không phân biệt. Hội đồng Kinh tế Xã hội (SER) – một cơ quan tư vấn chính thức gồm đại diện của các nhà tuyển dụng, đại diện lao động và các chuyên gia độc lập do chính phủ bổ nhiệm – quản lý các quy định về sáp nhập và mua lại tại Hà Lan. Các quy định của SER nhằm bảo vệ lợi ích của các bên liên

quan và nhân viên, bao gồm yêu cầu thông báo kịp thời về các thương vụ sáp nhập và mua lại (M&A) cũng như các cuộc thảo luận với các công đoàn. Bởi vì quốc gia này là một thành viên EU và quốc gia trong Khu vực đồng euro, Hà Lan đã được tích hợp chặt chẽ vào hệ thống quy định của châu Âu, với các cơ quan quốc gia và châu Âu thực thi quyền lực đối với các thị trường cụ thể, các ngành công nghiệp, quyền lợi người tiêu dùng và hành vi cạnh tranh của từng công ty.

Các thị trường tài chính được điều chỉnh trong một hệ thống liên kết giữa EU và quốc gia, với sự giám sát về an toàn và hành vi. Các cơ quan quản lý trong nước bao gồm Ngân hàng Trung ương Hà Lan (DNB) và Cơ quan Quản lý Thị trường Tài chính Hà Lan (AFM). Các đối tác của họ ở cấp EU là Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) và Cơ quan Chứng khoán và Thị trường Châu Âu (ESMA).

Bộ luật Dân sự Hà Lan yêu cầu các báo cáo của hội đồng quản trị các công ty lớn phải bao gồm các chỉ số hiệu suất phi tài chính trong báo cáo thường niên của họ. Luật EU có hiệu lực tại Hà Lan. Các công ty thường tự nguyện tiết lộ các vấn đề liên quan đến ESG và tham khảo các Nguyên tắc báo cáo bền vững của Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI) và các khuyến nghị của Lực lượng đặc nhiệm về Tiết lộ tài chính liên quan đến khí hậu trên trang web của mình. Một số lĩnh vực như lĩnh vực lương hưu đã cam kết thực hiện Công ước năm 2018 về Đầu tư có trách nhiệm xã hội quốc tế (IMVB). Vào tháng 12 năm 2021, Hà Lan đã trở thành chính phủ châu Âu mới nhất công bố kế hoạch đưa ra luật bắt buộc về nhân quyền và thẩm định môi trường (HREDD) ở cấp quốc gia trong trường hợp EU tiếp tục trì hoãn việc đưa ra luật bắt buộc về HREDD. Tính đến tháng 2 năm 2024, dự luật vẫn đang trong giai đoạn đề xuất, với những sửa đổi gần đây nhất về ngôn ngữ được thực hiện vào tháng 1 năm 2022. Theo luật được đề xuất, các công ty đáp ứng hai trong ba điều kiện ngưỡng (bảng cân đối kế toán ít nhất 20 triệu euro, doanh thu ròng ít nhất 40 triệu euro và số lượng nhân viên trung bình từ 250 trở lên) sẽ được yêu cầu thực hiện các chính sách thẩm định thực tế chặt chẽ. Nếu được thực hiện, dự luật sẽ có hiệu lực vào ngày 1 tháng 7 năm 2024, áp dụng trong khoảng thời gian 12 tháng.

Theo truyền thống, tham vấn công khai trong quá trình soạn thảo luật mới được thực hiện thông qua lời mời của nhiều tổ chức xã hội dân sự, hiệp hội thương mại và tổ chức của các bên liên quan. Ngoài ra, SER có nhiệm vụ chính thức là cung cấp lời khuyên cho chính phủ, cả khi được yêu cầu và theo ý muốn của chính mình. Gần đây, SER đã cung cấp lời khuyên cho chính phủ về việc giảm phát thải khí nhà kính, chuyển đổi năng lượng và cải cách lương hưu. Các luật và quy định mới phải tuân theo sự xem xét pháp lý của Hội đồng Nhà nước và phải được Viện thứ hai và thứ nhất của Quốc hội phê duyệt. Ngân hàng Thế giới chấm Hà Lan 4,75/5 điểm trong Chỉ số Toàn cầu về Quản trị Quy định đánh giá tính minh bạch xung quanh các quy định được đề xuất và quyền tiếp cận luật đã ban hành. Tất cả các quy định được đề xuất đều được công bố công khai, bao gồm cả trên trang web thống nhất của bộ hoặc cơ quan quản lý có liên quan.

Những cân nhắc về quy định quốc tế

Hà Lan là thành viên của WTO và không duy trì bất kỳ biện pháp nào không phù hợp với các nghĩa vụ theo Hiệp định Đầu tư liên quan đến Thương mại (TRIM).

Hệ thống pháp luật và Độc lập của tư pháp

Luật hợp đồng của Hà Lan dựa trên nguyên tắc tự chủ của các bên và quyền tự do hoàn toàn trong hợp đồng. Các bên ký kết được tự do soạn thảo thỏa thuận dưới mọi hình thức và ngôn ngữ, dựa trên hệ thống pháp luật mà họ lựa chọn. Luật công ty của Hà Lan quy định một khuôn khổ pháp lý và tài chính được thiết kế để linh hoạt. Yếu tố này của môi trường đầu tư khiến Hà Lan trở nên đặc biệt hấp dẫn đối với các nhà đầu tư nước ngoài.

Hệ thống tòa án dân sự của Hà Lan có một phòng chuyên trách các tranh chấp thương mại, được gọi là Phòng Doanh nghiệp. Phòng này gồm các thẩm phán là chuyên gia trong nhiều lĩnh vực thương mại khác nhau. Họ giải quyết nhiều loại tranh chấp doanh nghiệp, từ các tranh chấp về quản trị doanh nghiệp đến các xung đột nổi bật giữa các cổ đông liên quan đến sáp nhập hoặc thu tóm thù địch. Đến nay, không có khiếu nại nào về sự thiếu

minh bạch hoặc phân biệt đối xử với các công ty nước ngoài từ phía tòa án trong nước.

Từ năm 2019, Phòng Doanh nghiệp có một tòa án thương mại tiếng Anh. Tòa án Thương mại Hà Lan (NCC) và phòng phúc thẩm (NCCA) cung cấp cho các bên cơ hội tranh tụng bằng tiếng Anh và sẽ đưa ra phán quyết bằng tiếng Anh. Cả NCC và NCCA đều sẽ tập trung chủ yếu vào các vụ án thương mại quốc tế lớn. Xem thêm: <https://www.rechtspraak.nl/English/NCC/Pages/default.aspx>

Chính phủ Hà Lan nắm giữ cổ phần trong một số ít doanh nghiệp và một số quyền sở hữu trong các công ty đóng vai trò quan trọng trong các lĩnh vực chiến lược. Các doanh nghiệp tư nhân được phép cạnh tranh với các doanh nghiệp nhà nước về tiếp cận thị trường, tín dụng và các hoạt động kinh doanh khác như giấy phép và vật tư.

Luật và Quy định về Đầu tư trực tiếp nước ngoài

Chính phủ Hà Lan đã thể hiện mối quan tâm ngày càng tăng về việc bảo vệ nền kinh tế mở, dựa trên thị trường của mình trước các hoạt động xấu từ các quốc gia nước ngoài, đặc biệt là liên quan đến gián điệp công nghiệp và trộm cắp tài sản trí tuệ. Vào tháng 5 năm 2020, một đạo luật kiểm tra đầu tư được chờ đợi từ lâu trong lĩnh vực viễn thông đã có hiệu lực. Đến tháng 12 năm 2020, đạo luật thiết lập khung kiểm tra đầu tư cho cơ sở hạ tầng và công nghệ quan trọng cũng đã có hiệu lực, nhằm bảo vệ an ninh quốc gia của Hà Lan.

Cách hiểu của Hà Lan về Cơ chế Kiểm tra Đầu tư Trực tiếp Nước ngoài của EU (VIFO) đã có hiệu lực từ năm 2022. Theo VIFO, các công ty hoạt động trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng và công nghệ quan trọng của Hà Lan phải tự báo cáo cho Cục Kiểm tra Đầu tư (BTI) thuộc Bộ Kinh tế và Chính sách Khí hậu (EZK) về các giao dịch dẫn đến sự thay đổi quyền kiểm soát hoặc chuyển nhượng quyền sở hữu. Một sự thay đổi quyền sở hữu được coi là đủ quan trọng để báo cáo khi giao dịch ảnh hưởng đến 10% hoặc hơn cổ phần của công ty. Hội đồng quản trị cũng phải báo cáo các giao dịch mà họ cho là dẫn đến thay

đổi đáng kể trong “kiểm soát” công ty. Các lĩnh vực công nghệ quan trọng được định nghĩa khá rộng rãi, bao gồm tất cả các công nghệ có trong danh sách công nghệ sử dụng kép của EU (EU 2021/821) và danh sách công nghệ quân sự chung (2008/944/CFSP). Hà Lan đã thêm và loại bỏ một số công nghệ dựa trên kết quả của quá trình tham vấn đang diễn ra. BTI có quyền chặn các giao dịch trong trường hợp quá trình xem xét của họ cho thấy giao dịch đó có thể đe dọa an ninh quốc gia của Hà Lan. Trong các trường hợp công ty không báo cáo giao dịch, VIFO cho phép BTI phạt công ty đó vì không tuân thủ. Các giao dịch không được báo cáo mà BTI xác định là mối đe dọa đối với an ninh quốc gia có thể bị chặn lại một cách retroactive. Tính đến tháng 3 năm 2023, không có yêu cầu nào đối với công dân Hà Lan phải có cổ phần trong một công ty đã đăng ký tại Hà Lan.

Luật Cạnh tranh và Chống độc quyền

Cải cách về mặt cấu trúc và quy định là một phần không thể thiếu trong chính sách kinh tế của Hà Lan. Luật thường xuyên được xây dựng để kích thích các lực lượng thị trường, tự do hóa, bãi bỏ quy định và thắt chặt chính sách cạnh tranh.

Là thành viên của EU và Khu vực đồng tiền chung châu Âu, Hà Lan đã hội nhập chặt chẽ vào hệ thống quy định của châu Âu với các tổ chức quốc gia và châu Âu thực hiện thẩm quyền đối với các thị trường, ngành công nghiệp, quyền của người tiêu dùng và hành vi cạnh tranh của từng công ty cụ thể.

Cơ quan Người tiêu dùng và Thị trường (ACM) cung cấp giám sát theo quy định trong ba lĩnh vực chính: bảo vệ người tiêu dùng, bưu chính viễn thông và cạnh tranh trên thị trường.

Tưc quyền sở hữu và bồi thường

Hà Lan vẫn duy trì việc bảo vệ mạnh mẽ tất cả các loại tài sản, bao gồm cả tài sản tư nhân, và quyền của công dân được sở hữu và sử dụng tài sản. Tưc quyền sở hữu sẽ chỉ xảy ra vì lợi ích công cộng và có đền bù thỏa đáng. Việc tước đoạt tài sản của doanh

ng nghiệp hoặc quốc hữu hóa ngành công nghiệp yêu cầu một đạo luật đặc biệt của Quốc hội, như đã được minh chứng qua việc quốc hữu hóa ABN AMRO trong cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008. Chính phủ đã trả lại ngân hàng này cho sở hữu công chúng thông qua một đợt phát hành cổ phiếu lần đầu (IPO) vào năm 2016. Trong trường hợp tước đoạt tài sản, chính phủ Hà Lan tuân theo luật pháp quốc tế thông lệ, cung cấp bồi thường kịp thời, đầy đủ và hiệu quả, cũng như đảm bảo quyền khởi kiện hợp pháp. Chúng ta không có lý do để tin rằng nó sẽ được thực hiện theo cách phân biệt đối xử hoặc vi phạm các nguyên tắc luật pháp quốc tế.

Giải quyết tranh chấp

Công ước ICSID và Công ước New York

Hà Lan là một bên ký kết Công ước quốc tế về các tranh chấp đầu tư và là thành viên của trung tâm quốc tế về giải quyết tranh chấp đầu tư. Mặc dù chính phủ không có quy định về việc rút tiền đầu tư, thỉnh thoảng tổ chức công đoàn lại ra tòa về việc đóng cửa công ty. Điều này đã xảy ra đối với cả doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.

Ngoài ra, Hà Lan là một trong những bên ký kết đầu tiên của Công ước New York về công nhận và thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài (UNCITRAL) và cho phép thi hành tại địa phương các phán quyết trọng tài được quyết định tại các quốc gia ký kết khác. The Hague là trụ sở của Tòa án trọng tài thường trực (PCA), một tổ chức liên chính phủ không phải là tòa án, nhưng giống như ICSID, là bên tạo điều kiện cho các tòa án trọng tài độc lập giải quyết xung đột giữa các quốc gia thành viên PCA, bao gồm cả Hoa Kỳ.

Quy định phá sản

Luật phá sản của Hà Lan được điều chỉnh bởi Bộ luật Phá sản Hà Lan, áp dụng cho cả cá nhân và công ty. Bộ luật này bao gồm ba quy trình pháp lý riêng biệt: 1) phá sản, với mục tiêu thanh lý tài sản của công ty; 2) quản lý, nhằm đạt được thỏa thuận giữa các chủ nợ và

công ty; và 3) tái cấu trúc nợ, chỉ áp dụng cho cá nhân.

Chính sách công nghiệp

Ưu đãi đầu tư

Các yêu cầu chung để đủ điều kiện tham gia các chương trình trợ cấp đầu tư áp dụng như nhau cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước và được áp dụng một cách có hệ thống. Các ưu đãi đầu tư có mục tiêu, dành riêng cho từng ngành từ lâu đã là công cụ của chính sách kinh tế Hà Lan nhằm tạo điều kiện cho việc tái cấu trúc kinh tế và thúc đẩy các ưu tiên kinh tế. Các khoản trợ cấp và ưu đãi như vậy được nêu rõ trong các quy định chi tiết. Các khoản trợ cấp dưới hình thức tín dụng thuế được giải ngân thông qua các khoản hoàn thuế doanh nghiệp hoặc thanh toán tiền mặt trực tiếp nếu không phải nộp thuế. Để biết tổng quan về các khoản trợ cấp và chương trình đầu tư của chính phủ, hãy xem: <http://english.rvo.nl/assistes-programmes>.

FDI có xu hướng tập trung vào các lĩnh vực tăng trưởng bao gồm công nghệ thông tin và truyền thông (ICT), công nghệ sinh học, công nghệ y tế, linh kiện điện tử, máy móc và thiết bị. Các dự án đầu tư chủ yếu tập trung vào hậu cần giá trị gia tăng, máy móc và thiết bị, và thực phẩm.

Từ năm 2010, chính phủ đã chuyển từ các chính sách hỗ trợ công nghiệp truyền thống sang một cách tiếp cận toàn diện đối với các thỏa thuận tài trợ công/tư trong các lĩnh vực mà đầu tư được coi là có giá trị chiến lược. Chính phủ, học viện và ngành công nghiệp hợp tác với nhau để xác định các lĩnh vực tiếp nhận cho hoạt động R&D được đồng tài trợ (công và tư). Chính sách công nghiệp của chính phủ tập trung vào chín “Ngành hàng đầu”: công nghiệp sáng tạo, hậu cần, làm vườn, nông nghiệp và thực phẩm, khoa học đời sống, năng lượng, nước, công nghiệp hóa chất và công nghệ cao. (Để biết thêm thông tin, hãy xem <https://www.government.nl/topics/enterprise-and-innovation/contents/encouraging-innovation>.)

Những yêu cầu thực hiện và chế độ ưu đãi

Không có yêu cầu liên quan đến đầu tư thương mại tại Hà Lan. Yêu cầu chung để tiến hành các dự án trợ cấp đầu tư được áp dụng cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Không có yêu cầu về việc thuê vốn địa phương hoặc nhân viên quản lý. Tuy nhiên trong thực tế, nhiều giám đốc hành điều hành của các công ty lớn của Hoa Kỳ ở Hà Lan là công dân Hà Lan hoặc các quốc gia EU khác, bởi vì việc thuê các nhà quản lý đã được đào tạo trong nước tốn một chi phí ít hơn so với việc bổ nhiệm một người nước ngoài. Tuy nhiên, đối với vấn đề nhân sự, công dân Hà Lan (hoặc công dân nước EU khác) phải được thuê trừ khi các công ty có thể chứng minh rằng công dân Hà Lan không thể thực hiện các yêu cầu công việc. Gánh nặng được giảm bớt bằng việc dự phòng ít nhất 2,5 năm cho các công việc ưu tiên chẳng khác nào là một sự giả định về chất lượng cho công việc. Việc khuyến khích đầu tư có giới hạn và mục đích từ lâu đã trở thành một công cụ công khai hữu hiệu của chính sách kinh tế ở Hà Lan để tạo điều kiện cho chuyển dịch cơ cấu kinh tế và thúc đẩy bảo tồn năng lượng, phát triển vùng, bảo vệ môi trường, R & D, và các mục tiêu kinh tế xã hội quốc gia khác. Trợ cấp và ưu đãi cung cấp cho các công ty nước ngoài và trong nước là như nhau và được nêu trong các quy định chi tiết. Trợ cấp được thực hiện dưới các hình thức tín dụng thuế mà thường được giải ngân thông qua việc giảm thuế doanh nghiệp hoặc thanh toán tiền mặt trực tiếp trong trường hợp không có nghĩa vụ thuế.

Các nhà đầu tư nước ngoài được tự do xin tài trợ của chính phủ; chính phủ Hà Lan cho rằng việc áp dụng là dựa trên một cơ sở từng trường hợp cụ thể mà không có ưu tiên cho quốc tịch của nhà thầu. Tuy nhiên chính phủ sẽ thiết lập các tiêu chuẩn về lợi ích cho nền kinh tế Hà Lan, ví dụ để tạo việc làm cho công dân Hà Lan. Ví dụ về các khoản tài trợ của chính phủ cho các công ty nước ngoài nằm trong chương trình 'Peaks the Delta' và SDE. 'Peaks the Delta' là một chương trình trong đó Hà Lan được chia thành sáu vùng, mỗi vùng có 1 khu vực chính sách kinh tế trọng điểm riêng biệt. OECD gọi 'Peak the Delta' là một chương trình thành công trong báo cáo tháng 9 năm 2010 về Hà Lan (xem

link bên dưới). SDE là hệ thống trợ cấp cho các dự án tạo ra năng lượng bền vững

http://www.oecd.org/document/41/0,3343,en_264934413459016731111,00.htm

Trợ cấp đầu tư địa phương đôi khi cũng có sẵn từ các công ty phát triển khu vực. Các ưu đãi về không thu thuế khu vực được tiến hành dưới các hình thức trợ cấp tiền mặt, các khoản vay lãi suất thấp, và sự tham gia của chính quyền địa phương và đảm bảo xuất khẩu đối với các khu vực được lựa chọn. Số lượng ngày càng tăng của các ưu đãi thuế dành cho các nhà đầu tư ở các nước EU khác đã khiến chính phủ phải xem xét khả năng mở rộng công cụ thuế hiện có để tích cực cải thiện môi trường tài chính của Hà Lan trong cuộc cạnh tranh với các nước như Bỉ, Đức và Ai-len

Như một biện pháp để chống lại cuộc khủng hoảng, chính phủ đã giới thiệu một chương trình mới bảo lãnh vay vốn ngân hàng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ (80% của các khoản vay được bảo lãnh lên tới 250.000 Euro). Các biện pháp sẽ tiếp tục trong năm 2011.

OPIC và chương trình đầu tư bảo hiểm khác

Các công ty Hà Lan đầu tư nước ngoài có thể bảo đảm các khoản đầu tư của họ đối với những rủi ro phi thương mại thông qua Công ty trách nhiệm hữu hạn công cộng thuộc sở hữu Nhà nước Atradius của Hà Lan (Atradius Dutch State Business N.V.), nơi sẽ phát hành chính sách bảo hiểm tín dụng xuất khẩu và bảo lãnh cho các doanh nghiệp nhân danh chính phủ Hà Lan.

Các cơ sở pháp lý cho bảo hiểm đầu tư ở Điều 3, Khoản 2 của khuôn khổ hành động trong các Điều khoản về Tài chính. Bảo hiểm bao gồm các tài sản và tiền mặt, cũng như các khoản vay liên quan đến đầu tư. Cả hai mới và (trong những hoàn cảnh nhất định) đầu tư hiện có đủ điều kiện. Hà Lan là một thành viên của Cơ quan Bảo lãnh Đầu tư Đa phương (MIGA).

Khu thương mại nước ngoài/Cảng tự do/Thúc đẩy thương mại

Hà Lan có không có khu thương mại tự do hay cảng tự do trong các vùng lãnh thổ nội địa mà hàng hóa có thể được miễn thuế hoặc tái miễn thuế. Tuy nhiên, có một số lượng lớn kho hải quan, kho miễn phí tại các địa điểm được chỉ định. Sân bay quốc tế Schiphol đã kiểm soát vùng tự do loại II, nơi mà hàng hoá phải được khai báo để có thể được đặt dưới sự giám sát này.

Sân bay Schiphol đã xử lý 1,44 triệu tấn hàng hóa trong năm 2022, trở thành sân bay cargo lớn thứ tư ở châu Âu. Một số khu vực cụ thể của Schiphol được chỉ định là khu vực miễn thuế. Cảng Rotterdam là cảng biển lớn nhất châu Âu về khối lượng, xử lý hơn 37% tổng lượng hàng hóa vận chuyển dọc bờ biển Le Havre-Hamburg của châu Âu, với 467 triệu tấn hàng hóa và 14,5 triệu container tương đương 20 feet (TEU) trong năm 2022. Khối lượng hàng hóa qua cảng Rotterdam trong năm 2022 tương đương với năm 2021 và tăng chưa đến 7% so với năm 2020. Trong quý ba năm 2023, cảng Rotterdam ghi nhận sự giảm 6% về lưu lượng so với năm 2022. Nhiều đại lý hoạt động các kho hàng miễn thuế theo các chế độ hải quan khác nhau tại Cảng Rotterdam.

Yêu cầu về hiệu suất và bản địa hóa dữ liệu

Không có yêu cầu về hiệu suất đầu tư liên quan đến thương mại tại Hà Lan và không có yêu cầu về việc sử dụng vốn địa phương hoặc nhân sự quản lý.

Chính phủ Hà Lan không tuân theo chính sách "bản địa hóa bắt buộc" và không yêu cầu các nhà cung cấp công nghệ thông tin (IT) nước ngoài chuyển giao mã nguồn hoặc cung cấp quyền truy cập vào hoạt động giám sát. Cơ quan Bảo vệ Dữ liệu Hà Lan (DPA) giám sát và thực thi luật pháp của Hà Lan về bảo vệ dữ liệu cá nhân (<https://autoriteitpersoonsgegevens.nl/en>). DPA Hà Lan hoạt động trong Nhóm công tác Điều 29 của EU, tập thể các DPA quốc gia EU. Luật chính về bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Hà Lan là luật của Hà Lan thực hiện chỉ thị 95/46/EC của EU. Quy định chung về bảo vệ

dữ liệu của Châu Âu (GDPR), được áp dụng trực tiếp tại các quốc gia thành viên, có hiệu lực vào ngày 25 tháng 5 năm 2018, như một phần của cải cách toàn diện về bảo vệ dữ liệu của EU.

Chính sách chuyển đổi và chuyển giao

Không có hạn chế gì trong việc chuyển đổi hoặc hồi vốn và thu nhập (bao gồm cả lợi nhuận chi nhánh, cổ tức, lãi, tiền bản quyền), hoặc quản lý và phí dịch vụ kỹ thuật, ngoại trừ yêu cầu về giấy phép giao dịch danh nghĩa đối với những doanh nghiệp không phải là cư dân.

Bảo vệ quyền sở hữu

Bất động sản

Hà Lan tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn quốc tế về bảo vệ bất động sản. Số lượng thủ tục liên quan ở mức trung bình của OECD, trong khi thời gian xử lý là 2,5 ngày nhanh hơn gần mười lần so với mức trung bình của OECD.

Cơ quan Bản đồ, Sổ đăng ký đất đai và Địa chính (Cadaster) của Hà Lan được thành lập vào năm 1832 để thu thập và đăng ký dữ liệu hành chính và không gian về bất động sản. Cadaster được công khai và có thể truy cập trực tuyến (<https://www.kadaster.com/>).

Hà Lan là bên ký kết Công ước Cape Town năm 2001 về Thiết bị di động (CTC) và Nghị định thư về các vấn đề cụ thể đối với Thiết bị máy bay (Nghị định thư máy bay). Hà Lan chưa tiếp cận Chính phủ Hoa Kỳ về bất kỳ tranh chấp nào theo CTC.

Quyền sở hữu trí tuệ

Hà Lan không được đưa vào Báo cáo đặc biệt 301 của USTR nhưng được đề cập trong Danh sách thị trường khét tiếng năm 2023 vì lưu trữ các trang web vi phạm.

Hà Lan là thành viên của Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới (WIPO) và là bên tham gia

nhiều hiệp ước của tổ chức này, bao gồm Công ước Berne, Công ước Paris, Hiệp ước Hợp tác Sáng chế (PCT), Hiệp ước Bản quyền WIPO (WCT) và Hiệp ước Biểu diễn và Bản ghi âm (WPPT) của WIPO. Hà Lan thường tuân thủ các thông lệ quốc tế được chấp nhận về quyền sở hữu trí tuệ (IPR), bao gồm Hiệp định về các khía cạnh liên quan đến thương mại của Quyền sở hữu trí tuệ (TRIPS) của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Mặc dù tham gia đàm phán về hiệp ước Hiệp định Thương mại Chống hàng giả (ACTA), Hà Lan, giống như các quốc gia thành viên EU khác, đã tuyên bố sẽ không ký hiệp ước theo hình thức hiện tại. EU đã yêu cầu Tòa án Công lý Châu Âu tư vấn về tính tương thích của ACTA với các hiệp ước hiện hành của Châu Âu, đặc biệt là Hiến chương về các Quyền cơ bản của Liên minh Châu Âu.

Bằng sáng chế được cấp cho các nhà đầu tư nước ngoài có hiệu lực hồi tố cho đến ngày nộp hồ sơ gốc trong nước. Hà Lan ủng hộ mạnh mẽ việc giảm thiểu số lượng ngôn ngữ, trong đó yêu cầu sáng chế phải được nộp trong Liên minh châu Âu. Bằng sáng chế có hiệu lực trong 20 năm. Đơn xin cấp bằng sáng chế có thể được viết bằng tiếng Anh, nhưng kết luận phải được viết bằng tiếng Hà Lan. Kể từ khi Hà Lan và Hoa Kỳ tham gia Hiệp ước Hợp tác Sáng chế (PCT) năm 1970, quyền sáng chế tại Hà Lan có thể có lấy được nếu có đơn xin của PCT. Hà Lan đã ký kết Công ước Sáng chế châu Âu, cung cấp hệ thống bảo vệ bằng sáng chế ở Châu Âu. Công ước này đã đơn giản hóa quá trình để bảo vệ bằng sáng chế tại các nước thành viên EU. Vi phạm thủ tục tố tụng vẫn thuộc thẩm quyền của tòa án quốc gia, điều này có thể dẫn đến các cách hiểu khác nhau gây bất lợi cho nhà đầu tư Mỹ và các hãng xuất khẩu.

Việc thực thi pháp luật chống vi phạm bản quyền vẫn là một mối quan tâm cho các nhà sản xuất âm thanh, phần mềm và băng video, và sách giáo khoa từ Hoa Kỳ. Tổ chức vi phạm bản quyền đĩa quang và vi phạm bản quyền phần mềm thương mại điện tử cũng là mối quan tâm lớn cho Hà Lan. Thiệt hại hàng năm cho ngành công nghiệp điện ảnh Mỹ do vi phạm bản quyền nghe nhìn ở Hà Lan đã được ước tính hàng chục triệu đô la. Chính phủ Hà Lan đã công nhận sự cần thiết phải bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, và nhân viên thực

thi pháp luật đã làm việc với các hiệp hội ngành công nghiệp để tìm và tịch thu các phần mềm lậu. Pháp luật Hà Lan về sở hữu trí tuệ hiện có những quy định rõ ràng rằng phần mềm máy tính là sở hữu trí tuệ theo quy chế quyền tác giả. Vào tháng 8 năm 2009, Tòa án Amsterdam ra lệnh cho Mininova Hà Lan phải loại bỏ tất cả các liên kết đến tài liệu về bảo vệ bản quyền từ trang web của mình, công ty đã tuân thủ lệnh này. Trong tháng 10 năm 2009, Tòa án Hà Lan đã ra lệnh cho Pirate Bay Thụy Điển cũng làm như vậy trước tháng 3 năm 2010 hoặc họ phải đối mặt với khoản tiền phạt lên đến 3 triệu Euro. Các nhà cung cấp dịch vụ Internet không bị yêu cầu thực hiện các biện pháp chống lại những khách hàng tải dữ liệu bất hợp pháp. Tuy nhiên, Pirate Bay đã bỏ qua các phán quyết và vẫn duy trì trực tuyến.

Với việc triển khai Chỉ thị 2004/48 của EU về việc thực thi IPR, chủ sở hữu quyền có một số công cụ để thực thi quyền của mình tại tòa án dân sự. Ngoài các biện pháp khắc phục dân sự có thể, tất cả các luật IPR đều có các điều lệ hình sự và tham chiếu đến Bộ luật Hình sự. Năm 2012, Quốc hội Hà Lan đã thông qua luật tăng cường giám sát và phối hợp bảy tổ chức tập thể khác nhau giám sát việc kiểm soát, quản lý và trả công cho việc sử dụng IPR cho mục đích thương mại. Các nhà hoạch định chính sách đồng ý về nhu cầu nâng cao nhận thức của công chúng về các quy tắc và quy định về IPR và tăng cường thực thi. Chính phủ Hà Lan đã nhận ra nhu cầu bảo vệ IPR và nhân viên thực thi pháp luật đã làm việc với các hiệp hội ngành để tìm và thu giữ phần mềm vi phạm bản quyền. Luật IPR hiện hành của Hà Lan bao gồm rõ ràng phần mềm máy tính được bảo vệ bản quyền.

Hà Lan đã phản đối việc hình sự hóa hành vi vi phạm bản quyền trực tuyến vì mục đích sử dụng cá nhân, thay vào đó áp dụng phụ phí đối với việc bán phương tiện lưu trữ (như CD, DVD và thiết bị lưu trữ USB) để trả công cho chủ sở hữu quyền khi tải xuống tài liệu từ cả nguồn hợp pháp và bất hợp pháp.

Để biết thêm thông tin về các nghĩa vụ theo hiệp ước và các điểm liên hệ tại các văn

phòng SHTT địa phương, vui lòng xem hồ sơ quốc gia của WIPO tại https://www.wipo.int/directory/en/details.jsp?country_code=NL.

Lĩnh vực tài chính

Thị trường vốn và danh mục đầu tư

Thị trường tài chính Hà Lan phát triển đầy đủ và vận hành theo giá thị trường, tạo thuận lợi cho việc tự do nguồn tài chính. Hà Lan là một trung tâm tài chính quốc tế cho thị trường ngoại hối và cho Eurobonds và kinh doanh vàng. Sự linh hoạt tạo ra bởi các công ty nước ngoài tham gia vào việc điều hành kinh doanh tại Hà Lan được mở rộng vào lĩnh vực tiền tệ và ngoại hối. Không có hạn chế về việc tiếp cận các nguồn tài chính địa phương của các nhà đầu tư nước ngoài. Trong năm 2007, New York Stock Exchange sáp nhập với Euronext, cũng tiến hành hoạt động trao đổi với Hà Lan tại Amsterdam. Các tổ chức tài chính Hà Lan đã bị tổn thất bởi cuộc khủng hoảng tín dụng toàn cầu, dẫn đến việc quốc hữu ngân hàng Hà Lan và cung cấp vốn và hỗ trợ các biện pháp giúp đỡ các tổ chức tài chính lớn kể từ tháng 10 năm 2008, bao gồm cả tập đoàn ING, ngân hàng SNS, và công ty bảo hiểm Aegon.

Hà Lan là nơi có sàn giao dịch chứng khoán lâu đời nhất thế giới – được thành lập cách đây bốn thế kỷ – và sàn giao dịch quyền chọn đầu tiên của châu Âu, cả hai đều nằm ở Amsterdam. Các sàn giao dịch tài chính Amsterdam là một phần của tập đoàn Euronext điều hành các sàn giao dịch chứng khoán và thị trường phái sinh tại Amsterdam, Brussels, Lisbon và Paris. Các thị trường tài chính Hà Lan được phát triển đầy đủ và hoạt động theo tỷ giá thị trường, tạo điều kiện cho dòng chảy tự do của các nguồn tài chính. Hà Lan là một trung tâm tài chính quốc tế cho thị trường ngoại hối, trái phiếu Eurobond và giao dịch vàng thời.

Sự linh hoạt mà các công ty nước ngoài được hưởng khi tiến hành kinh doanh tại Hà Lan mở rộng sang lĩnh vực tiền tệ và ngoại hối. Không có hạn chế nào đối với quyền tiếp cận

các nguồn tài chính địa phương của các nhà đầu tư nước ngoài.

Tiền tệ và hệ thống ngân hàng

Ngành ngân hàng Hà Lan gắn chặt với Hệ thống Ngân hàng Trung ương Châu Âu, trong đó Ngân hàng Trung ương Hà Lan (DNB) là cơ quan giám sát ngân hàng thận trọng quốc gia. AFM, cơ quan giám sát chứng khoán và giao dịch của Hà Lan, giám sát các tổ chức tài chính và hoạt động bình thường của thị trường tài chính và trực thuộc Cơ quan Chứng khoán và Thị trường Châu Âu (ESMA) trên toàn EU. Ngành ngân hàng Hà Lan có mức độ tập trung cao này lớn gấp ba lần so với phần còn lại của nền kinh tế Hà Lan, khiến nó trở thành một trong những ngành ngân hàng lớn nhất Châu Âu xét theo GDP. Ba ngân hàng ING, ABN AMRO và Rabobank nắm giữ gần 85 phần trăm tổng tài sản của ngành ngân hàng. Ngân hàng lớn nhất, ING, có bảng cân đối kế toán chỉ hơn 1 nghìn tỷ đô la (968 tỷ euro).

Ngân hàng Trung ương Hà Lan (DNB) không coi Bitcoin và các loại tiền điện tử tương tự là tiền hợp pháp, vì chúng không thực hiện được mục đích truyền thống của tiền tệ như một phương tiện trao đổi hoặc tiết kiệm ổn định, và giá trị của chúng không được hỗ trợ bởi các cơ chế bảo đảm của ngân hàng trung ương. DNB xem các loại tiền điện tử hiện tại là những khoản đầu tư rủi ro, dễ bị lạm dụng tội phạm, và đã bắt đầu yêu cầu các nhà cung cấp dịch vụ tài chính liên quan đến việc trao đổi và gửi tiền điện tử phải đăng ký với DNB, theo quy định về phòng chống rửa tiền (AML).

DNB thừa nhận rằng trong tương lai, giao dịch tiền mặt có thể sẽ bị thay thế bởi các giao dịch kỹ thuật số yêu cầu tiền điện tử do ngân hàng trung ương phát hành và bảo đảm. Người dân Hà Lan đã chấp nhận thương mại không dùng tiền mặt ở mức độ cao – bảy mươi phần trăm giao dịch mua sắm trực tiếp được thực hiện qua các giao dịch PIN và thanh toán không tiếp xúc. DNB đang hợp tác với các ngân hàng trung ương từ Canada, Nhật Bản, Anh, Thụy Điển, Thụy Sĩ và Ngân hàng Thanh toán Quốc tế trong nghiên cứu về khả năng phát hành tiền điện tử do ngân hàng trung ương phát hành.

Ngoại hối và kiều hối

Ngoại hối

Hà Lan là một trong những thành viên sáng lập của EU và là một trong những thành viên đầu tiên của Khu vực đồng euro. Ngân hàng Trung ương Châu Âu giám sát chính sách tiền tệ, và chủ tịch Ngân hàng Trung ương Hà Lan (DNB) tham gia vào Hội đồng Quản trị của Ngân hàng Trung ương Châu Âu. Không có hạn chế nào đối với việc chuyển đổi hoặc hồi hương vốn và lợi nhuận (bao gồm lợi nhuận chi nhánh, cổ tức, lãi suất và tiền bản quyền), cũng như phí dịch vụ quản lý và kỹ thuật, ngoại trừ các yêu cầu về giấy phép chuyển đổi danh nghĩa đối với các công ty không cư trú.

Chính sách chuyển tiền

Hà Lan không áp đặt thời gian chờ đợi hay các biện pháp khác đối với việc chuyển đổi ngoại tệ cho các khoản kiều hối. Tương tự, cũng không có hạn chế nào về dòng tiền vào hoặc ra liên quan đến việc chuyển lợi nhuận hoặc doanh thu. Là một thành viên của Khu vực đồng euro, Hà Lan không tham gia vào các chiến thuật thao túng tiền tệ. Hà Lan đã là thành viên của Nhóm Hành động Tài chính (FATF) từ năm 1990 và do các vùng lãnh thổ Caribbean của mình thuộc FATF Caribbean (C-FATF), Hà Lan mạnh mẽ ủng hộ C-FATF.

Với việc ban hành các đạo luật phòng ngừa mới về phòng chống rửa tiền và làm giả, Hà Lan đã khắc phục nhiều thiếu sót được nêu trong Báo cáo Đánh giá Tương hỗn năm 2011. Kết quả là, FATF đã loại bỏ Hà Lan khỏi "quy trình theo dõi thường xuyên" vào tháng 2 năm 2014. Báo cáo Chiến lược Kiểm soát Ma túy Quốc tế của Cục Các vấn đề Ma túy và Thi hành Luật của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ (INCSR) ghi nhận rằng Hà Lan là một trung tâm thương mại và tài chính lớn, do đó, trở thành một địa điểm hấp dẫn cho việc rửa tiền, nhưng Hà Lan đang có những tiến bộ trong việc giải quyết các điểm yếu về rửa tiền.

Quỹ đầu tư quốc gia

Hà Lan không có quỹ đầu tư quốc gia.

Doanh nghiệp nhà nước

Chính phủ Hà Lan giữ cổ phần trong một số doanh nghiệp nhỏ và một số công ty có vai trò quan trọng trong các lĩnh vực chiến lược. Cụ thể, các thực thể do chính phủ kiểm soát giữ vị trí đứng đầu trong các lĩnh vực phân phối khí đốt và điện, vận tải đường sắt, và quản lý nước. Để xem danh sách đầy đủ các thực thể thuộc sở hữu của chính phủ, bạn có thể truy cập: <https://www.rijksoverheid.nl/onderwerpen/staatsdeelnemingen/vraag-en-antwoord/in-welke-ondernemingen-heeft-de-overheid-aandelen>

Trong phần lớn các trường hợp, các doanh nghiệp mà chính phủ Hà Lan nắm giữ cổ phần hoạt động theo các cân nhắc thương mại, trên các điều khoản mà các nhà tham gia thị trường khác coi là chấp nhận được, và trong một môi trường cạnh tranh. Một ví dụ là mạng lưới phát thanh công cộng rộng lớn của Hà Lan, tạo ra thu nhập từ doanh thu quảng cáo nhưng cũng nhận được trợ cấp từ chính phủ. Phần lớn các doanh nghiệp này không cạnh tranh quốc tế, mặc dù một số đã thực hiện đầu tư nước ngoài hoặc duy trì quan hệ đối tác chặt chẽ với các bên liên quan quốc tế. Thông tin chi tiết về các lợi ích quốc tế của các doanh nghiệp này có thể được tham khảo trong báo cáo hàng năm do chính phủ Hà Lan công bố về việc quản lý các doanh nghiệp mà họ nắm giữ cổ phần. Ngoài ra, UCN nắm giữ một cổ phần đáng kể trong Urenco, một tập đoàn nhiên liệu hạt nhân Anh-Đức- Hà Lan có văn phòng tại Northern Virginia.

Sự cạnh tranh từ các doanh nghiệp nhà nước

Doanh nghiệp tư nhân được phép cạnh tranh với các doanh nghiệp nhà nước trong việc tiếp cận thị trường, tín dụng, và hoạt động kinh doanh khác như giấy phép và nguồn cung cấp. Tuy nhiên, một số doanh nghiệp nhà nước trở thành độc quyền, doanh nghiệp tư

nhân bị cấm nhập vào những thị trường nơi mà chính phủ muốn bảo vệ lợi ích chung hoặc loại trừ tác động tiêu cực của độc quyền tư nhân. Trong một số trường hợp liên quan đến các quyết định đầu tư lớn, SOE phải tham khảo ý kiến của bộ nội các giám sát họ. Giống như bất kỳ công ty nào khác tại Hà Lan, SOE phải công bố báo cáo thường niên và tài khoản tài chính của họ phải được kiểm toán. Hà Lan tuân thủ đầy đủ các Nguyên tắc của OECD về Quản trị doanh nghiệp của SOE.

Các lĩnh vực sau đây bao gồm các công ty và các tổ chức, trong đó chính phủ là cổ đông lớn (với quyền sở hữu ít nhất 50%): giao thông vận tải và cơ sở hạ tầng (công ty đường sắt Hà Lan, các quản trị viên đường sắt, sân bay Schiphol, và cảng Rotterdam, năng lượng, vận tải (Nederlandse Gasunie và Tennet Holding), khí đốt thương mại (GasTerra, 50% thuộc sở hữu nhà nước thông qua một công ty tư nhân), năng lượng hạt nhân (Ultra Máy ly tâm Nederland và COVRA), cờ bạc (Casino Staatsloterij và Hà Lan), ngân hàng và tài chính (Ngân hàng Nederlandse Gemeenten, Maatschappij voor Ontwikkelingslanden, và gần đây nhất ABN Amro / Fortis Bank Nederland). Hơn nữa, Hà Lan có một mạng lưới phát sóng rộng rãi, trong đó không những có riêng thu nhập của nó thông qua quảng cáo thương mại mà còn nhận được trợ cấp của chính phủ. Doanh nghiệp nhà nước không bắt buộc phải tham khảo ý kiến của các quan chức chính phủ trước khi quyết định kinh doanh. Như với bất kỳ công ty khác ở Hà Lan, doanh nghiệp nhà nước phải công bố báo cáo hàng năm, và tài khoản tài chính của họ phải được kiểm toán.

Hành vi kinh doanh có trách nhiệm

Trách nhiệm xã hội

Trách nhiệm xã hội (CSR) là một khái niệm quan trọng tại Hà Lan. Nhìn chung, các công ty bảo vệ danh tiếng của họ về việc có trách nhiệm xã hội một cách mạnh mẽ, và người tiêu dùng đang ngày càng có xu hướng lựa chọn cho sản phẩm và dịch vụ ít gây hại cho

động vật và môi trường. Bộ Nội vụ kinh tế mạnh mẽ khuyến khích CSR trong các công ty Hà Lan, bao gồm cả các công ty ở nước ngoài. Trong số các công ty được niêm yết trong chỉ số Dow Jones bền vững (trong 10% các công ty bền vững của từng ngành), 2,44% là của Hà Lan. Hà Lan Quốc gia Liên điểm (The Netherlands National Contact Point - NCP) hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc đưa các hướng dẫn của OECD dành cho các doanh nghiệp đa quốc gia vào thực tế. Mặc dù việc tuân thủ các hướng dẫn là tự nguyện, một bên không hài lòng có thể gửi một báo cáo có cơ sở đến các NCP, nếu một công ty không đầu tư theo hướng dẫn. Khi nhận được báo cáo, NCP sẽ tiến hành điều tra và làm trung gian giữa các bên liên quan. (Để biết thêm thông tin, hãy truy cập <http://www.oecdguidelines.nl>).

Chính phủ Hà Lan khuyến khích mạnh mẽ các doanh nghiệp trong và ngoài nước tuân thủ các Nguyên tắc hướng dẫn của Liên hợp quốc về Kinh doanh và Nhân quyền, trong đó nêu rõ các doanh nghiệp có trách nhiệm xã hội trong việc tôn trọng các chuẩn mực nhân quyền giống nhau ở các quốc gia khác như ở Hà Lan. Theo luật, không có sự phân biệt giữa nam và nữ về quyền tiếp cận đầu tư bình đẳng. Hơn nữa, không có nhóm nào bị loại trừ khỏi việc tham gia vào thị trường tài chính và hệ thống tài chính.

Hà Lan có các tiêu chuẩn chặt chẽ về quản trị doanh nghiệp. Các công ty niêm yết công khai phải công bố báo cáo tài chính đã được kiểm toán. Tính đến năm 2017, EU yêu cầu các công ty này phải đưa vào một chương về Hành vi kinh doanh có trách nhiệm.

Bộ Kinh tế và Chính sách Khí hậu đã thành lập một tổ chức mạng lưới độc lập tập trung vào CSR có tên là MVO Nederland vào năm 2004. MVO Nederland hiện có hơn 2.050 thành viên, bao gồm các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các tập đoàn đa quốc gia và các tổ chức phi chính phủ, cũng như các cơ quan hành chính địa phương và quốc gia. Xem Nieuwe Economie Index (NEx) | MVO Nederland.

Chính phủ Hà Lan cũng khuyến khích các công ty tham gia vào CSR thông qua các chương trình khuyến khích và bằng cách đặt ra các tiêu chuẩn cao. Ví dụ bao gồm:

- Chính phủ xem xét các hoạt động CSR của hơn 500 tập đoàn hàng năm và trao giải thưởng cho công ty có điểm minh bạch cao nhất.
- Chính phủ thúc đẩy phát triển các sản phẩm bền vững thông qua chính sách mua sắm bền vững của riêng mình.
- Các công ty Hà Lan chỉ có thể tham gia các phái đoàn thương mại của chính phủ nếu họ đã xác nhận Nguyên tắc của OECD dành cho các doanh nghiệp đa quốc gia.
- Các công ty tuân thủ Nguyên tắc của OECD dành cho các doanh nghiệp đa quốc gia đủ điều kiện nhận hỗ trợ tài chính cho các hoạt động thương mại và đầu tư quốc tế của họ.
- Chính phủ hỗ trợ Sáng kiến Thương mại Bền vững (IDH), giúp các công ty xây dựng chuỗi sản xuất quốc tế của mình bền vững hơn.
- Chính phủ tiến hành phân tích rủi ro theo ngành để xác định nơi có nhiều khả năng xảy ra vấn đề nhất và hướng đến mục tiêu cải thiện.

Chính phủ đã hoàn thành chín trong số 13 Thỏa thuận về Hành vi Kinh doanh Có trách nhiệm trên toàn ngành mà họ dự định ký kết với khu vực tư nhân trong lĩnh vực CSR quốc tế. Chín thỏa thuận bao gồm hàng may mặc và dệt may, ngân hàng, lương hưu, bảo hiểm, sản phẩm thực phẩm, lâm nghiệp bền vững, đá tự nhiên, kim loại và vàng. Xem <https://www.government.nl/topics/responsible-business-conduct-rbc>

Vào tháng 3 năm 2021, luật thẩm định bắt buộc về nhân quyền - Đạo luật về Hành vi Kinh doanh Quốc tế Có trách nhiệm và Bền vững - đã được đưa ra tại Quốc hội Hà Lan. Dự luật này có mục đích, trong số những mục đích khác, là để phù hợp với Chỉ thị thẩm định về Tính bền vững của Doanh nghiệp trên toàn EU được đề xuất. Tính đến tháng 2 năm 2024, dự luật vẫn đang trong giai đoạn đề xuất, với những sửa đổi gần đây nhất về

ngôn ngữ được thực hiện vào tháng 1 năm 2022. Theo luật được đề xuất, các công ty đáp ứng hai trong ba điều kiện ngưỡng (bảng cân đối kế toán ít nhất là 20 triệu euro, doanh thu ròng ít nhất là 40 triệu euro và số lượng nhân viên trung bình là 250 trở lên) sẽ được yêu cầu thực hiện các chính sách thẩm định thực tế chặt chẽ. Các công ty biết hoặc có lý do nghi ngờ rằng hoạt động của họ hoặc các mối quan hệ kinh doanh của họ có thể gây ra tác động tiêu cực đến quyền con người hoặc môi trường ở các quốc gia bên ngoài Hà Lan sẽ được yêu cầu thực hiện các biện pháp để ngăn chặn những tác động đó, đề xuất biện pháp khắc phục nếu họ không thể thực hiện hoặc chấm dứt các hoạt động vi phạm. Nếu được thực hiện, dự luật sẽ có hiệu lực vào ngày 1 tháng 7 năm 2024, áp dụng dần trong khoảng thời gian 12 tháng.

Các vấn đề về khí hậu

Chính phủ có các chiến lược quốc gia về khí hậu và vốn tự nhiên. Đạo luật Khí hậu năm 2019 của Hà Lan đã đặt ra các mục tiêu ràng buộc về mặt pháp lý nhằm giảm 49% lượng khí thải nhà kính (GHG) vào năm 2030 so với mức năm 1990 và 95% vào năm 2050. Thỏa thuận Khí hậu Quốc gia năm 2019 bao gồm chính sách và các biện pháp để đạt được các mục tiêu về khí hậu thông qua các thỏa thuận với nhiều lĩnh vực kinh tế về các hành động cụ thể. Nội các Rutte IV đã công bố các kế hoạch đẩy nhanh nỗ lực phi cacbon hóa của Hà Lan trong thỏa thuận liên minh năm 2021, đặt mục tiêu giảm 60% lượng khí thải so với mức năm 1990 vào năm 2030.

Thỏa thuận Khí hậu Quốc gia năm 2019 bao gồm chính sách và các biện pháp để đạt được các mục tiêu về khí hậu này thông qua các thỏa thuận với nhiều lĩnh vực kinh tế về các hành động cụ thể. Ngoài ra, một phán quyết của tòa án cấp dưới (sau đó được Tòa án Tối cao duy trì) yêu cầu chính phủ phải giảm 25% lượng khí thải GHG vào năm 2020 so với mức năm 1990. Các lĩnh vực tham gia bao gồm điện, công nghiệp, "môi trường xây dựng", giao thông và vận tải, và nông nghiệp. Tính đến năm 2022, dự án được hỗ trợ bởi 35 tỷ euro "nguồn tài trợ chuyển tiếp", một phần đáng kể trong số đó sẽ được đầu tư vào

việc mở rộng cơ sở hạ tầng năng lượng hạt nhân của Hà Lan.

Đạo luật Bảo tồn Thiên nhiên Hà Lan năm 2017 bảo vệ các khu bảo tồn thiên nhiên cũng như một số loài thực vật và động vật. Chính phủ đã công bố chiến lược quản lý môi trường tự nhiên đến năm 2025 vào năm 2014 với tiêu đề "Con đường Tự nhiên Tiến về phía trước: Tầm nhìn của Chính phủ 2014". Một phần cốt lõi của chiến lược và luật là Mạng lưới Sinh thái Quốc gia, bao gồm các khu vực thiên nhiên hiện có và đã được quy hoạch. Chính phủ ủy quyền công tác giám sát và tính toán đa dạng sinh học và các dịch vụ hệ sinh thái từ Cục Thống kê Hà Lan và Đại học Wageningen. Chính phủ đã chỉ định 10 phần trăm diện tích đất của Hà Lan là các khu vực "Natura 2000" theo Chỉ thị Môi trường sống của EU. Các khu vực này phải tuân theo các mức trần về lắng đọng nitơ. Chính phủ Hà Lan đã trì hoãn việc thực hiện đầy đủ các mức trần này thông qua một hệ thống cấp phép cho phép miễn trừ đối với các ngành nông nghiệp và xây dựng vào năm 2014. Một phán quyết của tòa án năm 2019 đã hủy bỏ các lệnh cắt giảm cấp phép của chính phủ, khởi động các cuộc thảo luận về việc áp đặt các hạn chế đối với ngành nông nghiệp Hà Lan và dẫn đến "cuộc biểu tình của nông dân" năm 2019. Cuộc khủng hoảng nitơ sẽ tiếp tục gây ra một số tác động kinh tế cho đến năm 2024, với ngành xây dựng - và nổi bật hơn là các ngành nông nghiệp - phải đối mặt với sự bất ổn trong hoạt động trong ngắn hạn.

Chính phủ đã công bố Kế hoạch quốc gia toàn diện về Mua sắm công bền vững cho giai đoạn 2021-2025 với bảy hướng hành động để giải quyết các mối quan ngại về môi trường và xã hội.

Tham nhũng

Tham nhũng bao gồm cả hối lộ làm tăng chi phí và rủi ro trong kinh doanh. Tham nhũng có tác động làm tổn hại cả hai cơ hội thị trường cho công ty nước ngoài và trong nước trong việc mở rộng kinh doanh. Nó cũng ngăn cản đầu tư quốc tế, kìm hãm sự tăng

trường và phát triển kinh tế, bóp méo giá cả, và làm xói mòn các nguyên tắc của pháp luật.

Hội đồng Luật hình sự và Luật dân sự Châu Âu quy ước: Nhiều nước châu Âu là thành viên của Hội đồng châu Âu (CoE) Công ước Luật hình sự về tham nhũng hoặc Công ước Luật dân sự, hoặc cả hai. Các Công ước Luật hình sự yêu cầu hình sự hóa một loạt các hành vi quốc gia và xuyên quốc gia, bao gồm hối lộ, rửa tiền và tấn công tài khoản. Nó cũng kết hợp các quy định về trách nhiệm của pháp nhân và bảo vệ nhân chứng.

Công ước Luật Dân sự bao gồm các quy định về bồi thường thiệt hại liên quan đến hành vi tham nhũng, bảo vệ người tố giác, và hiệu lực của hợp đồng, ngoài những điều khác. Nhóm các nước chống tham nhũng (GRECO) được thành lập năm 1999 bởi CoE để giám sát việc tuân thủ các tiêu chuẩn liên quan chống tham nhũng. Hiện nay, GRECO bao gồm 46 quốc gia thành viên (45 nước châu Âu và Hoa Kỳ). Tính đến tháng năm 2009, Công ước Luật hình sự có 42 bên và Công ước Luật dân sự có 34 bên (xem <http://www.coe.int/>)

Các nhà xuất khẩu và các nhà đầu tư cần phải nhận thức rằng nói chung tất cả các nước đều cấm việc cán bộ công chức nhận hối lộ, cũng như cấm các quan chức của họ đòi hỏi được hối lộ theo pháp luật trong nước. Hầu hết các nước được yêu cầu hình sự hóa hành vi hối lộ và các hành vi tham nhũng do đã được các bên tham gia nhiều công ước quốc tế thảo luận ở trên.

Tại Hà Lan, Hiệp định chống hối lộ có hiệu lực từ năm 1997. Hiệp định chống hối lộ (ABC) trong Tổ chức Hợp tác phát triển kinh tế (OECD) có hiệu lực vào năm 2001.. Ở mức độ quốc gia, Tư pháp Hà Lan và Bộ Nội vụ đã tiến hành các bước làm sắc bén hơn các quy định để chống hối lộ trong mua sắm công và trong việc cấp phép và trợ cấp.

Nguồn lực chống tham nhũng

Một số nguồn nguồn lực hữu ích cho cá nhân và các công ty liên quan đến chống tham

những tại các thị trường toàn cầu bao gồm:

- Thông tin chung về các sáng kiến chống tham nhũng, như Công ước OECD và các FCPA, bao gồm cả bản dịch của quy chế cho một số ngôn ngữ, có sẵn tại Sở Thương mại Văn phòng Luật sư trưởng cho Website Thương mại quốc tế:

http://www.ogc.doc.gov/trans_anti_bribery.html .

- Viện Ngân hàng Thế giới công bố chỉ số quản lý Nhà nước toàn cầu (WGI). Các chỉ số này đánh giá sáu kích thước của quản lý nhà nước ở 212 quốc gia, bao gồm cả Tiếng nói và Trách nhiệm giải trình, chính trị ổn định và không có bạo lực, hiệu lực Chính phủ, điều chỉnh chất lượng, Luật pháp và kiểm soát tham nhũng. Xem:

http://info.worldbank.org/governance/wgi/sc_country.asp

- Global Integrity, một tổ chức phi lợi nhuận, phát hành toàn cầu hàng năm báo cáo cung cấp các chỉ số cho 92 quốc gia đối với quản trị và chống tham nhũng. Báo cáo nhấn mạnh những điểm mạnh và điểm yếu của hệ thống chống tham nhũng cấp quốc gia. Báo cáo này có sẵn tại: <http://report.globalintegrity.org/>.

Môi trường chính trị và an ninh

Mặc dù bạo lực chính trị hiếm khi xảy ra trong xã hội Hà Lan rất ổn định và hướng tới sự đồng thuận, các cuộc tranh luận công khai về các vấn đề như chính sách nhập cư và hội nhập đã trở nên căng thẳng. Mặc dù hiếm, đã có một số hành động bạo lực mang động cơ chính trị và tôn giáo. Nền kinh tế Hà Lan có sức mạnh lớn từ một môi trường kinh doanh ổn định, khuyến khích quan hệ đối tác giữa các công đoàn, tổ chức doanh nghiệp và chính phủ. Các cuộc đình công hiếm khi được sử dụng như một cách để giải quyết các tranh chấp lao động.

Chính sách và thực hành lao động

Lao động

Các lực lượng lao động của Hà Lan có ưu điểm là được đào tạo tốt và nói được nhiều ngôn ngữ. Theo kết quả của tỷ lệ tăng trưởng kinh tế bền vững trong những năm gần đây, tỷ lệ thất nghiệp đã giảm nhiều cho đến giữa năm 2009 khi bị ảnh hưởng bởi tác động của cuộc khủng hoảng tài chính. Trong năm 2011, tỷ lệ thất nghiệp hàng năm ước tính xấp xỉ 4,5% so với tỷ lệ 3,9% trong năm 2008, và được dự đoán sẽ tiếp tục tăng đến 5,25% trong năm 2012. Tuy nhiên tỷ lệ này vẫn thấp hơn mức trung bình của EU.

Từ năm 2002, Hà Lan đã có tỉ lệ việc làm bán thời gian cao nhất trong các nước thuộc Tổ chức hợp tác & phát triển kinh tế (OECD). Điều này đã góp phần làm thị trường lao động linh hoạt hơn. Một sự gia tăng đáng kể trong sự tham gia của phụ nữ vào lực lượng lao động đã dẫn tới sự gia tăng lên 37% thị phần lao động bán thời gian trong tổng dân số lao động. Sự tham gia vào thị trường lao động, đặc biệt là lao động lớn tuổi, hiện tăng chậm nhưng dần dần phát triển từ mức thấp 60% trong năm 1990 hiện đã lên khoảng 70% của nguồn cung ứng lao động tiềm năng hiện nay. Tăng cường sự tham gia thị trường lao động được coi là điều quan trọng để đảm bảo tiếp tục tăng trưởng kinh tế và để đối phó với tác động của việc dân số già đi nhanh chóng. Chính phủ Hà Lan có kế hoạch tăng tuổi nghỉ hưu chính thức từ 65 lên 66 đến năm 2020, và tăng lên 67 tuổi đến năm 2025.

Chính sách tạo việc làm của Chính phủ Hà Lan tập trung vào các yếu tố sau: giảm bớt gánh nặng chung của thuế và các khoản đóng góp an sinh xã hội, điều hòa mức tăng của các bậc tiền lương, nâng cao năng suất, và tăng cường cơ cấu kinh tế. Chính phủ Hà Lan xem sự gia tăng trong tham gia thị trường lao động là cần thiết để tiếp tục tăng trưởng kinh tế. Cùng với các nhân viên và các tổ chức tuyển dụng, chính phủ đang nhắm vào mục tiêu người lao động bán thời gian, người lớn tuổi thất nghiệp, người thất nghiệp lâu dài và phụ nữ để tăng sự tham gia lực lượng lao động.

Để chống thất nghiệp gia tăng kết quả từ cuộc khủng hoảng tài chính, Nội các đã giới

thiệt một chương trình thất nghiệp một phần vào mùa thu năm 2008, trong đó nhân viên bị thất nghiệp tạm thời hoặc thất nghiệp một phần nhận được bồi thường về phần thu nhập bị mất.

Thời gian làm việc trung bình 1 tuần chính thức từ lâu nay là 38 giờ, nhưng chương trình rút ngắn thời gian làm việc đã giảm hiệu quả thời gian làm việc trung bình trong tuần trong một số lĩnh vực của nền kinh tế (đặc biệt là trong ngành ngân hàng và bảo hiểm) còn 36 giờ. Xu hướng giờ làm việc ngắn hơn (và nghỉ hưu sớm) với mục tiêu tạo việc làm hoặc tránh sa thải, lần đầu tiên được đảo ngược trong năm 2004.

Đối mặt với sự tăng mạnh chi phí liên quan đến dân số già đi nhanh chóng của Hà Lan, chính phủ chính sách thị trường lao động của chính phủ đang ngày càng hướng tới những đóng góp cao hơn của lực lượng lao động sản xuất bằng cách tăng giờ làm việc. Năm 2004, Quốc hội đã đạt được một thỏa thuận sửa đổi Luật lao động hiện hành, cho phép tuần làm việc tối đa có thể tăng trung bình từ 50 giờ đến 60 giờ.

Lao động/ quan hệ quản lý trong cả khu vực công và tư nhân nói chung là tốt trong một hệ thống nhấn mạnh các khái niệm về quan hệ đối tác xã hội. Mặc dù tiền lương thương lượng tại Hà Lan đang ngày càng phân cấp, vẫn còn tồn tại một trung tâm thương lượng với các hướng dẫn về hợp đồng lao động.

Khoảng 80% tất cả các công nhân người Hà Lan hiện đang được áp dụng “thỏa ước lao động tập thể”. Các thỏa thuận này được đàm phán một khu vực giữa các công đoàn, hiệp hội sử dụng lao động, và chính phủ. Các kết quả của các thỏa thuận này được áp dụng cho tất cả nhân viên trong lĩnh vực này, không chỉ có các công đoàn thành viên.

Trong một số lĩnh vực (ví dụ, vận tải đường bộ và chuyên chở), hợp đồng lao động tương đối rẻ, trong khi ở lĩnh vực khác (ví dụ, kim loại) thường tốn kém. Để tránh bất ngờ, các nhà đầu tư tiềm năng nên tham khảo ý kiến với tổ chức công đoàn địa phương để xác định hợp đồng lao động áp dụng đối với người lao động trong lĩnh vực kinh doanh của họ

trước khi đưa ra một quyết định đầu tư. Thương lượng tập thể trong các năm qua đều được chấp nhận mà không gặp phải nhiều phản đối, mặc dù chỉ tăng lương nhẹ.

Người Hà Lan đã luôn luôn có một nền kinh tế bất nguồn sức mạnh của mình từ thương mại tự do và nền công nghiệp ổn định bởi sự hợp tác giữa công đoàn, sử dụng lao động tổ chức và chính phủ. Có sự tham gia đáng kể của người lao động trong công ty khi ra quyết định về những vấn đề có ảnh hưởng đến người lao động. Mỗi công ty ở Hà Lan với ít nhất 50 công nhân được pháp luật yêu cầu lập một Hội đồng quản trị nhà máy, mà người quản lý phải tham khảo ý kiến về một loạt các vấn đề bao gồm cả các quyết định đầu tư.

Các điều luật triển khai Chỉ thị Hội đồng Lao động EU có hiệu lực vào năm 1998. Chính phủ Hà Lan cũng đã đồng ý để pháp luật điều chỉnh sự tham gia của nhân viên của công ty châu Âu (các công ty hoạt động trong ít nhất hai quốc gia thành viên EU). Theo luật này, người sáng lập công ty và người lao động phải ký kết một thỏa thuận về sự tham gia của nhân viên. Tổ chức công đoàn và quản lý nói chung chấp nhận đầu tư nước ngoài, đặc biệt là khi điều này giúp cải thiện các điều kiện làm việc và các lợi ích liên quan. Các công ty nước ngoài nhận thấy Hội đồng quản trị nhà máy góp phần cải thiện mối quan hệ giữa nhà quản lý và công nhân và cũng giúp đem lại lợi ích cho công ty.

Các điều khoản của thỏa thuận lao động tập thể áp dụng cho tất cả nhân viên trong một lĩnh vực, không chỉ các thành viên công đoàn. Để tránh bất ngờ, các nhà đầu tư tiềm năng được khuyến nên tham khảo ý kiến của các công đoàn địa phương trước khi đưa ra quyết định đầu tư để xác định hợp đồng lao động nào, nếu có, áp dụng cho người lao động trong lĩnh vực kinh doanh của họ. Các thỏa thuận thương lượng tập thể được đàm phán trong những năm gần đây, nhìn chung, đã được chấp nhận mà không có sự phản đối.

Dân số lao động bao gồm 9,7 triệu người. Người lao động được tìm kiếm thông qua các sàn giao dịch lao động do chính phủ điều hành, các công ty tuyển dụng tư nhân hoặc tuyển dụng trực tiếp. Với 48 phần trăm, Hà Lan có tỷ lệ lao động bán thời gian cao nhất trong lực lượng lao động của tất cả các quốc gia thành viên EU (vào năm 2022, tỷ lệ lao

động bán thời gian trung bình của EU là 17 phần trăm). Sự gia tăng tỷ lệ lao động nữ tham gia lực lượng lao động đã dẫn đến sự gia tăng tỷ lệ lao động bán thời gian trong tổng dân số lao động. Nhìn chung, 70 phần trăm phụ nữ và 28 phần trăm nam giới làm việc ít hơn 36 giờ một tuần. Sự tham gia vào thị trường lao động, đặc biệt là của những người lao động lớn tuổi, đang tăng lên và số lượng nhà thầu độc lập đang tăng nhanh chóng.

Để đảm bảo tăng trưởng kinh tế liên tục và giải quyết tác động của tình trạng dân số già hóa, việc tăng cường tham gia vào thị trường lao động là rất quan trọng. Độ tuổi đủ điều kiện hưởng lương hưu nhà nước (AOW) sẽ tăng từ 66 lên 67 vào năm 2024. Các chính sách thị trường lao động của chính phủ hướng đến mục tiêu tăng năng suất của lực lượng lao động, bao gồm cả việc mở rộng giờ làm việc. Hà Lan đang phải đối mặt với tình trạng thiếu hụt lao động đang diễn ra và ngày càng trầm trọng. Cục Thống kê Trung ương (CBS) báo cáo có 415.500 việc làm còn trống trong Q3-2023, giảm so với 445.300 việc làm trong Q3-2022.

Có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2024, mức lương tối thiểu cho nhân viên trên 21 tuổi là 13,27 euro một giờ. Một số bên tham gia vào quá trình thành lập chính phủ (đang diễn ra) đã lên tiếng ủng hộ việc tăng thêm mức lương tối thiểu. Bất kỳ thay đổi nào đối với mức lương tối thiểu sẽ có hiệu lực sớm nhất vào ngày 1 tháng 1 năm 2025.

Quyền sở hữu tư nhân và thành lập cơ sở kinh doanh

Có đầy đủ các quyền sở hữu tư nhân và thành lập doanh nghiệp kinh doanh tại Hà Lan, ngoại trừ trong các lĩnh vực độc quyền được ghi nhận trước đó. Mặc dù thực tế là các nhà cung cấp dịch vụ thường phải đáp ứng yêu cầu cấp phép nghiêm ngặt, nhiều doanh nghiệp ở Hà Lan thuộc 100% sở hữu của các công ty nước ngoài. Giấy phép được cấp trên cơ sở bình đẳng cạnh tranh.

Hiệp định đầu tư song phương

Hà Lan đã ký kết thỏa thuận đầu tư song phương (IBO) với một số lượng lớn các quốc gia bao gồm: Albania, Algeria, Argentina, Armenia, Bahrain, Bangladesh, Belarus, Belize, Benin, Bolivia, Bosnia-Herzegovina, Brazil, Bulgaria, Burkina Faso, Burundi, Campuchia, Cameroon, Cape Verde, Chile, Trung Quốc, Costa Rica, Croatia, Cuba, Cộng hòa Séc, Cộng hòa Dominica, Ecuador, Ai Cập, El Salvador, Eritrea, Estonia, Ethiopia, Gambia, Georgia, Ghana, Guatemala, Honduras, Hong Kong, Hungary, Ấn Độ, Indonesia, Bờ Biển Ngà, Jamaica, Jordan, Kazakhstan, Kenya, Kuwait, Lào, Latvia, Lebanon, Lithuania, Macau, Macedonia (FYROM), Malawi, Mali, Malaysia, Malta, Mexico, Moldova, Mông Cổ, Montenegro, Morocco, Mozambique, Namibia, Nicaragua, Nigeria, Oman, Pakistan, Panama, Paraguay, Peru, Philippines, Ba Lan, Romania, Nga, Senegal, Serbia, Singapore, Cộng hòa tiệp Slovak, Slovenia, Nam Phi, Hàn Quốc, Sri Lanka, Sudan, Surinam, Tajikistan, Tanzania, Thái Lan, Tunisia, Thổ Nhĩ Kỳ, Uganda, Ukraine, Uruguay, Uzbekistan, **Việt Nam**, Yemen, Zambia, và Zimbabwe.

(Vào <http://www.minez.nl> để xem danh sách chính thức và tình trạng pháp lý của các thỏa thuận này.)

Hà Lan tuân thủ các mã OECD về di chuyển vốn và các giao dịch ngầm, với những trường hợp ngoại lệ nói trên. Nó duy trì một hiệp ước hữu nghị, thương mại và hàng hải với Hoa Kỳ, quy định chung về đối xử quốc gia, nhập cảnh miễn phí cho các nhà đầu tư nước ngoài, với một số ngoại lệ. Hà Lan cũng là thành viên của thị trường đơn lẻ của EU.

Đầu tháng 10/2010, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã ký với Bộ trưởng Hà Lan Hiệp định đối tác chiến lược giữa hai nước. Theo đó, Hà Lan hỗ trợ Việt Nam tập trung vào phát triển kinh tế, đặc biệt trong lĩnh vực quản lý nước, thay đổi khí hậu và kiểm soát lũ, đặc biệt ở khu vực phía nam của Việt Nam.

Ngày 30/3/2012, lãnh đạo TP HCM (Việt Nam) và TP Rotterdam (Hà Lan) đã ký kết bản

ghi nhớ về hợp tác xây dựng quy hoạch nguồn nước theo hướng tiến ra biển của TP HCM, nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu.

Bên cạnh vấn đề biến đổi khí hậu, hai bên còn ký một biên bản ghi nhớ giữa Câu lạc bộ doanh nghiệp xuất khẩu TP HCM (Vexa) và Trung tâm xúc tiến nhập khẩu từ các nước đang phát triển (CBI).

Thông kê đầu tư nước ngoài trực tiếp (FDI)

Thông kê về mức độ FDI tại Hà Lan (do nước xuất xứ và khu vực công nghiệp), và so sánh dữ liệu các cổ phần của FDI Hà Lan ở nước ngoài, được biên soạn bởi Ngân hàng Trung ương Hà Lan (DNB) trên cơ sở đặc biệt.

DNB của dòng vốn FDI dựa trên nguồn vốn giao dịch hơn là thực tế "theo quốc gia"-tổng chi tiêu quốc gia. Dữ liệu FDI của DNB khác biệt đáng kể so với những công bố của Cục phân tích kinh tế Mỹ, công bố của Cục chủ yếu dựa trên chi phí lịch sử. Tỷ lệ FDI trong GDP ở Hà Lan tiếp tục là một trong số những tỷ lệ cao nhất trong EU. Các số liệu thống kê của DNB FDI cho thấy, tổng số cổ phần của FDI tại Hà Lan lên đến 452.000.000.000 € (khoảng US \$ 594000000000), khoảng 77 % GDP, vào cuối năm 2010. Theo số liệu DNB, tổng vốn FDI nước ngoài vào Hà Lan là khoảng € 660.000.000.000 (868 tỷ USD), chiếm khoảng 112 % GDP.

Các công ty nước ngoài thành lập tại Hà Lan chiếm khoảng một phần ba sản xuất công nghiệp và việc làm trong ngành công nghiệp. Vào cuối năm 2009, ước tính 36% các công ty nước ngoài ở Hà Lan đến từ Hoa Kỳ, 11% từ Đức, 11% từ Vương quốc Anh, 17% từ Scandinavia, 3% từ các nước còn lại thuộc châu Âu, 19% từ châu Á, và 3% từ các nước khác không thuộc khối OECD và các nước EU.

Ngay cả khi đối mặt với suy thoái kinh tế ở châu Âu, Hà Lan vẫn ổn định, với vị thế cạnh tranh cao và vị trí hấp dẫn khiến các công ty nước ngoài thành lập và hoạt động tại quốc

gia này. Cơ quan Đầu tư nước ngoài Hà Lan (NFIA) công bố kết quả Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cho năm 2011 thì quốc gia này đã thu hút 193 dự án, tạo ra 4.358 việc làm cho lao động, với vốn đầu tư 1,95 tỷ USD.

Với số dự án này, cơ quan NFIA đã thu hút được con số đầu tư lớn nhất trong vòng 30 năm trở lại đây, tăng 25% so với tổng số năm trước là 155 dự án. Khoảng 1/3 dự án (65 dự án) được đầu tư và hoạt động tại thủ đô Amsterdam.

Hơn một nửa số dự án đầu tư đến từ châu Á, Bắc Mỹ chiếm 26% tổng số. Hoa Kỳ vẫn là quốc gia lớn nhất với 46 dự án, trong đó có 32 dự án là những đầu tư ban đầu của các công ty ở Hà Lan. Thêm ba dự án từ Canada và một từ Puerto Rico, tổng cộng Bắc Mỹ đã đầu tư 50 dự án, 1.770 việc làm với vốn đầu tư 390,6 triệu USD.

Hà Lan tiếp tục thu hút các công ty nghiên cứu và phát triển (R&D) hoạt động. Trong năm 2011, có 19 dự án R&D được đầu tư, trong đó Bắc Mỹ có 4 dự án.

Chương 7: Tài trợ thương mại và dự án

Làm thế nào để nhận được khoản chi trả (Phương pháp thanh toán) ?

➤ Thu theo chứng từ

Các nhà xuất khẩu, khi giao hàng sẽ trình bày các tài liệu liên quan đến ngân hàng của mình. Ngân hàng này sau đó sẽ gửi các văn bản cho ngân hàng của bên nhập khẩu, có địa chỉ liên hệ của nhà nhập khẩu. Để nhận được các văn bản liên quan đến hàng hoá, người nhập khẩu phải bắt đầu việc thanh toán phí và cả hai bên đều sẽ được đảm bảo về hiệu suất của đối tác theo các điều khoản thỏa đáng.

➤ Thư tín dụng

Nhà xuất khẩu chỉ sẽ được thanh toán phí cho các hàng hoá đã vận chuyển hoặc các dịch vụ chỉ khi trình bày đầy đủ các tài liệu như đã được trình bày trong thư tín dụng từ trước. Khi phát hành một thư tín dụng, ngân hàng của nhà nhập khẩu sẽ đóng vai trò như người bảo đảm thanh toán. Thanh toán theo thư tín dụng phụ thuộc vào các tài liệu được trình bày tại ngân hàng chứ không phụ thuộc vào chất lượng của hàng hoá được giao hoặc các dịch vụ cung cấp kèm theo.

➤ Sự bảo lãnh của ngân hàng

Sự bảo lãnh của một ngân hàng (cũng được xem như một sự cam kết) buộc các ngân hàng phải trả một khoản tiền nếu nhà nhập khẩu không thực hiện đúng theo nghĩa vụ của mình. Người thụ hưởng có thể yêu cầu bồi thường bảo đảm bằng cách trình bày bản sao của các hoá đơn chưa thanh toán và các tài liệu khác có liên quan.

Có nhiều loại khác nhau của bảo lãnh như: bảo lãnh thanh toán tạm ứng, những cam kết thi hành hợp đồng, khế ước bảo dưỡng, v...v...

Dun & Bradstreet là công ty duy trì thông tin về hơn 150 triệu công ty trên toàn thế giới có văn phòng địa phương đặt tại Hà Lan cùng rất nhiều cơ quan khác. Xin vui lòng liên hệ với dịch vụ thương mại để nhận được danh sách.

Hệ thống ngân hàng vận hành ra sao?

Ngân hàng và tài chính là những ngành dịch vụ quan trọng nhất tại Hà Lan, cung cấp nguồn tài chính cho quốc tế cũng như cho ngành thương mại trong nước.

Ba tập đoàn ngân hàng Hà Lan là : ABN Amro, Rabobank, và Ngân hàng ING là những ngân hàng thống trị khu vực tài chính tại Hà Lan. Họ chiếm khoảng 75% trong tổng số các khoản cho vay. Các nước quốc tế cung cấp dịch vụ tài chính tại Hà Lan trên một sân chơi pháp lý mang tính công bằng. Bộ Tài chính và Ngân hàng Trung ương ban hành đầy đủ những nguyên công bằng cho những Ngân hàng nước ngoài.

Theo Bộ Tài chính, luật pháp Hà Lan thực hiện theo đúng mọi luật EU hiện hành cũng như những quy định về việc cung cấp các dịch vụ tài chính. Những ngân hàng được thiết lập tại Hà Lan mà có cơ cấu tổ chức như một chi nhánh con của các công ty mẹ quốc tế thì không được hưởng những lợi ích từ những ngân hàng độc lập của EU và điều đó cũng còn phụ thuộc vào sự điều chỉnh quy định của Hà Lan cũng như quốc tế.

Những nhà cung cấp dịch vụ tài chính nước ngoài thường không phải đối mặt với những điều kiện bắt buộc hay bị hạn chế từ phía Hà Lan và đồng thời cũng nhận được những ưu ái mang tính quốc gia.

Tuy nhiên, vào năm 1992, ngân hàng Hà Lan đã đặt ra một điều khoản mà từ đó thể hiện nên sự tương quan trong việc “có qua có lại” giữa những giao dịch từ các ngân hàng trong khối EU. Và Bộ Tài chính nói rằng điều luật đã không bao giờ được sử dụng, và tất cả những ứng dụng từ các ngân hàng không có trụ sở chính đặt tại EU đều sẽ được giải quyết dựa trên một cơ sở mang tính quốc gia. Những điều kiện thuận lợi trong giao dịch

với những ngân hàng quốc tế vốn có tại Hà Lan nói chung đều đáp ứng tốt hay vượt hơn so với mức tiêu chuẩn quốc tế.

Dự án tài chính

Hầu hết các dự án được tài trợ bởi nhà đầu tư thì dù là ở khu vực công hay tư nhân đều phải áp dụng giá thương mại. Là một thành viên thuộc Liên minh châu Âu, Hà Lan có quyền hưởng lợi từ các chương trình tài trợ của EU, trong đó cung cấp một loạt các hỗ trợ theo hình thức tài trợ, cho vay và tài trợ hợp tác đào tạo, nghiên cứu khả thi, các dự án cơ sở hạ tầng năng lượng, môi trường, vận chuyển và các lĩnh vực quan trọng khác.

Các sáng kiến của EU hầu hết được đưa ra để hỗ trợ cho các dự án trong các nước thành viên của nó và EU cũng mở rộng các dự án "hợp tác kinh tế" không biên giới.

Những chương trình hỗ trợ tài chính của EU cung cấp một mảng rộng các khoản tài trợ, cho vay, bảo lãnh vay và đồng tài trợ cho nghiên cứu khả thi cũng như các dự án cơ sở hạ tầng trong một số lĩnh vực quan trọng (ví dụ: môi trường, giao thông vận tải, năng lượng, viễn thông, du lịch, y tế công cộng). Từ góc độ thương mại, các sáng kiến này tạo ra cơ hội thị trường quan trọng cho các doanh nghiệp quốc tế, dựa trên các nhà cung cấp quốc tế và các nhà thầu phụ.

EU hỗ trợ những dự án trong các nước thành viên của mình, cũng như sự hợp nhất kinh tế toàn EU là dự án xuyên biên giới cả trong và ngoài EU. Ngoài ra, EU còn cung cấp hỗ trợ tới các nước sát nhập quốc gia ở Đông và Nam Âu, Iceland và Thổ Nhĩ Kỳ, cũng như một số các nước cộng hòa thuộc Liên Xô cũ.

Liên minh châu Âu cung cấp tài trợ dự án thông qua các khoản tài trợ từ Ủy ban châu Âu và các khoản vay từ Ngân hàng Đầu tư châu Âu. Khoản tài trợ từ các quỹ xây dựng được phân bổ thông qua các nhà chức trách quốc gia và khu vực của những nước thành viên, và chỉ sẵn sàng cho các dự án của 27 quốc gia thành viên EU. Tất cả các khoản tài trợ

cho các dự án ở các nước ngoài EU được quản lý thông qua Cơ quan Hợp tác EuropeAid kết hợp với các Ủy ban châu Âu, được gọi là "Tổng ban Giám đốc."

➤ **Kết cấu Quỹ EU**

Kết cấu của quỹ EU, bao gồm cả quỹ phát triển Khu vực Châu Âu, được thành lập vào năm 1975 nhằm hỗ trợ các khu vực có nền kinh tế giảm sút trong Liên minh châu Âu mà cần phải có sự chuyển dịch trong cơ cấu công nghiệp. EU đã dành ra 308 tỉ EUR cho các dự án thuộc quỹ cơ cấu và quỹ gắn kết các chương trình trong giai đoạn 2007-2013 cho 27 nước thành viên.

Ngoài việc cấp vốn những dự án phát triển kinh tế được đề xướng bởi những nước thành viên hay những chính quyền địa phương, những quỹ cơ cấu của EU cũng hỗ trợ những dự án chuyên dụng nhằm đẩy mạnh những mục tiêu kinh tế xã hội EU. Các nước thành viên trong khu vực tham gia đàm phán về các chương trình chỉ thuộc khu vực với các quan chức "Tổng ban Giám đốc" tại Ủy ban châu Âu.

Đối với các dự án tài trợ thông qua Quỹ cơ cấu, các quan chức nhà nước thành viên sẽ là các nhà hoạch định chính, góp phần đưa đến quyết định. Họ đánh giá những nhu cầu của nước mình, điều tra dự án, đánh giá hồ sơ dự thầu và quyết định hợp đồng. Để nắm bắt và tìm hiểu rõ hơn về những chương trình hỗ trợ tài chính sẵn có trong các nước thành viên, lời khuyên cho những nhà đầu thầu là nên gặp những viên chức địa phương để bàn luận rõ hơn về những nhu cầu cần thiết của địa phương đó.

Nếu thỏa mãn được yêu cầu tối thiểu về giá trị hợp đồng của liên minh Châu Âu, các gói thầu cho các dự án do liên minh Châu Âu hỗ trợ phải đi qua luật pháp về mua bán của EU. Nếu dưới mức này, các gói thầu phải đi qua luật quốc gia về mua bán. Các công ty quốc tế không bị chính thức phản đối tham gia, hoặc với tư cách nhà phát triển hay tư cách nhà ưu đãi của các dự án hỗ trợ một phần bởi quỹ cơ cấu (Structural Fund), hay với tư cách người trả giá trong các gói thầu chung liên quan tới những dự án như vậy, nhưng

họ nên kết hợp với 1 đối tác địa phương. Tất cả những dự án quỹ cơ cấu đều được đồng tài trợ bởi chính quyền quốc gia và hầu hết đều có thể xin tài trợ từ Ngân Hàng Đầu Tư Châu Âu. Kinh tế tư nhân cũng có liên quan tới tài trợ các dự án.

➤ **Quỹ Liên Kết**

Quỹ Liên Kết một công cụ khác của chính sách cơ cấu của châu Âu. Với ngân sách

61.5 tỉ euro (2007-2013), Quỹ Liên Kết có mục đích làm tăng tính liên kết trong phạm vi châu Âu bằng cách tài trợ cho hạ tầng giao thông và các dự án thị trường ở Bồ Đào Nha, Hy Lạp và 12 nước thành viên mới (từ 2004) ở Trung và Đông Âu.

- **Các khoản tài trợ khác của Châu Âu cho các nước thành viên.**

Một nhóm những khoản tài trợ cho từng khu vực kinh tế hỗ trợ các thành viên liên minh châu Âu về khoa học, công nghệ, viễn thông, năng lượng, bảo vệ môi trường, giáo dục, đào tạo và nghiên cứu. Các gói thầu liên quan đến những tài trợ này được đăng trên các website khác nhau của các tổng giám đốc của Hội Đồng châu Âu. Điều kiện tham dự rất nghiêm ngặt và quyền tham dự thông thường chỉ giới hạn cho các công ty châu Âu hoặc có liên hệ với châu Âu.

- **Các khoản tài trợ bên ngoài**

Văn phòng Hợp tác Giúp đỡ châu Âu là một cơ quan của Hội Đồng Châu Âu chịu trách nhiệm quản lý các chương trình hỗ trợ bên ngoài của châu Âu. Cơ quan này chịu trách nhiệm quản lý hoàn toàn dự án, từ xác nhận đến đánh giá, trong khi các tổng giám đốc chịu trách nhiệm phác thảo các kế hoạch nhiều năm. Trang web EuropeAid có rất nhiều thông tin về phạm vi của những chương trình tài trợ, những dự án nà đủ tư cách, cũng như những hướng dẫn giúp những bên có nguyện vọng hiểu được luật hợp đồng liên quan. Tuy nhiên, quyền tham gia gọi thầu cho các hợp đồng tài trợ bởi EuropeAid được

ưu tiên cho các doanh nghiệp trong các nước thành viên châu Âu và yêu cầu những sản phẩm được dùng để đáp lại những dự án này được sản xuất tại châu Âu hoặc tại quốc gia nhận được viện trợ. Nhưng các nhà tư vấn Mỹ làm việc cho các công ty châu Âu được phép tạo thành một nhóm gọi thầu. Những nhà tài trợ châu Âu cho các công ty Mỹ được phép tham gia những lần gọi thầu này.

2 chương trình mới đã được thông qua cho năm tài chính 2007-2013. Châu Âu cung cấp hỗ trợ tài chính cụ thể cho các ứng viên muốn gia nhập liên minh châu Âu thông qua “Instrument for Pre-accession Assistance” (IPA) – tạm dịch là “Công cụ hỗ trợ các nước ứng viên”. The European Neighborhood and Partnership Instrument (ENPI) – tạm dịch là Láng giềng Châu Âu và Công cụ liên kết - cũng sẽ cung cấp hỗ trợ cho các nước ở nam Địa Trung Hải và các nước phía Đông của châu Âu.

- + IPA thay thế cho những chương trình sau: PHARE (Poland and Hungary Assistance for Restructuring of the Economy), ISPA (Instrument for Structural Pre-Accession financing transport and environment projects), SAPARD (projects in the agriculture sector), CARDS (aid to southern Balkans) và quỹ phát triển Thổ Nhĩ Kỳ. IPA tập trung vào những ưu tiên liên quan đến việc thực thi ‘acquis communautaire’ (cách nói của Brussels ám chỉ một loạt những chỉ thị, giáo huấn cũng như luật lệ và các biện pháp trừng phạt – người dịch), hay một phần luật pháp của liên minh châu Âu mà các ứng cử viên phải chấp nhận như là một điều kiện, chẳng hạn như, xây dựng những năng lực quản lý và cơ quan và tài trợ cho những đầu tư nhằm giúp đỡ họ làm theo luật pháp của Hội Đồng Châu Âu. IPA cũng sẽ tài trợ cho các dự án hướng đến các quốc gia là những ứng viên tiềm năng, đặc biệt là ở vùng Balkans. Ngân sách của IPA cho 2007-2013 là 11,4 tỉ euro.
- + ENIP thay thế cho những chương trình TACIS và MEDA trước đó. ENIP tập trung vào các láng giềng ở phía Đông châu Âu và dọc theo bờ biển phía Nam và Đông của Địa Trung Hải như Algeria, Armenia, Azerbaijan, Belarus, Ai Cập, Georgia, Israel,

Jordan, Lebanon, Libya, Moldove, Morocco, the Palestinian Authority, Syria, Tunisia và Ukraine. Ngân sách của ENPI là 11,9 tỉ euro cho 2007-2013. Xem thêm tại: http://ec.europa.eu/world/enp/index_en.htm

- **Vay mượn từ Ngân hàng Đầu tư châu Âu**

Với trụ sở chính tại Luxembourg, Ngân hàng Đầu tư châu Âu (EIB) là nguồn tài chính trọng yếu của liên minh châu Âu. Từ khi thành lập vào năm 1958, Ngân hàng này đã trở thành một thành tố quan trọng trong công cuộc xây dựng châu Âu. Không chỉ phát triển những hoạt động cho vay, ngân hàng này cũng trở nên rất mạnh về việc đánh giá, kiểm tra và quản lý các dự án.

Với tư cách một tổ chức ngân hàng phi lợi nhuận, EIB có cung cấp những khoản vay mang tính cạnh tranh và dài hạn ở châu Âu. Nổi tiếng với khả năng phân tích kinh tế và tài chính của các dự án, IEB cung cấp các khoản vay cho cả công ty tư nhân lẫn công ty cổ phần ở châu Âu với các dự án thuộc mọi mặt của nền kinh tế, như bưu chính viễn thông, giao thông vận tải, năng lượng, cơ sở hạ tầng và môi trường.

Không chỉ chủ yếu tài trợ cho các dự án thuộc phạm vi châu Âu, IEB cũng cung cấp dịch vụ này cho các nước ở bên ngoài (ví dụ ở Đông, Trung và Đông Nam châu Âu, châu Mỹ La Tinh, các khu vực thuộc Ca-ri-bê và Thái Bình Dương). Năm 2009, IEB đã cho vay tổng cộng 103 tỉ euro, với khoảng 9% trong số đó là dành cho các dự án nằm bên ngoài châu Âu. IEB cũng đóng một vai trò quan trọng trong việc phát triển châu Âu bằng các khoản vay dùng để tài trợ phát triển cơ sở hạ tầng, nghiên cứu, sản xuất công nghiệp, nhằm giúp đỡ các quốc gia chuẩn bị để chính thức gia nhập liên minh châu Âu.

Những dự án được tài trợ bởi IEB bắt buộc phải đóng góp cho những mục tiêu kinh tế - xã hội được vạch ra bởi liên minh châu Âu như: phát triển và đẩy mạnh những vùng ít được ưu tiên; cải thiện giao thông vận tải châu Âu và cơ sở hạ tầng thông tin liên lạc; bảo vệ môi trường; hỗ trợ các hoạt động của SME; hỗ trợ việc làm mới bộ mặt đô thị; và nói

chung là đẩy mạnh sự phát triển, tính cạnh tranh và tỉ lệ công ăn việc làm tại châu Âu. Năm ngoái, IEB đã lên một danh sách các dự án để xem xét và quyết định sẽ tài trợ hay không và đăng lên trang web của mình.

Chương 8: Thông tin cần thiết khi đến Hà Lan

Tập quán kinh doanh

Thị trường Hà Lan là một trong những thị trường mang tính cạnh tranh rất cao, do đó để đạt được thành công các nhà xuất khẩu quốc tế phải cân nhắc đến một số yếu tố nhất định. Và “chìa khóa vàng” trong thủ tục kinh doanh của các doanh nghiệp theo lệ thường luôn là tác phong lịch sự, đặc biệt cần phản hồi nhanh chóng và kịp thời những yêu cầu về báo cáo giá và đơn đặt hàng. Đây là một tiền đề cho sự thành công trong xuất khẩu.

Nhìn chung, các nhà điều hành doanh nghiệp châu Âu thường bảo thủ hơn so với các đối tác quốc tế khác; vì thế, tốt nhất không nên dùng tên gọi thân mật cho đến khi một mối quan hệ vững chắc đã được hình thành. Tình hữu nghị và uy tín rất được coi trọng, và một khi các đối tác quốc tế đã có được uy tín này, thì họ có thể tạo được một mối quan hệ làm việc tốt.

Sự Đúng giờ là rất quan trọng trong văn hóa kinh doanh của người Hà Lan. Nếu biết trước mình sẽ đến trễ một cuộc hẹn, hãy nhớ gọi điện thông báo trước và đưa ra một lý do chính đáng. Người Hà Lan xem trọng về hiệu quả của việc sử dụng thời gian và tính ngẫu hứng trong công việc không phải là một phẩm chất họ mong muốn. Do đó, để có một cuộc hẹn, hãy thông báo trước ít nhất một tuần bằng điện thoại hoặc email.

Giao tiếp bằng hình thức viết có thể bằng tiếng Anh nhưng phải đảm bảo văn phong trang trọng.

Cũng cần nhớ rằng, các nhà điều hành Hà Lan thường xuyên nghỉ dài hạn vào tháng 7, tháng 8 và cuối tháng 12. Tránh lập kế hoạch đi công tác ở Hà Lan vào mùa hè hoặc dịp Giáng Sinh, vì đây là thời gian phổ biến nhất để mọi người đi nghỉ mát.

Hà Lan là ngày càng trở nên là một nơi phổ biến của tình trạng Phí gian lận (một hình

thức lừa đảo).

➤ **Đặt lịch hẹn**

Lập kế hoạch từ trước và sắp xếp cẩn thận các cuộc hẹn. Người Hà Lan rất đúng giờ, dù là gặp làm việc hay giao tiếp xã hội; và rất coi trọng việc sử dụng thời gian hiệu quả, rất ít khi hủy cuộc gặp sát nút. Nếu công khai thể hiện sự thiếu kiên nhẫn hoặc yêu cầu hẹn gặp càng sớm càng tốt có thể sẽ bị xem là bạn thiếu đầu óc tổ chức. Họ quan niệm: càng sớm càng tốt (as soon as possible) thì có nghĩa là sớm nhất thuận tiện cho bạn. Trường hợp đến muộn so với giờ hẹn, bạn cần gọi điện thông báo và xin lỗi. Thông thường hẹn gặp qua điện thoại/fax nên được thực hiện tối thiểu trước 1-2 tuần, qua thư (gửi bưu điện) ít nhất là 1 tháng.

Khi nhận được thư từ giao dịch quan trọng hoặc hợp đồng, bạn nên có xác nhận bằng thư với đối tác là đã nhận được.

Thư từ hẹn gặp nên viết tương đối chính thức, ngay cả khi bạn có quan hệ thân thiết với người mà bạn gửi thư tới, vì có thể thư sẽ được chuyển sang cho người khác hoặc bộ phận khác xử lý

Thời gian nghỉ hè thường vào nửa cuối tháng 7, tháng 8 và 10 ngày cuối của tháng 12, do vậy, không nên tổ chức sang Hà Lan làm việc trong thời gian này. Ngoài ra, cũng hạn chế hẹn gặp vào sáng Thứ Hai hoặc chiều thứ Sáu, trừ trường hợp cần thiết.

➤ **Thời gian làm việc**

Thời gian làm việc của doanh nghiệp thường từ 8h30 – 17h30, từ Thứ Hai đến Thứ Bảy; Ngân hàng từ 9h00-16h00, một số ngân hàng còn làm việc muộn tối thứ Năm hàng tuần; Cửa hàng thì thời gian mở cửa có thể khác nhau, nhưng thường từ 8h00-20h00, một số có thể đóng cửa sớm từ lúc 17h00 hoặc 18h00, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu, một số cửa hàng

mở ngày Thứ Bảy. Các siêu thị ở trung tâm thành phố mở cửa từ 8h00-20h00.

➤ **Trang phục**

Nhìn chung, trong thực tế người Hà Lan thích mặc thoải mái (không quá trịnh trọng), tuy nhiên cũng tùy theo ngành nghề, ví dụ ngành tài chính - ngân hàng: nam thường mặc comple màu sẫm, áo sơ mi trắng, calavát; nữ đồng phục sẫm màu, áo khoác trắng hoặc sang màu; nếu được mời ăn tối thì cũng nên mặc tương tự. Một số ngành khác ví dụ như tin học, mỹ thuật thì xu hướng mặc thoải mái hơn. Khi vào phòng làm việc, thông thường nam giới bỏ áo khoác ngoài (treo ở giá), do vậy, nếu bạn là khách thì cũng nên bỏ áo khoác ngoài khi vào phòng làm việc.

➤ **Mở đầu câu chuyện**

Nói về đất nước/thành phố của bạn; có thể ngắn gọn về chuyến bay- khách sạn nơi bạn ở, chính trị (nước mình hoặc nước chủ nhà) (nếu bạn nắm rõ). Hà Lan là nước đa đảng và việc lựa chọn đi theo đảng phái nào là vấn đề cá nhân/riêng tư.

Nên thể hiện là bạn biết rõ tên chính thức là Netherlands, vì thực tế trong nhiều trường hợp sử dụng Holland đại diện cho Hà Lan ví dụ như trong bóng đá; thực tế Holland là nói đến 2 tỉnh trong số 12 tỉnh của Hà Lan.

Các mối quan hệ quen biết cũng đóng vai trò quan trọng trong quan hệ đặc biệt là kinh doanh, do đó có thể viện dẫn tên/họ ai đó có mối quen biết để có thể tăng thêm phần giới thiệu tốt về công ty của bạn.

Sau cuộc gặp lần đầu, nên có tiếp cận/tiếp xúc/nói chuyện thân mật hơn (sau một thời gian nhất định).

Các đề tài nên tránh: thu nhập/tài sản của bạn, phê phán gia đình hoàng gia, tôn giáo; mại dâm (dù trong một số trường hợp, có thể hỏi về vấn đề này, tuy nhiên ngoài công việc).

➤ Quà tặng

Nhìn chung, người Hà Lan không thích tặng hoặc nhận quà to, có giá trị, sự đối xử quá đỗi, vì như vậy sẽ làm cho họ không thoải mái hoặc phải lo nghĩ làm thế nào để đáp lại tương xứng; thậm chí có thể được hiểu là hối lộ hoặc đối xử không công bằng so với người khác; tặng món quà nhỏ sẽ tạo cho họ cảm giác thoải mái và không thấy có nhiều ràng buộc. Quà tặng nên có chất lượng tốt, nhưng không được quá đắt tiền. An toàn là nên tặng quà vừa phải. Thông thường quà tặng có thể là sách giới thiệu về đất nước Việt Nam hoặc thành phố nơi bạn ở, rượu nhập khẩu, đồ dùng để bàn văn phòng, bút có chất lượng, máy tính đắt túi (chỉ dùng loại tên tuổi), đồ điện tử (có tên tuổi).

Nếu bạn được mời đến nhà ăn tối, nên mang quà là bó hoa tươi hoặc chậu cây/hoa cho nữ chủ nhà (người vợ) hoặc kẹo sô cô la (ví dụ sô cô la Bỉ), việc gửi hoa có thể gửi vào ngày hôm sau nếu việc đưa ngay không tiện lợi; đặc biệt nếu nhà có trẻ con thì nên có kẹo hoặc đồ chơi cho trẻ. Bạn cũng có thể mang quà là chai rượu vang, thông thường chủ nhà sẽ cảm ơn nhưng có thể sẽ không mở rượu của bạn dùng ngay cho bữa tối đó vì có thể không thích hợp với món ăn hoặc bị xóc do đi lại. Việc sưu tập rượu vang cũng phổ biến trong giới khá giả, do vậy nếu tặng quà rượu vang trong một số trường hợp, bạn cần nắm rõ sở thích của người nhận.

➤ Một số lưu ý trong đàm phán

Nhìn chung ở Hà Lan quá trình ra quyết định trong các công ty, tổ chức chậm hơn so với Bắc Mỹ, lý do là quyết định thường được thảo luận và tham gia dân chủ của những người liên quan, do vậy Bạn nên tìm hiểu cơ cấu tổ chức của công ty đối tác để biết rõ những ai liên quan đến quá trình ra quyết định. Một khi quyết định đã được ban hành thì quyết định đó chắc chắn sẽ được thực hiện và triển khai nhanh. Do vậy, khi người Hà Lan đã hứa hoặc thỏa thuận là sẽ thực hiện nghiêm túc.

Trong quan hệ, cần cố gắng để tránh bị hiểu nhầm là kẻ bề trên/hoặc tỏ vẻ là lãnh đạo

hoặc giữ vị trí chức vụ cao, nên tỏ ra khiêm tốn và lịch sự, vì chủ nghĩa quân bình đóng vai trò phổ biến trong xã hội, mọi người trong một công ty/tổ chức Hà Lan từ lãnh đạo đến người lao động bình thường đều được trân trọng và đánh giá công sức trong công việc chung, khách hàng rất được tôn trọng nhưng không được nhìn nhận như là bề trên và do đó cũng không thể có thể đòi hỏi bất kỳ điều gì.

Khen ngợi/tán dương không phải là hiện tượng phổ biến. Công việc là do nhóm thực hiện, do đó không nên quá nhấn mạnh vai trò của 1 cá nhân cụ thể, không phổ biến việc cạnh tranh công khai giữa các công nhân. Khi có vấn đề trục trặc xảy ra, thông thường nguyên nhân/lỗi được gán với cơ chế hoặc yếu tố khách quan nào đó, ít khi phê phán trực tiếp một cá nhân cụ thể. Việc khen ngợi hoặc phê bình một ai đó, khi cần, thường được thực hiện riêng.

Sự riêng tư là điểm quan trọng trong đời sống của người Hà Lan, kể cả khi ở nhà hoặc ở nơi làm việc. Có sự tách bạch rõ ràng giữa công việc và gia đình, mặc dù vậy, trong một số trường hợp cần thiết thì có thể gọi điện đến nhà riêng về vấn đề công việc. Đối với đồng nghiệp tiếp xúc hàng ngày thì có thể trao đổi với nhau chuyện riêng tư.

➤ Chào hỏi và ứng xử trong giao tiếp

Người Hà Lan không vồ vập nói chuyện với người lạ. Tuy nhiên, khi bạn hỏi thì người Hà Lan rất cởi mở.

Nơi công cộng, người Hà Lan có khuynh hướng nói nhỏ, nhẹ, do vậy, bạn nên hạ thấp âm lượng và kể cả ngôn ngữ cơ thể cho phù hợp. Khi ở trong nhà hàng, muốn gọi người phục vụ bạn chỉ cần nháy mắt hoặc gật đầu ra ý cần gọi hoặc cũng có thể giơ tay nhưng không tỏ ý ra vẫy tay ra lệnh, giọng nói nên thân thiện, nhẹ nhàng.

Người Hà Lan khá là nghiêm túc, trong kinh doanh và dịch vụ không yêu cầu phải mỉm cười; mỉm cười chỉ trong trường hợp tiếp xúc tương đối cá nhân hoặc khi có niềm vui nào

đó. Nếu cười liên tục, đặc biệt là đối với người lạ, có thể được coi là không được chân thật.

Trong giao tiếp kinh doanh, khi tạm biệt, nên bắt tay từng người một; vẫy tay chào cả nhóm như người Mỹ hay dùng chỉ áp dụng trong trường hợp các đồng nghiệp cùng cơ quan, hoặc gặp gỡ riêng tư, thân mật.

Khi gặp gỡ trong thời gian ngắn, không nên nói chuyện lương bổng, thu nhập, bầu cử cho ai, không nên đề cập với người mới gặp về địa vị/cấp bậc, trường hợp có đề cập thì không nên quá nhấn mạnh.

Giữ lời hứa cả trong công việc lẫn giao tiếp xã hội. Người Hà Lan rất thẳng thắn trong tranh luận và trao đổi công việc.

Tư vấn du lịch

Thông tin của Lãnh sự Bộ Ngoại Giao về Hà Lan có thể xem tại:

http://travel.state.gov/travel/cis_pa_tw/cis/cis_982.html

Visa

Mỗi công dân quốc tế khi đến Hà Lan đều cần có một hộ chiếu còn hiệu lực. Nếu ở lại Hà Lan ít hơn 3 tháng thì công dân quốc tế không cần xin hộ chiếu thị thực, nhưng nếu lưu trú lâu hơn thì cần phải có. Một công dân quốc tế khi đến Hà Lan định cư phải đăng kí với Dutch Aliens Police trong vòng 3 ngày kể từ khi nhập cảnh. Công dân quốc tế muốn làm việc tại Hà Lan cũng cần phải có giấy phép làm việc và cư trú. Công ty nơi bạn làm việc bắt buộc phải có được những giấy phép này và thông thường những giấy phép này chỉ được cấp cho một số công việc chuyên biệt.

Hà Lan là một trong những thành viên của hiệp ước Schengen (hiệp ước về đi lại tự do giữa một số nước châu Âu). Nói cách khác, công dân quốc tế có thể đến Hà Lan và ở lại

90 ngày để du lịch hoặc công tác mà không cần xin hộ chiếu thị thực. Nếu bạn đến đây vì mục đích khác, bạn có thể phải cần có hộ chiếu thị thực. Hộ chiếu của bạn nên có giá trị ít nhất là ba tháng so với thời gian lưu trú. Thời gian 90 ngày được tính bắt đầu từ khi bạn đặt chân vào bất kì nước nào thuộc khu vực các nước Schengen. Bất cứ ai có ý định ở lâu hơn 90 ngày thì phải xin cấp hộ chiếu do sứ quán Hà Lan hoặc lãnh sự quán Hà Lan tại đất nước mình.

Bưu chính viễn thông

Cơ sở hạ tầng về Bưu chính viễn thông tại Hà Lan rất tiên bộ và phát triển. Ngày càng có nhiều kênh truyền thông mới hơn như ISDN, truyền thông di động và thu qua vệ tinh đã được tiếp nhận và phát triển đáng kể trong những năm gần đây. Với tỉ lệ truyền dữ liệu tới hơn 90%, cáp hầu như là một thị trường bão hòa. Các mạng lưới chính của Hà Lan chủ yếu là mạng lưới cáp quang.

Điện thoại di động hoạt động dựa trên công nghệ GSM và số thuê bao di động là 16 triệu (bằng với dân số Hà Lan). Giá cước điện thoại di động tương đối rẻ mà đặc biệt là với dịch vụ trả trước.

Tại thành phố Amsterdam có hệ thống AMX-IX là một trong những hệ thống chuyển mạch để kết nối trung chuyển lưu lượng internet lớn nhất tại châu Âu.

Giao thông vận tải

Có những đường đi quốc tế chất lượng cao đến sân bay Schiphol ở Amsterdam. Tại một số địa điểm có thể tìm thấy dịch vụ cho thuê xe hơi, và ở đây chấp nhận bằng lái xe quốc tế. Ở Hà Lan, người ta chạy xe bên phải đường và quốc lộ cũng như đường cao tốc thì có chất lượng tuyệt vời. Những người mới đến sẽ cảm thấy chạy xe trong thành phố khá nguy hiểm và phải cảnh giác cao về tốc độ. Xe điện không có quyền ưu tiên, và nhiều người đi xe đạp tự tiện cắt ngang ở khoảng cách khá gần. Một số con đường trong thành

phố có khu vực dành riêng cho xe đạp. Nếu không từ nhà đi ra, thì các xe từ bên phải sẽ được quyền ưu tiên. Trên những đường có dấu hiệu nhận biết màu cam thì không phải tuân theo luật ưu tiên. Tốc độ tối đa cho phép trong thành phố là 50km/h và ở đường cao tốc là 120km/ giờ. Giới hạn tốc độ được tuân thủ rất chặt chẽ.

Phần lớn các thành phố ở Hà Lan có hệ thống giao thông công cộng tốt (như xe lửa, xe buýt và xe điện), và giá vé cũng rất hợp lí. Taxi có ở mọi nơi và giá taxi tương đương các thành phố châu Âu.

Ngôn ngữ

Tiếng Hà Lan là ngôn ngữ chính thức. Tiếng Anh thường có thể được dùng trong giao dịch mua bán. Mặc dù rào cản ngôn ngữ không phải là vấn đề, nhưng một vài cụm từ có thể có nghĩa khác so với các nước quốc tế.

Sức khỏe – y tế

Dịch vụ y tế ở đây rất tốt và bệnh viện có thể được so sánh với những bệnh viện của các nước tiên tiến nhất trên thế giới. Những nhu cầu y tế phổ biến có thể dễ dàng được đáp ứng, và những sự cung cấp đặc biệt thường được cung ứng tương đối nhanh. Đối với du khách từ các nước quốc tế, không cần có giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế. Nước uống ở đây thì rất tuyệt vời và hầu hết được phẩm đều được bán rộng rãi và điều kiện vệ sinh được xét theo tiêu chuẩn quốc tế.

Giờ địa phương, giờ hành chính và các ngày nghỉ lễ

Múi giờ ở Hà Lan hơn mốc Greenwich 1 giờ và hơn Chuẩn Đông Mỹ 6 giờ.

Giờ hành chính:

- Công sở: Thứ 2 đến thứ 6 từ 8:30 sáng đến 5:30 chiều (37 giờ).

- Ngân hàng: Thứ 2 đến Thứ 6 từ 9 giờ sáng đến 4 giờ chiều.
- Chính phủ: Thứ 2 đến thứ 6 từ 8:30 sáng đến 4:00 chiều.
- Tiệm bán lẻ: Giờ làm việc của các cửa hàng thường từ 9 giờ sáng đến 6 giờ chiều các ngày trong tuần, mỗi tuần có một ngày mở cửa muộn hơn, và từ 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều vào thứ 7 và nghỉ vào ngày chủ nhật.

Việc nhập tạm thời nguyên vật liệu và đồ dùng cá nhân.

Theo kết quả của các thỏa thuận về thủ tục hải quan, các chuyên gia và doanh nhân quốc tế sẽ chỉ cần qua những thủ tục đơn giản để tạm thời mang theo những mẫu hàng hóa đơn giản và những dụng cụ cần thiết. Carnet (tạm dịch là “hộ chiếu hải quan quốc tế cho hàng hóa”) là một văn bản giúp tạo điều kiện thông quan hàng hoá nhập khẩu tạm thời của các mẫu hay thiết bị ra nước ngoài. Với Carnet, hàng hóa nhập khẩu có thể không cần trả thuế hay phí an ninh. Carnet giúp tiết kiệm thời gian vì tất cả thủ tục đều được sắp xếp trước khi rời khỏi Mỹ.

Carnet có giá trị 1 năm kể từ ngày phát hành. Giá dao động từ 120 dollar đến 250 dollar. Khế ước hay đặt cọc bằng tiền mặt 40 % giá trị hàng hóa trả bởi carnet cũng là cần thiết. Tiền mặt sẽ bị mất trong trường hợp sản phẩm không được tái xuất khẩu kịp thời, bị thất lạc, đánh cắp, hư hại hoặc chứng nhận Carnet không được hiệu lực hóa đầy đủ.

Hà Lan tham gia vào Công ước Quốc tế để tạo thuận lợi cho việc nhập khẩu thương mại các hàng mẫu và quảng cáo chất liệu. Các mẫu hàng với giá trị không đáng kể được nhập khẩu để thúc đẩy doanh số được xem là miễn thuế mà không cần xin cấp phép trước. Để quyết định một hàng mẫu có giá trị không đáng kể hay không, người ta xem xét giá trị của chúng với một lô hàng thương mại thuộc cùng loại sản phẩm. Nếu được xác nhận miễn thuế, các hàng mẫu sẽ không được sử dụng để mua bán trong tương lai bằng việc đánh dấu, bấm lỗ, cắt hoặc bằng cách nào đó khác.

Chương 9: Các đầu mối liên lạc

Hiệp hội Thương mại và công nghiệp của quốc gia theo các ngành chính

➤ **Phòng Thương mại WTC D-TOWER,**

Địa chỉ: 6 sà Schiphol Đại lộ 171 1118 BG Luchthaven Schiphol

Điện thoại: +31 20 7951840

Fax: +31 20 7951850

E-mail: office@amcham.nl

Website: <http://www.amcham.nl>

➤ **Vereniging Federatie Het Instrument**

Địa chỉ: P.O. Box 2099, 3800 CB Amersfoort

Phone: +31 33 465 7507

Fax: +31 33 461 6638

Website: <http://www.fhi.nl>

➤ **Hiệp hội thương mại cho các nhà cung cấp thiết bị cho công nghiệp điện tử, tự động hóa, phòng thí nghiệm và công nghệ y tế.**

➤ **Đại sứ quán Vương quốc Hà Lan**

Địa chỉ: 4200 Linnean Avenue NW Washington DC 20008

Điện thoại: (202) 362-3430

Fax: (202) 244-5300

Email: holland@netherlands-embassy.org

Website: <http://www.netherlands-embassy.org>

Các sự kiện xúc tiến nổi bật

➤ Solar Solutions International 2025

Thời gian: từ 11 - 13 tháng 3 năm 2025

Giới thiệu:

Solar Solutions International là một trong những triển lãm quốc tế hàng đầu về năng lượng mặt trời, tập trung vào các giải pháp và công nghệ tiên tiến trong ngành năng lượng tái tạo. Được tổ chức vào năm 2025, sự kiện này sẽ quy tụ các nhà cung cấp, nhà sản xuất và các chuyên gia từ khắp nơi trên thế giới, nhằm thúc đẩy sự phát triển của năng lượng mặt trời và các ứng dụng liên quan.

Sự kiện sẽ trưng bày các sản phẩm, công nghệ và giải pháp mới nhất trong ngành năng lượng mặt trời, bao gồm tấm pin mặt trời, hệ thống lưu trữ năng lượng, phần mềm quản lý năng lượng, và các ứng dụng năng lượng mặt trời cho các khu dân cư, thương mại và công nghiệp. Đây cũng là cơ hội tuyệt vời để các doanh nghiệp gặp gỡ các khách hàng tiềm năng, tìm kiếm cơ hội hợp tác và trao đổi kiến thức về các xu hướng và tiến bộ trong ngành năng lượng tái tạo.

Solar Solutions International 2025 sẽ tạo ra một nền tảng mạnh mẽ cho việc kết nối các bên trong ngành năng lượng, từ các nhà sản xuất và cung cấp thiết bị, đến các nhà hoạch định chính sách và người tiêu dùng. Sự kiện cũng sẽ giúp thúc đẩy sự chuyển đổi toàn

cầu sang nguồn năng lượng sạch và bền vững, đồng thời đóng góp vào mục tiêu phát triển bền vững của các quốc gia trên toàn thế giới.

Lĩnh vực: Điện và Năng lượng

Địa điểm: Hội chợ triển lãm Haarlemmermeer, Vijfhuizen, Hà Lan

Website: <https://www.solarsolutionsinternational.com/>

➤ **Plastics Recycling Show Europe 2025**

Thời gian: từ 01 - 02 tháng 4 năm 2025

Giới thiệu:

Plastics Recycling Show Europe 2025 là một sự kiện quan trọng dành cho ngành tái chế nhựa tại châu Âu, tập trung vào các công nghệ và giải pháp tiên tiến trong việc tái chế và xử lý nhựa. Được tổ chức vào năm 2025, triển lãm này sẽ thu hút các chuyên gia, nhà sản xuất, và các nhà cung cấp giải pháp tái chế từ khắp nơi trên thế giới, nhằm thúc đẩy ngành công nghiệp tái chế nhựa và hỗ trợ các mục tiêu bền vững toàn cầu.

Sự kiện sẽ trưng bày các công nghệ tái chế nhựa mới nhất, bao gồm các thiết bị, quy trình và sản phẩm từ nhựa tái chế, giúp các doanh nghiệp và tổ chức tìm ra giải pháp hiệu quả trong việc xử lý rác thải nhựa và giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Các lĩnh vực được chú trọng bao gồm tái chế nhựa PET, nhựa đa lớp, và nhựa khó tái chế, cùng với các ứng dụng trong các ngành công nghiệp khác nhau như đóng gói, ô tô, xây dựng, và điện tử.

Plastics Recycling Show Europe 2025 cũng là một cơ hội lớn để kết nối các bên liên quan trong ngành từ các nhà sản xuất thiết bị tái chế, các nhà điều hành nhà máy tái chế, đến

các nhà hoạch định chính sách và các tổ chức môi trường. Sự kiện này sẽ cung cấp các hội thảo, buổi chia sẻ kiến thức, và các phiên thảo luận về các xu hướng mới nhất trong ngành, các sáng kiến tái chế và các giải pháp bền vững cho vấn đề rác thải nhựa.

Với mục tiêu hỗ trợ chuyển đổi sang nền kinh tế tuần hoàn, Plastics Recycling Show Europe 2025 là một nền tảng quan trọng cho những ai quan tâm đến việc cải tiến và mở rộng quy mô các giải pháp tái chế nhựa, đóng góp vào bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Lĩnh vực: Kỹ thuật công nghiệp; Môi trường & Chất thải

Địa điểm: RAI Amsterdam, Amsterdam, Hà Lan

Website: <https://www.prseventeurope.com/prseurope2025/en/page/home>

➤ Sustainable Apparel and Textiles Conference 2025

Thời gian: từ 29 - 30 tháng 4 năm 2025

Giới thiệu:

Sustainable Apparel and Textiles Conference 2025 là sự kiện hàng đầu dành cho ngành dệt may và thời trang, tập trung vào các giải pháp bền vững và những tiến bộ trong việc giảm thiểu tác động môi trường của ngành. Sự kiện này sẽ diễn ra vào năm 2025 và quy tụ các nhà sản xuất, nhà thiết kế, các chuyên gia môi trường, và các nhà lãnh đạo ngành công nghiệp từ khắp nơi trên thế giới để thảo luận về các xu hướng bền vững trong sản xuất và tiêu dùng sản phẩm dệt may.

Sự kiện sẽ trình bày các giải pháp tiên tiến trong việc sử dụng nguyên liệu tái chế, sản

xuất không gây hại cho môi trường, và các phương pháp sản xuất thân thiện với hành tinh. Các chủ đề trọng tâm bao gồm sử dụng chất liệu sinh thái (như vải tái chế, vải hữu cơ), quy trình sản xuất tiết kiệm năng lượng và nước, giảm lượng khí thải carbon, và các sáng kiến trong chuỗi cung ứng bền vững.

Sustainable Apparel and Textiles Conference 2025 cũng sẽ cung cấp các hội thảo, phiên chia sẻ kiến thức và các buổi giao lưu, giúp các doanh nghiệp và tổ chức trong ngành cập nhật các xu hướng mới nhất và các sáng kiến bền vững, từ đó thúc đẩy sự chuyển đổi sang mô hình sản xuất và tiêu thụ bền vững. Đây là cơ hội tuyệt vời để kết nối với các đối tác, học hỏi từ các chuyên gia, và khám phá các công nghệ mới nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường.

Với mục tiêu thúc đẩy ngành công nghiệp dệt may trở nên bền vững hơn và giảm thiểu sự phụ thuộc vào tài nguyên không tái tạo, Sustainable Apparel and Textiles Conference 2025 sẽ là một nền tảng quan trọng để các doanh nghiệp nắm bắt cơ hội và hợp tác trong việc tạo ra những sản phẩm và giải pháp thân thiện với môi trường trong ngành thời trang.

Lĩnh vực: Trang phục & Phụ kiện

Địa điểm: Hotel Casa Amsterdam, Amsterdam, Netherlands

Website: <https://www.innovationforum.co.uk/>

➤ **Vakantiebeurs 2025**

Thời gian: từ 09 - 12 tháng 1 năm 2025

Giới thiệu:

Vakantiebeurs 2025 là một trong những hội chợ du lịch lớn nhất và quan trọng nhất ở Châu Âu, được tổ chức tại Hà Lan, thu hút hàng nghìn du khách, nhà điều hành tour du lịch, và các chuyên gia ngành du lịch từ khắp nơi trên thế giới. Đây là sự kiện lý tưởng để khám phá các điểm đến mới, các xu hướng du lịch hiện đại, và các dịch vụ du lịch sáng tạo.

Sự kiện này sẽ được tổ chức vào năm 2025, và dự kiến sẽ có sự tham gia của hàng trăm nhà triển lãm trong các lĩnh vực du lịch, bao gồm các công ty du lịch, hãng hàng không, tổ chức khách sạn, và các nhà cung cấp dịch vụ du lịch độc đáo. Vakantiebeurs sẽ mang đến cơ hội tuyệt vời để kết nối các nhà cung cấp dịch vụ với khách hàng tiềm năng, chia sẻ kiến thức về những điểm đến mới mẻ, các gói du lịch đặc biệt và các dịch vụ du lịch cao cấp.

Ngoài các khu vực triển lãm, Vakantiebeurs 2025 còn tổ chức các buổi hội thảo, các buổi chia sẻ kinh nghiệm, và các buổi giao lưu trực tiếp, giúp người tham gia có cơ hội cập nhật các xu hướng du lịch mới nhất, đồng thời tạo cơ hội cho các doanh nghiệp và các nhà cung cấp dịch vụ trong ngành du lịch hợp tác và phát triển.

Với vai trò là một nền tảng kết nối quan trọng trong ngành du lịch, Vakantiebeurs 2025 là cơ hội tuyệt vời để các công ty du lịch, các nhà điều hành tour và các tổ chức du lịch tìm kiếm đối tác mới, mở rộng thị trường, và thúc đẩy sự phát triển bền vững trong ngành du lịch.

Lĩnh vực: Du lịch & Lữ hành

Địa điểm: Jaarbeurs, Utrecht, Hà Lan

Website: <https://www.vakantiebeurs.nl/en/>

➤ Amsterdam Textile Show 2025

Thời gian: từ 29 tháng 9 - 01 tháng 10 năm 2025

Giới thiệu:

Amsterdam Textile Show 2025 là một sự kiện quan trọng trong ngành dệt may, tập trung vào các sản phẩm, xu hướng và công nghệ mới nhất trong lĩnh vực vải và vật liệu. Được tổ chức tại Amsterdam, sự kiện này là điểm gặp gỡ của các nhà sản xuất, nhà thiết kế, các chuyên gia và những người đam mê thời trang từ khắp nơi trên thế giới, mang đến cơ hội khám phá các giải pháp bền vững, sáng tạo và tiên tiến trong ngành dệt may.

Sự kiện này sẽ trưng bày các bộ sưu tập vải mới, chất liệu thời trang, các xu hướng thiết kế và công nghệ sản xuất vải, bao gồm cả các lựa chọn bền vững và thân thiện với môi trường. Amsterdam Textile Show là cơ hội tuyệt vời để các nhà thiết kế và thương hiệu thời trang kết nối với các nhà cung cấp vật liệu, tìm kiếm cảm hứng mới, và khám phá các công nghệ sản xuất vải tiên tiến.

Với sự tham gia của các công ty trong và ngoài ngành, sự kiện này không chỉ tạo cơ hội giao thương mà còn là nơi chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm về các xu hướng và đổi mới trong ngành dệt may, từ các chất liệu mới như vải tái chế, vải hữu cơ, đến các kỹ thuật sản xuất tiết kiệm năng lượng và nước.

Amsterdam Textile Show 2025 sẽ là nền tảng lý tưởng để khám phá các sản phẩm và công nghệ sáng tạo, cũng như xây dựng các mối quan hệ hợp tác trong ngành công nghiệp dệt may và thời trang, thúc đẩy sự phát triển bền vững và đổi mới trong ngành.

Lĩnh vực: Thời trang & Làm đẹp

Địa điểm: RAI Amsterdam, Amsterdam, Hà Lan

Website: <https://amsterdamtextileshow.com/>

➤ HORECAVA 2025

Thời gian: từ 13 - 16 tháng 1 năm 2025

Giới thiệu:

HORECAVA 2025 là sự kiện triển lãm hàng đầu dành cho ngành công nghiệp khách sạn, nhà hàng và dịch vụ ăn uống (HORECA) tại Hà Lan, quy tụ các chuyên gia, doanh nghiệp và nhà cung cấp trong ngành F&B từ khắp nơi trên thế giới. Được tổ chức vào năm 2025, sự kiện này là điểm đến quan trọng để khám phá các xu hướng mới nhất, công nghệ đổi mới và các giải pháp sáng tạo trong ngành dịch vụ ăn uống và khách sạn.

HORECAVA 2025 sẽ trưng bày một loạt các sản phẩm và dịch vụ phục vụ cho các lĩnh vực như nhà hàng, khách sạn, quán cà phê, bar, và các dịch vụ ăn uống khác. Các lĩnh vực trọng tâm bao gồm thiết bị nhà bếp, trang thiết bị khách sạn, thực phẩm và đồ uống, công nghệ quản lý, giải pháp bền vững trong chế biến và tiêu thụ thực phẩm, và các xu hướng thiết kế nội thất cho không gian ăn uống.

Sự kiện này cũng cung cấp các hội thảo, buổi chia sẻ kiến thức và các chương trình đào tạo chuyên sâu về các chủ đề quan trọng trong ngành, từ các kỹ thuật nấu ăn tiên tiến, xu hướng tiêu dùng mới, đến các chiến lược tiếp thị và quản lý trong ngành HORECA.

Với sự tham gia của hàng nghìn nhà cung cấp và chuyên gia, HORECAVA 2025 là nền tảng lý tưởng để kết nối các doanh nghiệp trong ngành, tìm kiếm các cơ hội hợp tác và phát triển, và khám phá các giải pháp sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và tối

ưu hóa hoạt động kinh doanh trong ngành khách sạn và nhà hàng.

Lĩnh vực: Thực phẩm & Đồ uống

Địa điểm: RAI Amsterdam, Amsterdam, Hà Lan

Website: <https://www.horecava.nl/>

➤ **GreenTech Amsterdam 2025**

Thời gian: từ 10-12 tháng 6 năm 2025

Giới thiệu:

GreenTech Amsterdam 2025 là một trong những triển lãm hàng đầu thế giới về công nghệ xanh và các giải pháp bền vững, đặc biệt trong các lĩnh vực nông nghiệp, năng lượng tái tạo và bảo vệ môi trường. Sự kiện này sẽ được tổ chức tại Amsterdam vào năm 2025 và là điểm gặp gỡ quan trọng cho các chuyên gia, nhà cung cấp và các doanh nghiệp trong ngành công nghệ xanh, nhằm thúc đẩy các giải pháp sáng tạo và tiên tiến cho một tương lai bền vững.

GreenTech Amsterdam 2025 sẽ trưng bày các công nghệ và sản phẩm mới nhất trong lĩnh vực nông nghiệp thông minh, năng lượng tái tạo, hiệu quả năng lượng, quản lý tài nguyên nước, và xử lý chất thải. Các chủ đề trọng tâm bao gồm nông nghiệp bền vững, công nghệ năng lượng mặt trời và gió, công nghệ tiết kiệm năng lượng, và các giải pháp về chuỗi cung ứng bền vững.

Sự kiện này sẽ mang đến các cơ hội hợp tác, trao đổi kiến thức và học hỏi về các xu hướng, sáng kiến và công nghệ tiên tiến nhất trong ngành. Các hội thảo, buổi thảo luận và

các phiên chia sẻ kiến thức sẽ tạo cơ hội để người tham dự hiểu rõ hơn về các thách thức và cơ hội trong việc triển khai các giải pháp bền vững và bảo vệ môi trường.

Với sự tham gia của các chuyên gia, doanh nghiệp và các tổ chức từ khắp nơi trên thế giới, GreenTech Amsterdam 2025 là nền tảng lý tưởng để khám phá những tiến bộ công nghệ, thúc đẩy hợp tác quốc tế, và thúc đẩy sự chuyển đổi sang một nền kinh tế xanh và bền vững.

Lĩnh vực: Nông nghiệp & Lâm nghiệp

Địa điểm: RAI Amsterdam, Amsterdam, Netherlands

Website: <https://www.expostandzone.com/trade-shows/greentech-amsterdam>

➤ Holiday Fair for Special To Travel 2025

Thời gian: từ 04 - 05 tháng 1 năm 2025

Giới thiệu:

Holiday Fair for Special to Travel 2025 là một sự kiện đặc biệt được tổ chức để phục vụ cho du khách có nhu cầu du lịch đặc biệt hoặc yêu cầu các dịch vụ du lịch chuyên biệt. Dự kiến tổ chức vào năm 2025, sự kiện này sẽ tập trung vào các dịch vụ, tour du lịch và giải pháp cho những người có nhu cầu đặc biệt, bao gồm người cao tuổi, người khuyết tật, và các nhóm du khách có yêu cầu riêng về việc di chuyển và lưu trú.

Sự kiện này sẽ là nơi gặp gỡ của các nhà cung cấp dịch vụ du lịch, khách sạn, hãng hàng không, công ty tổ chức tour, và các chuyên gia trong lĩnh vực du lịch đặc biệt. Các đơn vị triển lãm sẽ giới thiệu các sản phẩm và dịch vụ hỗ trợ, như các tour du lịch được thiết kế

riêng cho người khuyết tật, dịch vụ xe đưa đón đặc biệt, các giải pháp lưu trú thân thiện với người có nhu cầu đặc biệt, cũng như các công nghệ hỗ trợ du lịch như ứng dụng di động và thiết bị hỗ trợ.

Holiday Fair for Special to Travel 2025 sẽ mang đến các cơ hội tuyệt vời cho các tổ chức, doanh nghiệp và các nhà cung cấp dịch vụ trong ngành du lịch gặp gỡ và trao đổi với khách hàng tiềm năng, đồng thời cập nhật những xu hướng mới nhất trong lĩnh vực du lịch đặc biệt. Đây cũng là dịp để các nhà chuyên môn trong ngành du lịch cùng nhau chia sẻ kiến thức và nâng cao nhận thức về nhu cầu du lịch đặc biệt ngày càng tăng.

Với mục tiêu nâng cao khả năng tiếp cận du lịch cho tất cả mọi người, Holiday Fair for Special to Travel 2025 là một sự kiện quan trọng trong việc thúc đẩy du lịch bền vững và bao gồm cho mọi đối tượng.

Lĩnh vực: Du lịch & Lữ hành

Địa điểm: Beurs van Berlage, Amsterdam, Hà Lan

➤ **International Broadcast Conference 2025**

Thời gian: từ 12 - 15 tháng 9 năm 2025

Giới thiệu:

IBC2024 đã mang đến một sự kiện quy mô toàn cầu, quy tụ cộng đồng truyền thông, giải trí và công nghệ từ khắp nơi trên thế giới. Với sự tham gia của 45.085 khách tham quan từ 170 quốc gia, sự kiện này là nền tảng kết nối, trưng bày và khám phá những đổi mới, đồng thời giải quyết các thách thức quan trọng của ngành và mở ra các cơ hội mới.

Trên một sân triển lãm sôi động và các buổi diễn thuyết đầy ắp, IBC2024 đã tập trung vào các xu hướng và vấn đề quan trọng đang thúc đẩy sự thay đổi trong ngành truyền thông, đồng thời giới thiệu những điểm nhấn mới như AI Tech Zone và IBC Talent Programme.

Các chủ đề nổi bật tại sự kiện bao gồm trí tuệ nhân tạo (AI), đấu tranh chống thông tin sai lệch trong tin tức, bền vững, 5G, đám mây (cloud), esports, trải nghiệm đắm chìm (immersive experiences), OTT và phát trực tuyến, adtech, metaverse, tính toán biên (edge computing), và việc phát triển tài năng trong ngành, cùng nhiều vấn đề quan trọng khác.

IBC2024 không chỉ là nơi để chia sẻ các đổi mới công nghệ mà còn là diễn đàn giúp thúc đẩy sự phát triển bền vững và khả năng cạnh tranh của ngành truyền thông và giải trí trong bối cảnh thay đổi nhanh chóng của thế giới số.

Lĩnh vực: Giải trí & Truyền thông

Địa điểm: RAI Amsterdam, Amsterdam, Hà Lan

Website: <https://show.ibc.org/>

➤ **International Conference on Innovation and Entrepreneurship, Business Sustainability, Economics & Social Sciences 2025**

Thời gian: từ 02 - 03 tháng 8 năm 2025

Giới thiệu:

International Conference on Innovation and Entrepreneurship, Business Sustainability, Economics & Social Sciences 2025 là sự kiện quốc tế hàng đầu, quy tụ các chuyên gia,

nhà nghiên cứu, doanh nhân, và các học giả từ khắp nơi trên thế giới để thảo luận về những đổi mới, xu hướng và thách thức trong các lĩnh vực đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, bền vững trong kinh doanh, kinh tế học và khoa học xã hội. Dự kiến sự kiện này sẽ được tổ chức vào năm 2025, tạo ra một nền tảng quan trọng cho việc chia sẻ kiến thức và phát triển các giải pháp mang tính cách mạng cho các vấn đề toàn cầu hiện nay.

Sự kiện này sẽ bao gồm các phiên báo cáo khoa học, các hội thảo chuyên đề, và các phiên thảo luận mở, tập trung vào các chủ đề như:

- **Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp:** Cách thức các công ty và cá nhân có thể sử dụng sự sáng tạo để giải quyết các vấn đề xã hội và kinh tế, thúc đẩy sự phát triển bền vững và tạo ra các mô hình kinh doanh mới.
- **Bền vững trong kinh doanh:** Các chiến lược và phương pháp giúp các doanh nghiệp phát triển bền vững, bao gồm việc giảm thiểu tác động môi trường, cải thiện điều kiện làm việc và xây dựng các mô hình kinh doanh có trách nhiệm.
- **Kinh tế học và các xu hướng toàn cầu:** Các vấn đề kinh tế hiện nay như tăng trưởng kinh tế, phát triển công bằng, tác động của các chính sách kinh tế toàn cầu, và vai trò của công nghệ trong thay đổi nền kinh tế.
- **Khoa học xã hội:** Các nghiên cứu và lý thuyết trong khoa học xã hội nhằm giải quyết các vấn đề xã hội như bất bình đẳng, giáo dục, và các chính sách công hỗ trợ sự phát triển cộng đồng.

Sự kiện này không chỉ là một diễn đàn học thuật mà còn là cơ hội kết nối cho các nhà nghiên cứu, nhà đầu tư và các nhà lãnh đạo doanh nghiệp, để cùng nhau phát triển các

giải pháp sáng tạo, bền vững cho các thách thức toàn cầu. Các phiên thảo luận và workshop sẽ là cơ hội để các bên tham gia chia sẻ ý tưởng, phát triển mạng lưới quan hệ và tìm kiếm các cơ hội hợp tác trong tương lai.

Lĩnh vực: Dịch vụ kinh doanh; Giáo dục & Đào tạo

Địa điểm: Khách sạn Mercure Amsterdam City, Amsterdam, Hà Lan